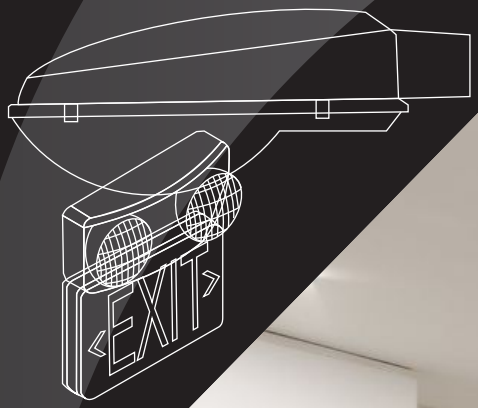
DUHAL LED





CATALOGUE 2023-2026

Management System ISO 9001:2015
TÜVRheinland CERTIFIED
www.tuv.com ID 9105080638

HÀNG VIỆT NAM CHẤT LƯỢNG CAO
DO NGƯỜI TIÊU DÙNG BÌNH CHỌN

www.duhal.com.vn





Signing ceremony of Energy and Industry cooperation between Duhal and Korea Lighting Association (2018)

PRODUCT



LED TROUGH LIGHT

16 ~ 24



LED PANEL LIGHT

25 ~ 43



LED DOWNLIGHT

44 ~ 77



LED CEILING LIGHT

78 ~ 112



LED PENDANT LIGHT

113 ~ 118



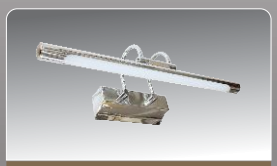
LED SPOT LIGHT

119 ~ 124



LED WALL LIGHT

125 ~ 136



LED MIRROR LIGHT

137 ~ 139



LED STRIP

140 ~ 141



LED HIGH BAY LIGHT

142 ~ 149



INDUSTRIAL TROUGH LIGHT

150 ~ 157



LED STREET LIGHT

158 ~ 168



LED FLOOD LIGHT

169 ~ 177



LED UNDERWATER LIGHT

178 ~ 187



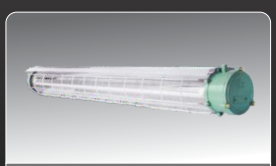
LED PARK - GARDEN LIGHT

188 ~ 203



DUST PROOF LED LIGHT

204 ~ 207



EXPLOSION PROOF LIGHT

208 ~ 214



EXIT - EMERGENCY LIGHT

215 ~ 219



LED BULB - TUBE - BATTEN

216 ~ 239



UPS - SENSOR

240 ~ 243

Sản xuất theo yêu cầu khách hàng

ABOUT US

Duhal Industry and High Technology Company would like to thank our customers for always believing and accompanying us in the way building Duhal brand during the past time.

Establised in 1993, Duhal had developed in difficult situation when Vietnam changed into a new economic era. Until now, Duhal has made great progress in developing and producing lighting equipment. "TODAY QUALITY, TOMORROW DEVELOPMENT" is the guideline of every Duhal member. Duhal is not only known as the biggest lighting equipment manufacturer in Vietnam, but also is the pioneer in providing the best lighting solution in domestic market.

Mastering LED light producing technology, Duhal is Tien Giang Province Enterprise of Science and Technology. Duhal has invested modern facility system which is controlled by international quality management standards system - ISO 9001:2015 – granted by TUV Rheinland, Germany. We are also developing international standards related to environment management ISO 14001.

Duhal has achieved numerous of honorable domestic and foreign prizes. Such as: National Performance Excellence Award (2006, 2007, 2009, 2010, 2013), Gold medal for Vietnamese High-quality Goods Award, Gold trophy at Vietbuild International Construction Exhibition, Top 100 brands in Vietnam, etc.

We have always endeavored to build up values and to maintain customer's trust. Duhal strives to expand not only domestic market but also establishes a system of distributors in Asia, Europe, America. We are proud that many key projects are equipped by Duhal LED products. Typically the Marriott hotel in Hanoi, especially, Duhal LED products were used to replace for the whole lighting system of Bitexco building, which is the symbolic building of HCMC, Bitexco building ranked number 5 in Top 20 most impressive building in the world in 2013.

With the slogan "BE PROUD OF VIETNAM LED LIGHTINGS", Duhal always give prominence to serving mission. We are confident that Duhal will continue to grow and become the top brand in Vietnam.

Once again, Duhal would like to give you the most sincere gratitude.







FACTORY 1
(Tan My Chanh Industrial Area,
Tien Giang Province, Vietnam)



FACTORY 2
(Giao Long Industrial Area,
Ben Tre Province, Vietnam)

PROFESSIONAL PRODUCTION LINE


LED Chip Manufacturing


Boards Line


PCB Production


LED Tube Assembly


Japanese plastic molding technology


Automatic LED Bulb Assembly Line


Assembly Factory


Mechanical Factory

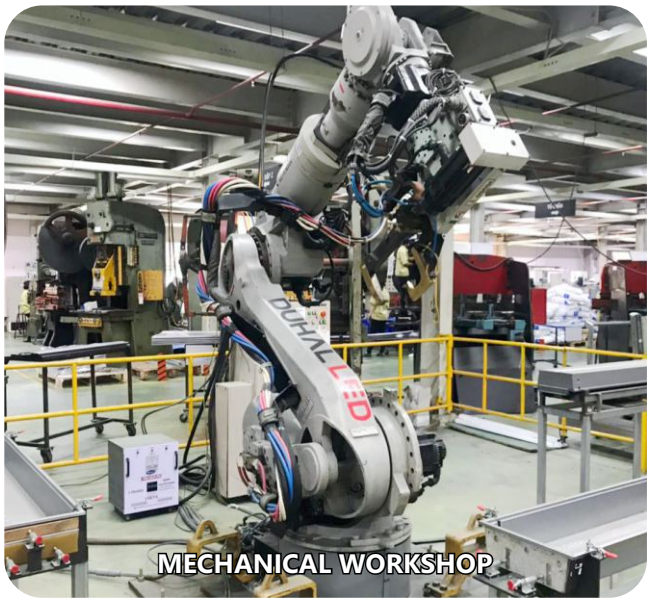

LED Assembly Factory


Plastic Press

PRODUCTION BY ADVANCED TECHNOLOGY OF JAPAN - KOREA



HIGH-TECH WORKSHOP



MECHANICAL WORKSHOP


CNC WORKSHOP



SMT WORKSHOP


QUALITY CONTROL LABORATORY

CERTIFICATE

SCIENCE AND TECHNOLOGY ENTERPRISE CERTIFICATE



UBND TỈNH TIỀN GIANG
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN
DOANH NGHIỆP KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Số: 238/DNKHCN
Đăng ký lần đầu ngày 15/9/2014
Sửa đổi, bổ sung lần thứ nhất ngày 12/3/2019

Tên doanh nghiệp:
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VÀ THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG DUHAL

Tên viết tắt: DUHAL

Tên bằng tiếng nước ngoài:
DUHAL INDUSTRY & TRADING JOINT STOCK COMPANY

Địa chỉ trụ sở chính: Lô 30 - 31, cụm Công nghiệp Tân Mỹ Chánh, phường 9, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: Đăng ký thay đổi lần 6 số 1200512952 ngày 08/6/2016 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tiền Giang cấp.

Danh mục sản phẩm hàng hóa hình thành từ kết quả KH&CN:

Công ty Cổ phần Công nghiệp và Thiết bị Chiếu sáng Duhal đã tự nghiên cứu và phát triển các sản phẩm và đã được Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ cấp 15 *(mười lăm)* văn bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp cho tác giả Đỗ Lâm.

Danh mục bao gồm 15 (mười lăm) sản phẩm

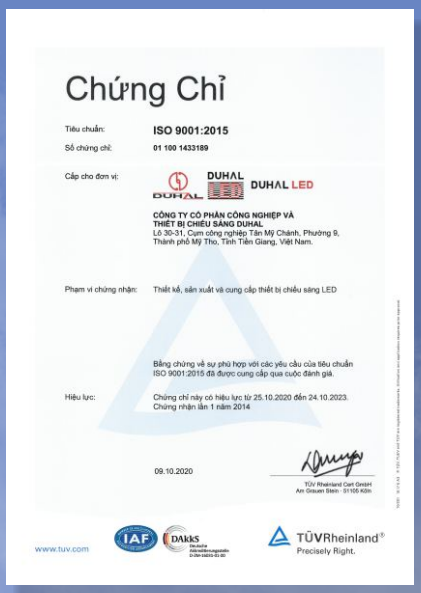
(Thông tin chi tiết các sản phẩm theo phụ lục đính kèm)./.

Tiền Giang, ngày 12 tháng 3 năm 2019

GIÁM ĐỐC

Dương Văn Bon

ISO 9001:2015 CERTIFICATE



Chứng Chỉ

Tiêu chuẩn: ISO 9001:2015
Số chứng chỉ: 01 100 1433189
Cấp cho đơn vị: DUHAL LED
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VÀ THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG DUHAL
Lô 30-31, Cụm công nghiệp Tân Mỹ Chánh, Phường 9, Thành phố Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang, Việt Nam.
Phạm vi chứng nhận: Thiết kế, sản xuất và cung cấp thiết bị chiếu sáng LED
Bằng chứng về sự phù hợp với các yêu cầu của tiêu chuẩn ISO 9001:2015 đã được cung cấp qua cuộc đánh giá.
Hiệu lực: Chứng chỉ này có hiệu lực từ 25.10.2020 đến 24.10.2023. Chứng nhận lần 1 năm 2014
09.10.2020
TÜV Rheinland Cert GmbH
Am Grauen Stein · 51105 Köln
www.tuv.com
TÜVRheinland® Precisely Right.



Certificate

Standard: ISO 9001:2015
Certificate Registr. No.: 01 100 1433189
Certificate Holder: DUHAL LED
DUHAL INDUSTRY & TRADING JOINT STOCK COMPANY
Lot 30-31, Tan My Chanh Industrial Zone, Ward 9,
My Tho City, Tien Giang Province, Vietnam.
Scope: Design, manufacture and supply of LED lighting.
Proof has been furnished by means of an audit that the requirements of ISO 9001:2015 are met.
Validity: The certificate is valid from 25.10.2020 until 24.10.2023.
First certification 2014
09.10.2020
TÜV Rheinland Cert GmbH
Am Grauen Stein · 51105 Köln
www.tuv.com
TÜVRheinland® Precisely Right.



登録認証書

マネジメントシステム規格: ISO 9001:2015
登録認証番号: 01 100 1433189
認証取得組織: DUHAL LED
照明器具同ストック会社DUHAL.
Lot 30-31, Tan My Chanh Industrial Zone,
Ward 9, My Tho City, Tien Giang Province, Vietnam.
認証適用範囲: 照明器具の設計、製造、および供給。
審査を実施した結果、マネジメントシステム規格 ISO 9001:2015 の要求事項に適合していることを証明します。
有効期限: この登録認証書は 25.10.2020 から 24.10.2023 まで有効です。
初回認証取得年: 2014
09.10.2020
TÜV Rheinland Cert GmbH
Am Grauen Stein · 51105 Köln
www.tuv.com
TÜVRheinland® Precisely Right.

ACHIEVEMENT





INTERNATIONAL CERTIFICATION



Best Service of Testing since2003

Certificate of Compliance

Certificate No. : BST16075106A0001Y-1RC-4

Applicant : DUHAL INDUSTRY AND TRADING JOINT STOCK COMPANY
Lot 30-31, Tan My Chanh Industrial Zone, Ward 9, My Tho City, Tien Giang Province, Vietnam

Manufacturer : DUHAL INDUSTRY AND TRADING JOINT STOCK COMPANY
Lot 30-31, Tan My Chanh Industrial Zone, Ward 9, My Tho City, Tien Giang Province, Vietnam

Product Name : LED PANEL LIGHT

Trade Name : DUHAL LED

Main Test Model : DG-A804

Additional Model : DG-A801, DG-A802, DG-A803, DG-A805, DG-V405

Test Standard : IEC62321: 2013

As shown in the Test Report No. : BST16075106A0001Y-1RR-4.

The EUT described above has been consolidated by us and found in compliance with the council RoHS directive--2011/65/EU.

RoHS

SHENZHEN BST TECHNOLOGY APPROVED
Christina Deng
Manager
Jul. 12, 2016

Shenzhen BST Technology Co.,Ltd.
Add: Building No.23-24, Zhiheng Industrial Park, Guankouer Road, Nantou,Nanshan District,Shenzhen,Guangdong,China
Certificate Search: http://www.bst-lab.com. Tel:400-882-9628, 8009990305, E-mail:christina@bst-lab.com



Best Service of Testing since2003

Certificate of Compliance

Certificate No. : BST16075106A0001Y-1EC-1

Applicant : DUHAL INDUSTRY AND TRADING JOINT STOCK COMPANY
Lot 30-31, Tan My Chanh Industrial Zone, Ward 9, My Tho City, Tien Giang Province, Vietnam

Manufacturer : DUHAL INDUSTRY AND TRADING JOINT STOCK COMPANY
Lot 30-31, Tan My Chanh Industrial Zone, Ward 9, My Tho City, Tien Giang Province, Vietnam

Product Name : LED PANEL LIGHT

Trade Name : DUHAL LED

Main Test Model : DG-A804

Additional Model : DG-A801, DG-A802, DG-A803, DG-A805, DG-V405

Test Standard : EN55015:2013
EN61547:2009
EN61000-3-2:2014
EN61000-3-3:2013

As shown in the Test Report No. : BST16075106A0001Y-1ER-1.

The EUT described above has been tested by us with the listed standards and found in compliance with the council EMC directive 2014/30/EU. It is possible to use CE marking to demonstrate the compliance with this EMC Directive.
The certificate applies to the tested sample above mentioned only and shall not imply an assessment of the whole production.

CE

SHENZHEN BST TECHNOLOGY APPROVED
Christina Deng
Manager
Jul. 12, 2016

Shenzhen BST Technology Co.,Ltd.
Add: Building No.23-24, Zhiheng Industrial Park, Guankouer Road, Nantou,Nanshan District,Shenzhen,Guangdong,China
Certificate Search: http://www.bst-lab.com. Tel:400-882-9628, 8009990305, E-mail:christina@bst-lab.com



Best Service of Testing since2003

Certificate of Compliance

Certificate NO. : BST16075106A0001Y-1SC-2

Applicant : DUHAL INDUSTRY AND TRADING JOINT STOCK COMPANY
LOT 30-31, TAN MY CHANH INDUSTRIAL ZONE, WARD 9, MY THO CITY, TIEN GIANG PROVINCE, VIETNAM

Manufacturer : DUHAL INDUSTRY AND TRADING JOINT STOCK COMPANY
LOT 30-31, TAN MY CHANH INDUSTRIAL ZONE, WARD 9, MY THO CITY, TIEN GIANG PROVINCE, VIETNAM

Product Name : LED PANEL LIGHT

Trade Name : DUHAL LED

Main Test Model : DG-A804

Additional Model : DG-A801,DG-A802,DG-A803
DG-A805,DG-V405

Test Standard : EN 60598-2-2:2012
EN 60598-1:2015

As shown in the Test Report No. : BST16075106A0001Y-1SR-2

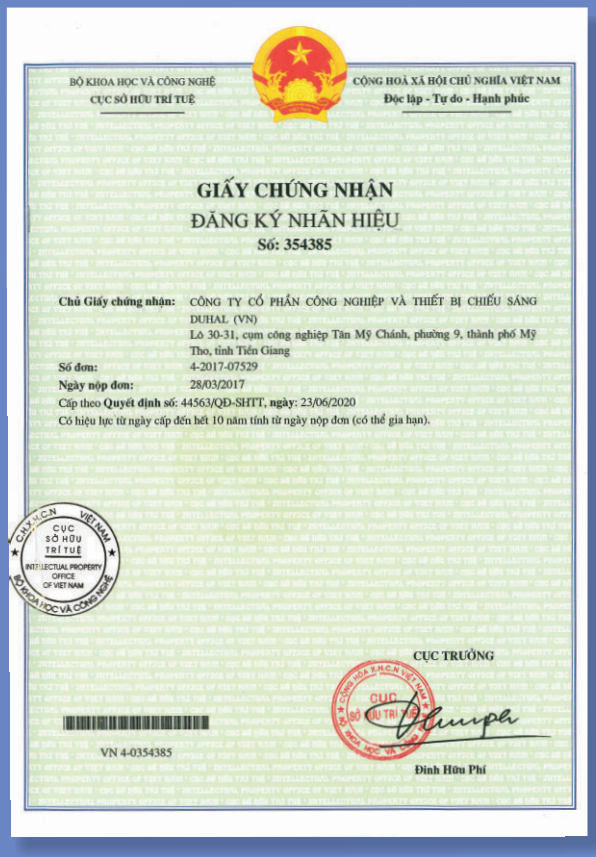
The EUT described above has been tested by us with the listed standards and found in compliance with the council LVD directive 2014/35/EU. It is possible to use CE marking to demonstrate the compliance with this LVD Directive.
The certificate applies to the tested sample above mentioned only and shall not imply an assessment of the whole production.

CE

SHENZHEN BST TECHNOLOGY APPROVED
Christina Deng
Manager
July.13, 2016

Shenzhen BST Technology Co., Ltd.
Add:Building No.23-24,Zhiheng Industrial Park,Guankouer Road,Nantou,Nanshan District,Shenzhen,Guangdong,China
Certificate Search: http://www.bst-lab.com, Tel: 400-882-9628, 8009990305, E-mail:christina@bst-lab.com

BRAND CERTIFICATION



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU
Số: 354385

Chủ Giấy chứng nhận: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VÀ THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG DUHAL (VN)
Lô 30-31, cụm công nghiệp Tân Mỹ Chánh, phường 9, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang
Số đơn: 4-2017-07529
Ngày nộp đơn: 28/03/2017
Cấp theo **Quyết định số:** 44563/QĐ-SHTT, **ngày:** 23/06/2020
Có hiệu lực từ ngày cấp đến hết 10 năm tính từ ngày nộp đơn (có thể gia hạn).

CỤC TRƯỞNG

VN 4-0354385

Đinh Hữu Phí



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU
Số: 281949

Chủ Giấy chứng nhận: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VÀ THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG DUHAL (VN)
Lô A, cụm công nghiệp Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang
Số đơn: 4-2015-25758
Ngày nộp đơn: 18.09.2015
Cấp theo **Quyết định số:** 33247/QĐ-SHTT, **ngày:** 23.05.2017
Có hiệu lực từ ngày cấp đến hết 10 năm tính từ ngày nộp đơn (có thể gia hạn).

CỤC TRƯỞNG

VN 4-0281949

Đinh Hữu Phí

Trần Hữu Nam

Trần Hữu Nam

Trần Hữu Nam



ក្រសួងពាណិជ្ជកម្ម
MINISTRY OF COMMERCE
DEPARTMENT OF INTELLECTUAL PROPERTY RIGHTS

ព្រះរាជាណាចក្រកម្ពុជា
KINGDOM OF CAMBODIA
ជាតិ សាសនា ព្រះមហាក្សត្រ
Nation Religion King

RECORDAL OF NAME CHANGE

Based on the result of the examination of the Request for Recordal of Name Change filed on May 29, 2012

Original Registration No. and Class: **KH/24749/06** in class: 11

HEREBY CERTIFY

that the name of the owner changed on: October 04, 2011

- From : **DUHAL CO., LTD.**
Lot A, Trung An Industrial Zone, My Tho City, Tien Giang Province, Vietnam.

- To : **DUHAL INDUSTRY & TRADING JOINT STOCCK COMPANY.**
Lot A, Trung An Industrial Zone, My Tho City, Tien Giang Province, Vietnam.

Local Address for Service: **INVESTIP / LPN IP AGENCY**
62G, Street 598, Sangkat Boeung Kak 2, Khan Tuol Kork, Phnom Penh, Cambodia

has been recorded in the Register of Marks of the Department of Intellectual Property Rights, Ministry of Commerce.

In witness whereof, I have hereunto affixed my hand and the stamp of the Ministry of Commerce today.

26 JUN 2012



第 12115877 号

商标注册证

DUHAL

注册人 杜哈设备照明工业股份公司
DUHAL INDUSTRY & TRADING JOINT STOCK COMPANY

注册人地址 越南,前江省,美濑城,中立工业区A座
LOT A, TRUNG AN INDUSTRIAL ZONE,MY THO CITY,TIEN GIANG PROVINCE,VIET NAM

注册日期 2014年07月21日 有效期至 2024年07月20日

局长 许瑞表 发证机关 商标局



LAO PEOPLE'S DEMOCRATIC REPUBLIC

MINISTRY OF SCIENCE AND TECHNOLOGY
DEPARTMENT OF INTELLECTUAL PROPERTY

ISSUES

CERTIFICATE OF TRADEMARK REGISTRATION

N°: 25250

TO: DUHAL INDUSTRY & TRADING JOINT STOCK COMPANY
ADDRESS: Lot A, Trung An Industrial Zone, My Tho City, Tien Giang Province, Viet Nam.

FILING N°: 25996
FILING DATE: March 23, 2012 PRIORITY DATE:

THIS CERTIFICATE ENTERED INTO NATIONAL REGISTRY OF TRADEMARK AND HAS LEGAL FORCE IN TERRITORY OF LAO PDR FOR THE DURATION OF 10 YEARS FROM THE DATE OF March 23, 2012 WITH POSSIBILITY TO BE RENEWED.

VIENTIANE, September 04, 2012
DEPARTMENT OF INTELLECTUAL PROPERTY

Sitha PROUYAVONG
DIRECTOR GENERAL

EXCLUSIVE RIGHTS CERTIFICATE



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẰNG ĐỘC QUYỀN
KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP
Số: 21089

Tên kiểu dáng: CHÍP ĐÈN LED
Chủ Bằng độc quyền: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VÀ THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG DUHAL (VN)
Lô A, cụm công nghiệp Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang
Tác giả: Đỗ Lâm (VN)
Số đơn: 3-2014-01141
Ngày nộp đơn: 23.07.2014
Số phương án/bộ sản phẩm: 01 **Số ảnh chụp, bản vẽ:** 07
Cấp theo **Quyết định số:** 36540/QĐ-SHTT, **ngày:** 23.06.2015
Có hiệu lực từ ngày cấp đến hết 5 năm tính từ ngày nộp đơn (có thể gia hạn).

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
NATIONAL OFFICE OF INTELLECTUAL PROPERTY OF VIETNAM

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Lê Ngọc Lâm



BẰNG ĐỘC QUYỀN
KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP
Số: 23095



BẰNG ĐỘC QUYỀN
KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP
Số: 14061



BẰNG ĐỘC QUYỀN
KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP
Số: 25032



BẰNG ĐỘC QUYỀN
KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP
Số: 14060



BẰNG ĐỘC QUYỀN
KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP
Số: 26700

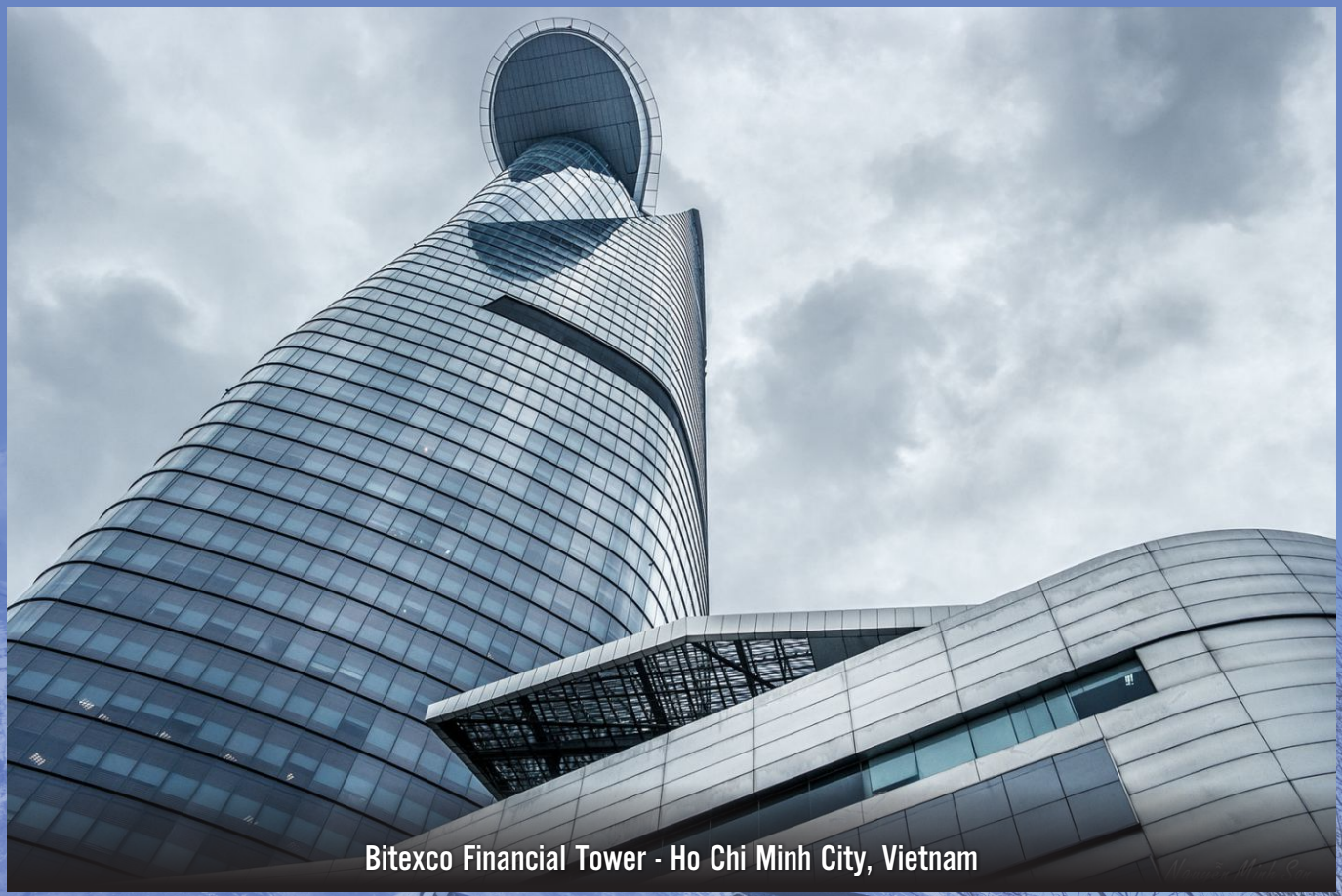


BẰNG ĐỘC QUYỀN
KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP
Số: 25031

TYPICAL PROJECTS



JW Marriott Hotel - Hanoi City, Vietnam



Bitexco Financial Tower - Ho Chi Minh City, Vietnam

PROJECT IN 2020-2022



Dự án The Westgate - Bình Chánh, HCM


Dự án Sky89


Dự án An Gia Panorama - Quận 7, HCM


Tổ hợp khoáng nóng Wyndam Thanh Thủy - Phú Thọ



Nhà máy nhiệt điện Phong Vân 1


Nhà máy Longfa - Bình Phước


Nhà máy nhiên liệu xanh Chaomed - Tây Ninh


Dự án: Nhà Xưởng Tanaka - Q.7


Dự án MINH QUỐC PLAZA



Nhà máy dược Stella - KCN VSIP 1 - Bình Dương



Dự Án Citi Grand - Cát Lái Quận 2


Chung cư Vĩnh Lộc Bình Chánh


Nhà Xưởng Fursys - Nhơn Trạch, Đồng Nai



Chung cư Bcons Garden -Dĩ An, Bình Dương


Căn hộ Bcons City - Dĩ An, Bình Dương


Bcons Suối Tiên - Dĩ An, Bình Dương


Bcons Sala - Dĩ An, Bình Dương


Chung cư Quang Phúc - Dĩ An, Bình Dương


Nhà máy găng tay SS GLOVE - Vũng Tàu


Dự án Happy One - Bình Dương


Topaz City - Q.8, HCM


Ningbo Changya Plastic (việt Nam) - Tây Ninh



Căn Hộ Asiana Capella - HCM


Bệnh viện Sản Nhi - Kiên Giang


Tổ hợp trường quốc tế Canada Lào Cai - TP Lào Cai



Showroom Toyota - Bình Phước


Nhà máy cỏ nhân tạo KCN Phước Đông - Tây Ninh



ECOBA - Hải Phòng


Nhà Máy DORCO - Hà Nam



Nhà máy LUXSHARE - Bắc Giang


Nhà máy PEPSICO - Đồng Nai


RSI - Hưng Yên

PROJECT IN 2020-2022


Bw Factory - Bình Dương



Akari - Bình Chánh


Mizuki - Bình Chánh


Waterpoint - Bình Chánh



Apache - Tiền Giang


Bệnh Viện Ung Bướu - Quận 9


Bệnh Viện Từ Dũ - Quận 1



Bệnh Viện An Bình - Quận 5



Bệnh Viện Hóc Môn



Bệnh Viện Củ Chi


Chung Cư Paris Hoàng Kim - Quận 2


Yoosung Vina


Chung Cư Western Capital


Lavida Vườn Xuân - Vũng Tàu


Laimian - Quy Nhơn


Chung Cư CT3 Nghĩa Đô - Cầu Giấy


Nhà Máy Sản Xuất Cáp Điện Trần Phú - KCN Vsip Hải Dương


Đại Học Văn Lang - Gò Vấp, Tp. Hcm


Chung Cư An Lạc - Bình Tân



Nhà Máy XP Power - Bình Dương



Bệnh Viện Quận 1 - Cơ Sở 2


Nhà Máy Sản Xuất Lốp Ô Tô Du Lịch - Tam Lập, Bình Dương


First Home Premium - Bình Dương


Chung Cư Cao Tầng - Quận 9


Nhà Xưởng Cho Thuê - Nhơn Trạch II, Đồng Nai


Nhà Máy Giày Nike - KCN Giang Điền, Đồng Nai


Nhà Máy Yong Soeng - Bắc Ninh



Nhà Máy May Intermax Việt Nam - Bắc Giang


Bệnh Viện Quận 12


Chung Cư An Hội 3 - Gò Vấp


Nhà Máy May Crystal Martin - Bắc Giang


Trụ Sở Các Cơ Quan Thuộc Bộ Văn Hóa - Thể Thao Và Du Lịch - Hà Nội

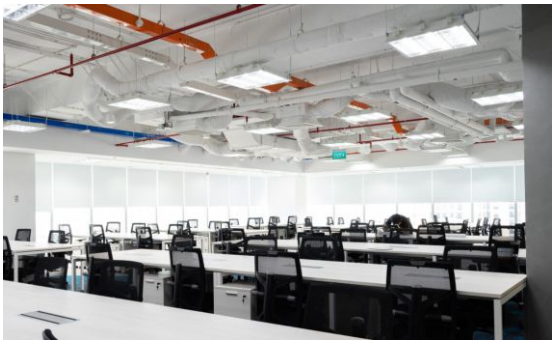


LED TROUGH LIGHT

Office / Agency / School

- The lamp housing is made of powder-coated high-class steel on automatic painting line, anti-rust phosphate treatment.
- The parabolic reflector is made of pure aluminum Anodized with German technology has high reflectivity, achieving reflective efficiency >90%.
- Using T8 LED tube, integrated with LED UPS (not using ballast)
- The lamp base is made of high-class PC plastic for keeping the LED tube firmly.
- The light from the lamp shines straight down to the working position and does not cause glare at other positions when looking directly.

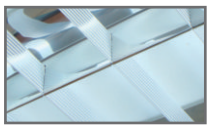




LDN

- Đèn được thiết kế lắp nổi phù hợp với trần đúc bê tông, thân đèn được làm bằng thép cao cấp sơn tĩnh điện trên dây chuyền sơn tự động, được xử lý Phosphat chống rỉ sét.
- Với 2 tùy chọn phản quang:
  + Chóa parabol thanh ngang nhôm sọc : phù hợp kiến trúc hình vuông
  + Chóa parabol thanh ngang parabol : phù hợp kiến trúc có chiều dài hay hình chữ nhật.

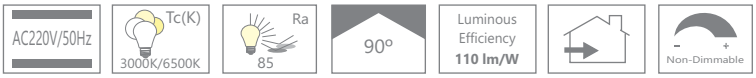
Ứng dụng:
- Cao ốc, văn phòng, nhà hàng, khách sạn
- Shop, showroom trưng bày
- Siêu thị, ngân hàng, trung tâm thương mại, dịch vụ
-Trường học, bệnh viện, khu vui chơi giải trí...

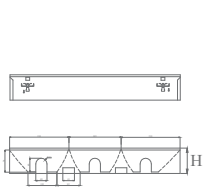


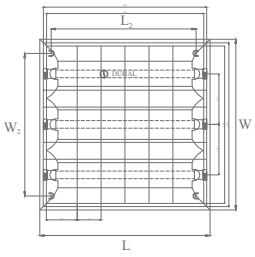
/S: chóa parabol, thanh ngang nhôm sọc



/P: chóa parabol, thanh ngang parabol

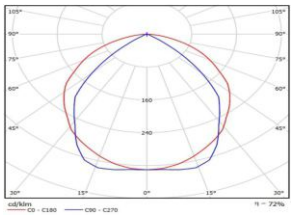




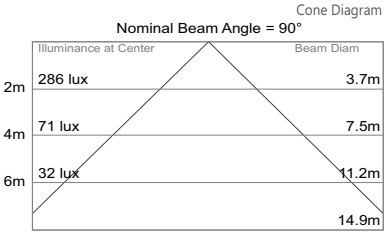


LDN218

Light Distribution



Cone Diagram





LDN109 **LDN209** **LDN409** **LDN118** **LDN218** **LDN318** **LDN418** **LDN6218**

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
LDN109	1x9W	220V	3000K/6500K	1000	610x190x85	85	20
LDN209	2x9W	220V	3000K/6500K	2000	610x300x85	85	20
LDN309	3x9W	220V	3000K/6500K	3000	610x610x85	85	20
LDN409	4x9W	220V	3000K/6500K	4000	610x610x85	85	20
LDN6209	2x9W	220V	3000K/6500K	2000	610x610x85	85	20
LDN118	1x18W	220V	3000K/6500K	2000	1220x190x85	85	20
LDN218	2x18W	220V	3000K/6500K	4000	1220x300x85	85	20
LDN318	3x18W	220V	3000K/6500K	6000	1220x610x85	85	20
LDN418	4x18W	220V	3000K/6500K	8000	1220x610x85	85	20
LDN6218	2x18W	220V	3000K/6500K	4000	1220x610x85	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

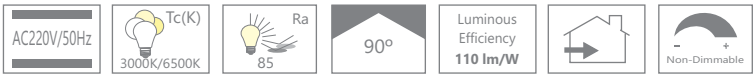


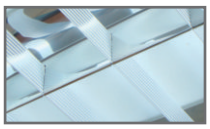


LDA

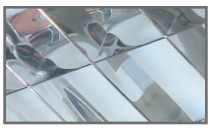
- Thân đèn thiết kế lắp âm trần thả T3, được làm bằng thép cao cấp sơn tĩnh điện trên dây chuyền sơn tự động, được xử lý Phosphat chống rỉ sét.
- Bộ phản quang parabol bằng nhôm nguyên chất Anode hóa bằng công nghệ của Đức có độ phản quang cao, đạt hiệu suất phản quang >90%
- Ánh sáng từ đèn phát ra chiếu thẳng xuống vị trí làm việc không gây chói mắt tại các vị trí khác khi nhìn trực tiếp lên đèn.

Ứng dụng:
- Cao ốc, văn phòng, nhà hàng, khách sạn
- Shop, showroom trưng bày
- Siêu thị, ngân hàng, trung tâm thương mại, dịch vụ
- Trường học, bệnh viện, khu vui chơi giải trí...

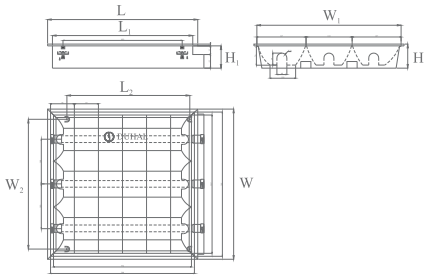




/S: chóa parabol, thanh ngang nhôm sọc

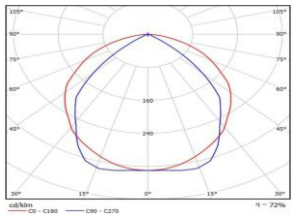


/P: chóa parabol, thanh ngang parabol



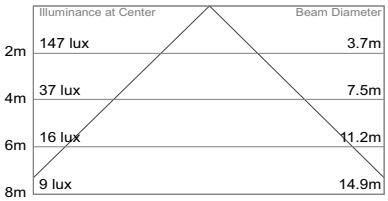
LDA309

Light Distribution



Cone Diagram

Nominal Beam Angle = 90°





LDA109 **LDA209** **LDA309** **LDA118** **LDA218** **LDA318** **LDA418** **LDA6218**

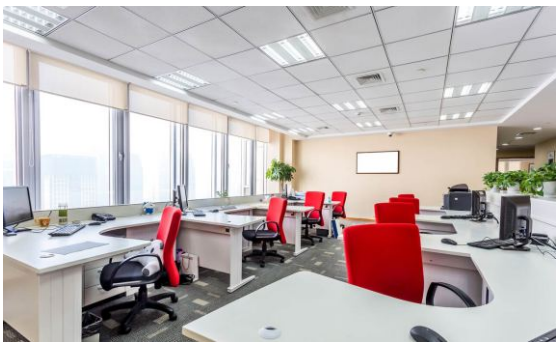
MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
LDA109	1x9W	220V	3000K/6500K	1000	605x185x93	85	20
LDA209	2x9W	220V	3000K/6500K	2000	605x300x93	85	20
LDA309	3x9W	220V	3000K/6500K	3000	605x605x93	85	20
LDA409	4x9W	220V	3000K/6500K	4000	605x605x93	85	20
LDA6209	2x9W	220V	3000K/6500K	2000	605x605x93	85	20
LDA118	1x18W	220V	3000K/6500K	2000	1215x185x93	85	20
LDA218	2x18W	220V	3000K/6500K	4000	1215x300x93	85	20
LDA318	3x18W	220V	3000K/6500K	6000	1215x605x93	85	20
LDA418	4x18W	220V	3000K/6500K	8000	1215x605x93	85	20
LDA6218	2x18W	220V	3000K/6500K	4000	1215x605x93	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

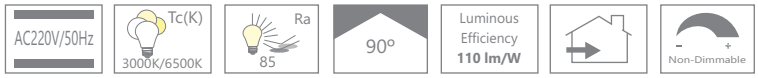


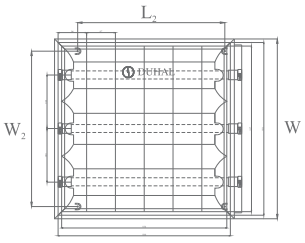
LCA

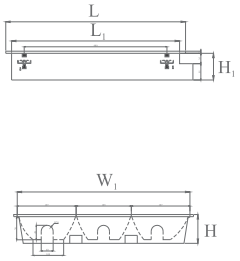


- Thân đèn thiết kế lắp âm trần thả T3 được làm bằng thép cao cấp sơn tĩnh điện trên dây chuyền sơn tự động, được xử lý Phosphat chống rỉ sét.
- Bộ phản quang parabol bằng nhôm nguyên chất Anode hóa bằng công nghệ của Đức có độ phản quang cao, đạt hiệu suất phản quang >90%
- Ánh sáng từ đèn phát ra chiếu thẳng xuống vị trí làm việc không gây chói mắt tại các vị trí khác khi nhìn trực tiếp lên đèn.

Ứng dụng:
- Cao ốc, văn phòng, nhà hàng, khách sạn
- Shop, showroom trưng bày
- Siêu thị, ngân hàng, trung tâm thương mại, dịch vụ
- Trường học, bệnh viện, khu vui chơi giải trí...

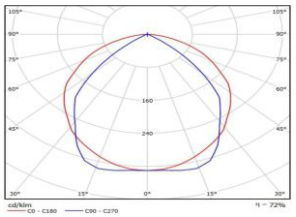




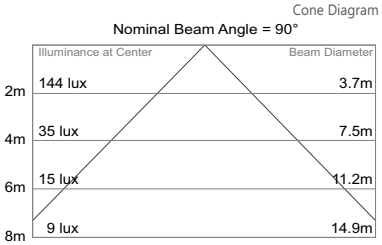


LCA309

Light Distribution



Cone Diagram





LCA109 **LCA209** **LCA309** **LCA118** **LCA218** **LCA318** **LCA418** **LCA6218**

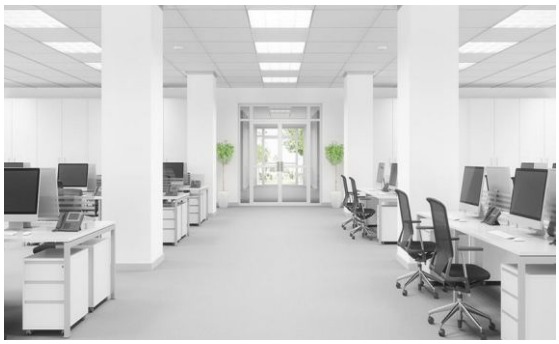
MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
LCA109	1x9W	220V	3000K/6500K	1000	605x185x93	85	20
LCA209	2x9W	220V	3000K/6500K	2000	605x300x93	85	20
LCA309	3x9W	220V	3000K/6500K	3000	605x605x93	85	20
LCA409	4x9W	220V	3000K/6500K	4000	605x605x93	85	20
LCA6209	2x9W	220V	3000K/6500K	2000	605x605x93	85	20
LCA118	1x18W	220V	3000K/6500K	2000	1215x185x93	85	20
LCA218	2x18W	220V	3000K/6500K	4000	1215x300x93	85	20
LCA318	3x18W	220V	3000K/6500K	6000	1215x605x93	85	20
LCA418	4x18W	220V	3000K/6500K	8000	1215x605x93	85	20
LCA6218	2x18W	220V	3000K/6500K	4000	1215x605x93	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

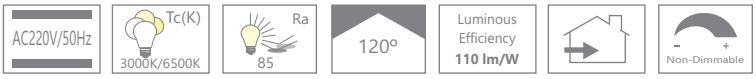


LLA



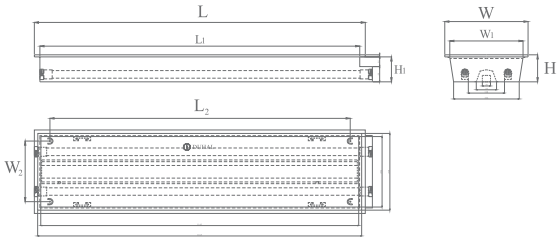
- Không gây chói mắt, nâng cao hiệu suất làm việc nhờ việc phân tán ánh sáng không có điểm tối.
- Có 3 tùy chọn:
  + Chụp tán quang có vân gai: Hạn chế côn trùng đậu trên bề mặt.
  + Chụp tán quang trắng: Giúp giảm độ chói.
  + Chụp trong suốt: Tăng cường độ sáng.

Ứng dụng:
- Cao ốc, văn phòng, nhà hàng, khách sạn
- Shop, showroom trưng bày
- Siêu thị, ngân hàng, trung tâm thương mại, dịch vụ
- Trường học, bệnh viện, khu vui chơi giải trí...



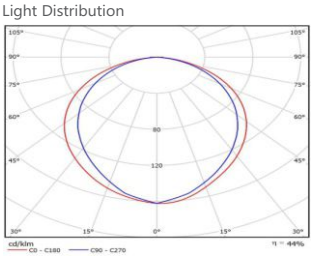


/P: vân cát /O: trắng tán quang /T: trong suốt



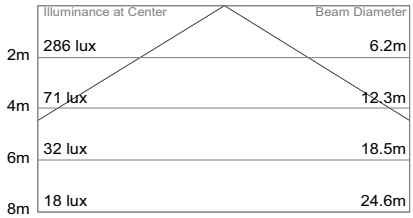
LLA218

Light Distribution



Cone Diagram

Nominal Beam Angle = 120°





LLA109 LLA209 LLA309 LLA118 LLA218 LLA318 LLA418 LLA6218

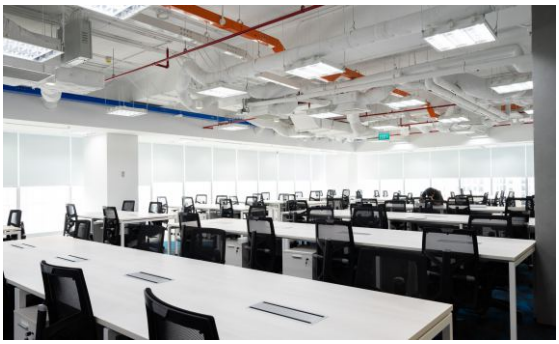
MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
LLA109	1x9W	220V	3000K/6500K	910	605x185x98	85	44
LLA209	2x9W	220V	3000K/6500K	1820	605x300x98	85	44
LLA309	3x9W	220V	3000K/6500K	2730	605x605x98	85	44
LLA409	4x9W	220V	3000K/6500K	3640	605x605x98	85	44
LLA6209	2x9W	220V	3000K/6500K	1820	605x605x98	85	44
LLA118	1x18W	220V	3000K/6500K	1820	1215x185x98	85	44
LLA218	2x18W	220V	3000K/6500K	3640	1215x300x98	85	44
LLA318	3x18W	220V	3000K/6500K	5460	1215x605x98	85	44
LLA418	4x18W	220V	3000K/6500K	7280	1215x605x98	85	44
LLA6218	2x18W	220V	3000K/6500K	3640	1215x605x98	85	44

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

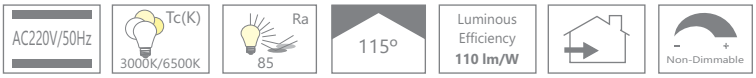


LLN



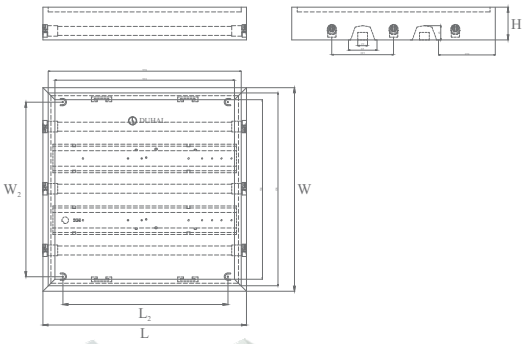
- Đèn thiết kế phù hợp lắp nổi hoặc treo.
- Không gây chói mắt, nâng cao hiệu suất làm việc nhờ việc phân tán ánh sáng không có điểm tối.
- Có 3 tùy chọn:
  + Chụp tán quang có vân gai: Hạn chế côn trùng đậu trên bề mặt.
  + Chụp tán quang trắng: Giúp giảm độ chói.
  + Chụp trong suốt: Tăng cường độ sáng.

Ứng dụng:
- Cao ốc, văn phòng, nhà hàng, khách sạn
- Shop, showroom trưng bày
- Siêu thị, ngân hàng, trung tâm thương mại, dịch vụ
- Trường học, bệnh viện, khu vui chơi giải trí...



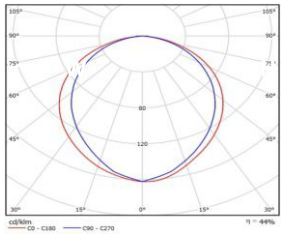


/P: vân cát /O: trắng tán quang /T: trong suốt

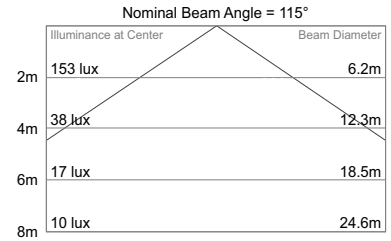


LLN309

Light Distribution



Cone Diagram



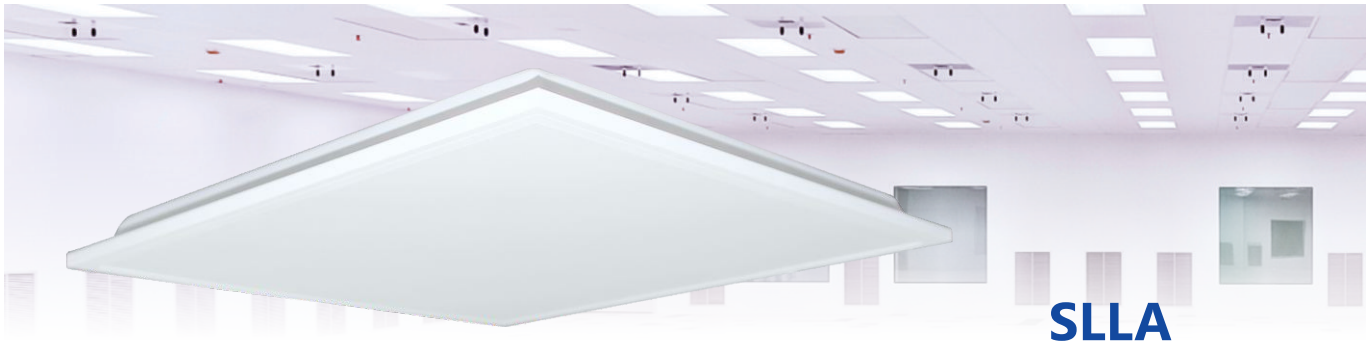


LLN109 LLN209 LLN309 LLN118 LLN218 LLN318 LLN418 LLN6218

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
LLN109	1x9W	220V	3000K/6500K	910	610x200x98	85	44
LLN209	2x9W	220V	3000K/6500K	1820	610x305x98	85	44
LLN309	3x9W	220V	3000K/6500K	2730	610x610x98	85	44
LLN409	4x9W	220V	3000K/6500K	3640	610x610x98	85	44
LLN6209	2x9W	220V	3000K/6500K	1820	610x610x98	85	44
LLN118	1x18W	220V	3000K/6500K	1820	1220x200x98	85	44
LLN218	2x18W	220V	3000K/6500K	3640	1220x305x98	85	44
LLN318	3x18W	220V	3000K/6500K	5460	1220x615x98	85	44
LLN418	4x18W	220V	3000K/6500K	7280	1220x615x98	85	44
LLN6218	2x18W	220V	3000K/6500K	3640	1220x615x98	85	44

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

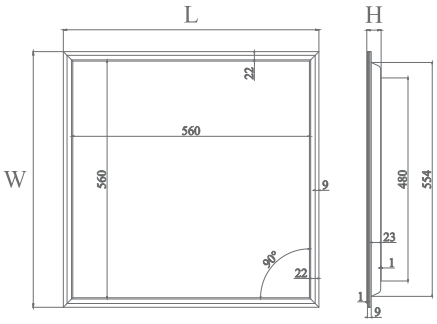


SLLA

- Thân đèn thiết kế lắp âm trần thả T3 được làm bằng thép cao cấp sơn tĩnh điện trên dây chuyền sơn tự động, được xử lý Phosphat chống rỉ sét.
- Chụp mica tán quang cao cấp cho ánh sáng dịu nhẹ, chống chói.
- Thiết kế mới sử dụng thấu kính đưa ánh sáng trực tiếp lên mặt tán quang giảm tổn hao ánh sáng trong quá trình truyền dẫn nhờ đó cải thiện rất tốt hiệu suất quang học.
- Tùy chọn: -IPxx (xx: 44, 54, 65)

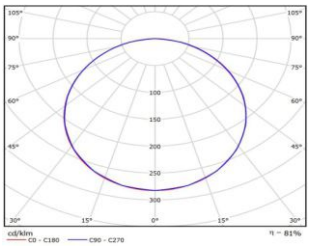
Ứng dụng:
- Cao ốc, văn phòng, nhà hàng, khách sạn
- Shop, showroom trưng bày
- Siêu thị, ngân hàng, trung tâm thương mại, dịch vụ
- Trường học, bệnh viện, khu vui chơi giải trí...



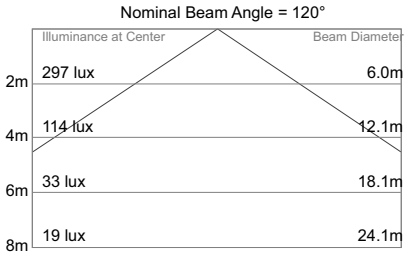


SLLA0451

Light Distribution



Cone Diagram





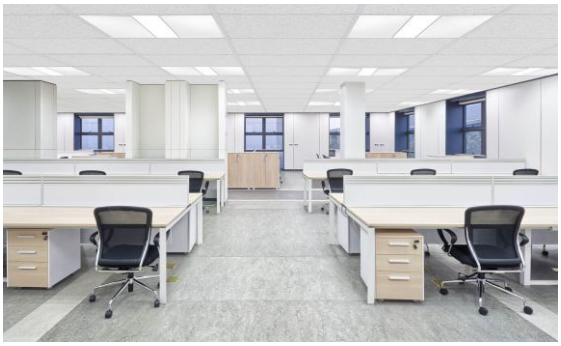
SLLA0301 **SLLA0302** **SLLA0451** **SLLA0601**

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
SLLA0301	28W	220V	3000K/6500K	2900	305x605x38	85	20
SLLA0302	35W	220V	3000K/6500K	3600	305x1205x38	85	20
SLLA0451	45W	220V	3000K/6500K	4900	605x605x38	85	20
SLLA0601	60W	220V	3000K/6500K	6600	605x1205x38	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



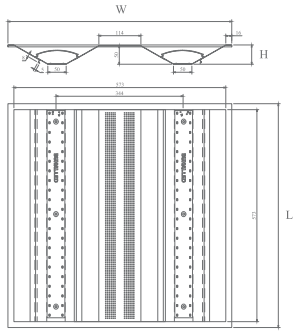


SDLA

- Đèn máng âm trần được thiết kế với kiểu dáng sang trọng, hiện đại, phù hợp cho kiến trúc dài hoặc hình chữ nhật.
- Thân đèn được làm bằng thép cao cấp, sơn tĩnh điện trên dây chuyền sơn tự động, được xử lý Phosphat chống rỉ sét giúp tản nhiệt nhanh, chịu lực tốt.
- Chụp đèn bằng chất liệu nhựa PC chống cháy, phân tán ánh sáng đều.
- Sử dụng chip LED có độ suy giảm quang chậm, hiệu suất phát quang cao, tuổi thọ hơn 50.000 giờ.

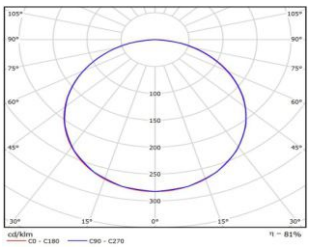
Ứng dụng:
Cao ốc, văn phòng, bệnh viện, trường học, bệnh viện, trung tâm thương mại, ...



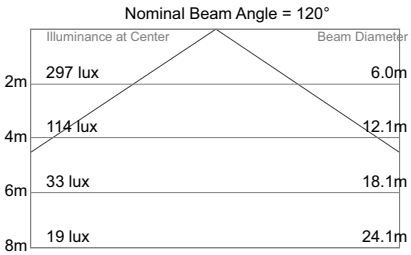


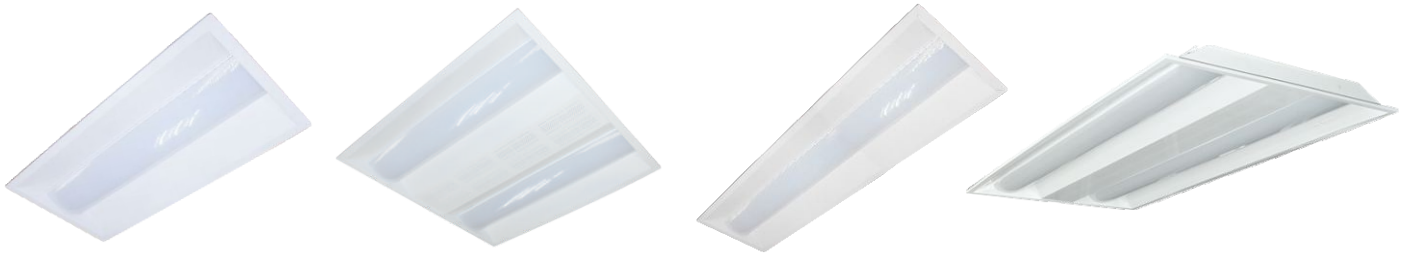
SDLA0361

Light Distribution



Cone Diagram





SDLA0181 **SDLA0361** **SDLA0362** **SDLA0721**

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
SDLA0181	18W	220V	3000K/6500K	1900	605x305x52	85	20
SDLA0361	36W	220V	3000K/6500K	3800	605x605x52	85	20
SDLA0362	36W	220V	3000K/6500K	3800	1210x305x52	85	20
SDLA0721	72W	220V	3000K/6500K	7600	1210x605x52	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

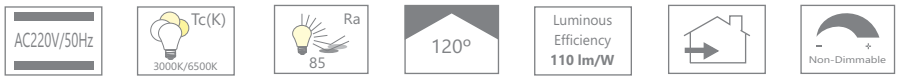




APA

- Phù hợp cho kiến trúc có trần cao hơn khoảng cách thông thường.
- Thân đèn làm bằng thép cao cấp sơn tĩnh điện trên dây chuyền tự động, được xử lý Phosphat chống rỉ sét.
- Công nghệ LED tiên tiến cho ánh sáng vượt trội, tiết kiệm điện năng, tuổi thọ bền lâu.

Ứng dụng:
Chiếu sáng ở những khu vực có trần cao như showroom, khu thương mại, siêu thị, trung tâm thể thao,...







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
APA1502	150W	220V	3000K/6500K	15000	1200x300x30	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



LED PANEL LIGHT

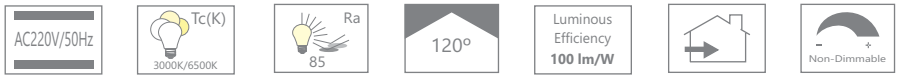
House/ Office / Restaurant / Hotel / Shop

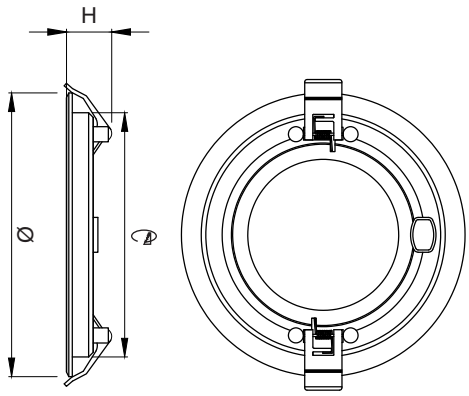
- Compact, delicate, elegant and modern design. Easy to install for many types of ceilings, diverse in size and capacity suitable for many choices.
- The application of light-guided technology on the photoconductor plate in accordance with the entire reflection principle helps light to distribute evenly, reduces glare, and produces natural light.
- Using a high-efficiency LED chip, power saving, and long lifespan.
- Instant start, stable light, color rendering index >85 faithfully reflects the color of the object.



- Thiết kế siêu mỏng, siêu nhẹ, phù hợp mọi loại trần, dễ dàng lắp đặt với chuẩn khoét lỗ thông dụng.
- Viền đèn xi 2 màu công nghệ nano vừa chiếu sáng vừa trang trí có thẩm mỹ cao.
- Thân đèn được làm từ nhôm hợp kim tản nhiệt tốt, chụp mica tán quang chống chói.
- Công nghệ LED tiên tiến cho ánh sáng vượt trội, tiết kiệm điện năng, tuổi thọ bền lâu.

Ứng dụng:
- Khách sạn, nhà hàng, biệt thự, cửa hàng, showroom, chung cư nhà ở dân dụng.
- Phù hợp cho chiếu sáng phòng khách, phòng ngủ, hành lang, phòng làm việc, chiếu sáng trang trí nội thất.







/G: màu vàng */S: màu bạc* */B: màu đồng*

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH(mm)	KTLĐ (mm)	CRI	IP
SDGT6071	7W	220V	3000K/6500K	770	Ø102x22	Ø90	85	20
SDGT6072	9W	220V	3000K/6500K	990	Ø102x22	Ø90	85	20
SDGT6091	9W	220V	3000K/6500K	990	Ø122x22	Ø110	85	20
SDGT6121	12W	220V	3000K/6500K	1320	Ø147x22	Ø135	85	20
SDGT60719	7W	220V	6500K/3000K/4200K	770	Ø102x22	Ø90	85	20
SDGT60729	9W	220V	6500K/3000K/4200K	990	Ø102x22	Ø90	85	20
SDGT60919	9W	220V	6500K/3000K/4200K	990	Ø122x22	Ø110	85	20
SDGT61219	12W	220V	6500K/3000K/4200K	1320	Ø147x22	Ø135	85	20

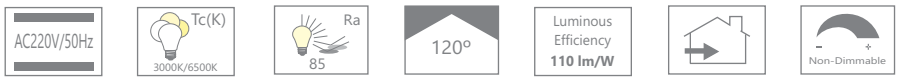
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

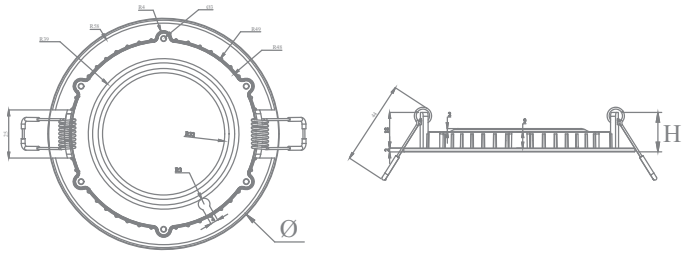


SDGT

- Thân đèn được làm bằng hợp kim nhôm đúc, sơn tĩnh tiện giúp tản nhiệt nhanh, chịu lực tốt, khó biến dạng từ tác động môi trường bên ngoài cho độ bền cơ học cao.
- Đèn có thiết kế mỏng phù hợp lắp âm trần với khoảng không trần thấp, đa dạng kích thước nên rất phù hợp lắp đặt ở nhiều vị trí, không gian khác nhau.
- Sử dụng chip LED tiết kiệm điện có độ suy giảm quang chậm, hiệu suất phát sáng cao, tuổi thọ hơn 50.000 giờ.

Ứng dụng:
- Khách sạn, nhà hàng, biệt thự, cửa hàng, showroom, chung cư nhà ở dân dụng.
- Phù hợp cho chiếu sáng phòng khách, phòng ngủ, hành lang, phòng làm việc, chiếu sáng trang trí nội thất ...







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH(mm)	KTLĐ Ø(mm)	CRI	IP
SDGT503	3W	220V	3000K/6500K	330	91x22	75	85	20
SDGT504	4W	220V	3000K/6500K	450	105x22	95	85	20
SDGT547	7W	220V	3000K/6500K	750	105x22	95	85	20
SDGT507	7W	220V	3000K/6500K	750	120x22	110	85	20
SDGT509	9W	220V	3000K/6500K	950	150x22	135	85	20
SDGT512	12W	220V	3000K/6500K	1300	170x22	155	85	20
SDGT515	15W	220V	3000K/6500K	1600	192x22	175	85	20
SDGT518	18W	220V	3000K/6500K	1900	222x22	205	85	20
SDGT524	24W	220V	3000K/6500K	2450	300x22	280	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

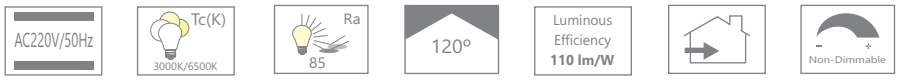


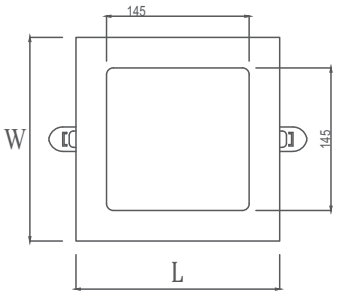


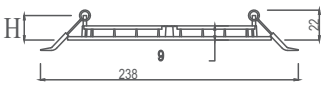
SDGV

- Kiểu dáng vuông phù hợp kiến trúc đối xứng tạo nét độc đáo cho không gian.
- Thân đèn được làm bằng hợp kim nhôm đúc, sơn tĩnh tiện giúp tản nhiệt nhanh, chịu lực tốt, khó biến dạng từ tác động môi trường bên ngoài cho độ bền cơ học cao.
- Đèn có thiết kế mỏng phù hợp lắp âm trần với khoảng không trần thấp, đa dạng kích thước nên rất phù hợp lắp đặt ở nhiều vị trí, không gian khác nhau.
- Sử dụng chip LED tiết kiệm điện có độ suy giảm quang chậm, hiệu suất phát sáng cao, tuổi thọ hơn 50.000 giờ.

Ứng dụng:
- Khách sạn, nhà hàng, biệt thự, cửa hàng, showroom, chung cư nhà ở dân dụng.
- Phù hợp cho chiếu sáng phòng khách, phòng ngủ, hành lang, phòng làm việc, chiếu sáng trang trí nội thất ...









MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH(mm)	KTLĐ LxW(mm)	CRI	IP
SDGV507	7W	220V	3000K/6500K	750	120x120x18	105x105	85	20
SDGV509	9W	220V	3000K/6500K	950	150x150x18	135x135	85	20
SDGV512	12W	220V	3000K/6500K	1300	170x170x18	155x155	85	20
SDGV515	15W	220V	3000K/6500K	1600	190x190x18	175x175	85	20
SDGV518	18W	220V	3000K/6500K	1900	225x225x18	210x210	85	20
SDGV524	24W	220V	3000K/6500K	2400	297x297x18	280x280	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

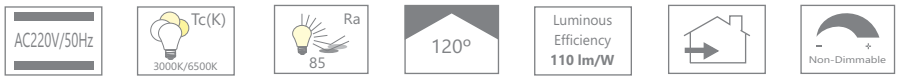


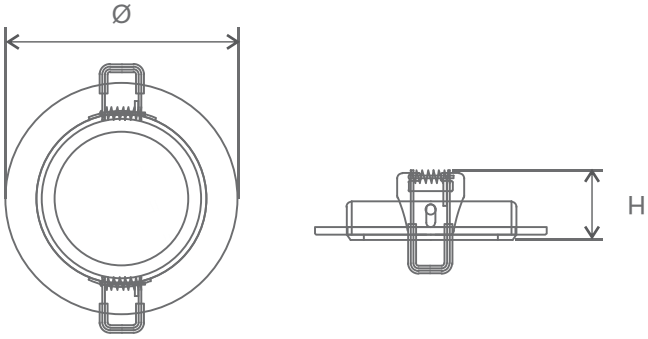


SDGD

- Thân đèn được làm bằng hợp kim nhôm gia công tinh xảo, viền được xi trắng chống oxi hóa, tạo ấn tượng mạnh cho kiến trúc cứng cáp kể cả khi sản phẩm chưa hoạt động.
- Đèn có kiểu dáng mỏng, lắp âm trần đa dạng kích thước nên rất phù hợp lắp đặt ở nhiều vị trí, không gian khác nhau.
- Sử dụng chip LED tiết kiệm điện có độ suy giảm quang chậm, hiệu suất phát sáng cao, tuổi thọ hơn 50.000 giờ.

Ứng dụng:
- Khách sạn, nhà hàng, biệt thự, cửa hàng, showroom, chung cư nhà ở dân dụng.
- Phù hợp cho chiếu sáng phòng khách, phòng ngủ, hành lang, phòng làm việc, chiếu sáng trang trí nội thất ...







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH(mm)	KTLĐ Ø(mm)	CRI	IP
SDGD507	7W	220V	3000K/6500K	750	120x30	110	85	20
SDGD509	9W	220V	3000K/6500K	950	147x30	135	85	20
SDGD512	12W	220V	3000K/6500K	1300	168x30	155	85	20
SDGD515	15W	220V	3000K/6500K	1600	190x30	175	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

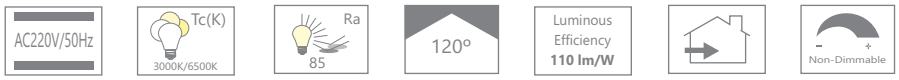


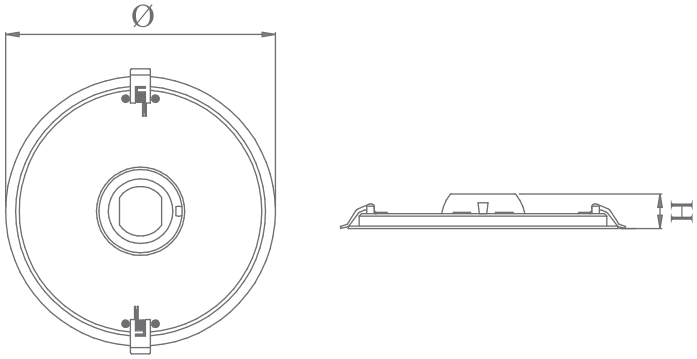


SDPT

- Driver được tích hợp bên trong thân đèn nguyên khối giúp đèn gọn gàng nâng cao khả năng chống bụi chống ẩm.
- Thân đèn được làm bằng nhựa PC chống cháy, độ bền cao, khối lượng đèn nhẹ hơn nhưng vẫn đảm bảo tản nhiệt tốt cho đèn nhờ có viền nhôm bên trong. Phù hợp với trần có tiếp xúc kim loại, khu vực có độ ẩm cao.
- Sử dụng chip LED tiết kiệm điện có độ suy giảm quang chậm, hiệu suất phát sáng cao, tuổi thọ hơn 50.000 giờ.

Ứng dụng:
- Khách sạn, nhà hàng, biệt thự, cửa hàng, showroom, chung cư nhà ở dân dụng.
- Phù hợp cho chiếu sáng phòng khách, phòng ngủ, hành lang, phòng làm việc, chiếu sáng trang trí nội thất ...







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH(mm)	KTLĐ Ø(mm)	CRI	IP
SDPT247	7W	220V	3000K/6500K	750	106x30	90	85	20
SDPT207	7W	220V	3000K/6500K	750	118x28	105	85	20
SDPT209	9W	220V	3000K/6500K	950	144x30	130	85	20
SDPT212	12W	220V	3000K/6500K	1300	167x30	155	85	20
SDPT215	15W	220V	3000K/6500K	1600	192x30	175	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

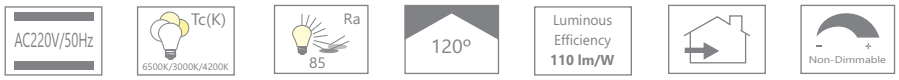


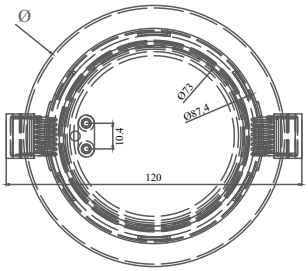


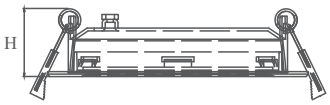
SDMT

- Với thiết kế đặc biệt, đèn cho khả năng thay đổi ánh sáng thông minh bằng cách bật tắt, điều chỉnh 3 cấp ánh sáng khác nhau tùy thuộc ý thích và nhu cầu chiếu sáng của bạn.
- Dễ dàng sử dụng và phối hợp với các loại đèn khác, mang đến sự đổi mới cho không gian chiếu sáng.
- Công nghệ LED tiên tiến cho ánh sáng vượt trội, tiết kiệm điện năng, tuổi thọ bền lâu.

Ứng dụng:
- Khách sạn, nhà hàng, biệt thự, cửa hàng, showroom, chung cư nhà ở dân dụng.
- Phù hợp cho chiếu sáng phòng khách, phòng ngủ, hành lang, phòng làm việc, chiếu sáng trang trí nội thất ...









MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH(mm)	KTLĐ Ø(mm)	CRI	IP
SDMT0071	7W	220V	6500K/3000K/4200K	750	106x28	90	85	20
SDMT0062	9W	220V	6500K/3000K/4200K	940	106x28	90	85	20
SDMT0091	9W	220V	6500K/3000K/4200K	940	144x28	130	85	20
SDMT0092	12W	220V	6500K/3000K/4200K	1260	144x28	130	85	20
SDMT0121	12W	220V	6500K/3000K/4200K	1260	167x28	155	85	20
SDMT0122	15W	220V	6500K/3000K/4200K	1600	167x28	155	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

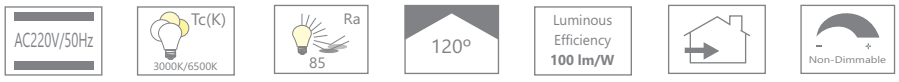


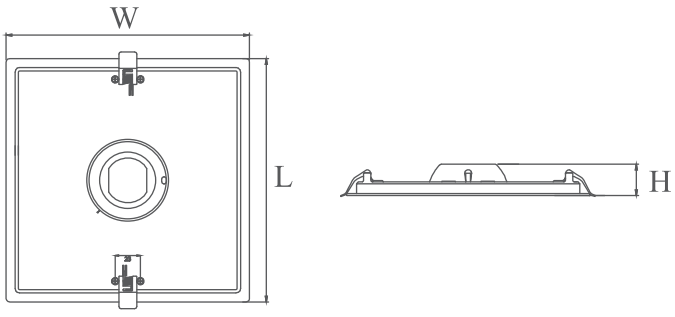
DGVxxx



- Driver được tích hợp bên trong thân đèn nguyên khối giúp đèn gọn gàng hơn, kín khít hơn trong môi trường ẩm cao.
- Thân đèn được làm bằng nhựa PC chống cháy, khó vỡ, độ bền cao, khối lượng đèn nhẹ hơn nhưng vẫn đảm bảo tản nhiệt tốt cho đèn nhờ có viền nhôm bên trong.
- Công nghệ dẫn sáng trên tấm dẫn quang theo nguyên lý phản xạ toàn phần giúp ánh sáng phân bố đều, chống chói mắt, ánh sáng trung thực tự nhiên.

Ứng dụng:
- Khách sạn, nhà hàng, biệt thự, cửa hàng, showroom, chung cư nhà ở dân dụng.
- Phù hợp cho chiếu sáng phòng khách, phòng ngủ, hành lang, phòng làm việc, chiếu sáng trang trí nội thất ...







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	KTLĐ (mm)	CRI	IP
DGV203	3W	220V	3000K/6500K	280	93x93x28	75x75	85	20
DGV206	6W	220V	3000K/6500K	560	118x118x28	100x100	85	20
DGV212	12W	220V	3000K/6500K	1150	150x150x28	125x125	85	20
DGV215	15W	220V	3000K/6500K	1450	168x168x28	150x150	85	20
DGV222	22W	220V	3000K/6500K	2100	218x218x28	200x200	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

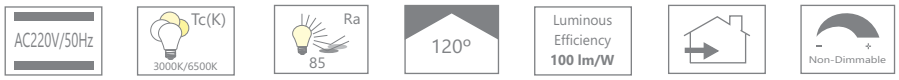
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

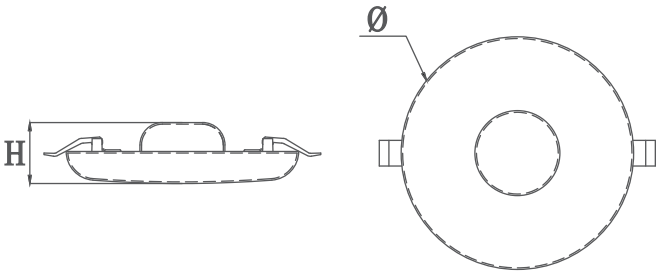


SDGTxxx1

- Driver được tích hợp bên trong thân đèn nguyên khối giúp đèn gọn gàng hơn, kín khít hơn trong môi trường độ ẩm cao.
- Đèn có kiểu dáng bo tròn cạnh góc chiếu lên đến 180°, phù hợp lắp đặt ở không gian hẹp nơi không bố trí được nhiều điểm sáng.
- Thân đèn được làm bằng nhựa PC chống cháy, khó vỡ, độ bền cao.
- Sử dụng chip LED tiết kiệm điện có độ suy giảm quang chậm, hiệu suất phát sáng cao, tuổi thọ hơn 50.000 giờ.

Ứng dụng:
- Khách sạn, nhà hàng, biệt thự, cửa hàng, showroom, chung cư nhà ở dân dụng.
- Phù hợp cho chiếu sáng phòng khách, phòng ngủ, hành lang, phòng làm việc, chiếu sáng trang trí nội thất ...







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH(mm)	KTLĐ Ø(mm)	CRI	IP
SDGT0081	8W	220V	3000K/6500K	800	120x36	95	85	20
SDGT0151	15W	220V	3000K/6500K	1500	145x36	120	85	20
SDGT0201	20W	220V	3000K/6500K	2000	170x36	145	85	20
SDGT0241	24W	220V	3000K/6500K	2400	220x36	195	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

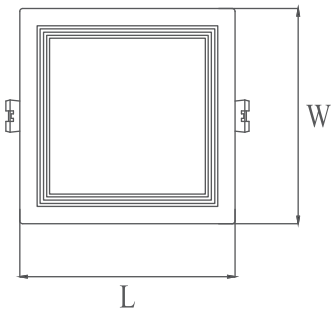


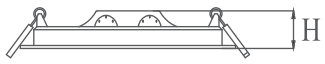
SDGVxxx1

- Driver được tích hợp bên trong thân đèn nguyên khối giúp đèn gọn gàng hơn, kín khít hơn trong môi trường ẩm cao.
- Sử dụng chip LED có độ suy giảm quang chậm, hiệu suất phát sáng cao, tuổi thọ hơn 50.000 giờ.
- Đèn được thiết kế lắp âm trần đa dạng kích thước nên rất phù hợp lắp đặt ở nhiều vị trí, không gian khác nhau.

Ứng dụng:
- Khách sạn, nhà hàng, biệt thự, cửa hàng, showroom, chung cư nhà ở dân dụng.
- Phù hợp cho chiếu sáng phòng khách, phòng ngủ, hành lang, phòng làm việc, chiếu sáng trang trí nội thất ...









MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH(mm)	KTLĐ LxW(mm)	CRI	IP
SDGV0061	6W	220V	3000K/6500K	600	120x120x25	105x105	85	20
SDGV0101	10W	220V	3000K/6500K	1000	145x145x25	130x130	85	20
SDGV0151	15W	220V	3000K/6500K	1500	170x170x25	155x155	85	20
SDGV0201	20W	220V	3000K/6500K	2000	220x220x25	205x205	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



DGT



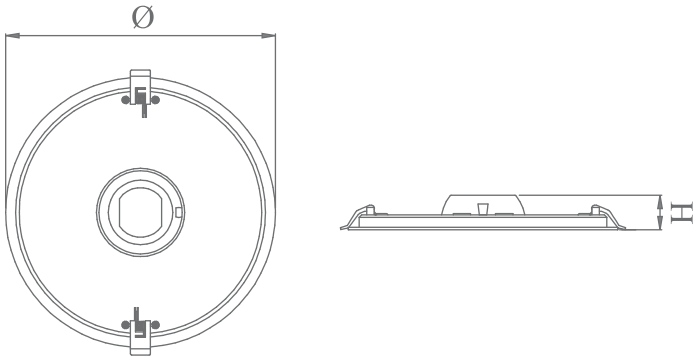
DGV



- Thiết kế viền mỏng tạo cảm giác thanh lịch phù hợp kiến trúc độc đáo, đáp ứng nhu cầu khắc khe về mỹ thuật.
- Driver được tích hợp bên trong thân đèn nguyên khối giúp đèn gọn gàng hơn, kín khít hơn trong môi trường ẩm ướt cao.
- Thân đèn được làm bằng nhựa PC chịu lực tốt, khó biến dạng từ tác động môi trường bên ngoài cho độ bền cao.
- Sử dụng chip LED có độ suy giảm quang chậm, hiệu suất phát sáng cao, tuổi thọ hơn 50.000 giờ.

Ứng dụng:
- Khách sạn, nhà hàng, biệt thự, cửa hàng, showroom, chung cư nhà ở dân dụng.
- Phù hợp cho chiếu sáng phòng khách, phòng ngủ, hành lang, phòng làm việc, chiếu sáng trang trí nội thất ...







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH(mm)	KTLĐ Ø(mm)	CRI	IP
DGT0083	8W	220V	3000K/6500K	800	Ø100x25	70	85	20
DGT0123	12W	220V	3000K/6500K	1200	Ø130x25	105	85	20
DGT0183	18W	220V	3000K/6500K	1800	Ø180x25	135	85	20
DGT0223	22W	220V	3000K/6500K	2200	Ø220x25	155	85	20
DGV0083	8W	220V	3000K/6500K	800	100x100x25	80x80	85	20
DGV0123	12W	220V	3000K/6500K	1200	130x130x35	115x115	85	20
DGV0183	18W	220V	3000K/6500K	1800	180x180x35	165x165	85	20
DGV0223	22W	220V	3000K/6500K	2200	220x220x35	205x205	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

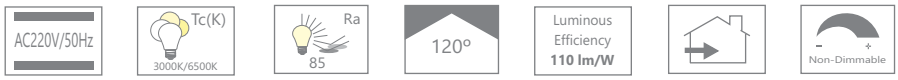


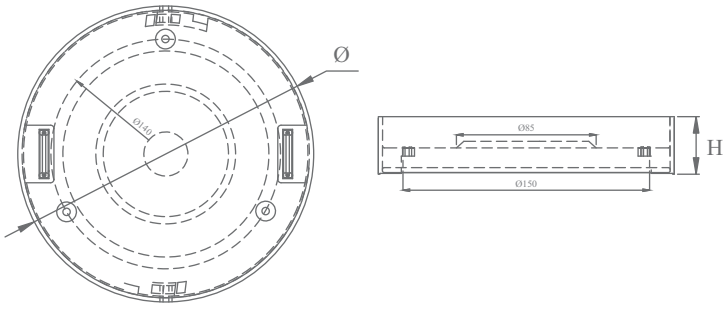


SDGC

- Đèn có kiểu dáng tròn, thiết kế lắp nổi đèn nguyên khối bền vững.
- Thân đèn được làm bằng hợp kim nhôm cao cấp, sơn tĩnh điện giúp tản nhiệt nhanh, chịu lực tốt, khó biến dạng từ tác động môi trường bên ngoài cho độ bền cao.
- Sử dụng chip LED có độ suy giảm quang chậm, hiệu suất phát sáng cao, tuổi thọ hơn 50.000 giờ.

Ứng dụng:
- Khách sạn, nhà hàng, biệt thự, cửa hàng, showroom, chung cư nhà ở dân dụng.
- Phù hợp cho chiếu sáng phòng khách, phòng ngủ, hành lang, phòng làm việc, chiếu sáng trang trí nội thất ...







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH(mm)	CRI	IP
SDGC506	6W	220V	3000K/6500K	650	120x35	85	20
SDGC509	9W	220V	3000K/6500K	950	145x35	85	20
SDGC512	12W	220V	3000K/6500K	1300	170x35	85	20
SDGC515	15W	220V	3000K/6500K	1600	195x35	85	20
SDGC518	18W	220V	3000K/6500K	1900	225x35	85	20
SDGC524	24W	220V	3000K/6500K	2450	300x35	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

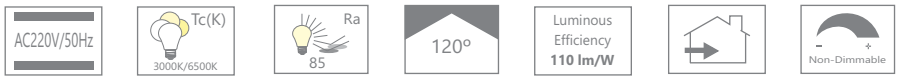


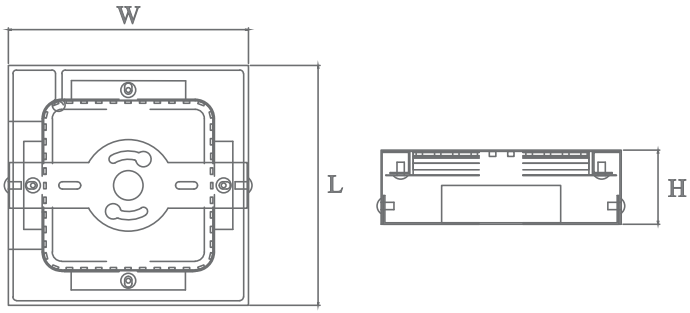


SDGB

- Đèn có kiểu dáng vuông, thiết kế lắp nổi đèn nguyên khối bền vững.
- Thân đèn được làm bằng hợp kim nhôm cao cấp, sơn tĩnh điện giúp tản nhiệt nhanh, chịu lực tốt, khó biến dạng từ tác động môi trường bên ngoài cho độ bền cao.
- Sử dụng chip LED có độ suy giảm quang chậm, hiệu suất phát sáng cao, tuổi thọ hơn 50.000 giờ.

Ứng dụng:
- Khách sạn, nhà hàng, biệt thự, cửa hàng, showroom, chung cư nhà ở dân dụng.
- Phù hợp cho chiếu sáng phòng khách, phòng ngủ, hành lang, phòng làm việc, chiếu sáng trang trí nội thất ...







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH(mm)	CRI	IP
SDGB506	6W	220V	3000K/6500K	650	121x121x35	85	20
SDGB509	9W	220V	3000K/6500K	950	130x130x35	85	20
SDGB512	12W	220V	3000K/6500K	1300	170x170x35	85	20
SDGB515	15W	220V	3000K/6500K	1600	182x182x35	85	20
SDGB518	18W	220V	3000K/6500K	1900	225x225x35	85	20
SDGB524	24W	220V	3000K/6500K	2450	300x300x35	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



SDGB

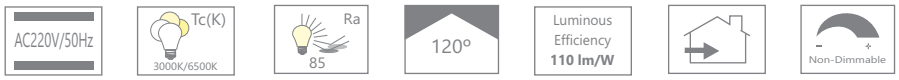


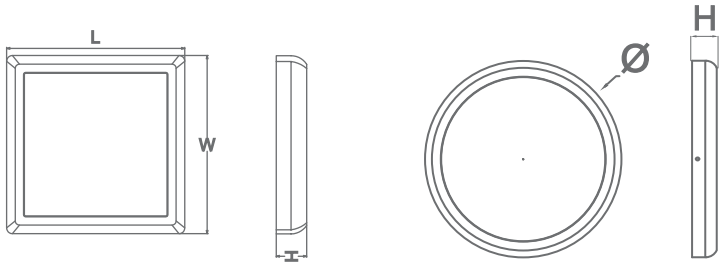
SDGC



- Đèn có kiểu dáng bo tròn cạnh, thiết kế lắp nổi đèn nguyên khối bền vững.
- Thân đèn được làm bằng hợp kim nhôm cao cấp, sơn tĩnh điện giúp tản nhiệt nhanh, chịu lực tốt, khó biến dạng từ tác động môi trường bên ngoài cho độ bền cao.
- Sử dụng chip LED có độ suy giảm quang chậm, hiệu suất phát sáng cao, tuổi thọ hơn 50.000 giờ.

Ứng dụng:
- Khách sạn, nhà hàng, biệt thự, cửa hàng, showroom, chung cư nhà ở dân dụng.
- Phù hợp cho chiếu sáng phòng khách, phòng ngủ, hành lang, phòng làm việc, chiếu sáng trang trí nội thất ...







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH(mm)	CRI	IP
SDGB0181	18W	220V	3000K/6500K	1900	215x215x37	85	20
SDGB0241	24W	220V	3000K/6500K	2450	300x300x37	85	20
SDGC0181	18W	220V	3000K/6500K	1900	Ø217x37	85	20
SDGC0241	24W	220V	3000K/6500K	2450	Ø300x37	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

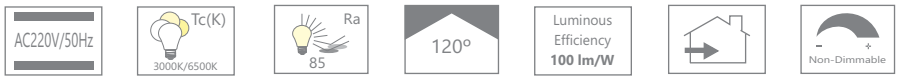


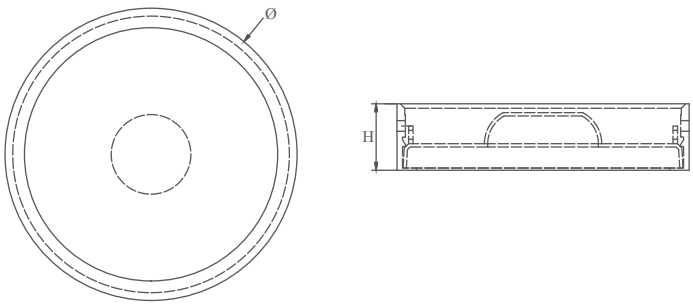
SDGCxxx2



- Thiết kế viền mỏng tạo sự sang trọng, tinh tế.
- Thân đèn bằng nhựa PC chống cháy, cách điện tốt, độ bền cao.
- Ánh sáng trung thực tự nhiên, mặt đèn tán quang chống chói.
- Thân thiện môi trường: không chứa thủy ngân và hóa chất độc hại, không phát ra tia tử ngoại, an toàn cho người sử dụng.

Ứng dụng:
- Khách sạn, nhà hàng, biệt thự, cửa hàng, showroom, chung cư nhà ở dân dụng.
- Phù hợp cho chiếu sáng phòng khách, phòng ngủ, hành lang, phòng làm việc, chiếu sáng trang trí nội thất ...







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH(mm)	CRI	IP
SDGC0092	9W	220V	3000K/6500K	900	127x30	85	20
SDGC0122	12W	220V	3000K/6500K	1200	150x30	85	20
SDGC0152	15W	220V	3000K/6500K	1500	175x30	85	20

/B: màu đen /N: màu nâu

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



DGC

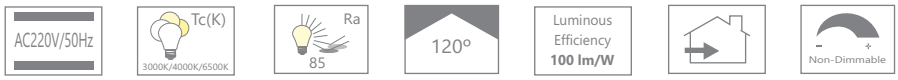


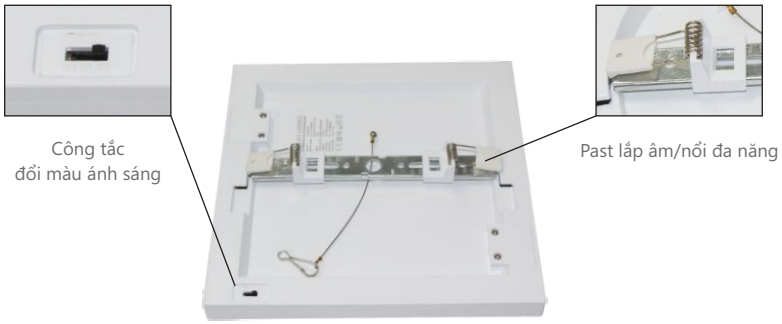
DGB



- Sản phẩm đa năng phù hợp lắp âm và nổi không phụ thuộc bởi kích thước khoét lỗ tiêu chuẩn. Mỏng hơn cho ứng dụng lắp nổi, dễ dàng lắp đặt cho ứng dụng âm trần thay thế các loại đèn cũ ở nhiều vị trí mà không cần khoét trần lại.
- Công tắc tích hợp trên thân đèn với 3 chế độ ánh sáng tự chọn: 3000K/4000K/6500K.
- Công nghệ LED tiên tiến cho ánh sáng vượt trội, tiết kiệm điện năng, tuổi thọ bền lâu.

Ứng dụng:
- Khách sạn, nhà hàng, biệt thự, cửa hàng, showroom, chung cư nhà ở dân dụng.
- Phù hợp cho chiếu sáng phòng khách, phòng ngủ, hành lang, phòng làm việc, chiếu sáng trang trí nội thất ...







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH(mm)	KTLĐ Ø(mm)	CRI	IP
DGC0094	9W	220V	3000K/4000K/6500K	900	155x20	70 - 100	85	20
DGC0124	12W	220V	3000K/4000K/6500K	1200	175x20	70 - 120	85	20
DGC0184	18W	220V	3000K/4000K/6500K	1800	225x20	70 - 170	85	20
DGC0244	24W	220V	3000K/4000K/6500K	2400	300x20	70 - 240	85	20
DGB0094	9W	220V	3000K/4000K/6500K	900	155x155x20	70 - 100	85	20
DGB0124	12W	220V	3000K/4000K/6500K	1200	175x175x20	70 - 120	85	20
DGB0184	18W	220V	3000K/4000K/6500K	1800	225x225x20	70 - 170	85	20
DGB0244	24W	220V	3000K/4000K/6500K	2400	300x300x20	70 - 240	85	20

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



DGC



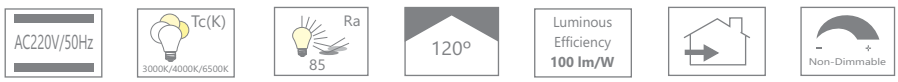
DGB

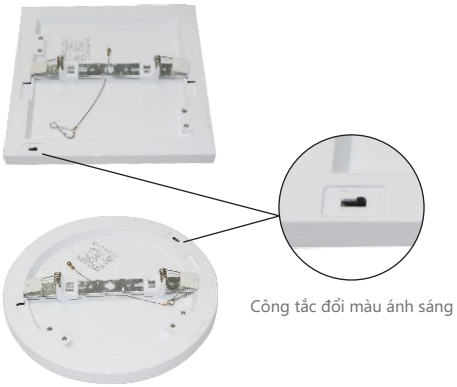


LED PANEL LIGHT

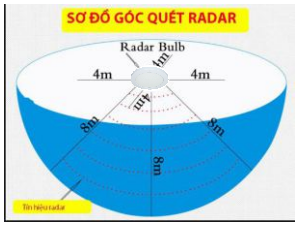
- Sản phẩm đa năng phù hợp lắp âm và nổi không phụ thuộc bởi kích thước khoét lỗ tiêu chuẩn. Mỏng hơn cho ứng dụng lắp nổi, dễ dàng lắp đặt cho ứng dụng âm trần thay thế các loại đèn cũ ở nhiều vị trí mà không cần khoét trần lại.
- **Tự động bật tắt với cảm biến chuyển động**: Kích hoạt khi phát hiện chuyển động trong phạm vi 4–8 mét và tự động tắt 30 giây sau khi chuyển động dừng lại.
- Công tắc tích hợp trên thân đèn với 3 chế độ ánh sáng tự chọn: 3000K/4000K/6500K.

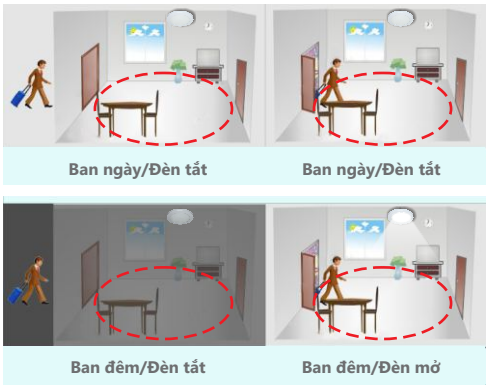
Ứng dụng:
- Khách sạn, nhà hàng, biệt thự, cửa hàng, showroom, chung cư nhà ở dân dụng.
- Phù hợp cho chiếu sáng phòng khách, phòng ngủ, hành lang, phòng làm việc, chiếu sáng trang trí nội thất ...





Công tắc đổi màu ánh sáng





MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH(mm)	KTLĐ Ø(mm)	CRI	IP
DGC0094S	9W	220V	3000K/4000K/6500K	900	155x20	70 - 100	85	20
DGC0124S	12W	220V	3000K/4000K/6500K	1200	175x20	70 - 120	85	20
DGC0184S	18W	220V	3000K/4000K/6500K	1800	225x20	70 - 170	85	20
DGC0244S	24W	220V	3000K/4000K/6500K	2400	300x20	70 - 240	85	20
DGB0094S	9W	220V	3000K/4000K/6500K	900	155x155x20	70 - 100	85	20
DGB0124S	12W	220V	3000K/4000K/6500K	1200	175x175x20	70 - 120	85	20
DGB0184S	18W	220V	3000K/4000K/6500K	1800	225x225x20	70 - 170	85	20
DGB0244S	24W	220V	3000K/4000K/6500K	2400	300x300x20	70 - 240	85	20

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



DGC

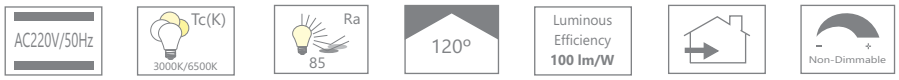


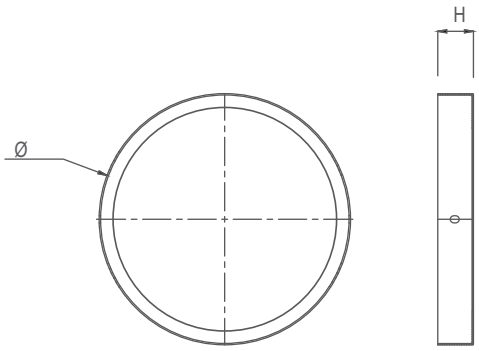
DGB



- Thiết kế sang trọng - tinh tế. Vật liệu PC chống cháy, độ bền cao.
- Thân thiện môi trường: không chứa thủy ngân và hóa chất độc hại, không phát ra tia tử ngoại, an toàn cho người sử dụng.
- Tiết kiệm 45%-50% điện năng thay thế đèn compact. Giúp giảm chi phí hóa đơn tiền điện.
- Sử dụng chip LED có độ suy giảm quang chậm, hiệu suất phát sáng cao, tuổi thọ hơn 50.000 giờ.

Ứng dụng:
- Khách sạn, nhà hàng, biệt thự, cửa hàng, showroom, chung cư nhà ở dân dụng.
- Phù hợp cho chiếu sáng phòng khách, phòng ngủ, hành lang, phòng làm việc, chiếu sáng trang trí nội thất ...







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH(mm)	CRI	IP
DGC0123	12W	220V	3000K/6500K	1200	130x30	85	20
DGC0183	18W	220V	3000K/6500K	1800	180x30	85	20
DGC0223	22W	220V	3000K/6500K	2200	220x30	85	20
DGB0123	12W	220V	3000K/6500K	1200	130x130x30	85	20
DGB0183	18W	220V	3000K/6500K	1800	180x180x30	85	20
DGB0223	22W	220V	3000K/6500K	2200	220x220x30	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

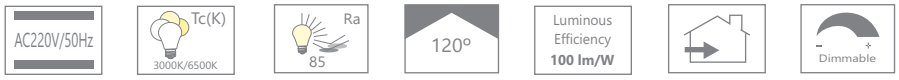




DGC

- Thiết kế siêu mỏng mang lại sự hiện đại, sang trọng cho không gian chiếu sáng.
- Công nghệ LED tiên tiến cho ánh sáng vượt trội, tiết kiệm điện năng, tuổi thọ bền lâu.

Ứng dụng:
- Khách sạn, nhà hàng, biệt thự, cửa hàng, showroom, chung cư nhà ở dân dụng.
- Phù hợp cho chiếu sáng phòng khách, phòng ngủ, hành lang, phòng làm việc, chiếu sáng trang trí nội thất.





Điều chỉnh độ sáng



Thay đổi nhiệt độ màu



MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH(mm)	CRI	IP
DGC0365	36W	220V	5000K	3600	480x24	85	20
DGC0455	45W	220V	5000K	4500	600x26	85	20
DGC0369	36W	220V	6500K/3000K/4200K	3600	480x24	85	20
DGC0459	45W	220V	6500K/3000K/4200K	4500	600x26	85	20
DGC1369 *	36W	220V	6500K/3000K/4200K	3600	480x24	85	20
DGC1459 *	45W	220V	6500K/3000K/4200K	4500	600x26	85	20

* Điều khiển bằng ứng dụng điện thoại

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



LED DOWNLIGHT

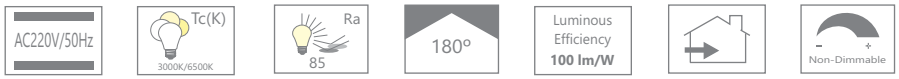
Indoor furniture

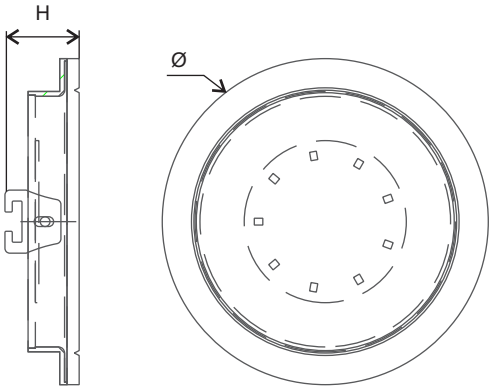
- Compact, delicate, luxurious, and modern recessed design.
- Flexibly choose the appropriate lighting angle depending on space and purpose to meet lighting design requirements.
- Using a high-efficiency LED chip, power saving, and lifespan up to 50.000 hours.
- Instant start, stable light, color rendering index >85 faithfully reflects the color of the object.



- Sản phẩm được thiết kế đặc biệt tràn viền với góc chiếu rộng 180°.
- Thân đèn được sản xuất bằng nhôm sử dụng máy CNC độ chính xác cao mang đến sự thẩm mỹ và tinh tế, giúp đèn tản nhiệt tốt và hoạt động ổn định.
- Mặt đèn bằng mica được làm nhám với công nghệ hạt gia tốc giúp giảm tối đa độ chói.

Ứng dụng:
Nhà ở, văn phòng, nhà hàng, khách sạn, showroom, biệt thự, khu thương mại, siêu thị,...







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	KTLĐ (mm)	CRI	IP
DGT0712	7W	220V	3000K/6500K	700	Ø105x21	Ø90	85	20
DGT0912	9W	220V	3000K/6500K	900	Ø135x21	Ø120	85	20
DGT1212	12W	220V	3000K/6500K	1200	Ø150x21	Ø135	85	20
DGV0712	7W	220V	3000K/6500K	700	120x120x23	105x105	85	20
DGV0912	9W	220V	3000K/6500K	900	150x150x23	135x135	85	20
DGV1212	12W	220V	3000K/6500K	1200	170x170x23	155x155	85	20

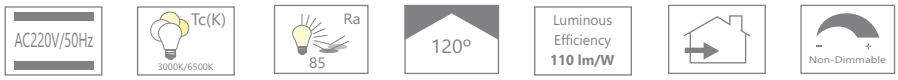
Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

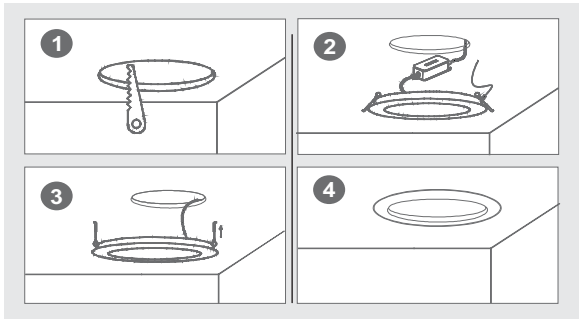
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



- Sản phẩm downlight sử dụng cho trần thấp, hạn chế nguồn sáng để làm nổi bật khu vực được chiếu sáng.
- Thân đèn được sơn tĩnh điện, chống oxy hóa giúp đèn bền bỉ hơn, chụp mica tán quang chống chói.
- Khởi động nhanh, không có hiện tượng nhấp nháy, không gây hoa mắt.
- Không phát ra các tia tử ngoại và các tia hồng ngoại.

Ứng dụng:
Nhà ở, văn phòng, nhà hàng, khách sạn, showroom, biệt thự, khu thương mại, siêu thị,...







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	KTLĐ (mm)	CRI	IP
DFA3051	5W	220V	3000K/6500K	550	120x25	Ø90	85	20
DFA3071	7W	220V	3000K/6500K	770	120x25	Ø90	85	20
DFA3072	9W	220V	3000K/6500K	990	120x25	Ø90	85	20
DFA3091	9W	220V	3000K/6500K	990	140x25	Ø120	85	20
DFA3121	12W	220V	3000K/6500K	1320	140x25	Ø120	85	20
DFA3122	15W	220V	3000K/6500K	1650	140x25	Ø120	85	20

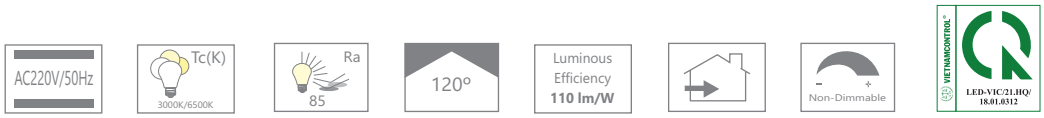
Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

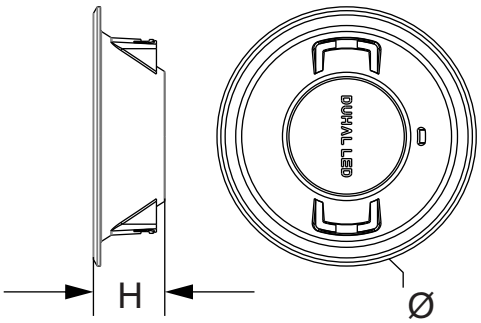
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

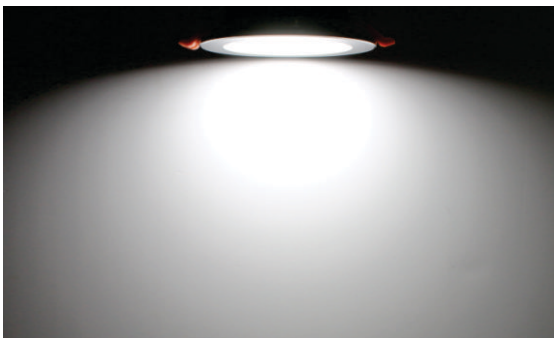


- Thiết kế viền đèn cong ôm sát trần, mặt đèn phẳng, mang lại tính thẩm mỹ cao.
- Tấm dẫn sáng bằng nhựa tán quang, tạo mặt sáng đều hơn, không gây chói mắt.
- Sản phẩm dễ thi công lắp đặt, phù hợp các loại trần có khoảng cách giữa trần bê tông và trần thạch cao thấp, có tùy chọn kích thước lắp đặt phi 90mm (đây là kích thước thông dụng và được sử dụng phổ biến hiện nay).
- Tùy chọn: /D: dimmer điều chỉnh độ sáng
  /I: IP54 chống bụi và côn trùng

Ứng dụng:
Nhà ở, văn phòng, nhà hàng, khách sạn, showroom, biệt thự, khu thương mại, siêu thị,...







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	KTLĐ (mm)	CRI	IP
SDGT4071	7W	220V	3000K/6500K	735	110x30	Ø90	85	20
SDGT4072	9W	220V	3000K/6500K	945	110x30	Ø90	85	20
SDGT4091	9W	220V	3000K/6500K	945	130x30	Ø110	85	20
SDGT4092	12W	220V	3000K/6500K	1260	130x30	Ø110	85	20
SDGT4121	12W	220V	3000K/6500K	1260	145x30	Ø125	85	20
SDGT4122	15W	220V	3000K/6500K	1575	145x30	Ø125	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.





Google Assistant

amazon alexa

TÍNH NĂNG SẢN PHẨM

- Hoạt động độc lập, không cần bộ trung tâm.
- Tính năng hẹn giờ, bật, tắt theo thời gian thực.
- Chia sẻ thiết bị cho nhiều người dùng.
- Kết nối không dây Wifi 2.4Ghz
- Thay đổi độ sáng từ 10 - 100%
- Thay đổi nhiệt độ màu từ 3000K - 6500K
- Điều khiển từ xa bằng điện thoại.
- Tính năng an toàn khóa trẻ em.
- Tạo chương trình lặp tuần hoàn.
- Cài đặt ngữ cảnh thông minh.
- Điều khiển giọng nói với Google Assistant, Amazon Alexa, Maika.
- Hỗ trợ 2 nền tảng hệ điều hành IOS & Android.

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	KTLĐ (mm)	CRI	IP
KMAR4071	7W	220V	3000K-6500K	735	110x30	Ø90	85	20
KMAR4072	9W	220V	3000K-6500K	945	110x30	Ø90	85	20
KMAR4091	9W	220V	3000K-6500K	945	130x30	Ø110	85	20
KMAR4092	12W	220V	3000K-6500K	1260	130x30	Ø110	85	20
KMAR4121	12W	220V	3000K-6500K	1260	145x30	Ø125	85	20

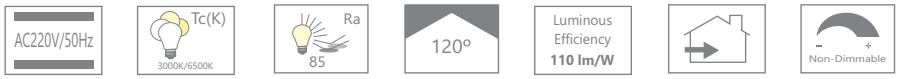
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

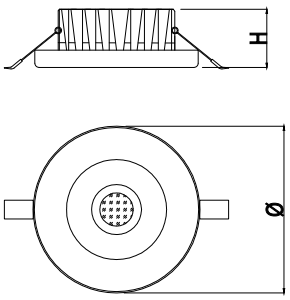


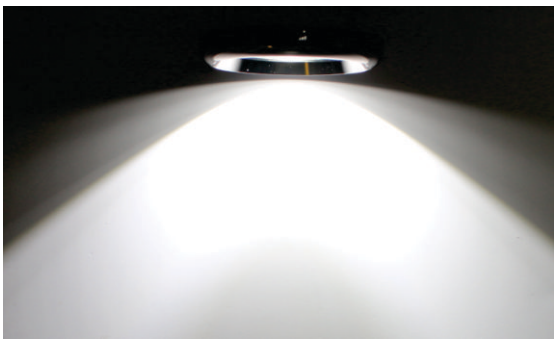
DFAxxx8

- Chiếu sáng vật dụng trung tâm phù hợp kiến trúc trang trí theo nhu cầu.
- Tản nhiệt nhôm nguyên khối, sơn tĩnh điện chống ăn mòn, oxi hóa, có cánh tản nhiệt giúp tăng hiệu quả tản nhiệt.
- Đèn được thiết kế với nguồn sáng tập trung làm nổi bật không gian chiếu sáng.
- Thấu kính có chi tiết giảm độ chói cho người sử dụng.

Ứng dụng:
Nhà ở, văn phòng, nhà hàng, khách sạn, showroom, biệt thự, khu thương mại, siêu thị,...







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	KTLĐ (mm)	CRI	IP
DFA0058	5W	220V	3000K/6500K	500	80x47	Ø70	85	20
DFA0078	7W	220V	3000K/6500K	700	90x51	Ø80	85	20
DFA0098	9W	220V	3000K/6500K	900	100x60	Ø90	85	20
DFA0128	12W	220V	3000K/6500K	1200	125x80	Ø120	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

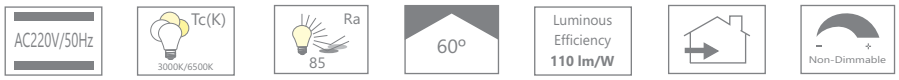
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

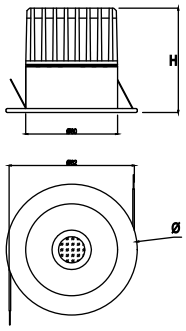


DFAxxx1 **DFAxxx2**

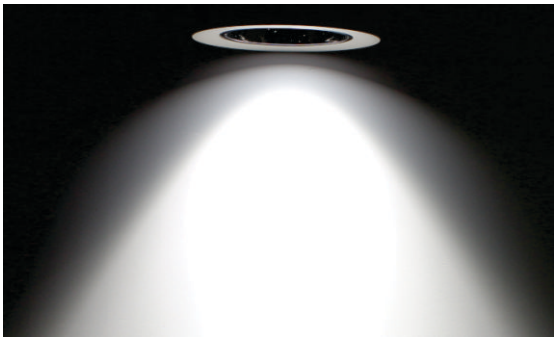
- Tản nhiệt nhôm nguyên khối, sơn tĩnh điện chống ăn mòn, oxi hóa, có cánh tản nhiệt giúp tăng hiệu quả tản nhiệt.
- Điều chỉnh được hướng chiếu sáng theo nhu cầu mà không phụ thuộc vị trí lắp đặt.
- Past gài được thiết kế độc đáo dễ lắp đặt và hạn chế hư hỏng trần thạch cao.

Ứng dụng:
Nhà ở, văn phòng, nhà hàng, khách sạn, showroom, biệt thự, khu thương mại, siêu thị,...









MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	KTLĐ (mm)	CRI	IP
DFA1071	7W	220V	3000K/6500K	700	72x80	Ø67	85	20
DFA1121	12W	220V	3000K/6500K	1200	72x80	Ø67	85	20
DFA1151	15W	220V	3000K/6500K	1500	92x92	Ø80	85	20
DFA1181	18W	220V	3000K/6500K	1800	92x92	Ø80	85	20
DFA1072	7W	220V	3000K/6500K	700	72x80	Ø62	85	20
DFA1122	12W	220V	3000K/6500K	1200	72x80	Ø62	85	20
DFA1152	15W	220V	3000K/6500K	1500	92x92	Ø85	85	20
DFA1182	18W	220V	3000K/6500K	1800	92x92	Ø85	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

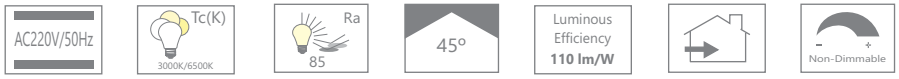
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

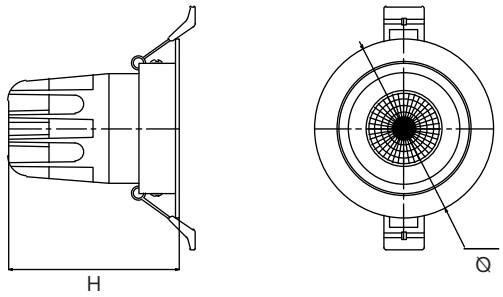


DFAxxx2

- Thân đèn được làm từ chất liệu nhôm hợp kim cao cấp, với thiết kế nhiều cánh nhôm giúp tối ưu hóa quá trình tản nhiệt.
- Chóa phản quang được thiết kế tối ưu, sử dụng công nghệ hiện đại giúp giảm độ suy hao của ánh sáng.
- Hiệu suất cao cho các kiến trúc thẩm mỹ như showroom, phòng triển lãm.
- **Ánh sáng hội tụ, góc quét xa, xoay 180° thuận tiện cho trần cao và không kén chọn vị trí lắp đặt để chiếu các vị trí nổi bật, kiến trúc cảnh quan theo thiết kế đặc biệt.**

Ứng dụng:
Nhà ở, văn phòng, nhà hàng, khách sạn, showroom, biệt thự, khu thương mại, siêu thị,...







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	KTLĐ (mm)	CRI	IP
DFA0072	7W	220V	3000K/6500K	770	90x85	Ø70	85	20
DFA0202	20W	220V	3000K/6500K	2200	108x102	Ø90	85	20
DFA0302	30W	220V	3000K/6500K	3300	138x110	Ø120	85	20
DFA0402	40W	220V	3000K/6500K	4400	160x125	Ø140	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

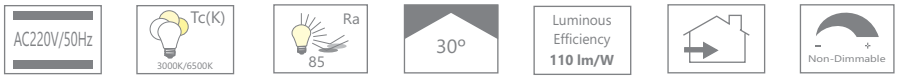


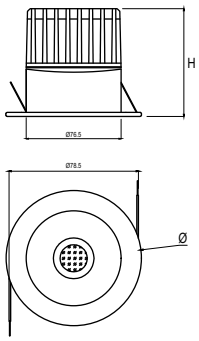
DFAxxx3

DFAxxx4

- Thân đèn được làm từ chất liệu nhôm hợp kim cao cấp, với thiết kế nhiều cánh nhôm giúp tối ưu hóa quá trình tản nhiệt.
- Past gài được thiết kế độc đáo dễ lắp đặt và hạn chế hư hỏng trần thạch cao.
- Xoay 180º, có thể cắt góc hạn chế lọt sáng các khu vực cần chiếu, làm nổi bật khu vực chiếu sáng.

Ứng dụng:
Nhà ở, văn phòng, nhà hàng, khách sạn, showroom, biệt thự, khu thương mại, đặc trưng chiếu sáng shop, phòng trưng bày, triển lãm, ...





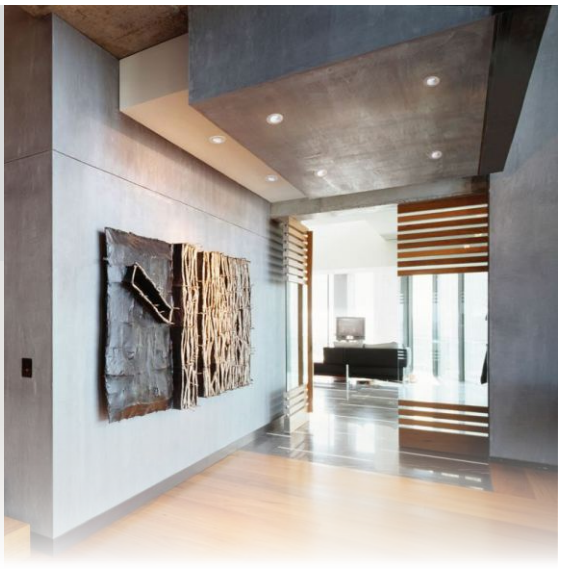


MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	KTLĐ (mm)	CRI	IP
DFA1073	7W	220V	3000K/6500K	700	72x80	Ø67	85	20
DFA1123	12W	220V	3000K/6500K	1200	72x80	Ø67	85	20
DFA1153	15W	220V	3000K/6500K	1500	92x92	Ø80	85	20
DFA1183	18W	220V	3000K/6500K	1800	92x92	Ø80	85	20
DFA1074	7W	220V	3000K/6500K	700	72x80	Ø62	85	20
DFA1124	12W	220V	3000K/6500K	1200	72x80	Ø62	85	20
DFA1154	15W	220V	3000K/6500K	1500	92x92	Ø85	85	20
DFA1184	18W	220V	3000K/6500K	1800	92x92	Ø85	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

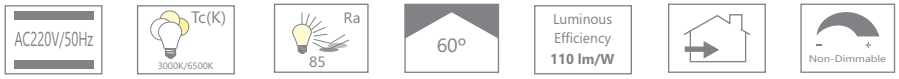


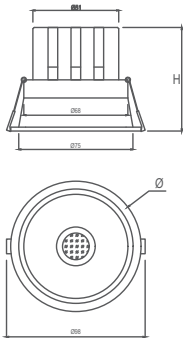


DFA2xx1

- Thân đèn được làm từ chất liệu nhôm hợp kim cao cấp, với thiết kế nhiều cánh nhôm giúp tối ưu hóa quá trình tản nhiệt.
- Chóa phản quang được thiết kế tối ưu giảm độ suy hao của ánh sáng.
- Past gài được thiết kế có khả năng lắp đặt ở những vị trí trần dày.
- **Ánh sáng hội tụ, góc quét xa, xoay 180° thuận tiện cho trần cao và không kén chọn vị trí lắp đặt để chiếu các vị trí nổi bật, kiến trúc cảnh quan theo thiết kế đặc biệt. Hỗ trợ mở rộng chống chói xung quanh vật cần chiếu.**

Ứng dụng:
Nhà ở, văn phòng, nhà hàng, khách sạn, showroom, biệt thự, khu thương mại, đặc trưng chiếu sáng shop, phòng trưng bày, triển lãm, ...





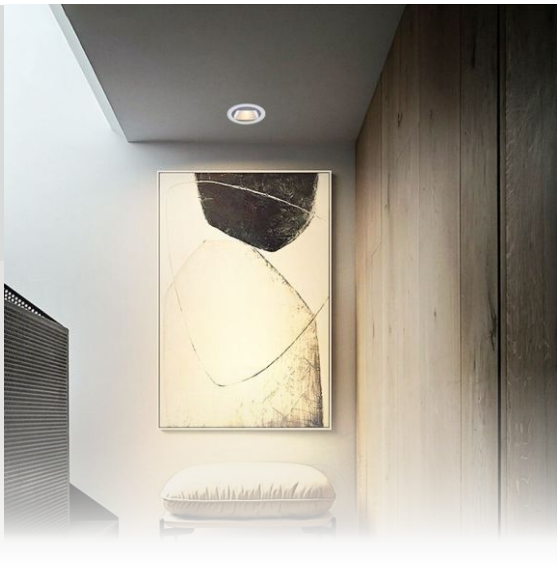


MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	KTLĐ (mm)	CRI	IP
DFA2051	5W	220V	3000K/6500K	500	75x70	Ø70	85	20
DFA2071	7W	220V	3000K/6500K	700	85x85	Ø80	85	20
DFA2121	12W	220V	3000K/6500K	1200	85x85	Ø80	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

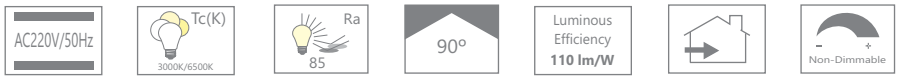
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

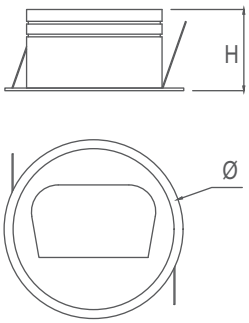




- Thân đèn được làm từ chất liệu nhôm hợp kim cao cấp, có kính chống ẩm, bụi thuận tiện cho việc lau chùi vệ sinh sản phẩm.
- Past gài được thiết kế độc đáo dễ lắp đặt và hạn chế hư hỏng trần thạch cao.

Ứng dụng:
Nhà ở, văn phòng, nhà hàng, khách sạn, showroom, biệt thự, khu thương mại, ...









MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	KTLĐ (mm)	CRI	IP
DFA1057	5W	220V	3000K/6500K	500	75x35	Ø70	85	20
DFA1107	10W	220V	3000K/6500K	1000	96x43	Ø90	85	20
DFA1157	15W	220V	3000K/6500K	1500	120x52	Ø115	85	20
DFA1058	5W	220V	3000K/6500K	500	75x35	Ø70	85	20
DFA1108	10W	220V	3000K/6500K	1000	96x43	Ø90	85	20
DFA1158	15W	220V	3000K/6500K	1500	120x52	Ø115	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

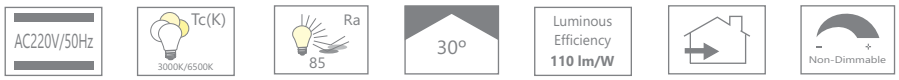


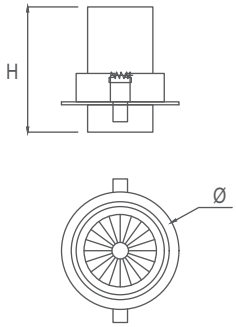
DFCxxx3 DFCxxx4



- Thiết kế dạng kéo, có thể xoay 360° theo chiều ngang và điều chỉnh 90° theo chiều dọc.
- Thân đèn có thể được giấu trên trần nhà hoặc có thể kéo thân đèn ra để chiếu sáng cục bộ.

Ứng dụng:
Nhà ở, văn phòng, nhà hàng, khách sạn, showroom, biệt thự, khu thương mại, siêu thị,...









MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	KTLĐ (mm)	CRI	IP
DFC1153	15W	220V	3000K/6500K	1500	105x127	Ø95	85	20
DFC1303	30W	220V	3000K/6500K	3000	135x110	Ø125	85	20
DFC1154	15W	220V	3000K/6500K	1500	105x127	Ø95	85	20
DFC1304	30W	220V	3000K/6500K	3000	135x110	Ø125	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

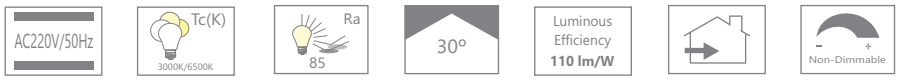


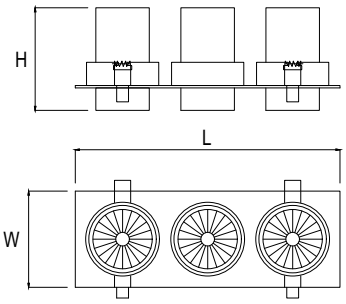
DFCxxx1

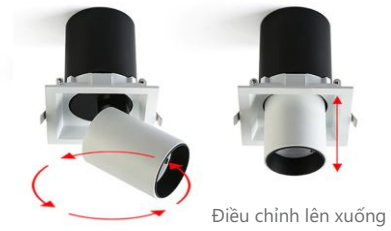


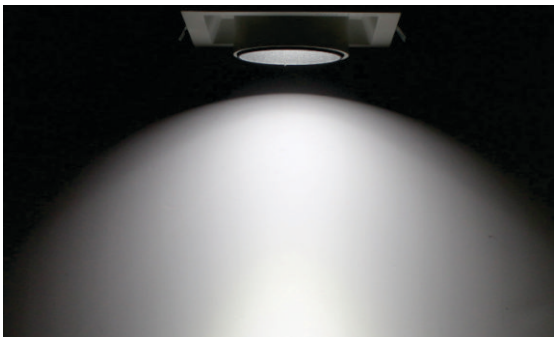
- Thiết kế dạng kéo, có thể xoay 360° theo chiều ngang và điều chỉnh 90° theo chiều dọc.
- Thân đèn có thể được giấu trên trần nhà hoặc có thể kéo thân đèn ra để chiếu sáng cục bộ.
- Có tùy chọn nhiều module giúp tiện lợi cho việc lắp đặt tập trung, tiết kiệm diện tích.

Ứng dụng:
Chiếu sáng một vị trí cụ thể trên tường hoặc sàn nhà, và một tác phẩm nghệ thuật hoặc quà lưu niệm, tủ rượu, tranh ảnh, bình phong....









MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	KTLĐ (mm)	CRI	IP
DFC1151	15W	220V	3000K/6500K	1500	112x112x127	100x100	85	20
DFC2151	2x15W	220V	3000K/6500K	3000	210x112x127	195x100	85	20
DFC3151	3x15W	220V	3000K/6500K	4500	282x112x127	265x100	85	20
DFC1301	30W	220V	3000K/6500K	3000	137x137x110	120x120	85	20
DFC2301	2x30W	220V	3000K/6500K	6000	250x137x110	230x120	85	20
DFC3301	3x30W	220V	3000K/6500K	9000	362x137x110	345x120	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

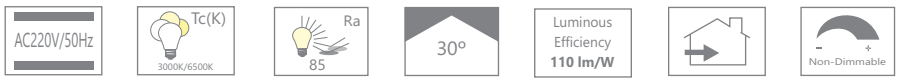
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

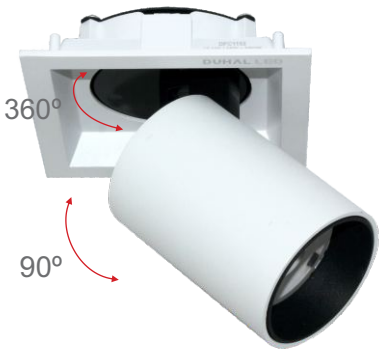




- Thiết kế có thể xoay 360° theo chiều ngang và điều chỉnh 90° theo chiều dọc.
- Tích hợp thành module giúp tiện lợi cho việc lắp đặt tập trung.

Ứng dụng:
Chiếu sáng một vị trí cụ thể trên tường hoặc sàn nhà, và một tác phẩm nghệ thuật hoặc quà lưu niệm, tủ rượu, tranh ảnh, bình phong....







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	KTLĐ (mm)	CRI	IP
DFC1152	15W	220V	3000K/6500K	1500	112x112x127	100x100	85	20
DFC2152	2x15W	220V	3000K/6500K	3000	210x112x127	195x100	85	20
DFC3152	3x15W	220V	3000K/6500K	4500	282x112x127	265x100	85	20
DFC1302	30W	220V	3000K/6500K	3000	137x137x110	120x120	85	20
DFC2302	2x30W	220V	3000K/6500K	6000	250x137x110	230x120	85	20
DFC3302	3x30W	220V	3000K/6500K	9000	362x137x110	345x120	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

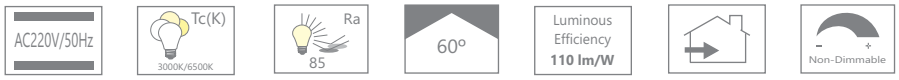




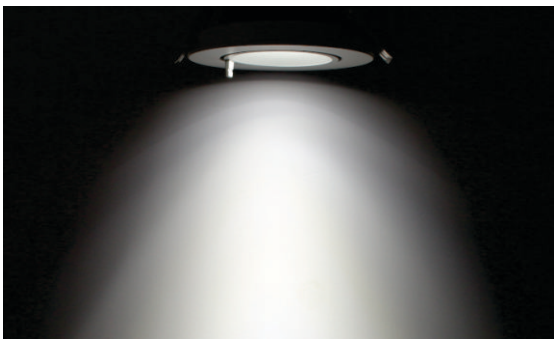
BIBxxx1

- Đèn downlight với Chip LED COB, có thể xoay 360° theo chiều ngang và điều chỉnh 75° theo chiều dọc.
- Thiết kế có thể ẩn bên trong viền đèn để chiếu sáng theo hướng thẳng đứng hoặc có thể kéo ra để làm đèn rọi tường.
- Ánh sáng không nhấp nháy.

Ứng dụng:
Nhà ở, văn phòng, nhà hàng, khách sạn, showroom, biệt thự, khu thương mại, siêu thị,...







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	KTLĐ (mm)	CRI	IP
BIB0071	7W	220V	3000K/6500K	700	85x75	Ø75	85	20
BIB0151	15W	220V	3000K/6500K	1500	112x105	Ø100	85	20
BIB0301	30W	220V	3000K/6500K	3000	140x125	Ø125	85	20
BIB0401	40W	220V	3000K/6500K	4000	165x145	Ø145	85	20
BIB0501	50W	220V	3000K/6500K	5000	190x170	Ø175	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

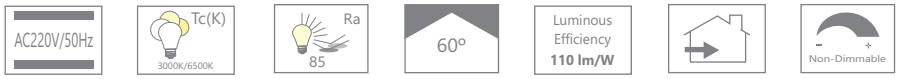


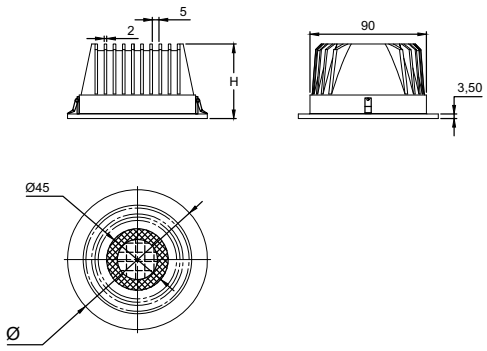


BFAxxx1

- Thân đèn được làm từ chất liệu nhôm hợp kim cao cấp, tản nhiệt tốt đèn hoạt động bền bỉ.
- Chóa phản quang được thiết kế tối ưu giảm độ suy hao của ánh sáng.
- Thiết kế phù hợp ứng dụng chiếu sâu trần cao, là tâm điểm giúp không gian trở nên thu hút và sang trọng.
- Sản phẩm đạt chuẩn IP44 chống bụi và côn trùng xâm nhập.

Ứng dụng:
Nhà ở, văn phòng, nhà hàng, khách sạn, showroom, khu vực sảnh, khu thương mại, siêu thị,...







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	KTLĐ (mm)	CRI	IP
BFA0071	7W	220V	3000K/6500K	700	68x38	Ø60	85	44
BFA0101	10W	220V	3000K/6500K	1000	94x48	Ø83	85	44
BFA0151	15W	220V	3000K/6500K	1500	118x56	Ø100	85	44
BFA0201	20W	220V	3000K/6500K	2000	136x67	Ø120	85	44
BFA0301	30W	220V	3000K/6500K	3000	165x78	Ø145	85	44
BFA0401	40W	220V	3000K/6500K	4000	200x94	Ø180	85	44
BFA0501	50W	220V	3000K/6500K	5000	220x100	Ø190	85	44

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

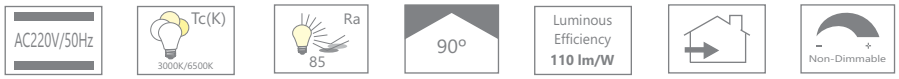
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

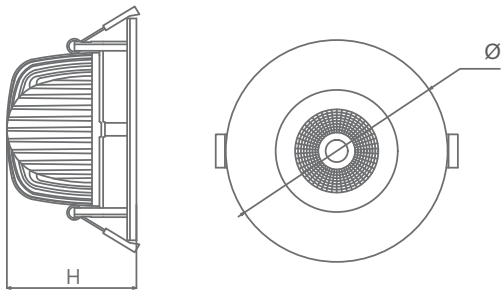


DFAxxx3

- Thân đèn được làm từ chất liệu nhôm hợp kim cao cấp, tản nhiệt tốt đèn hoạt động bền bỉ.
- Chóa phản quang được thiết kế tối ưu giảm độ suy hao của ánh sáng.
- Thiết kế phù hợp ứng dụng chiếu sâu trần cao, là tâm điểm giúp không gian trở nên thu hút và sang trọng.

Ứng dụng:
Sảnh lớn, phòng họp, phòng thuyết trình của các dự án nhà hàng, khách sạn, trung tâm hội nghị, biệt thự, khu thương mại, siêu thị có trần cao.







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	KTLĐ (mm)	CRI	IP
DFA0103	10W	220V	3000K/6500K	1100	90x50	Ø78	85	20
DFA0203	20W	220V	3000K/6500K	2200	120x65	Ø100	85	20
DFA0303	30W	220V	3000K/6500K	3300	148x80	Ø130	85	20
DFA0403	40W	220V	3000K/6500K	4400	200x105	Ø170	85	20
DFA0503	50W	220V	3000K/6500K	5500	230x115	Ø200	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

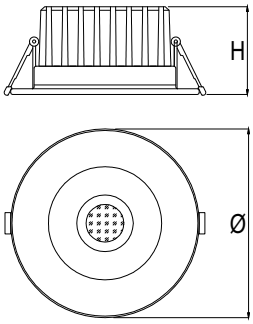
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



- Thiết kế với lớp cao su chống thấm nước giúp nâng cao mức độ bảo vệ, phù hợp **tiêu chuẩn IP65**, thích hợp lắp đặt ở những nơi có độ ẩm cao.
- Chóa phản quang được thiết kế tối ưu giảm độ suy hao của ánh sáng, chiếu được xa hơn.
- Thiết kế phù hợp ứng dụng chiếu sâu trần cao.

Ứng dụng:
- Đây là lựa chọn lý tưởng để làm đèn chiếu sáng phòng tắm, phòng xông hơi, sảnh ngoài trời, ...
- Sản phẩm ngoài chịu nước còn có độ bền cao thích hợp cả các khu vực có điều kiện thời tiết xấu.









MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	KTLĐ (mm)	CRI	IP
BFC006	6W	220V	3000K/6500K	600	Ø110x60	Ø100	85	65
BFC015	10W	220V	3000K/6500K	1000	Ø110x60	Ø100	85	65
BFC012	12W	220V	3000K/6500K	1200	Ø110x60	Ø100	85	65
BFC020	15W	220V	3000K/6500K	1500	Ø127x70	Ø115	85	65
BFC040	30W	220V	3000K/6500K	3000	Ø165x80	Ø155	85	65
BFC050	40W	220V	3000K/6500K	4000	Ø220x90	Ø210	85	65
BFB015	10W	220V	3000K/6500K	1000	110x110x60	110x110	85	65
BFB020	15W	220V	3000K/6500K	1500	127x127x70	120x120	85	65
BFB040	30W	220V	3000K/6500K	3000	165x165x80	155x155	85	65
BFB050	40W	220V	3000K/6500K	4000	220x220x90	215x215	85	65

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

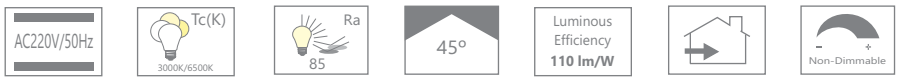


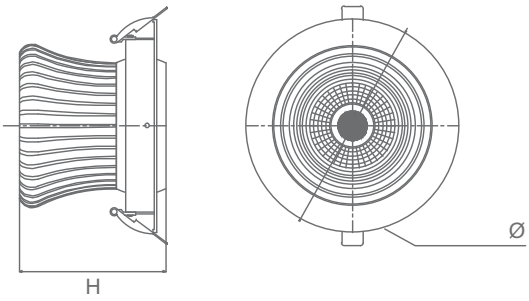


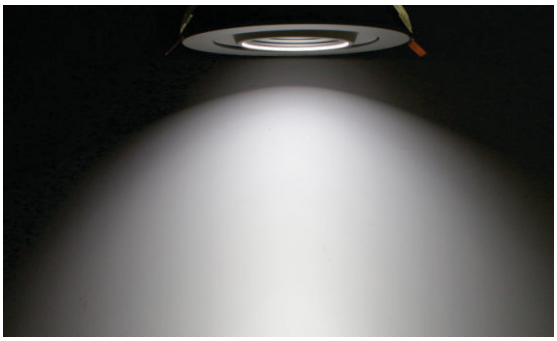
DFAxxx4

- Thân đèn làm từ chất liệu nhôm hợp kim cao cấp, với thiết kế nhiều cánh nhôm giúp tối ưu hóa quá trình tản nhiệt.
- Chóa phản quang được thiết kế tối ưu, sử dụng công nghệ hiện đại giúp giảm độ suy hao của ánh sáng.
- Kiểu dáng độc đáo làm tăng thêm sự tinh tế và sang trọng cho không gian chiếu sáng.
- **Xoay 180° có thể thay đổi góc chiếu sau khi cố định sản phẩm.**

Ứng dụng:
Nhà ở, văn phòng, nhà hàng, khách sạn, showroom, biệt thự, khu thương mại, siêu thị,...







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	KTLĐ (mm)	CRI	IP
DFA0104	10W	220V	3000K/6500K	1100	110x80	Ø95	85	20
DFA0204	20W	220V	3000K/6500K	2200	140x100	Ø120	85	20
DFA0304	30W	220V	3000K/6500K	3300	160x110	Ø140	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

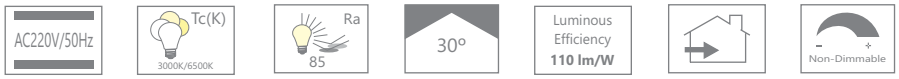
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

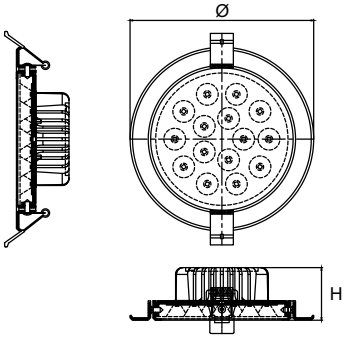


SDFA

- Viền nhôm ánh kim làm tăng thêm sự sang trọng và thẩm mỹ cho không gian chiếu sáng của các công trình mang tính hiện đại.
- Thấu kính đơn giúp ánh sáng tập trung tốt nhất tại khu vực cần chiếu sáng.
- Có thể thay đổi hướng chiếu sáng theo nhu cầu sử dụng.

Ứng dụng:
Nội thất: Nhà ở, văn phòng, nhà hàng, khách sạn, showroom, biệt thự, khu thương mại, siêu thị,...
Phù hợp cho chiếu sáng tập trung làm nổi bật các vị trí hoặc phòng họp, bàn ăn,...







Xoay góc chiếu theo nhu cầu



MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	KTLĐ (mm)	CRI	IP
SDFA203	3W	220V	3000K/6500K	300	90x33	Ø75	85	20
SDFA205	5W	220V	3000K/6500K	520	110x33	Ø90	85	20
SDFA207	7W	220V	3000K/6500K	750	110x33	Ø90	85	20
SDFA209	9W	220V	3000K/6500K	960	140x33	Ø120	85	20
SDFA212	12W	220V	3000K/6500K	1250	140x33	Ø120	85	20
SDFA215	15W	220V	3000K/6500K	1600	155x33	Ø135	85	20
SDFA218	18W	220V	3000K/6500K	1900	155x46	Ø135	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

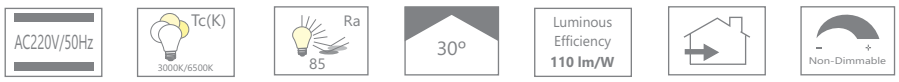


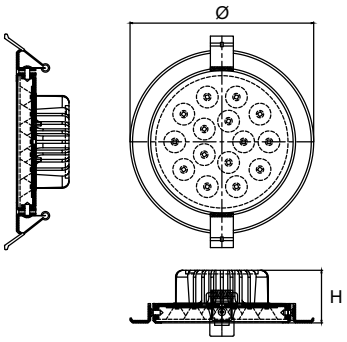
/SB: Bạc Đồng

SDFAxxx1

- Viền nhôm ánh kim làm tăng thêm sự sang trọng và thẩm mỹ cho không gian chiếu sáng của các công trình mang tính hiện đại.
- Thấu kính đơn giúp ánh sáng tập trung tốt nhất tại khu vực cần chiếu sáng.
- Có thể thay đổi hướng chiếu sáng theo nhu cầu sử dụng.

Ứng dụng:
Nội thất: Nhà ở, văn phòng, nhà hàng, khách sạn, showroom, biệt thự, khu thương mại, siêu thị,...
Phù hợp cho chiếu sáng tập trung làm nổi bật các vị trí hoặc phòng họp, bàn ăn,...







Xoay góc chiếu theo nhu cầu



MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	KTLĐ (mm)	CRI	IP
SDFA2031	3W	220V	3000K/6500K	300	90x33	Ø75	85	20
SDFA2051	5W	220V	3000K/6500K	520	110x33	Ø90	85	20
SDFA2071	7W	220V	3000K/6500K	750	110x33	Ø90	85	20
SDFA2091	9W	220V	3000K/6500K	960	140x33	Ø120	85	20
SDFA2121	12W	220V	3000K/6500K	1250	140x33	Ø120	85	20
SDFA2151	15W	220V	3000K/6500K	1600	155x33	Ø135	85	20
SDFA2181	18W	220V	3000K/6500K	1900	155x46	Ø135	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

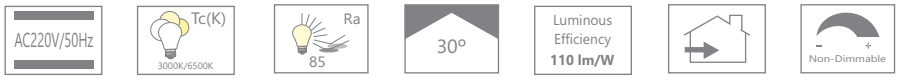
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

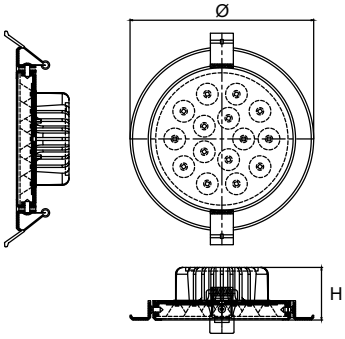


SDFN

- Viền sơn trắng làm tăng thêm sự sang trọng và thẩm mỹ cho không gian chiếu sáng của các công trình mang tính hiện đại.
- Thấu kính đơn giúp ánh sáng tập trung tốt nhất tại khu vực cần chiếu sáng.
- Có thể thay đổi hướng chiếu sáng theo nhu cầu sử dụng.

Ứng dụng:
Nội thất: Nhà ở, văn phòng, nhà hàng, khách sạn, showroom, biệt thự, khu thương mại, siêu thị,...
Phù hợp cho chiếu sáng tập trung làm nổi bật các vị trí hoặc phòng họp, bàn ăn,...







Xoay góc chiếu theo nhu cầu



MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	KTLĐ (mm)	CRI	IP
SDFN203	3W	220V	3000K/6500K	300	90x33	Ø75	85	20
SDFN205	5W	220V	3000K/6500K	520	110x33	Ø90	85	20
SDFN207	7W	220V	3000K/6500K	750	110x33	Ø90	85	20
SDFN209	9W	220V	3000K/6500K	960	140x33	Ø120	85	20
SDFN212	12W	220V	3000K/6500K	1250	140x33	Ø120	85	20
SDFN215	15W	220V	3000K/6500K	1600	155x33	Ø135	85	20
SDFN218	18W	220V	3000K/6500K	1900	155x46	Ø135	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

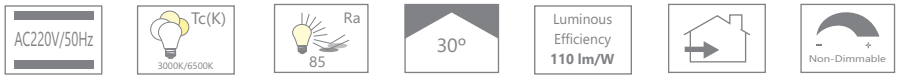
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

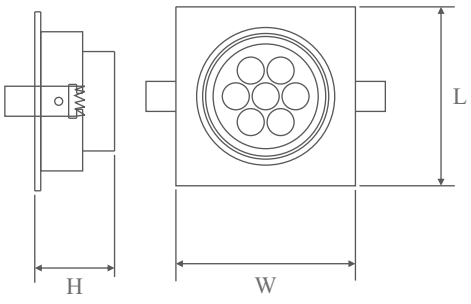


SDFC

- Viền nhôm ánh kim làm tăng thêm sự sang trọng và thẩm mỹ cho không gian chiếu sáng của các công trình mang tính hiện đại, đột phá.
- Thấu kính đơn giúp ánh sáng tập trung tốt nhất tại khu vực cần chiếu sáng.
- Có thể thay đổi hướng chiếu sáng theo nhu cầu sử dụng.

Ứng dụng:
Nhà ở, văn phòng, nhà hàng, khách sạn, showroom, biệt thự, khu thương mại, siêu thị,...







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	KTLĐ (mm)	CRI	IP
SDFC202	6W	220V	3000K/6500K	650	180x90x42	160x75	85	20
SDFC203	9W	220V	3000K/6500K	960	270x90x42	250x75	85	20
SDFC204	12W	220V	3000K/6500K	1200	180x180x42	160x160	85	20
SDFC205	7W	220V	3000K/6500K	700	145x145x55	125x125	85	20
SDFC206	14W	220V	3000K/6500K	1500	250x145x55	230x125	85	20
SDFC207	21W	220V	3000K/6500K	2100	355x145x55	335x125	85	20
SDFC208	28W	220V	3000K/6500K	2900	250x250x55	230x230	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

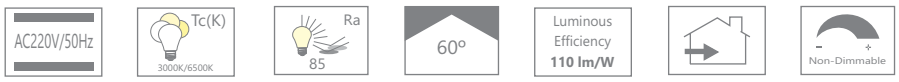


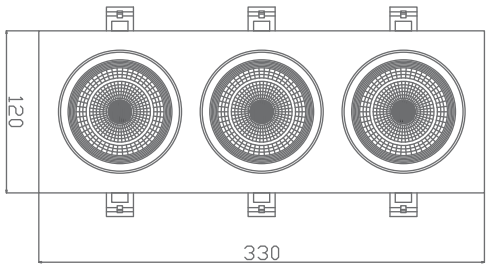


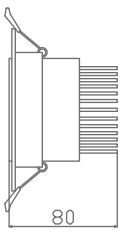
DFCxxx1

- Đèn LED âm trần với thiết kế tinh tế với chip LED COB, đặc biệt có khả năng điều chỉnh góc chiếu như đèn thanh ray nhưng tinh tế hơn, không gây tốn không gian và ảnh hưởng tới mỹ quan của trần.
- Chóa phản quang được thiết kế tối ưu, sử dụng công nghệ hiện đại giúp giảm độ suy hao của ánh sáng.
- Kiểu dáng độc đáo làm tăng thêm sự tinh tế và sang trọng cho không gian chiếu sáng.

Ứng dụng:
Nhà ở, văn phòng, nhà hàng, khách sạn, showroom, biệt thự, khu thương mại, siêu thị,...









MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	KTLĐ (mm)	CRI	IP
DFC1051	5W	220V	3000K/6500K	550	120x120x80	95x95	85	20
DFC1091	9W	220V	3000K/6500K	990	140x140x87	120x120	85	20
DFC1181	18W	220V	3000K/6500K	1980	160x160x122	135x135	85	20
DFC2051	2x5W	220V	3000K/6500K	1100	230x120x80	205x95	85	20
DFC2091	2x9W	220V	3000K/6500K	1980	280x140x87	260x120	85	20
DFC2181	2x18W	220V	3000K/6500K	3960	320x160x122	295x135	85	20
DFC3051	3x5W	220V	3000K/6500K	1650	330x120x80	305x95	85	20
DFC3091	3x9W	220V	3000K/6500K	2970	400x140x87	380x120	85	20
DFC3181	3x18W	220V	3000K/6500K	5940	480x160x122	455x135	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

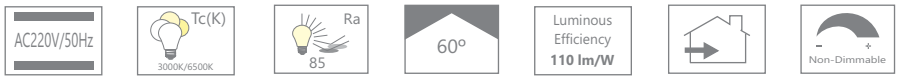
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

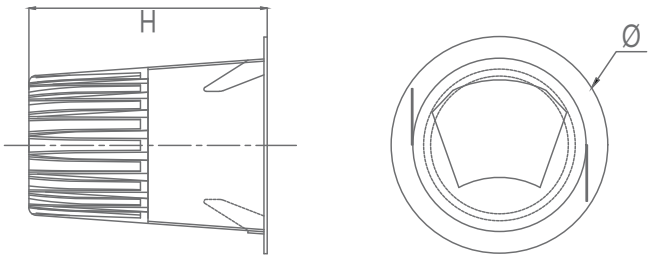


DFAxxx6 **DFAxxx7**

- Thân đèn làm từ chất liệu nhôm hợp kim cao cấp, với thiết kế độc đáo giúp tản nhiệt không bị bám bụi nhưng vẫn đảm bảo quá trình tản nhiệt
- Chóa phản quang được thiết kế tối ưu, sử dụng công nghệ hiện đại giúp giảm độ suy hao của ánh sáng.
- Past gài được thiết đặc biệt thuận tiện trong quá trình lắp đặt và hạn chế hỏng trần.

Ứng dụng:
Nhà ở, văn phòng, nhà hàng, khách sạn, showroom, biệt thự, khu thương mại, siêu thị,...







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	KTLĐ (mm)	CRI	IP
DFA0076	7W	220V	3000K/6500K	700	72x92	Ø63	85	20
DFA0206	20W	220V	3000K/6500K	2000	100x110	Ø85	85	20
DFA0306	30W	220V	3000K/6500K	3000	120x130	Ø105	85	20
DFA0406	40W	220V	3000K/6500K	4000	143x135	Ø125	85	20
DFA0107	10W	220V	3000K/6500K	1000	72x85	Ø63	85	20
DFA0207	20W	220V	3000K/6500K	2000	98x104	Ø85	85	20
DFA0307	30W	220V	3000K/6500K	3000	120x119	Ø105	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

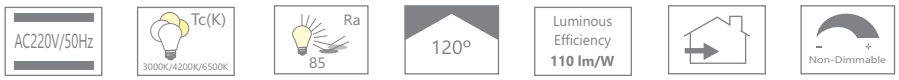
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

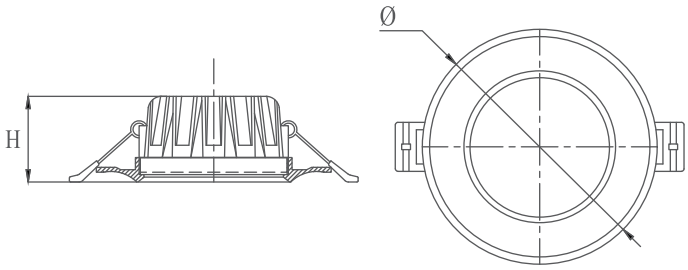


DFX2xx

- Sử dụng công nghệ xi nano bền bỉ, đa dạng màu sắc. Khi không chiếu sáng vẫn làm nổi bật không gian nhà bạn.
- Ánh sáng tán quang không gây chói mắt.
- Tính năng chuyển đổi nhiệt độ màu: Trắng (6500K) - Vàng ấm (3000K) - Trung tính (4200K).

Ứng dụng:
Nhà ở, văn phòng, nhà hàng, khách sạn, showroom, biệt thự, khu thương mại, siêu thị,...







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	KTLĐ (mm)	CRI	IP
DFX205	5W	220V	6500K/3000K/4200K	550	100x45	76	85	20
DFX207	7W	220V	6500K/3000K/4200K	770	105x50	80	85	20
DFX209	9W	220V	6500K/3000K/4200K	990	115x60	90	85	20
DFX212	12W	220V	6500K/3000K/4200K	1320	140x80	110	85	20
DFX2051	5W	220V	3000K/6500K	550	100x45	76	85	20
DFX2071	7W	220V	3000K/6500K	770	105x50	80	85	20
DFX2091	9W	220V	3000K/6500K	990	115x60	90	85	20
DFX2121	12W	220V	3000K/6500K	1320	140x80	110	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

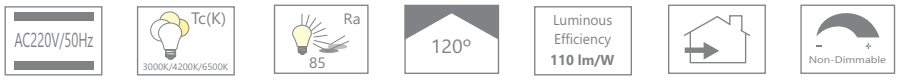


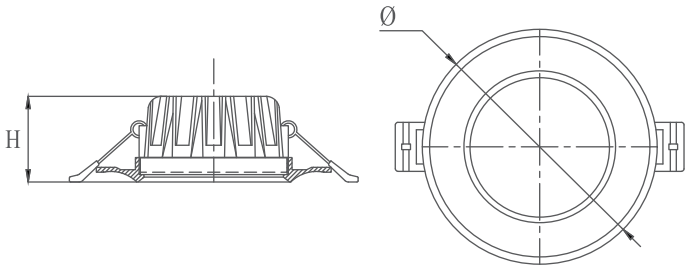


DFXxxx

- Sử dụng công nghệ xi nano bền bỉ, đa dạng màu sắc. Viền 2 màu, khi không chiếu sáng vẫn làm nổi bật không gian nhà bạn.
- Ánh sáng tán quang không gây chói mắt.
- Tính năng chuyển đổi nhiệt độ màu: Trắng (6500K) - Vàng ấm (3000K) - Trung tính (4200K).

Ứng dụng:
Nhà ở, văn phòng, nhà hàng, khách sạn, showroom, biệt thự, khu thương mại, siêu thị,...







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	KTLĐ (mm)	CRI	IP
DFX005	5W	220V	6500K/3000K/4200K	550	100x45	Ø76	85	20
DFX007	7W	220V	6500K/3000K/4200K	770	105x50	Ø80	85	20
DFX009	9W	220V	6500K/3000K/4200K	990	115x60	Ø90	85	20
DFX012	12W	220V	6500K/3000K/4200K	1320	140x80	Ø110	85	20
DFX0051	5W	220V	3000K/6500K	550	100x45	Ø76	85	20
DFX0071	7W	220V	3000K/6500K	770	105x50	Ø80	85	20
DFX0091	9W	220V	3000K/6500K	990	115x60	Ø90	85	20
DFX0121	12W	220V	3000K/6500K	1320	140x80	Ø110	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

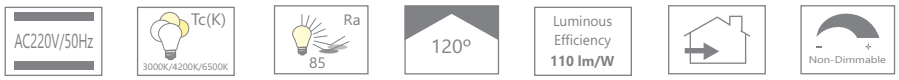


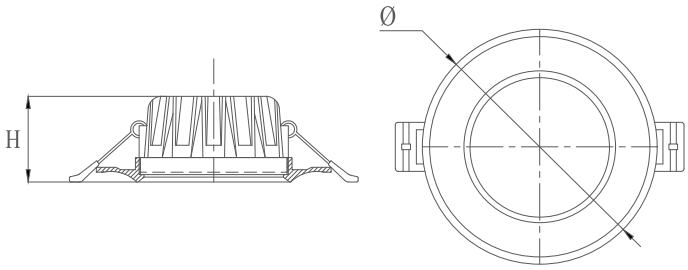


SFXxxx

- Thân đèn bằng hợp kim nhôm cao cấp, sơn tĩnh điện trên dây chuyền tự động cho độ bền cao và thẩm mỹ.
- Ánh sáng tán quang không gây chói mắt.
- Tính năng chuyển đổi nhiệt độ màu: Trắng (6500K) - Vàng ấm (3000K) - Trung tính (4200K).

Ứng dụng:
Nhà ở, văn phòng, nhà hàng, khách sạn, showroom, biệt thự, khu thương mại, siêu thị,...







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	KTLĐ (mm)	CRI	IP
SFX005	5W	220V	6500K/3000K/4200K	550	100x45	Ø76	85	20
SFX007	7W	220V	6500K/3000K/4200K	770	105x50	Ø80	85	20
SFX009	9W	220V	6500K/3000K/4200K	990	115x60	Ø90	85	20
SFX012	12W	220V	6500K/3000K/4200K	1320	140x80	Ø110	85	20
SFX0051	5W	220V	3000K/6500K	550	100x45	Ø76	85	20
SFX0071	7W	220V	3000K/6500K	770	105x50	Ø80	85	20
SFX0091	9W	220V	3000K/6500K	990	115x60	Ø90	85	20
SFX0121	12W	220V	3000K/6500K	1320	140x80	Ø110	85	20

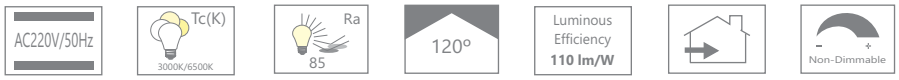
Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

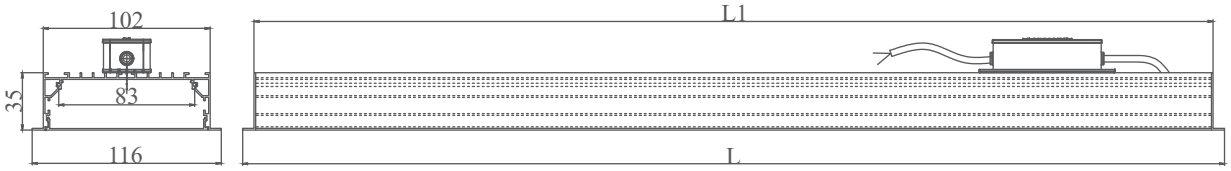
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



- Thiết kế dạng thanh âm trần độc đáo có thể ẩn hoàn toàn vào trần, là lựa chọn cho không gian kiến trúc thấp tầng.
- Thân đèn được thiết kế từ nhôm định hình giúp tối ưu quá trình tản nhiệt, chụp mica tán quang chống chói.
- Với chiều dài tùy chỉnh, bạn có thể nối tiếp các bộ đèn với nhau để tạo ra các phong cách chiếu sáng độc đáo.

Ứng dụng:
Nhà ở, văn phòng, nhà hàng, khách sạn, showroom, biệt thự, khu thương mại, siêu thị,...





MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	KTLĐ (mm)	CRI	IP
ATL0091	9W	220V	3000K/6500K	900	600x116x35	585x105	85	20
ATL0181	18W	220V	3000K/6500K	1800	1200x116x35	1185x105	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

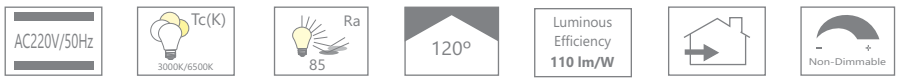
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

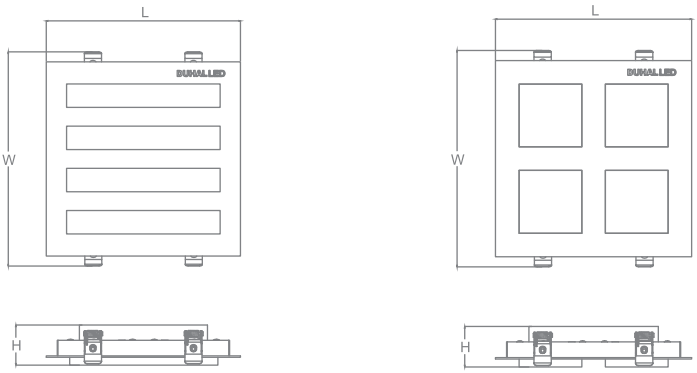


SDGS216A **SDGR216A**

- Kiểu dáng mới lạ độc đáo mang đến sự sang trọng cho không gian chiếu sáng.
- Tích hợp dạng module phù hợp cho mục đích chiếu sáng tập trung.
- Mặt đèn bằng mica được làm nhám với công nghệ hạt gia tốc giúp giảm tối đa độ chói.

Ứng dụng:
Nhà ở, văn phòng, nhà hàng, khách sạn, showroom, biệt thự, khu thương mại, siêu thị,...





MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	KTLĐ (mm)	CRI	IP
SDGS216A	16W	220V	3000K/6500K	1400	263x250x50	230x230	80	20
SDGR216A	16W	220V	3000K/6500K	1400	263x250x50	230x230	80	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

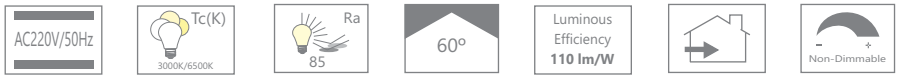
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

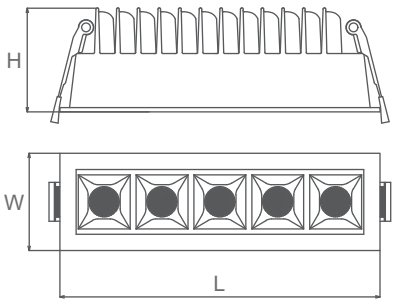


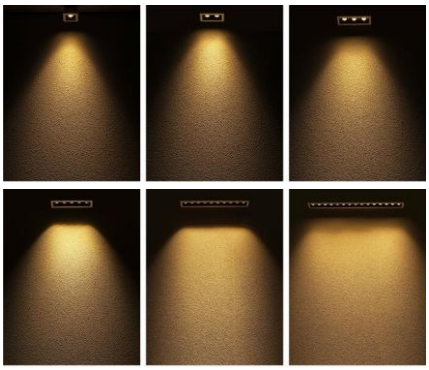


- Thiết kế với hướng chiếu sáng cố định mà không cần xoay hoặc điều chỉnh góc chiếu, cấu trúc giấu nguồn sáng sâu trong thân đèn giúp giảm độ chói.
- Thân đèn được làm từ chất liệu nhôm hợp kim cao cấp, với thiết kế nhiều cánh nhôm giúp tối ưu hóa quá trình tản nhiệt.
- Tích hợp dạng module thuận tiện trong việc chiếu sáng tập trung.

Ứng dụng:
Thích hợp sử dụng chiếu sáng lối ra vào, phòng khách, phòng ngủ, nhà bếp, tủ trưng bày, cửa hàng, khách sạn, chiếu sáng trang trí trong nhà,...





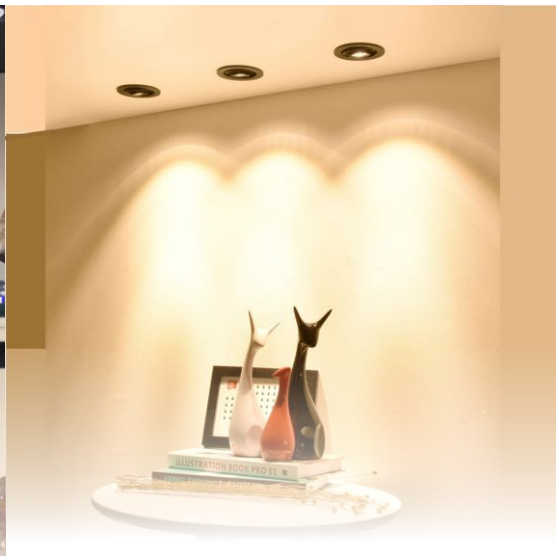


MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	KTLĐ (mm)	CRI	IP
DFA0031	3W	220V	3000K/6500K	330	45x45x48	40x40	85	20
DFA0032	6W	220V	3000K/6500K	660	75x45x48	70x40	85	20
DFA0033	9W	220V	3000K/6500K	1000	105x45x48	100x40	85	20
DFA0035	15W	220V	3000K/6500K	1600	148x45x48	143x40	85	20
DFA0310	30W	220V	3000K/6500K	3300	281x45x48	276x40	85	20
DFA0315	45W	220V	3000K/6500K	4900	415x45x48	410x40	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

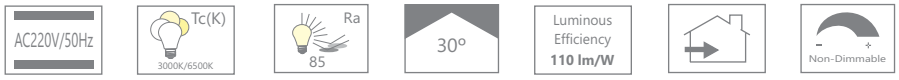
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.





- Thiết kế nhỏ gọn nhưng không làm ảnh hưởng đến chất lượng chiếu sáng của đèn LED, thích hợp lắp đặt ở những không gian trang trí nhỏ hẹp, mang lại vẻ sang trọng, tinh tế và hiện đại.
- Nguồn sáng tập trung, có thể thay đổi hướng chiếu sáng theo nhu cầu sử dụng.
- Chỉ số hoàn màu >85 cho khả năng phản ánh màu sắc vật thể chân thực, rõ ràng nhất.

Ứng dụng:
Chiếu sáng ở những vị trí như quầy trưng bày sản phẩm trong showroom, kệ bày vật lưu niệm, không gian tủ rượu, tủ quần áo, tủ bếp,...



BFA1034



Công suất: 3W
Điện áp: 220V/50Hz
Nhiệt độ màu: 3000K/6500K
Quang thông: 300lm
Kích thước ØxH (mm): 51x17
KTLĐ (mm): Ø42
CRI: 85
IP: 20

BFA1033



Công suất: 3W
Nhiệt độ màu: 3000K/6500K
Quang thông: 300lm
Điện áp: 220V/50Hz
Kích thước ØxH (mm): 65x37
KTLĐ (mm): Ø53
CRI: 85
IP: 20

/W: Màu trắng /B: Màu đen

BFA1012



Công suất: 1W
Điện áp: 220V/50Hz
Nhiệt độ màu: 3000K/6500K
Quang thông: 100lm
Kích thước ØxH (mm): 36x21
KTLĐ (mm): Ø34
CRI: 85
IP: 20

/W: Màu trắng /B: Màu đen

DFA1018



Công suất: 1W
Điện áp: 220V/50Hz
Nhiệt độ màu: 3000K/6500K
Quang thông: 100lm
Kích thước ØxH (mm): 36x30
KTLĐ (mm): Ø34
CRI: 85
IP: 20

DFA1038



Công suất: 3W
Điện áp: 220V/50Hz
Nhiệt độ màu: 3000K/6500K
Quang thông: 300lm
Kích thước ØxH (mm): 74x56
KTLĐ (mm): Ø64
CRI: 85
IP: 20

DFA1079



Công suất: 7W
Điện áp: 220V/50Hz
Nhiệt độ màu: 3000K/6500K
Quang thông: 700lm
Kích thước ØxH (mm): 68x116
KTLĐ (mm): Ø60
CRI: 85
IP: 20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

BFA0033



Công suất: 3W
Điện áp: 220V/50Hz
Nhiệt độ màu: 3000K/6500K
Quang thông: 300lm
Kích thước ØxH (mm): 48x30
KTLĐ (mm): Ø37
CRI: 85
IP: 20

DFC0103



/W: trắng /B: đen

Công suất: 10W
Điện áp: 220V/50Hz
Nhiệt độ màu: 3000K/6500K
Quang thông: 1000lm
Kích thước LxWxH (mm): 85x85x18
KTLĐ (mm): 70x70
CRI: 85
IP: 20

DFA1015



Công suất: 1W
Điện áp: 220V/50Hz
Nhiệt độ màu: 3000K/6500K
Quang thông: 100lm
Kích thước ØxH (mm): 35x45
KTLĐ (mm): Ø30
CRI: 85
IP: 20

DFA1035



Công suất: 3W
Điện áp: 220V/50Hz
Nhiệt độ màu: 3000K/6500K
Quang thông: 300lm
Kích thước ØxH (mm): 45x50
KTLĐ (mm): Ø40
CRI: 85
IP: 20

DFA1055



Công suất: 5W
Điện áp: 220V/50Hz
Nhiệt độ màu: 3000K/6500K
Quang thông: 500lm
Kích thước ØxH (mm): 55x60
KTLĐ (mm): Ø50
CRI: 85
IP: 20

DFA1075



Công suất: 7W
Điện áp: 220V/50Hz
Nhiệt độ màu: 3000K/6500K
Quang thông: 700lm
Kích thước ØxH (mm): 55x60
KTLĐ (mm): Ø50
CRI: 85
IP: 20

Chỉnh góc chiếu từ bên trong không ảnh hưởng thẩm mỹ bên ngoài

DFA1095



Công suất: 9W
Nhiệt độ màu: 3000K/6500K
Quang thông: 900lm
Điện áp: 220V/50Hz
Kích thước ØxH (mm): 65x70
KTLĐ (mm): Ø60
CRI: 85
IP: 20

DFA1016



Công suất: 1W
Nhiệt độ màu: 3000K/6500K
Quang thông: 100lm
Điện áp: 220V/50Hz
Kích thước ØxH (mm): 35x45
KTLĐ (mm): Ø30
CRI: 85
IP: 20

DFA1036



Công suất: 3W
Điện áp: 220V/50Hz
Nhiệt độ màu: 3000K/6500K
Quang thông: 300lm
Kích thước ØxH (mm): 45x50
KTLĐ (mm): Ø40
CRI: 85
IP: 20

DFA1056



Công suất: 5W
Điện áp: 220V/50Hz
Nhiệt độ màu: 3000K/6500K
Quang thông: 500lm
Kích thước ØxH (mm): 55x60
KTLĐ (mm): Ø50
CRI: 85
IP: 20

DFA1076



Công suất: 7W
Điện áp: 220V/50Hz
Nhiệt độ màu: 3000K/6500K
Quang thông: 700lm
Kích thước ØxH (mm): 55x60
KTLĐ (mm): Ø50
CRI: 85
IP: 20

DFA1096



Công suất: 9W
Điện áp: 220V/50Hz
Nhiệt độ màu: 3000K/6500K
Quang thông: 900lm
Kích thước ØxH (mm): 65x70
KTLĐ (mm): Ø60
CRI: 85
IP: 20



Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

BFA007



Công suất: 7W
Điện áp: 220V/50Hz
Nhiệt độ màu: 3000K/6500K
Quang thông: 700lm
Kích thước ØxH (mm): 90x35
KTLĐ (mm): Ø75
CRI: 85
IP: 20

BFA009



Công suất: 9W
Điện áp: 220V/50Hz
Nhiệt độ màu: 3000K/6500K
Quang thông: 900lm
Kích thước ØxH (mm): 110x42
KTLĐ (mm): Ø95
CRI: 85
IP: 20

BFA0031



Công suất: 3W
Điện áp: 220V/50Hz
Nhiệt độ màu: 3000K/6500K
Quang thông: 300lm
Kích thước ØxH (mm): 45x35
KTLĐ (mm): Ø35
CRI: 85
IP: 20

/W: màu trắng **/B:** màu xanh dương **/G:** màu xanh lá **/R:** màu đỏ tía **/O:** màu cam

BFA0032



Công suất: 3W
Điện áp: 220V/50Hz
Nhiệt độ màu: 3000K/6500K
Quang thông: 300lm
Kích thước LxWxH (mm): 48x48x36
KTLĐ (mm): 35x35
CRI: 85
IP: 20

BFA1031



Công suất: 3W
Điện áp: 220V/50Hz
Nhiệt độ màu: 3000K/6500K
Quang thông: 300lm
Kích thước ØxH (mm): 55x42
KTLĐ (mm): Ø45
CRI: 85
IP: 20

BFA1032



Công suất: 3W
Điện áp: 220V/50Hz
Nhiệt độ màu: 3000K/6500K
Quang thông: 300lm
Kích thước LxWxH (mm): 60x60x45
KTLĐ (mm): 45x45
CRI: 85
IP: 20

LED DOWNLIGHT

ĐÈN LED GẮN ÂM CHIẾU ĐIỂM TRANG TRÍ







DGD0052



Công suất: 5W
Điện áp: 220V/50Hz
Nhiệt độ màu: 3000K/6500K
Quang thông: 500lm
Kích thước ØxH (mm): 75x45
KTLĐ (mm): Ø60
CRI: 85
IP: 20

DGD0072



Công suất: 7W
Điện áp: 220V/50Hz
Nhiệt độ màu: 3000K/6500K
Quang thông: 700lm
Kích thước ØxH (mm): 85x45
KTLĐ (mm): Ø70
CRI: 85
IP: 20

DGD0102



Công suất: 10W
Điện áp: 220V/50Hz
Nhiệt độ màu: 3000K/6500K
Quang thông: 1000lm
Kích thước ØxH (mm): 100x50
KTLĐ (mm): Ø90
CRI: 85
IP: 20

Góc chiếu xoay hơn 90º theo chiều ngang có thể chiếu cả trần nhà

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



LED CEILING LIGHT

House/ Office/ Restaurant/ Hotel

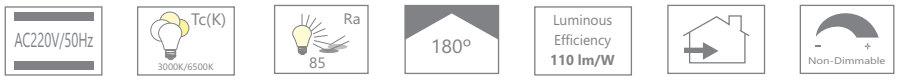
- The lamp housing is made of high-class aluminum alloy, good heat dissipation , and a powder-coated surface to resist corrosion.
- The diffuser is designed from high-quality PC plastic material for high light transmittance, wide and uniform light dispersion on the lamp surface.
- Using high-performance, energy-saving LED chip, CRI>85 color rendering index.
- Instant start, no flickering light.

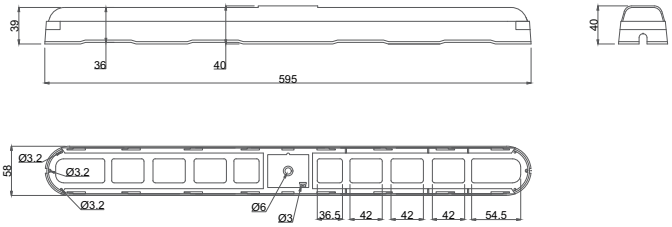


SDL020

- Sản phẩm được áp dụng công nghệ chiếu sáng LED với mẫu mã hiện đại, tân tiến và có nguồn sáng tiết kiệm, thân thiện với môi trường.
- Tiết kiệm 50% điện năng tiêu thụ so với bóng huỳnh quang truyền thống T5, T8.
- Thân đèn được làm bằng nhựa PC độ bền cao. Chụp đèn bằng mica tán quang phát ra ánh sáng cho màu sắc trung thực, dễ chịu, và hiệu quả chiếu sáng cao.
- Sản phẩm có 3 chế độ màu: trắng/vàng/trung tính chuyển đổi liên tiếp sau mỗi lần bật.

Ứng dụng:
Nhà ở, văn phòng, nhà máy, nhà kho, cửa hàng,...







Ánh sáng trắng | Ánh sáng vàng | Ánh sáng trắng ấm

*** Bật/tắt công tắc để đổi màu ánh sáng**

LED CEILING LIGHT

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
SDL020	20W	220V	6500K/3000K/4200K	2200	595x58x40	85	20

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

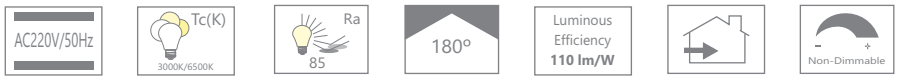




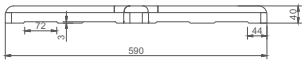
SDL040

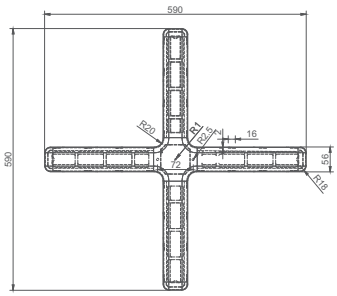
- Sản phẩm được áp dụng công nghệ chiếu sáng LED với mẫu mã hiện đại, tân tiến và có nguồn sáng tiết kiệm, thân thiện với môi trường.
- Tiết kiệm 50% điện năng tiêu thụ so với bóng huỳnh quang truyền thống T5, T8.
- Thân đèn được làm bằng nhựa PC độ bền cao. Chụp đèn bằng mica tán quang phát ra ánh sáng cho màu sắc trung thực, dễ chịu, và hiệu quả chiếu sáng cao.
- Sản phẩm có 3 chế độ màu: trắng/vàng/trung tính chuyển đổi liên tiếp sau mỗi lần bật.

Ứng dụng:
Nhà ở, văn phòng, nhà máy, nhà kho, cửa hàng,...



**** Điểm sáng lớn không tạo bóng tối khi làm việc***







Ánh sáng trắng | Ánh sáng vàng | Ánh sáng trắng ấm

*** Bật/tắt công tắc để đổi màu ánh sáng**

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
SDL040	40W	220V	6500K/3000K/4200K	4400	590x590x40	85	20

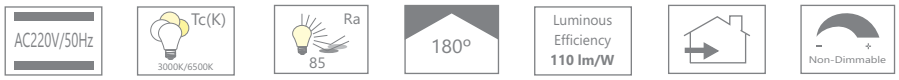
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

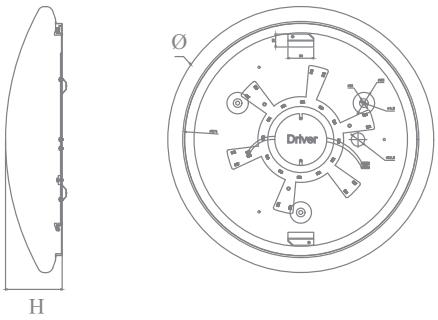


SDFB

- Khung đèn được chế tạo từ chất liệu thép sơn tĩnh điện có độ bền cao, bền bỉ với thời gian.
- Chụp đèn bằng mica tán quang có độ xuyên sáng cao vừa giúp cho ánh sáng phát ra chân thực, rõ nét vừa giúp ánh sáng êm dịu hơn, không gây chói hay cảm giác khó chịu cho người sử dụng.

Ứng dụng:
- Lắp đặt cho những không gian cần mật độ ánh sáng tập trung thấp, nhưng cần tiết kiệm năng lượng và chỉ số hoàn màu ánh sáng cao.
- Ban công, phòng bếp, phòng ngủ, trong không gian chiếu sáng hộ gia đình, căn hộ chung cư,...







/P: Chụp vân kim cương



/O: Chụp trắng đục



/V: Chụp hoa văn

LED CEILING LIGHT

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	CRI	IP
SDFB812	12W	220V	3000K/6500K	1250	310x90	85	20
SDFB815	15W	220V	3000K/6500K	1600	310x90	85	20
SDFB818	18W	220V	3000K/6500K	1900	400x90	85	20
SDFB824	24W	220V	3000K/6500K	2400	400x90	85	20

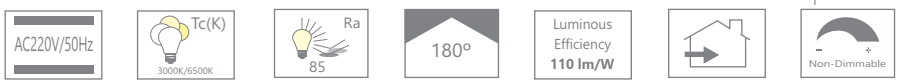
Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

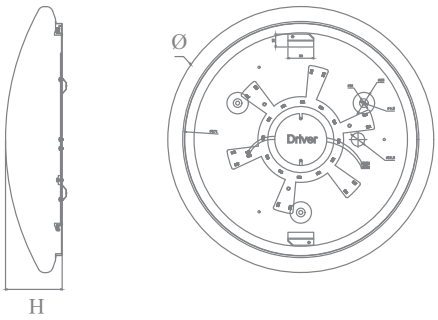
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



- Khung đèn được chế tạo từ chất liệu thép sơn tĩnh điện có độ bền cao, bền bỉ với thời gian.
- Chụp đèn bằng mica tán quang có độ xuyên sáng cao vừa giúp cho ánh sáng phát ra chân thực, rõ nét vừa giúp ánh sáng êm dịu hơn, không gây chói hay cảm giác khó chịu cho người sử dụng.
- Tính năng chuyển đổi nhiệt độ màu sáng:
  Trắng (6500K) / Vàng ấm (3000K) / Trung tính (4200K)

Ứng dụng:
- Lắp đặt cho những không gian cần mật độ ánh sáng tập trung thấp, nhưng cần tiết kiệm năng lượng và chỉ số hoàn màu ánh sáng cao.
- Ban công, phòng bếp, phòng ngủ, trong không gian chiếu sáng hộ gia đình, căn hộ chung cư,...







/P: Chụp vân kim cương | /O: Chụp trắng đục | /V: Chụp hoa văn

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	CRI	IP
SDFB0121	12W	220V	6500K/3000K/4200K	1250	310x90	85	20
SDFB0151	15W	220V	6500K/3000K/4200K	1600	310x90	85	20
SDFB0181	18W	220V	6500K/3000K/4200K	1900	400x90	85	20
SDFB0241	24W	220V	6500K/3000K/4200K	2400	400x90	85	20

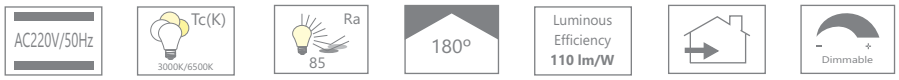
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

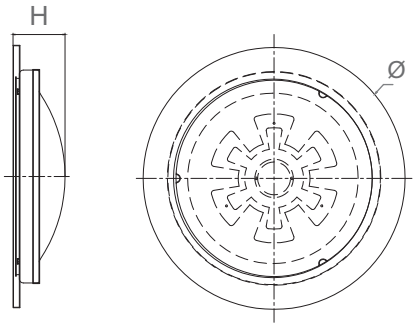




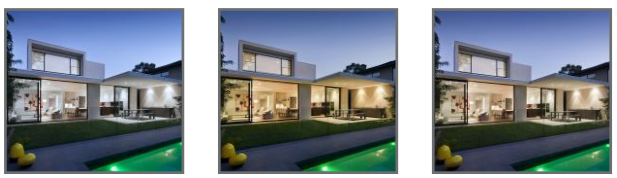
- Khung đèn được chế tạo từ chất liệu hợp kim nhôm cao cấp có độ bền cao, bền bỉ với thời gian.
- Thiết kế siêu mỏng với chụp đèn bằng mica tán quang có độ xuyên sáng cao vừa giúp cho ánh sáng phát ra chân thực, rõ nét vừa giúp ánh sáng êm dịu hơn, không gây chói hay cảm giác khó chịu cho người sử dụng.
- Tính năng chuyển đổi nhiệt độ màu ánh sáng (SDFB0361):
  Trắng (6500K) / Vàng ấm (3000K) / Trung tính (4200K).

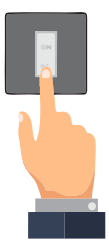
Ứng dụng:
- Lắp đặt cho những không gian cần mật độ ánh sáng tập trung thấp, nhưng cần tiết kiệm năng lượng và chỉ số hoàn màu ánh sáng cao.
- Phòng khách, phòng bếp, phòng ngủ, trong không gian chiếu sáng hộ gia đình, căn hộ chung cư,...

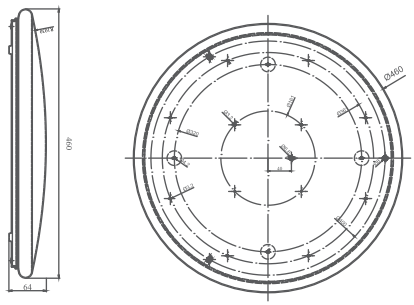




MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	CRI	IP
SDFB825	25W	220V	3000K/6500K	2100	530x105	85	20
* SDFB0361	36W	220V	3000K/4200K/6500K	3600	460x64	85	20







*** Bật/tắt công tắc để đổi màu ánh sáng**

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

ĐÈN ỐP TRẦN CAO CẤP

Đặc điểm:

- Thiết kế sang trọng đẳng cấp cao.
- Động cơ hoạt động bền bỉ, thời gian sử dụng lâu dài.
- Sử dụng điều khiển từ xa để điều khiển quạt.
- Bộ đèn chiếu sáng LED có độ sáng cao, độ lan toả rộng.

Ứng dụng:

Sử dụng cho phòng khách, phòng ngủ, phòng sinh hoạt chung.

Thông số kỹ thuật:

- Điện áp: 220V/50Hz
- Ánh sáng: 3 chế độ (trắng, vàng, trung tính)
- Chất liệu thân quạt: Nhựa PC
- Điều khiển từ xa: Có
- 3 Tốc độ quay



KFQ001

Kích thước: Ø500x160 mm
Công suất: 80W



KFQ002

Kích thước: Ø560x160 mm
Công suất: 85W



KFQ003

Kích thước: Ø600x160 mm
Công suất: 90W



Điều khiển từ xa

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%.





- Thân đèn được làm bằng nhôm.
- Chụp đèn mica tán quang mang lại ánh sáng dễ chịu và hiệu quả sử dụng cao.
- Độ bền cao, thiết kế thẩm mỹ, góp phần làm nổi bật vẻ sang trọng cho không gian chiếu sáng.

Ứng dụng:
Phòng khách, nhà bếp, phòng tắm, hành lang, phòng ngủ, văn phòng, cầu thang, khách sạn, cửa hàng, phòng hội nghị, chiếu sáng hiên nhà...





SDFB209



SAFB510



SAFB511



DFA903



SDGS216N



SDGR216N

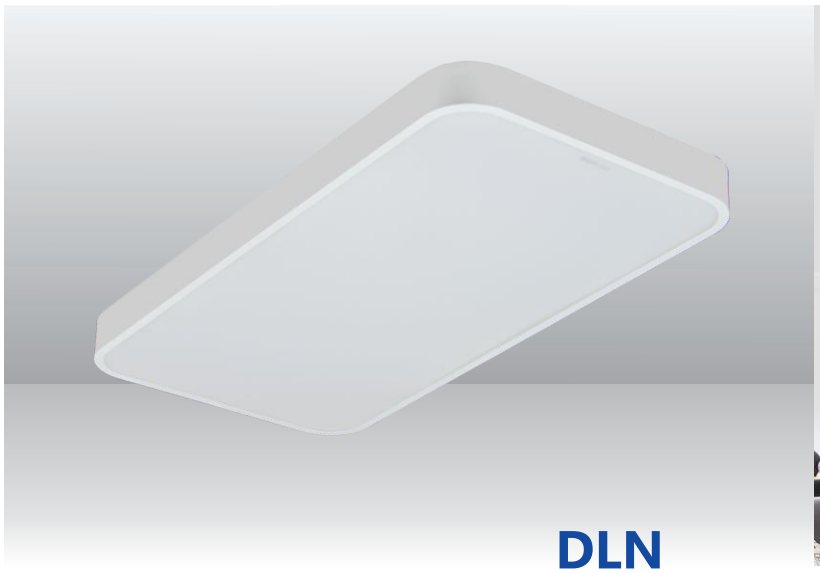


DFB515

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	CRI	IP
SDFB209	9W	220V	3000K/6500K	900	128x30	80	20
SAFB510	9W	220V	3000K/6500K	850	188x50	80	20
SAFB511	12W	220V	3000K/6500K	1100	236x50	80	20
DFA903	12W	220V	3000K/6500K	900	270x64	80	20
SDGS216N	16W	220V	3000K/6500K	1400	250x250x52	80	20
SDGR216N	16W	220V	3000K/6500K	1400	250x250x52	80	20
DFB515	15W	220V	3000K/6500K	1200	302x104	80	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

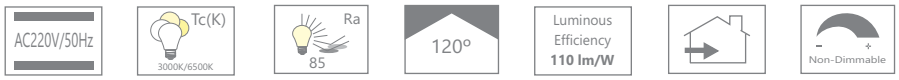


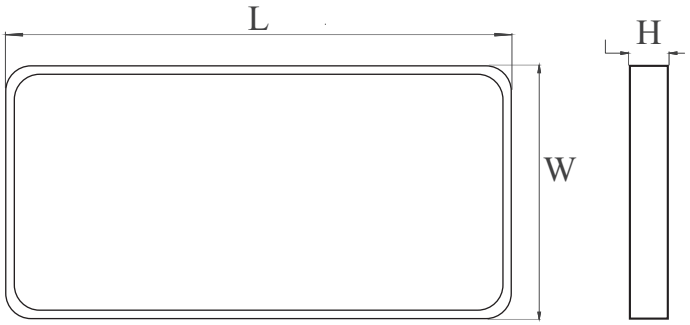


DLN

- Thiết kế hiện đại và thanh lịch, đế đèn được làm bằng nhôm cao cấp sơn tĩnh điện.
- Chụp đèn sử dụng mica tán quang cho ánh sáng dễ chịu, màu sắc trung thực, hiệu quả chiếu sáng cao.
- Có thể lắp nổi hoặc treo thả theo nhu cầu sử dụng.

Ứng dụng:
Phòng khách, nhà bếp, phòng tắm, hành lang, phòng ngủ, văn phòng, cầu thang, khách sạn, cửa hàng, phòng hội nghị, chiếu sáng hiên nhà...

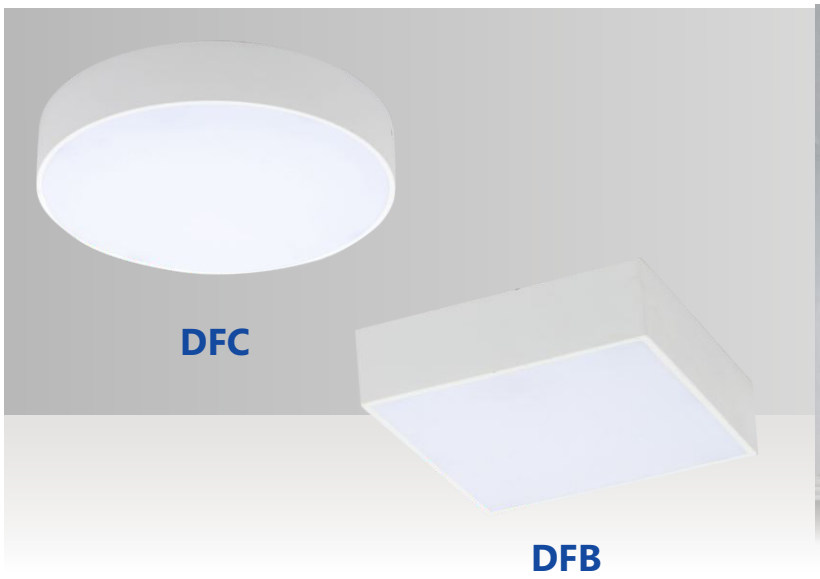




MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
DLN0251	25W	220V	3000K/6500K	2700	600x200x68	85	20
DLN0301	30W	220V	3000K/6500K	3300	600x300x68	85	20
DLN0501	50W	220V	3000K/6500K	5500	600x600x68	85	20
DLN0502	50W	220V	3000K/6500K	5500	1200x300x68	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

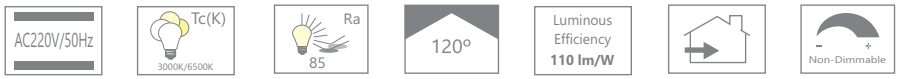
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

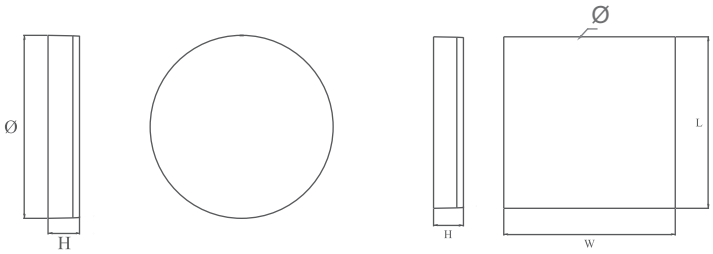




- Thiết kế viền mỏng tinh tế, hiện đại mang đến sự sang trọng, kết hợp giữa công nghệ, thẩm mỹ và các chỉ tiêu kỹ thuật chiếu sáng.
- Ánh sáng được phân bố đều trên bề mặt và hoàn toàn không gây chói.
- Sử dụng chip LED chất lượng cao, tuổi thọ 50.000 giờ theo chuẩn LM80.

Ứng dụng:
Phòng khách, nhà bếp, hành lang, phòng ngủ, cầu thang, chiếu sáng hiên nhà...



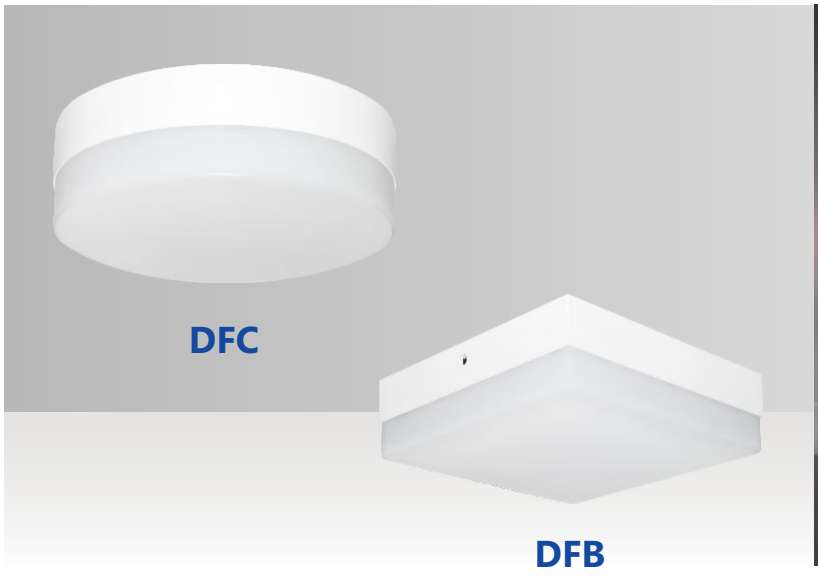




MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	CRI	IP
DFC0151	15W	220V	3000K/6500K	1500	120x40	85	20
DFC0181	18W	220V	3000K/6500K	1800	175x40	85	20
DFC0241	24W	220V	3000K/6500K	2400	220x40	85	20
DFC0361	36W	220V	3000K/6500K	3600	300x40	85	20
DFC0451	45W	220V	3000K/6500K	4500	300x40	85	20
DFB0151	15W	220V	3000K/6500K	1500	120x120x40	85	20
DFB0181	18W	220V	3000K/6500K	1800	175x175x40	85	20
DFB0241	24W	220V	3000K/6500K	2400	220x220x40	85	20
DFB0361	36W	220V	3000K/6500K	3600	300x300x40	85	20
DFB0451	45W	220V	3000K/6500K	4500	300x300x40	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

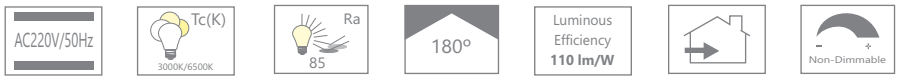
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

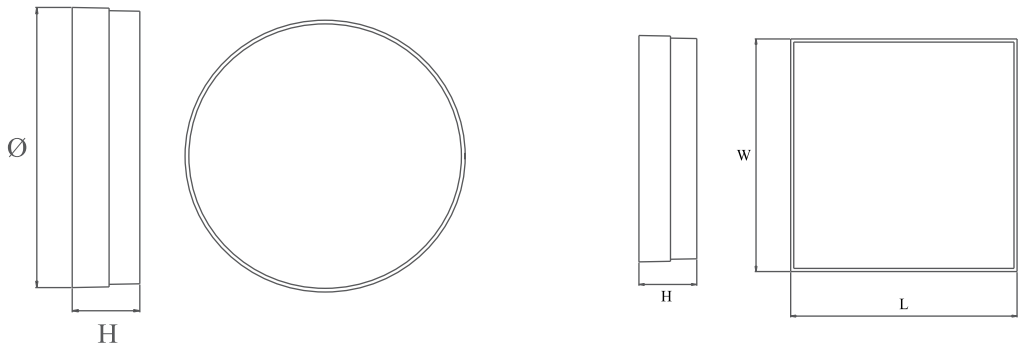




- Thiết kế chóa đèn cho ánh sáng lan tỏa đều xung quanh không gian chiếu sáng và không gây chói.
- Sử dụng chip LED chất lượng cao, tuổi thọ 50.000 giờ theo chuẩn Lm80.
- Với thiết kế hiện đại, sang trọng, kết hợp giữa công nghệ, thẩm mỹ và các chỉ tiêu kỹ thuật chiếu sáng.

Ứng dụng:
Phòng khách, nhà bếp, phòng tắm, hành lang, phòng ngủ, văn phòng, cầu thang, khách sạn, cửa hàng, phòng hội nghị, chiếu sáng hiên nhà...

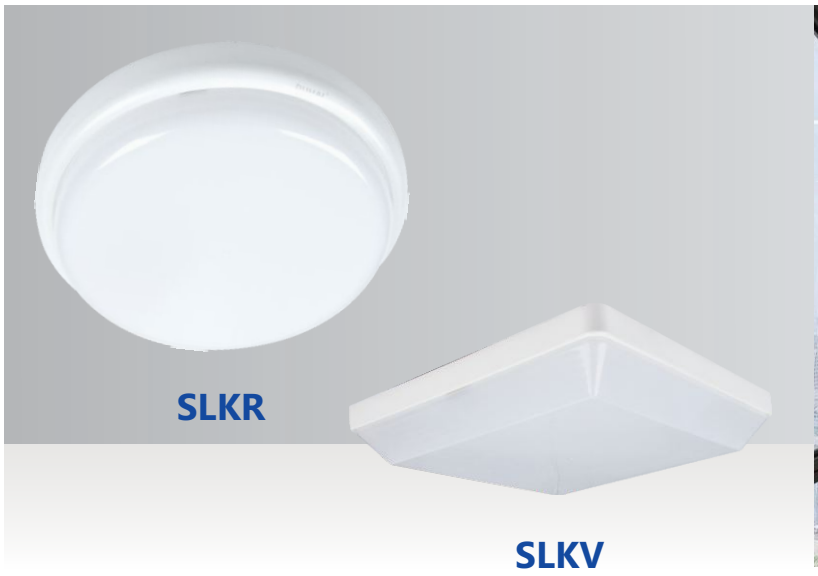




MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	
DFC0182	18W	220V	3000K/6500K	1800	Ø181x55	85	
DFC0242	24W	220V	3000K/6500K	2400	Ø220x55	85	
DFC0362	36W	220V	3000K/6500K	3600	Ø303x55	85	20
DFB0182	18W	220V	3000K/6500K	1800	181x181x55	85	20
DFB0242	24W	220V	3000K/6500K	2400	220x220x55	85	20
DFB0362	36W	220V	3000K/6500K	3600	303x303x55	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

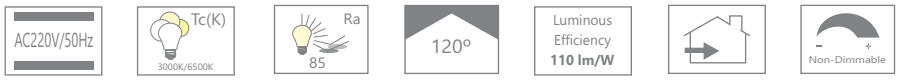
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

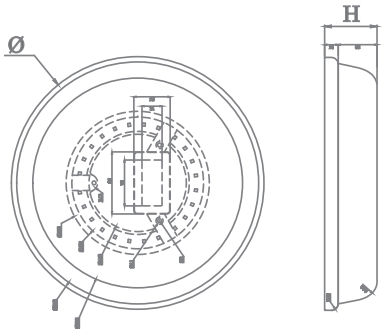




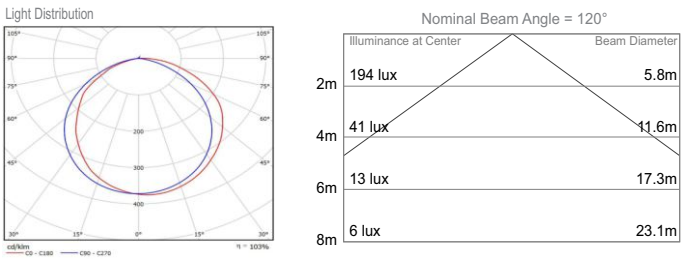
- Thân đèn và chụp đèn làm bằng nhựa PC cao cấp.
- Nguồn ánh sáng dịu nhẹ, tạo cảm giác thoải mái cho người sử dụng.
- Sử dụng bóng LED vòng (12W - 18W).

Ứng dụng:
Phòng khách, nhà bếp, phòng tắm, hành lang, phòng ngủ, văn phòng, cầu thang, khách sạn, cửa hàng, phòng hội nghị, chiếu sáng hiên nhà...





SLKR12



MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI
SLKR12	12W	220V	3000K/6500K	1300	Ø300x60	85
SLKR18	18W	220V	3000K/6500K	2000	Ø390x67	85
SLKV12	12W	220V	3000K/6500K	1300	310x310x66	85
SLKV18	18W	220V	3000K/6500K	2000	360x360x65	85

/O: Chụp trắng đục /T: Chụp trắng trong /W: Đế màu trắng /N: Đế màu nâu

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

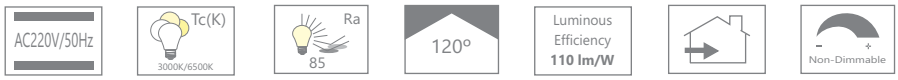


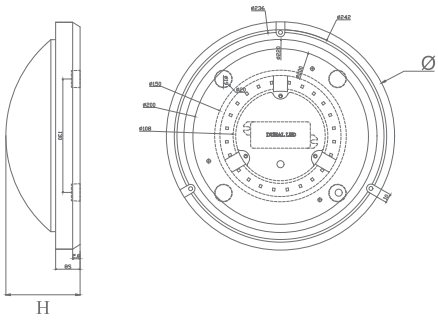


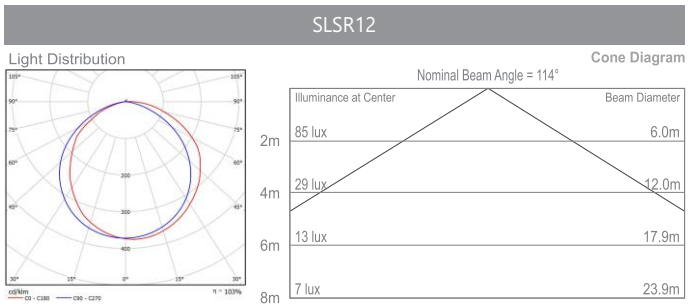
SLSR

- Đèn LED âm trần chống thấm kiểu dáng thẩm mỹ, sang trọng.
- Nguồn ánh sáng dịu nhẹ, tạo cảm giác thoải mái cho người sử dụng.
- Sản phẩm được thiết kế để **hạn chế sự xâm nhập của bụi và côn trùng**.
- Sử dụng bóng LED vòng (12W-18W)

Ứng dụng:
Phòng khách, nhà bếp, phòng tắm, hành lang, phòng ngủ, văn phòng, cầu thang, khách sạn, cửa hàng, phòng hội nghị, chiếu sáng hiên nhà...







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	CRI	IP
SLSR12	12W	220V	3000K/6500K	1300	270x94	85	65
SLSR18	18W	220V	3000K/6500K	2000	340x102	85	65

/O: Chụp trắng đục /P: Chụp vân cát /W: Viền trắng /N: Viền nâu

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

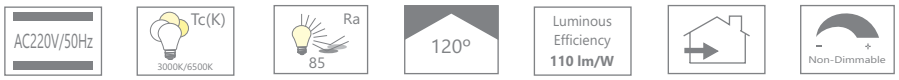
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

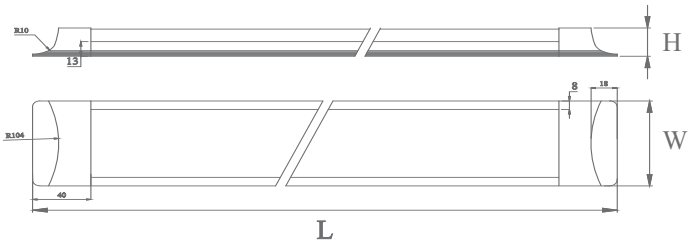


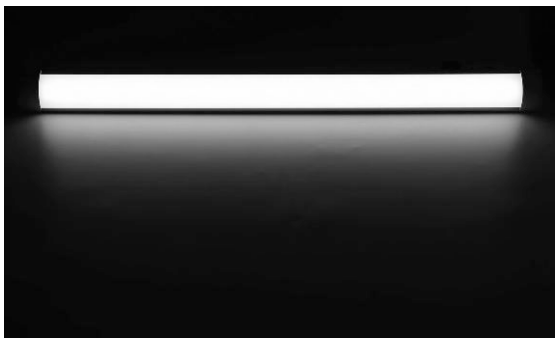
SDLD

- Thiết kế dạng bán nguyệt ôm sát trần, thân đèn làm bằng hợp kim nhôm sơn tĩnh điện, chụp đèn bằng PC cao cấp tán quang cho ánh sáng dễ chịu, hiệu quả chiếu sáng cao.
- Đèn có công suất lớn 20W/40W phục vụ chiếu sáng diện rộng mà nhỏ gọn không cần máng như tuýp T8.
- Sử dụng chip LED hiệu suất cao, tuổi thọ bền bỉ.

Ứng dụng:
Phòng khách, nhà bếp, hành lang, phòng ngủ, văn phòng, cửa hàng, phòng hội nghị, chiếu sáng hiên nhà...





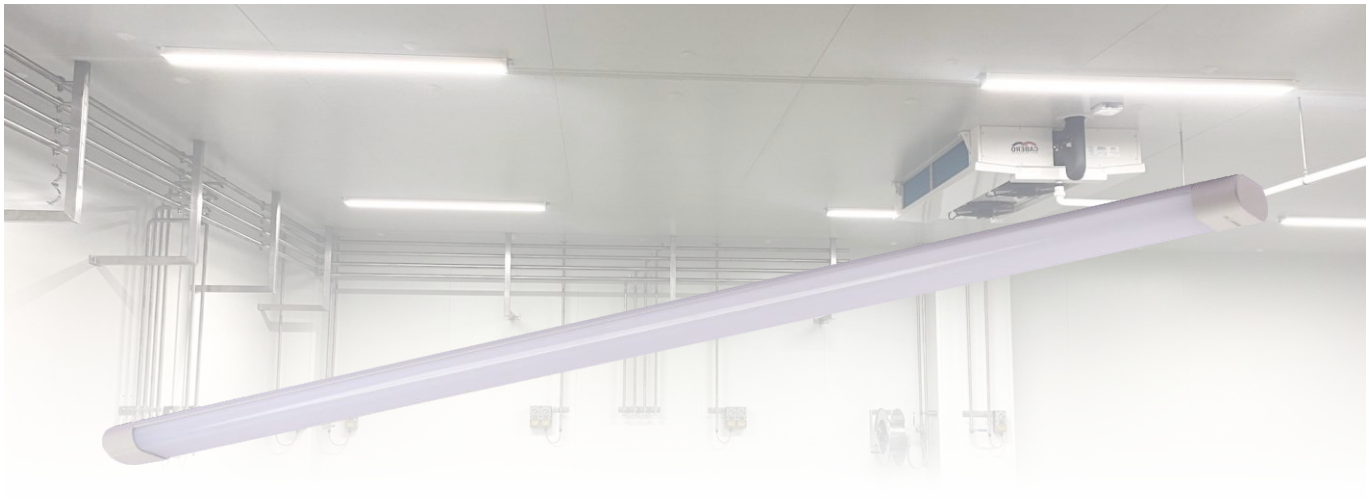


LED CEILING LIGHT

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
SDLD810	10W	220V	3000K/6500K	1100	300x75x25	85	20
SDLD820	20W	220V	3000K/6500K	2100	600x75x25	85	20
SDLD840	40W	220V	3000K/6500K	4200	1200x75x25	85	20
SDLD0101	10W	220V	3000K/4200K/6500K	1100	300x75x25	85	20
SDLD0201	20W	220V	3000K/4200K/6500K	2100	600x75x25	85	20
SDLD0401	40W	220V	3000K/4200K/6500K	4200	1200x75x25	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

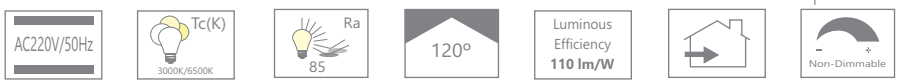
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

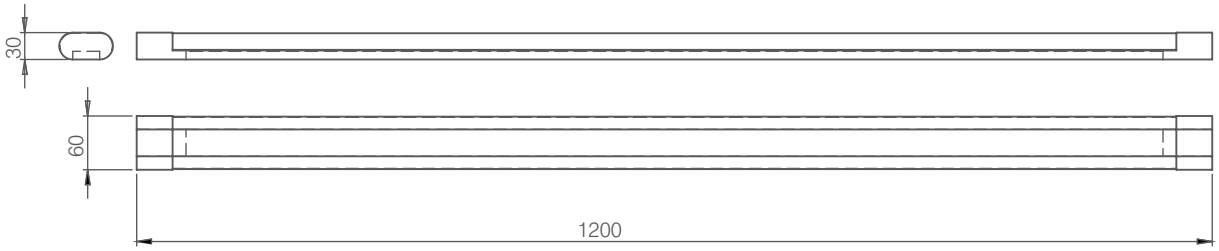


SDLD8xx1

- Thân đèn được thiết kế với vật liệu nhôm nguyên chất tản nhiệt tốt, kết cấu đèn vững chắc. Chụp đèn bằng PC cao cấp chống cháy, chống chói mắt.
- Đèn có công suất lớn 20W/40W phục vụ chiếu sáng diện rộng mà nhỏ gọn không cần máng như tuýp T8.
- Ánh sáng tràn viền, góc chiếu lên đến 180 độ giúp giao thoa tốt hơn, mật độ ánh sáng đồng đều trong không gian rộng.
- Tại các không gian có lối đi hẹp, các hành lang sản phẩm có thể chiếu sáng tới chân tường thuận lợi cho việc di chuyển an toàn hơn.

Ứng dụng:
Phòng khách, nhà bếp, hành lang, phòng ngủ, cầu thang, chiếu sáng hiên nhà...





MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
SDLD8201	20W	220V	3000K/6500K	2100	600x60x30	85	20
SDLD8401	40W	220V	3000K/6500K	4200	1200x60x30	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

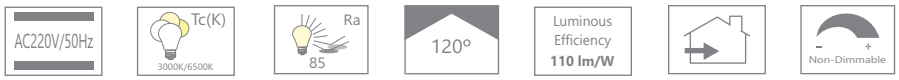
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

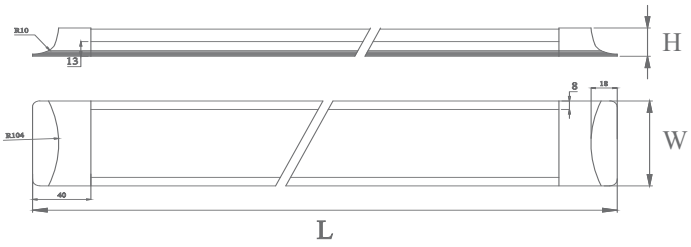


SDLDxxx2

- Thân đèn bằng hợp kim nhôm, chụp PC chống cháy, chịu được va đập tốt, bền bỉ.
- Sản phẩm cho ánh sáng tập trung, chiếu sâu và không gây chói mắt.
- Chóa đèn dùng công nghệ xi nano công nghệ mới nhất hiện nay.
- Sử dụng chip LED hiệu suất cao, tiết kiệm điện năng, tuổi thọ bền bỉ.

Ứng dụng:
Phòng khách, nhà bếp, hành lang, cầu thang, chiếu sáng hiên nhà...







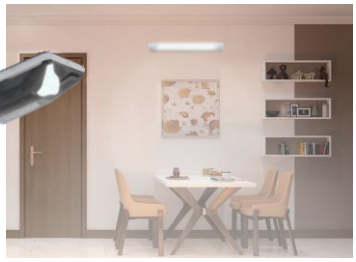
LED CEILING LIGHT

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
SDLD8102	10W	220V	3000K/6500K	1100	300x75x24	85	20
SDLD8202	20W	220V	3000K/6500K	2100	600x75x24	85	20
SDLD8402	40W	220V	3000K/6500K	4200	1200x75x24	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

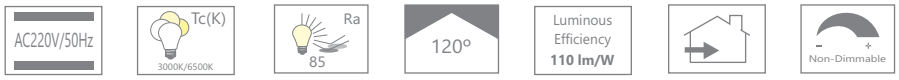


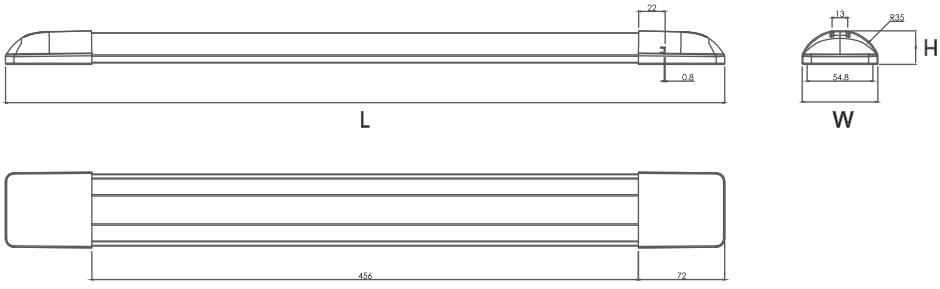




- Với máng đèn nhựa PC giúp ánh sáng lan tỏa tốt hơn mà không gây chói.
- Kiểu dáng bo tròn, ôm sát trần, đảm bảo thẩm mỹ và tiết kiệm diện tích.
- Đèn có thể ốp trần hoặc ốp tường tùy vào mục đích chiếu sáng.
- Với cường độ ánh sáng mạnh giúp tiết kiệm số lượng đèn trong một không gian.

Ứng dụng:
Phòng khách, nhà bếp, hành lang, cầu thang, chiếu sáng hiên nhà...





MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
SDLD8203	20W	220V	3000K/6500K	2000	600x63x30	85	20
SDLD8403	40W	220V	3000K/6500K	4000	1200x63x30	85	20
SDL8104	10W	220V	3000K/6500K	1000	300x63x30	85	20
SDL8204	20W	220V	3000K/6500K	2000	600x63x30	85	20
SDL8404	40W	220V	3000K/6500K	4000	1200x63x30	85	20
SDL8105	10W	220V	3000K/6500K	1000	300x63x30	85	20
SDL8205	20W	220V	3000K/6500K	2000	600x63x30	85	20
SDL8405	40W	220V	3000K/6500K	4000	1200x63x30	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



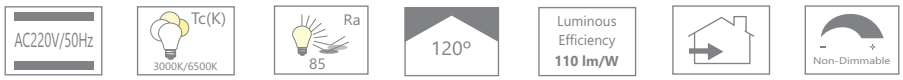


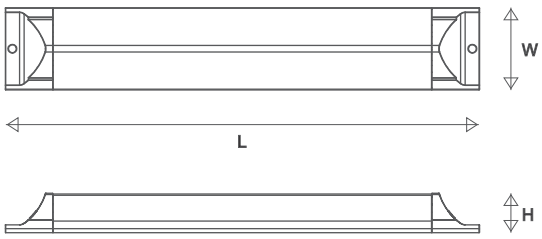
SDFT2xx

SDFT2xx1

- Kiểu dáng độc đáo tăng thêm tính thẩm mỹ cho không gian chiếu sáng.
- Chụp đèn tán quang cho ánh sáng đều, dễ chịu, và hiệu quả chiếu sáng cao.
- Đèn ốp trần LED dùng thay thế đèn batten truyền thống rất hiệu quả về chi phí tiết kiệm điện và độ thẩm mỹ cao.

Ứng dụng:
Chiếu sáng ở các góc tủ hoặc tường, tạo sự kín đáo gọn gàng: khu vực bếp, tủ kệ trưng bày,...







DTD

LED CEILING LIGHT

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
SDFT209	18W	220V	3000K/6500K	1900	620x75x24	85	20
SDFT218	36W	220V	3000K/6500K	3800	1200x75x24	85	20
SDFT2091	9W	220V	3000K/6500K	850	590x50x50	85	20
SDFT2181	18W	220V	3000K/6500K	1700	1190x50x50	85	20
DTD0096	9W	220V	3000K/6500K	900	590x35x35	85	20
DTD0186	18W	220V	3000K/6500K	1800	1190x35x35	85	20
DTD0366	36W	220V	3000K/6500K	3600	1490x35x35	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



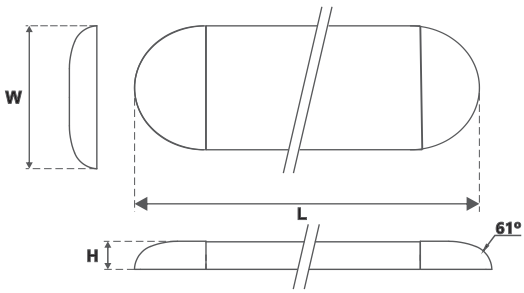
DTQxxx1

- Sản phẩm sử dụng nguyên liệu nhôm cao cấp, chụp nhựa Polycarbonate.
- Góc chiếu sáng rộng 180° giúp giao thoa các đèn tốt, giảm số lượng đèn.
- Tiết kiệm điện hơn 50% so với sản phẩm đèn truyền thống.
- Ánh sáng vượt trội với chip LED hiệu suất cao, tuổi thọ chip LED 50.000h theo chuẩn LM80.

Ứng dụng:
Thích hợp lắp đặt chiếu sáng gắn vách hoặc ốp trần cho nhà hàng, khách sạn, phòng họp, hội nghị, căn hộ, shop ...

**** Đã đăng ký độc quyền kiểu dáng công nghiệp.***







*** Bật/tắt công tắc để đổi màu ánh sáng**

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
DTQ0201	20W	220V	3000K/6500K	2000	300x120x24	85	20
DTQ0301	30W	220V	3000K/6500K	3000	600x120x24	85	20
DTQ0401	40W	220V	3000K/6500K	4000	900x120x24	85	20
DTQ0601	60W	220V	3000K/6500K	6000	1200x120x24	85	20
DTQ0109 *	10W	220V	6500K/3000K/4200K	1100	300x120x24	85	20
DTQ0209 *	20W	220V	6500K/3000K/4200K	2200	600x120x24	85	20
DTQ0309 *	30W	220V	6500K/3000K/4200K	3300	900x120x24	85	20
DTQ0409 *	40W	220V	6500K/3000K/4200K	4400	1200x120x24	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

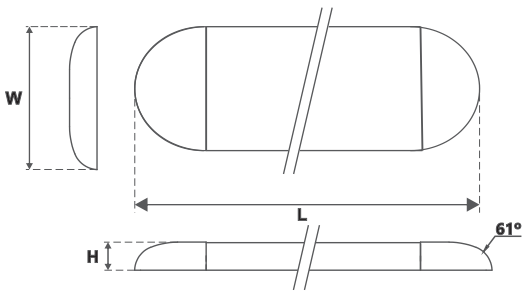


- Tích hợp cảm biến chuyển động và ánh sáng, tự động bật đèn khi có người di chuyển trong vùng cảm biến của đèn, và tự động tắt khi người rời khỏi vùng cảm biến:
  + Thời gian trễ: ~60s
  + Bán kính tầm cảm biến: ~4m
  + Góc cảm biến 180°

Ứng dụng:
Thích hợp lắp đặt chiếu sáng gắn vách hoặc ốp trần cho nhà hàng, khách sạn, phòng họp, hội nghị, căn hộ, shop ...

**** Đã đăng ký độc quyền kiểu dáng công nghiệp.***







LED CEILING LIGHT

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
DTQ0201S	20W	220V	3000K/6500K	2000	300x120x24	85	20
DTQ0301S	30W	220V	3000K/6500K	3000	600x120x24	85	20
DTQ0401S	40W	220V	3000K/6500K	4000	900x120x24	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

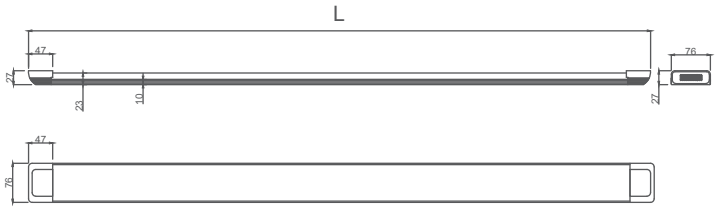


DTQxxx2

- Sản phẩm sử dụng nguyên liệu nhôm cao cấp, chụp nhựa Polycarbonate.
- Đèn có công suất lớn 30W/60W phục vụ chiếu sáng diện rộng mà nhỏ gọn không cần máng như tuýp T8.
- Góc chiếu sáng rộng 180º giúp giao thoa các đèn tốt, giảm số lượng đèn.
- Tiết kiệm điện hơn 50% so với sản phẩm đèn truyền thống, ánh sáng vượt trội với chip LED hiệu suất cao.

Ứng dụng:
Thích hợp lắp đặt chiếu sáng gắn vách hoặc ốp trần cho nhà hàng, khách sạn, phòng họp, hội nghị, căn hộ, shop ...







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
DTQ0302	30W	220V	3000K/6500K	3000	610x75x28	85	20
DTQ0602	60W	220V	3000K/6500K	6000	1250x75x28	85	20

/O: Chụp mica trắng sữa /P: Chụp mica vân cát

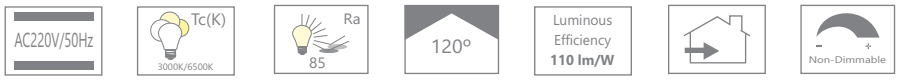
Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



- Sử dụng ít hơn 50% điện năng tiêu thụ so với đèn huỳnh quang truyền thống.
- Đế đèn được làm bằng hợp kim nhôm và thép sơn tĩnh điện.
- Chụp đèn tán quang mang lại ánh sáng dễ chịu và hiệu quả chiếu sáng cao.

Ứng dụng:
Văn phòng, trường học, bệnh viện, hội trường, nhà xưởng,...

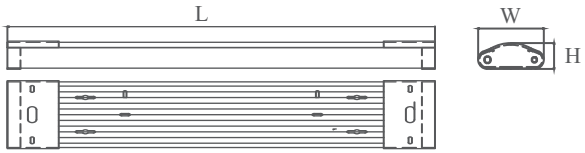



QDV109


QDV209


QDV118


QDV218



MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
QDV109	9W	220V	3000K/6500K	980	730x115x45	85	20
QDV209	2x9W	220V	3000K/6500K	1950	730x161x52	85	20
QDV118	18W	220V	3000K/6500K	1950	1330x115x45	85	20
QDV218	2x18W	220V	3000K/6500K	3900	1330x161x52	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K / S: chụp nhựa xi cao cấp. / P: chụp mica.

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



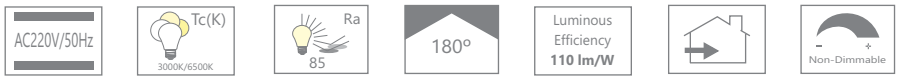
DFBxxx1

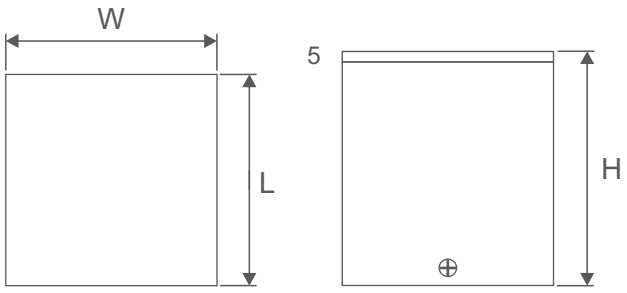


- Thân đèn được làm từ chất liệu nhôm cao cấp, tạo sự sang trọng cho không gian lắp đặt.
- Mặt đèn thiết kế tràn viền, ánh sáng tán quang cho cảm giác dễ chịu không gây chói mắt.

Ứng dụng:
Trang trí phòng khách, phòng ngủ, phòng bếp,...

**** Đã đăng ký độc quyền kiểu dáng công nghiệp.***







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
DFB0031	3W	220V	3000K/6500K	300	38x38x80	85	20
DFB0051	5W	220V	3000K/6500K	500	50x50x80	85	20
DFB0071	7W	220V	3000K/6500K	700	50x50x80	85	20
DFB0091	9W	220V	3000K/6500K	900	76x76x80	85	20
DFB0121	12W	220V	3000K/6500K	1200	102x102x80	85	20

/S: xi bạc /B: sơn đen /W: sơn trắng

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



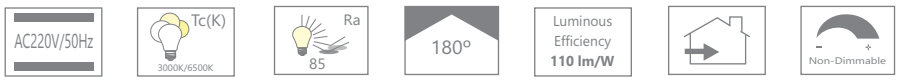
DFB

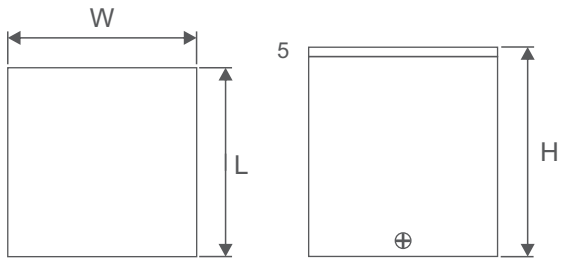


- Thân đèn được làm từ chất liệu nhôm cao cấp, tạo sự sang trọng cho không gian lắp đặt.
- Mặt đèn thiết kế tràn viền, ánh sáng tán quang cho cảm giác dễ chịu không gây chói mắt.

Ứng dụng:
Trang trí phòng khách, phòng ngủ, phòng bếp,...

**** Đã đăng ký độc quyền kiểu dáng công nghiệp.***







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
DFB0032	3W	220V	3000K/6500K	300	38x38x200	85	20
DFB0052	5W	220V	3000K/6500K	500	50x50x200	85	20
DFB0072	7W	220V	3000K/6500K	700	65x65x200	85	20
DFB0092	9W	220V	3000K/6500K	900	76x76x200	85	20
DFB0122	12W	220V	3000K/6500K	1200	102x102x200	85	20
DFB0033	3W	220V	3000K/6500K	300	38x38x300	85	20
DFB0053	5W	220V	3000K/6500K	500	50x50x300	85	20
DFB0073	7W	220V	3000K/6500K	700	65x65x300	85	20
DFB0093	9W	220V	3000K/6500K	900	76x76x300	85	20
DFB0123	12W	220V	3000K/6500K	1200	102x102x300	85	20

/S: xi bạc /B: sơn đen /W: sơn trắng

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

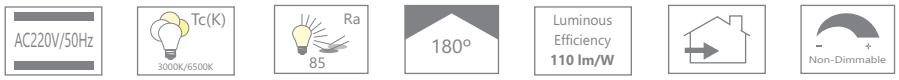


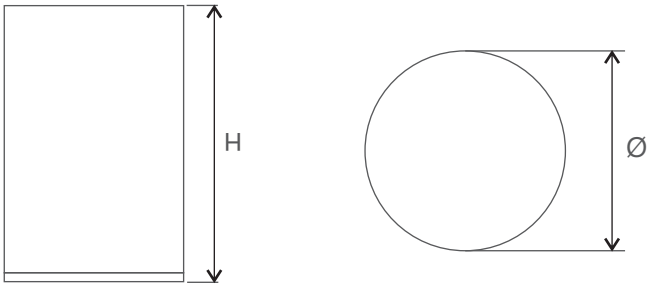
AFB



- Thân đèn được làm từ chất liệu nhôm cao cấp, tạo sự sang trọng cho không gian lắp đặt.
- Mặt đèn thiết kế tràn viền, ánh sáng tán quang cho cảm giác dễ chịu không gây chói mắt.

Ứng dụng:
Trang trí phòng khách, phòng ngủ, phòng bếp,...







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	CRI	IP
AFB0071	7W	220V	3000K/6500K	700	60x80	85	20
AFB0072	7W	220V	3000K/6500K	700	60x200	85	20
AFB0073	7W	220V	3000K/6500K	700	60x300	85	20
AFB0091	9W	220V	3000K/6500K	900	90x80	85	20
AFB0092	9W	220V	3000K/6500K	900	90x200	85	20
AFB0093	9W	220V	3000K/6500K	900	90x300	85	20

/S: xi bạc /B: sơn đen /W: sơn trắng

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

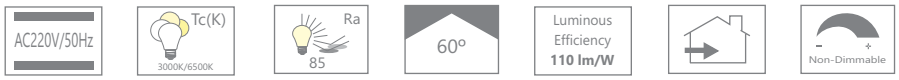
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

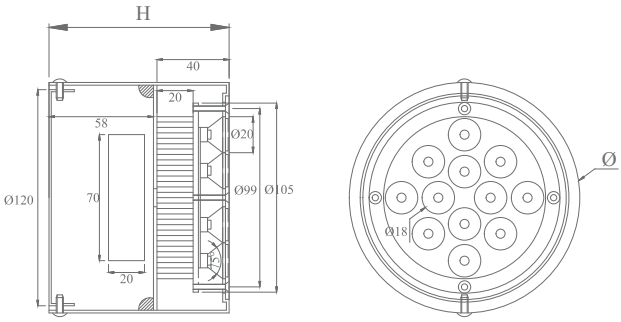


SDFB

- Thân đèn được làm từ chất liệu nhôm cao cấp, tạo sự sang trọng cho không gian lắp đặt.
- Góc chiếu tập trung làm nổi bật không gian chiếu sáng.
- Tuổi thọ chip LED cao, tiết kiệm điện.

Ứng dụng:
Phòng khách, nhà bếp, hành lang, phòng ngủ, văn phòng, cầu thang, khách sạn, cửa hàng, phòng hội nghị, chiếu sáng hiên nhà...





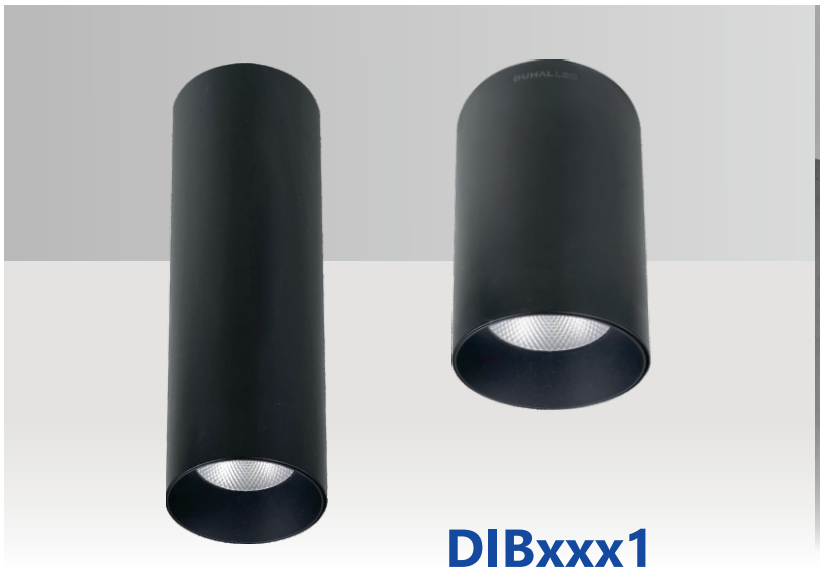


LED CEILING LIGHT

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	CRI	IP
SDFB801	3W	220V	3000K/6500K	300	60x80	85	20
SDFB802	7W	220V	3000K/6500K	750	90x100	85	20
SDFB803	12W	220V	3000K/6500K	1200	118x100	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K /W: sơn trắng /B: sơn đen

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

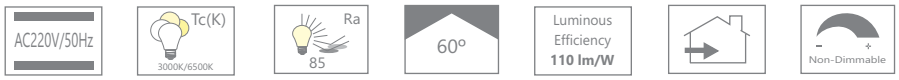


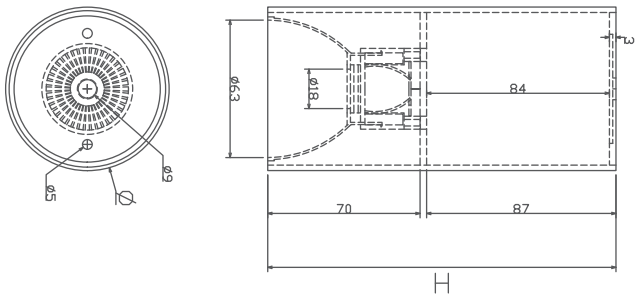


DIBxxx1

- Thân đèn được làm từ chất liệu nhôm cao cấp, tạo sự sang trọng cho không gian lắp đặt.
- Góc chiếu tập trung làm nổi bật không gian chiếu sáng.
- Tuổi thọ chip LED cao, tiết kiệm điện.

Ứng dụng:
Phòng khách, nhà bếp, hành lang, phòng ngủ, văn phòng, cầu thang, khách sạn, cửa hàng, phòng hội nghị, chiếu sáng hiên nhà...







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	CRI	IP
DIB1101	10W	220V	3000K/6500K	1000	75x160	85	44
DIB1201	20W	220V	3000K/6500K	2000	100x180	85	44
DIB1102	10W	220V	3000K/6500K	1000	75x300	85	44
DIB1202	20W	220V	3000K/6500K	2000	100x300	85	44

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K /W: sơn trắng /B: sơn đen

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

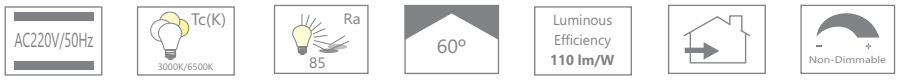


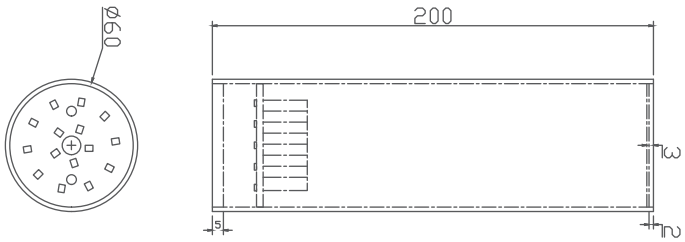


DIBxxx3

- Thân đèn được làm từ chất liệu nhôm cao cấp, tạo sự sang trọng cho không gian lắp đặt.
- Góc chiếu tập trung làm nổi bật không gian chiếu sáng.
- Tuổi thọ chip LED cao, tiết kiệm điện.

Ứng dụng:
Phòng khách, nhà bếp, hành lang, phòng ngủ, văn phòng, cầu thang, khách sạn, cửa hàng, phòng hội nghị, chiếu sáng hiên nhà...







LED CEILING LIGHT

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	CRI	IP
DIB1033	3W	220V	3000K/6500K	300	60x150	85	44
DIB2033	3W	220V	3000K/6500K	300	60x200	85	44
DIB3033	3W	220V	3000K/6500K	300	60x300	85	44
DIB1073	7W	220V	3000K/6500K	700	75x150	85	44
DIB2073	7W	220V	3000K/6500K	700	75x200	85	44
DIB3073	7W	220V	3000K/6500K	700	75x300	85	44

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K /W: sơn trắng /B: sơn đen

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

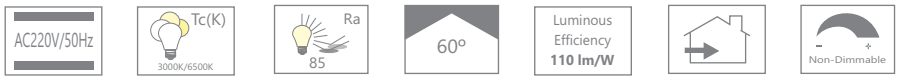


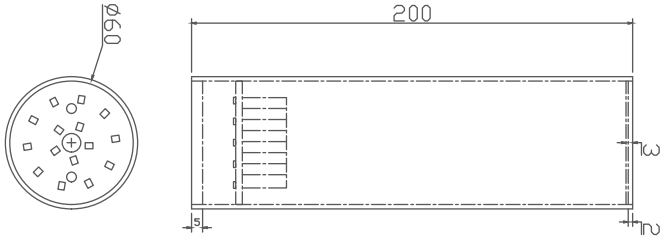


DIBxxx3

- Thân đèn được làm từ chất liệu nhôm cao cấp, tạo sự sang trọng cho không gian lắp đặt.
- Góc chiếu tập trung làm nổi bật không gian chiếu sáng.
- Tuổi thọ chip LED cao, tiết kiệm điện.

Ứng dụng:
Phòng khách, nhà bếp, hành lang, phòng ngủ, văn phòng, cầu thang, khách sạn, cửa hàng, phòng hội nghị, chiếu sáng hiên nhà...







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	CRI	IP
DIB1093	12W	220V	3000K/6500K	1200	100x150	85	44
DIB2093	12W	220V	3000K/6500K	1200	100x200	85	44
DIB3093	12W	220V	3000K/6500K	1200	100x300	85	44
DIB1153	18W	220V	3000K/6500K	1500	120x150	85	44
DIB2153	18W	220V	3000K/6500K	1500	120x200	85	44
DIB3153	18W	220V	3000K/6500K	1500	120x300	85	44
DIB1213	21W	220V	3000K/6500K	2100	138x300	85	44

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K /W: sơn trắng /B: sơn đen

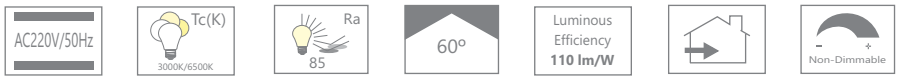
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

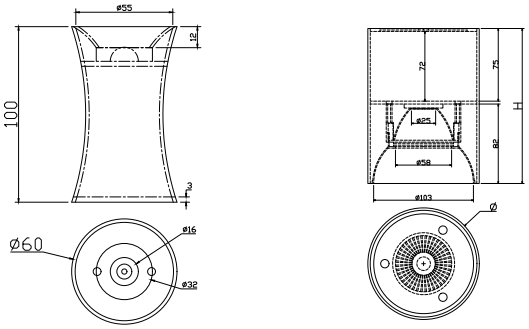




- Thân đèn được làm từ chất liệu nhôm cao cấp, tạo sự sang trọng cho không gian lắp đặt.
- Góc chiếu tập trung làm nổi bật không gian chiếu sáng.
- Tuổi thọ chip LED cao, tiết kiệm điện.

Ứng dụng:
Phòng khách, nhà bếp, hành lang, phòng ngủ, văn phòng, cầu thang, khách sạn, cửa hàng, phòng hội nghị, chiếu sáng hiên nhà...







LED CEILING LIGHT

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	CRI	IP
DIB0072	7W	220V	3000K/6500K	700	60x100	85	44
DIB0054	5W	220V	3000K/6500K	500	55x100	85	44
DIB0104	10W	220V	3000K/6500K	1000	75x130	85	44
DIB0154	15W	220V	3000K/6500K	1500	94x150	85	44
DIB0204	20W	220V	3000K/6500K	2000	115x160	85	44

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K /W: sơn trắng /B: sơn đen

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



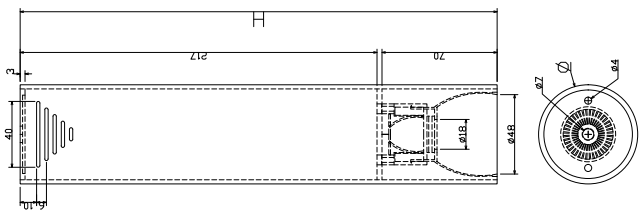


DIBxxx5

- Thân đèn được làm từ chất liệu nhôm cao cấp, tạo sự sang trọng cho không gian lắp đặt.
- Góc chiếu tập trung làm nổi bật không gian chiếu sáng.
- Tuổi thọ chip LED cao, tiết kiệm điện.

Ứng dụng:
Phòng khách, nhà bếp, hành lang, phòng ngủ, văn phòng, cầu thang, khách sạn, cửa hàng, phòng hội nghị, chiếu sáng hiên nhà...







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	CRI	IP
DIB1075	7W	220V	3000K/6500K	700	60x290	85	44
DIB1105	10W	220V	3000K/6500K	1000	75x290	85	44
DIB1205	20W	220V	3000K/6500K	2000	100x290	85	44
DIB1305	30W	220V	3000K/6500K	3000	120x290	85	44
DIB2075	7W	220V	3000K/6500K	700	60x115	85	44
DIB2105	10W	220V	3000K/6500K	1000	75x135	85	44
DIB2205	20W	220V	3000K/6500K	2000	100x145	85	44
DIB2305	30W	220V	3000K/6500K	3000	120x165	85	44

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K /W: sơn trắng /B: sơn đen

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

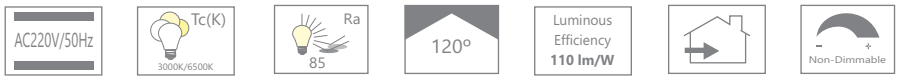


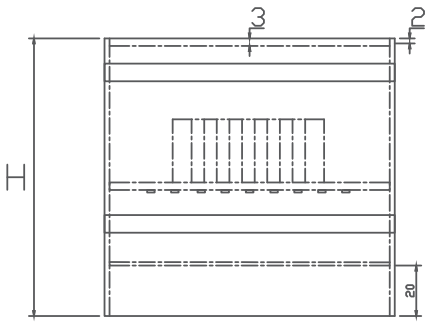


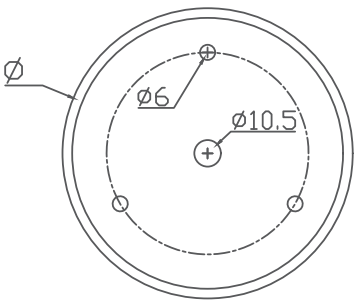
DIBxxx4

- Thân đèn được làm từ chất liệu nhôm cao cấp, tạo sự sang trọng cho không gian lắp đặt.
- Mặt đèn tán quang cho màu sắc trung thực, dễ chịu và hiệu quả chiếu sáng cao.

Ứng dụng:
Phòng khách, nhà bếp, hành lang, phòng ngủ, văn phòng, cầu thang, khách sạn, cửa hàng, phòng hội nghị, chiếu sáng hiên nhà...







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	CRI	IP
DIB0036	3W	220V	3000K/6500K	300	60x90	85	44
DIB0056	5W	220V	3000K/6500K	500	90x90	85	44
DIB0076	7W	220V	3000K/6500K	700	90x90	85	44
DIB0096	9W	220V	3000K/6500K	900	125x110	85	44
DIB0126	12W	220V	3000K/6500K	1200	125x110	85	44
DIB0156	15W	220V	3000K/6500K	1500	125x110	85	44
DIB0186	18W	220V	3000K/6500K	1800	125x110	85	44

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K /W: sơn trắng /B: sơn đen

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

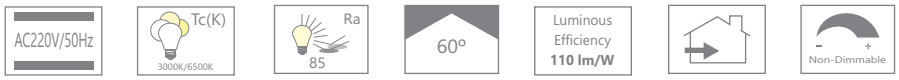


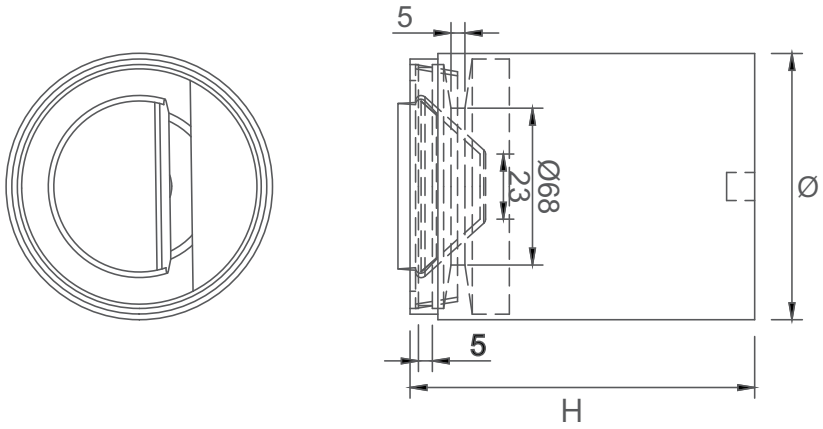


DIBxxx7

- Thân đèn được làm từ chất liệu nhôm cao cấp, tạo sự sang trọng cho không gian lắp đặt.
- Góc chiếu tập trung làm nổi bật không gian chiếu sáng.
- Tuổi thọ chip LED cao, tiết kiệm điện.

Ứng dụng:
Phòng khách, nhà bếp, hành lang, phòng ngủ, văn phòng, cầu thang, khách sạn, cửa hàng, phòng hội nghị, chiếu sáng hiên nhà...





MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	CRI	IP
DIB0157	15W	220V	3000K/6500K	1500	75x118	85	44
DIB0207	20W	220V	3000K/6500K	2000	95x125	85	44

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K /W: sơn trắng /B: sơn đen

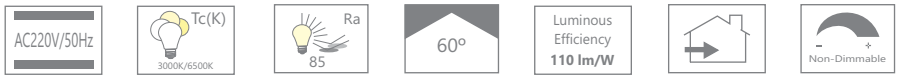
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



DIBxxx1

- Thân đèn được làm từ chất liệu nhôm cao cấp, tạo sự sang trọng cho không gian lắp đặt.
- Tự do điều chỉnh góc chiếu sáng 360º.
- Góc chiếu tập trung làm nổi bật vật thể hoặc không gian chiếu sáng.
- Tuổi thọ chip LED cao, tiết kiệm điện.

Ứng dụng:
Phòng khách, nhà bếp, hành lang, phòng ngủ, văn phòng, cầu thang, khách sạn, cửa hàng, phòng hội nghị, chiếu sáng hiên nhà...





DIBxxx5



DGDxxx1

/W: sơn trắng
/B: sơn đen
/Y: xi vàng

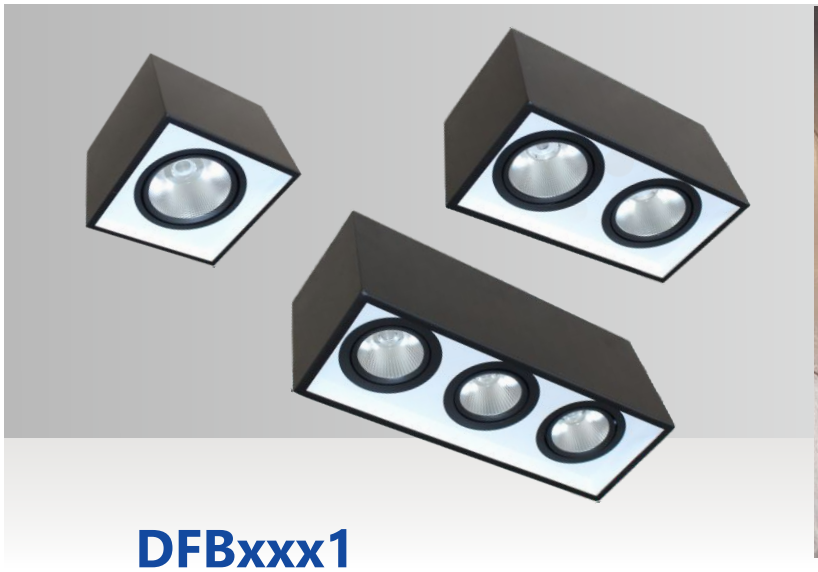


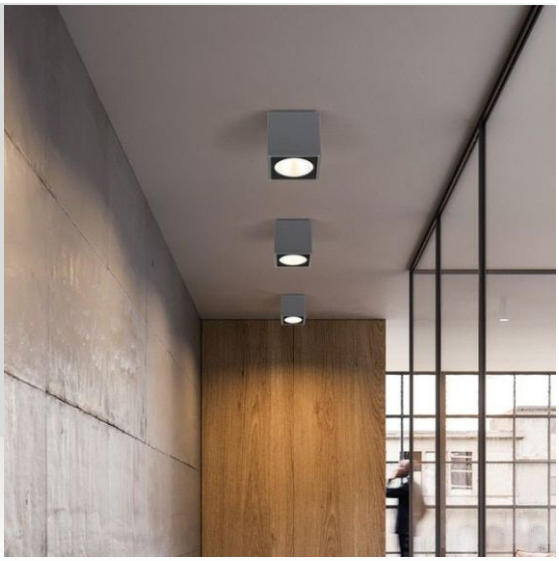
LED CEILING LIGHT

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	CRI	IP
DIB0071	7W	220V	3000K/6500K	770	75x125	85	20
DIB0121	12W	220V	3000K/6500K	1320	90x170	85	20
DIB0105	10W	220V	3000K/6500K	1000	70x180	85	20
DIB0155	15W	220V	3000K/6500K	1500	70x180	85	20
DGD0051	5W	220V	3000K/6500K	500	75x20	85	20
DGD0071	7W	220V	3000K/6500K	700	85x20	85	20
DGD0101	10W	220V	3000K/6500K	1000	100x25	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K /W: sơn trắng /B: sơn đen

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

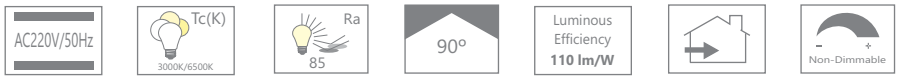


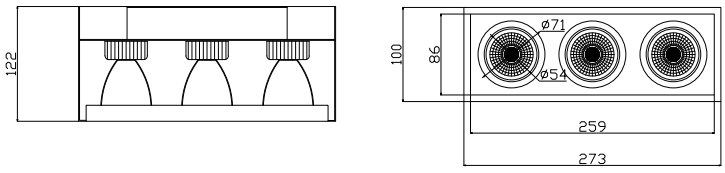


DFBxxx1

- Thân đèn được làm từ chất liệu nhôm cao cấp, tạo sự sang trọng cho không gian lắp đặt.
- Góc chiếu tập trung làm nổi bật không gian chiếu sáng.
- Tuổi thọ chip LED cao, tiết kiệm điện.

Ứng dụng:
Phòng khách, nhà bếp, phòng tắm, hành lang, phòng ngủ, văn phòng, cầu thang, khách sạn, cửa hàng, phòng hội nghị, chiếu sáng hiên nhà...







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
DFB1101	10W	220V	3000K/6500K	1100	100x100x120	85	20
DFB1151	15W	220V	3000K/6500K	1650	125x125x135	85	20
DFB1301	30W	220V	3000K/6500K	3300	160x160x150	85	20
DFB2101	2x10W	220V	3000K/6500K	2200	200x100x120	85	20
DFB2151	2x15W	220V	3000K/6500K	3300	240x125x135	85	20
DFB2301	2x30W	220V	3000K/6500K	6600	310x160x150	85	20
DFB3101	3x10W	220V	3000K/6500K	3300	275x100x120	85	20
DFB3151	3x15W	220V	3000K/6500K	4950	350x125x135	85	20
DFB3301	3x30W	220V	3000K/6500K	9900	460x160x150	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

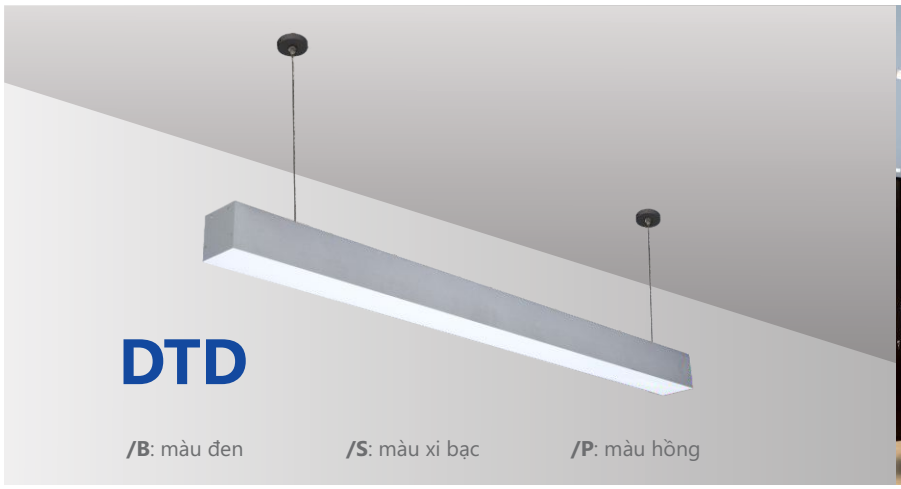
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



LED PENDANT LIGHT

House / Office / Restaurant / Hotel

- Lamp housing is made of powder-coated high-class aluminum alloy.
- Uniform light, no glare, eye protection.
- Instant start, no flicker.
- High durability, and beautiful design highlight the elegance of the lighting space.
- Suitable for decorating living room, dining room, meeting room, bar, coffee shop...



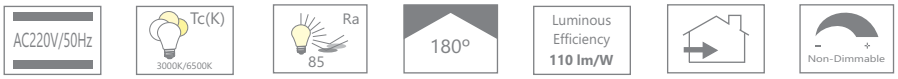
DTD

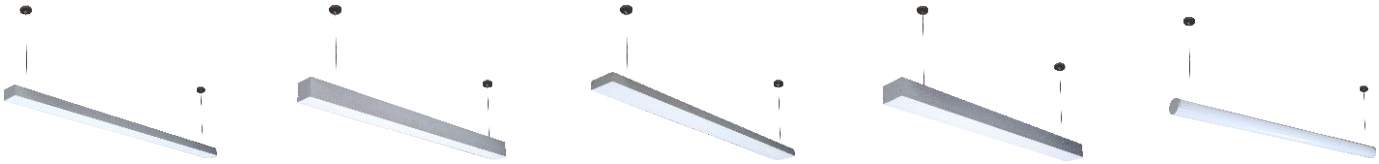
/B: màu đen **/S**: màu xi bạc **/P**: màu hồng



- Thân đèn bằng hợp kim nhôm cao cấp sơn tĩnh điện, chụp tán quang cho ánh sáng phân bố đều, không gây chói, bảo vệ mắt.
- Độ bền cao, thiết kế đẹp, góp phần làm nổi bật sự sang trọng cho không gian chiếu sáng.
- Đặc biệt thiết kế chiều dài theo yêu cầu của khách hàng.

Ứng dụng:
Thích hợp lắp đặt cho phòng họp, phòng ăn, quầy bar, quán cafe,...





DTDxxx1 DTDxxx2 DTDxxx3 DTDxxx4 DTDxxx5

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
DTD0091	10W	220V	3000K/6500K	1000	605x50x35	85	20
DTD0201	20W	220V	3000K/6500K	2000	1205x50x35	85	20
DTD0401	40W	220V	3000K/6500K	4000	1505x50x35	85	20
DTD0102	10W	220V	3000K/6500K	1000	605x76x76	85	20
DTD0202	20W	220V	3000K/6500K	2000	1205x76x76	85	20
DTD0402	40W	220V	3000K/6500K	4000	1505x76x76	85	20
DTD0103	10W	220V	3000K/6500K	1000	605x102x35	85	20
DTD0203	20W	220V	3000K/6500K	2000	1205x102x35	85	20
DTD0403	40W	220V	3000K/6500K	4000	1505x102x35	85	20
DTD0104	10W	220V	3000K/6500K	1000	605x102x70	85	20
DTD0204	20W	220V	3000K/6500K	2000	1205x102x70	85	20
DTD0404	40W	220V	3000K/6500K	4000	1505x102x70	85	20
DTD0105	10W	220V	3000K/6500K	1000	Ø62x605	85	20
DTD0205	20W	220V	3000K/6500K	2000	Ø62x1205	85	20
DTD0405	40W	220V	3000K/6500K	4000	Ø62x1505	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



- Vật liệu dẫn quang đặc biệt cho hệ số truyền sáng cao, được tạo hình với công nghệ laser.
- Thiết kế thẩm mỹ cao, góp phần làm nổi bật sự sang trọng cho không gian chiếu sáng.
- Kiểu dáng đa dạng, ánh sáng nhiều màu sắc.
- Tích hợp công nghệ thông minh, điều chỉnh độ sáng theo nhu cầu.

Ứng dụng:
- Thay thế đèn chùm truyền thống.
- Phù hợp không gian hiện đại, trang trí phòng khách, quầy bar, showroom, biệt thự,...





TD30



SDTT905



SDTT907



DTT001



DTT002



DTT003

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	CRI	IP
SDTT905	9W	220V	3000K/6500K	900	525x900	80	20
SDTT907	9W	220V	3000K/6500K	900	525x900	80	20
DTT001	6W	220V	3000K/6500K	400	168x300	80	20
DTT002	6W	220V	3000K/6500K	400	177x230	80	20
DTT003	6W	220V	3000K/6500K	400	252x232	80	20
TD30	10x3W	220V	3000K/6500K	2900	1040x900x600	80	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

ĐÈN LED TREO THẢ TRANG TRÍ PHÒNG ĂN



- Thân đèn bằng hợp kim nhôm cao cấp sơn tĩnh điện.
- Sử dụng đui đèn E27 tiêu chuẩn phù hợp gắn nhiều loại bóng.
- Độ bền cao, thiết kế đẹp, hiện đại, góp phần làm nổi bật sự sang trọng cho không gian chiếu sáng.

Ứng dụng:
- Thay thế đèn chùm truyền thống.
- Phù hợp không gian hiện đại, trang trí phòng khách, quầy bar, showroom, biệt thự,...





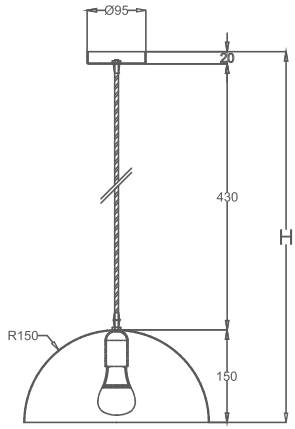
DTB1001

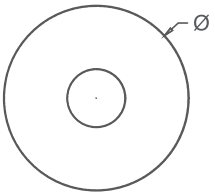


DTB2001



DTB1002





MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	CRI	IP
DTB1001 *	7W	220V	3000K/6500K	700	330x1000	85	20
DTB2001	7W	220V	3000K/6500K	700	270x1000	85	20
DTB1002 *	7W	220V	3000K/6500K	700	300x1000	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K * /W: màu trắng /B: màu đen /X: xanh ngọc

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

ĐÈN LED TREO THẢ TRANG TRÍ PHÒNG HỌP

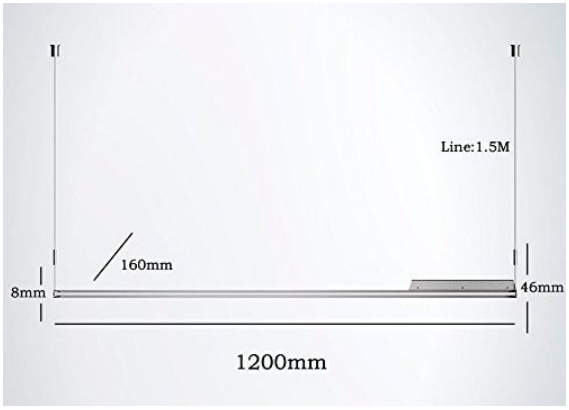




- Thân đèn được làm bằng vật liệu cao cấp.
- Độ bền cao, thiết kế thẩm mỹ, góp phần làm nổi bật vẻ sang trọng cho không gian chiếu sáng.

Ứng dụng:
Thích hợp lắp đặt cho phòng họp, phòng ăn, quầy bar, quán café,...







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC L (mm)	CRI	IP
DTM001	18W	220V	3000K/6500K	1500	600	80	20
DTM002	36W	220V	3000K/6500K	3000	1200	80	20
DTM003	54W	220V	3000K/6500K	4500	1800	80	20
DTM004	72W	220V	3000K/6500K	6000	2400	80	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

ĐÈN LED TÁN QUANG TREO THẢ TRANG TRÍ





- Thân đèn bằng hợp kim nhôm cao cấp sơn tĩnh điện, chụp tán quang cho ánh sáng phân bố đều, không gây chói, bảo vệ mắt.
- Độ bền cao, thiết kế đẹp, góp phần làm nổi bật sự sang trọng cho không gian chiếu sáng.
- Đặc biệt thiết kế chiều dài theo yêu cầu của khách hàng.

Ứng dụng:
Thích hợp lắp đặt cho phòng họp, phòng ăn, quầy bar, quán café,...





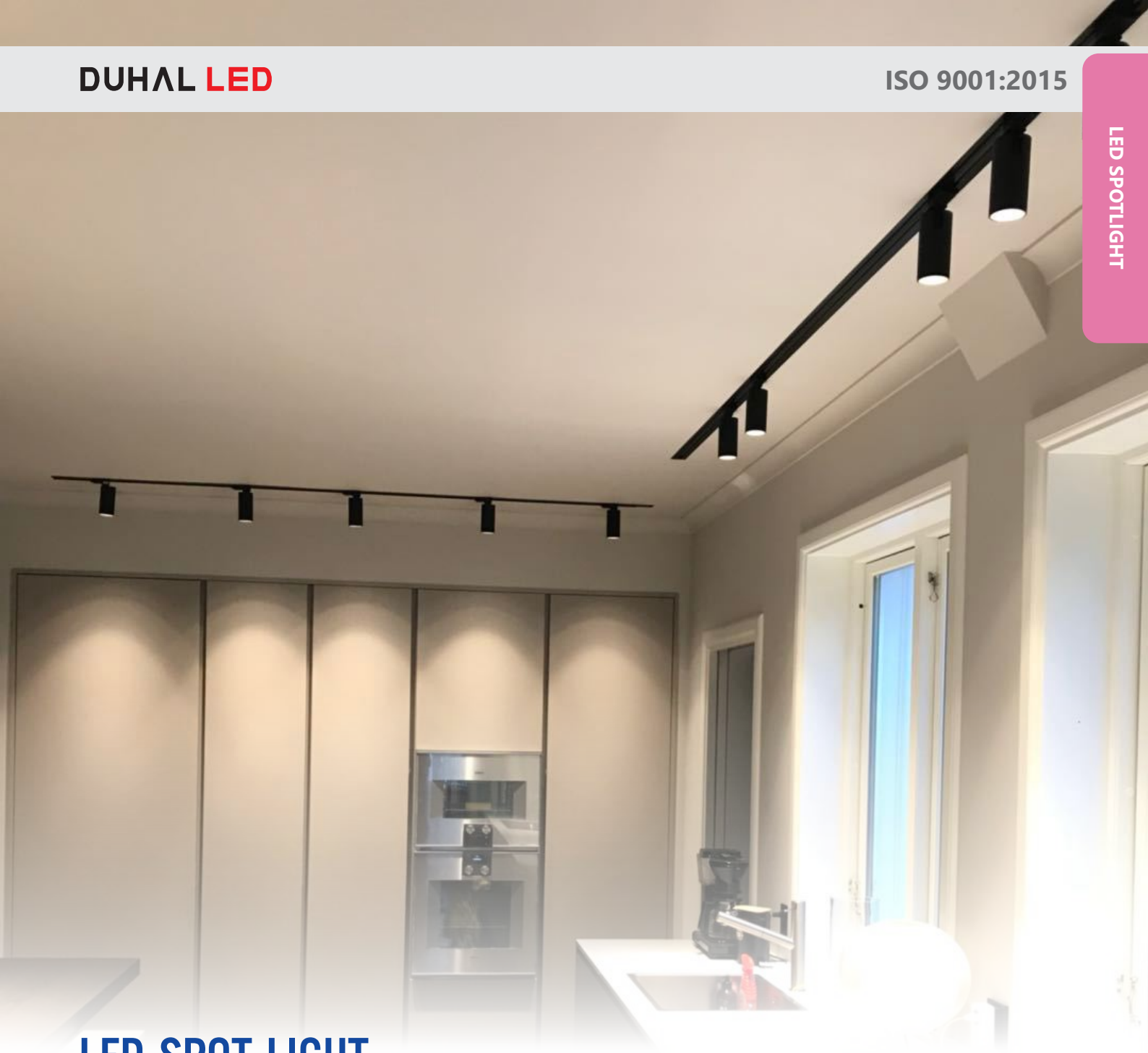




MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	CRI	IP
DTT0031	3W	220V	3000K/6500K	300	27x800	85	20
DTT0032	3W	220V	3000K/6500K	300	34x800	85	20
DTT0071	7W	220V	3000K/6500K	700	60x800	85	20
DTT0091	9W	220V	3000K/6500K	900	90x800	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



LED SPOT LIGHT

House / Office / Restaurant / Hotel

- Lamp housing is made of powder-coated high-class aluminum alloy.
- Uniform light, no glare, eye protection.
- Instant start, no flicker.
- High durability, and beautiful design highlight the elegance of the lighting space.
- Suitable for decorating living room, dining room, meeting room, bar, coffee shop...



DIA1xx1

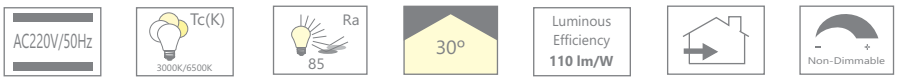


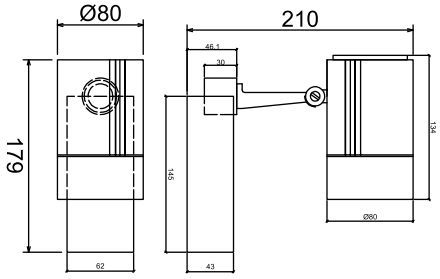
DIA2xx1



- Thiết kế đa dạng kiểu dáng, đặc biệt với nhiều lựa chọn công suất và khả năng điều chỉnh góc chiếu.
- Xoay chuyển hướng và vị trí linh hoạt khi kết hợp với thanh ray.

Ứng dụng:
- Chiếu sáng nội thất, vật thể hay không gian nhằm tạo ra điểm nhấn, sự nổi bật và lôi cuốn.
- Lắp đặt cho phòng trưng bày, bảo tàng, cửa hàng, trung tâm thương mại, ...





THANH RAY



LNRA009

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	CRI	IP
DIA1101	10W	220V	3000K/6500K	1000	80x136	85	20
DIA1201	20W	220V	3000K/6500K	2000	80x136	85	20
DIA1301	30W	220V	3000K/6500K	3000	100x152	85	20
DIA1401	40W	220V	3000K/6500K	4000	120x176	85	20
DIA2151	15W	220V	3000K/6500K	1500	50x100	85	20
DIA2201	20W	220V	3000K/6500K	2000	60x135	85	20
DIA2301	30W	220V	3000K/6500K	3000	80x150	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



DIA2071



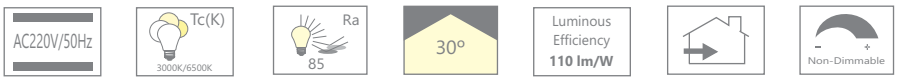
DIA0xx4



- Thiết kế đa dạng kiểu dáng, đặc biệt với nhiều lựa chọn công suất.
- Xoay chuyển hướng và vị trí linh hoạt khi kết hợp với thanh ray.

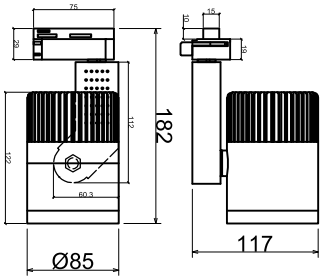
Ứng dụng:

- Chiếu sáng nội thất, vật thể hay không gian nhằm tạo ra điểm nhấn, sự nổi bật và lôi cuốn.
- Lắp đặt phòng trưng bày, showroom, cửa hàng, trung tâm thương mại ...





DIA0xx1





MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	CRI	IP
DIA2071	7W	220V	3000K/6500K	700	40x140	85	20
DIA0151	15W	220V	3000K/6500K	1500	70x81	85	20
DIA0201	20W	220V	3000K/6500K	2000	85x121	85	20
DIA0301	30W	220V	3000K/6500K	3000	85x136	85	20
DIA0154	15W	220V	3000K/6500K	1500	75x132	85	20
DIA0204	20W	220V	3000K/6500K	2000	90x132	85	20
DIA0304	30W	220V	3000K/6500K	3000	90x132	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



DIAxxx1



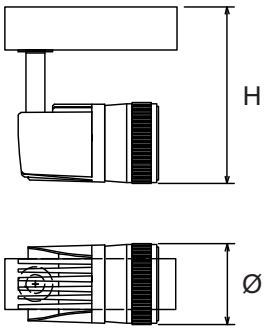
DIA0xx2



- Với công suất chiếu sáng lớn nhưng tập trung ánh sáng trong phạm vi nhỏ để tạo điểm thu hút cho các sản phẩm hay những tác phẩm nghệ thuật.
- Thiết kế đa dạng kiểu dáng, đặc biệt với nhiều lựa chọn công suất
- Góc chiếu có thể thay đổi từ 15° đến 60° bằng cách xoay hoặc kéo vòng thấu kính.

Ứng dụng:
- Chiếu sáng nội thất, vật thể hay không gian nhằm tạo ra điểm nhấn, sự nổi bật và lôi cuốn.
- Lắp đặt cho phòng trưng bày, bảo tàng, cửa hàng, trung tâm thương mại, ...







DIA0xx3



DIA0xx5

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	CRI	IP
DIA5101	10W	220V	3000K/6500K	1000	55x83	85	20
DIA5151	15W	220V	3000K/6500K	1500	76x90	85	20
DIA5201	20W	220V	3000K/6500K	2000	100x90	85	20
DIA5301	30W	220V	3000K/6500K	3000	100x108	85	20
DIA0102	10W	220V	3000K/6500K	950	53x225	85	20
DIA0202	20W	220V	3000K/6500K	2000	73x275	85	20
DIA0302	30W	220V	3000K/6500K	3000	90x325	85	20
DIA0103	10W	220V	3000K/6500K	950	50x225	85	20
DIA0203	20W	220V	3000K/6500K	2000	65x260	85	20
DIA0303	30W	220V	3000K/6500K	3000	86x270	85	20
DIA0105	10W	220V	3000K/6500K	1000	165x143x56	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K /B: Sơn đen /W: Sơn trắng

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

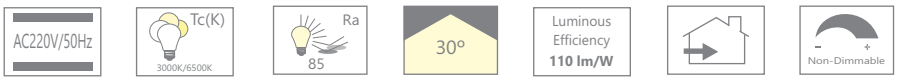


DGD0053



- Thiết kế sang trọng, vật liệu hợp kim nhôm sơn phủ tĩnh điện chống oxi hóa.
- Độ hoàn màu CRI>85 mang lại màu sắc chân thực cho tranh ảnh hoặc vật trưng bày.
- Không tỏa nhiệt, ánh sáng không chứa tia cực tím và hồng ngoại gây phai màu sắc tranh.

Ứng dụng:
- Thích hợp lắp đặt ở showroom, nhà hàng, khách sạn, shop thời trang, trung tâm thương mại...
- Soi tranh, chiếu sáng trang trí tại các không gian nhà ở, triển lãm, cửa hàng, quán cà phê...





DIB0011



DIB0061



DIB0039



DIB0058

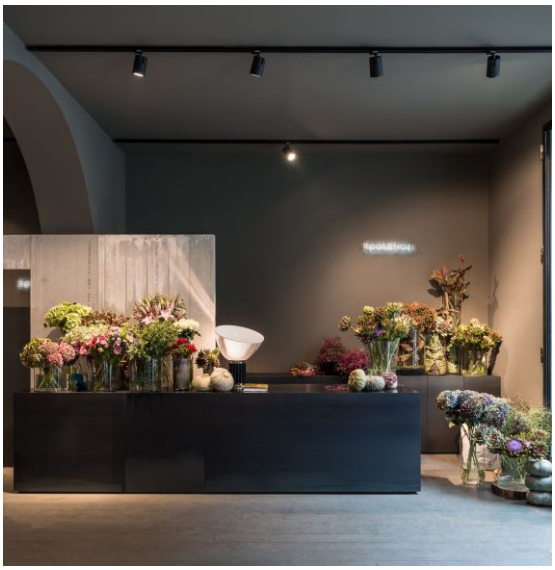
MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm))	CRI	IP
DIB0011	1W	220V	3000K/6500K	100	35x40	85	20
DIB0061	6W	220V	3000K/6500K	600	35x60	85	20
DIB0039	3W	220V	3000K/6500K	320	160x52x88	85	20
DIB0058	5W	220V	3000K/6500K	520	127x50x92	85	20
DGD0053	5W	220V	3000K/6500K	500	83x42	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K /W: Sơn trắng /B: Sơn đen /S: Xi bạc

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

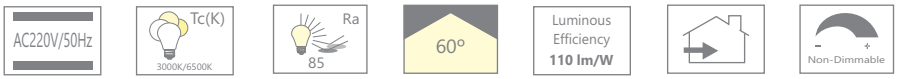


SDIB802



- Đèn LED chiếu điểm là dòng đèn có khả năng tập trung ánh sáng vào vật thể được chiếu rọi.
- Sử dụng chip LED cao cấp, kết hợp với chóa đèn có thiết kế góc chiếu hẹp, cho ra ánh sáng hội tụ, giúp chiếu rọi không gian, làm nổi bật điểm cần nhấn mạnh.

Ứng dụng:
- Cửa hàng trưng bày nội thất, showroom, cửa hàng thời trang cao cấp.
- Trung tâm thương mại, khu phức hợp mua sắm, siêu thị, nhà hàng, khách sạn, văn phòng, trung tâm hội nghị triển lãm...





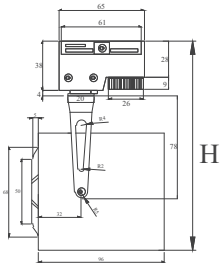
SDIB801

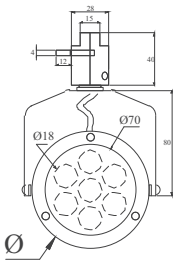


SDIB803



SDIB804





MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm))	CRI	IP
SDIB801	5W	220V	3000K/6500K	520	90x120	85	20
SDIB802	7W	220V	3000K/6500K	750	90x120	85	20
SDIB803	9W	220V	3000K/6500K	960	120x155	85	20
SDIB804	12W	220V	3000K/6500K	1220	120x155	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



LED WALL LIGHT

House / Office / Restaurant / Hotel

- Lamp housing is made of powder-coated high-class aluminum alloy.
- Uniform light, no glare, eye protection.
- Instant start, no flicker.
- High durability, and beautiful design highlight the elegance of the lighting space.
- Suitable for decorating living room, dining room, meeting room, bar, coffee shop.



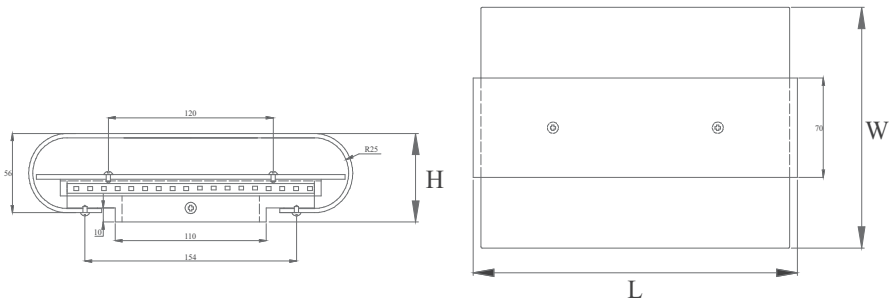


- Thiết kế dẫn quang đặc biệt, đa dạng kiểu dáng cho hệ số truyền sáng cao.
- Sử dụng chiếu sáng trang trí, làm nổi bật không gian, công trình nội - ngoại thất.
- Thân đèn được làm từ nhôm nguyên chất được anode hóa cho độ bền cao.

Ứng dụng:

- Gắn vách trang trí hành lang công trình, nhà dân dụng, nhà hàng khách sạn, siêu thị,....





MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
SABD805	6W	220V/50Hz	3000K/6500K	400	236x63x170	85	20
SABD806	6W	220V/50Hz	3000K/6500K	400	236x63x220	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



AID804



AID802



SDHV0091



- Thiết kế đa dạng kiểu dáng, ánh sáng định hướng, cường độ mạnh.
- Sử dụng chiếu sáng trang trí, làm nổi bật không gian, công trình nội/ngoại thất.
- Thân đèn được làm từ nhôm nguyên chất được anode hóa cho độ bền cao.

Ứng dụng:

- Trang trí hành lang công trình, nhà dân dụng, nhà hàng khách sạn, siêu thị ....
- Chiếu sáng trang trí, làm nổi bật không gian, công trình nội - ngoại thất.





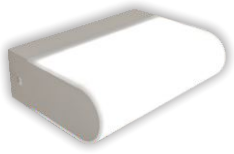
AID803



AID801



AIB810



DTV0061



ABD804



DHV204

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxH;ØxH (mm)	CRI	IP
AID801	3W	220V	3000K/6500K	320	112x62	80	20
AID802	6W	220V	3000K/6500K	630	212x62	80	20
AID803	9W	220V	3000K/6500K	950	Ø 212x62	80	20
AID804	12W	220V	3000K/6500K	1200	Ø212x62	80	20
AIB810	9W	220V	3000K/6500K	920	Ø 124x154	80	20
DHV204	4W	220V	3000K/6500K	400	300x200x100	80	20
DTV0061	6W	220V	3000K/6500K	650	140x40x100	80	20
SDHV0091	9W	220V	3000K/6500K	440	100x45x185	80	20
ABD804	6W	220V	3000K/6500K	550	250x75x80	80	80

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

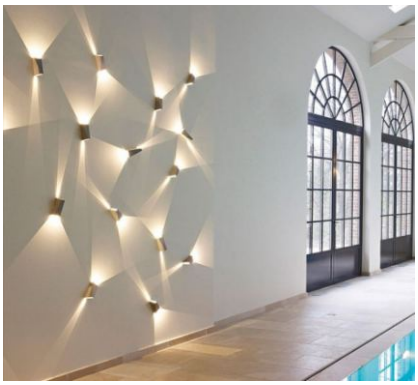


DVL0032



DTV863





- Thiết kế đa dạng kiểu dáng.
- Thân đèn được làm từ nhôm nguyên chất được anode hóa cho độ bền cao.

Ứng dụng:
- Trang trí hành lang công trình, nhà dân dụng, nhà hàng khách sạn, siêu thị ....
- Chiếu sáng trang trí, làm nổi bật không gian, công trình nội - ngoại thất.





DTV864



DTV861



DTV515



ODHV0051



DTV205



DTV210



ODHV0052

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
DTV861	6W	220V	3000K/6500K	600	120x65x75	80	20
DTV863	6W	220V	3000K/6500K	650	150x90x122	80	20
DTV864	10W	220V	3000K/6500K	850	170x60x92	80	20
ODHV0051	5W	220V	3000K/6500K	400	400x115x110	80	20
ODHV0052	5W	220V	3000K/6500K	400	235x85x115	80	20
DTV515	15W	220V	3000K/6500K	1000	302x130	80	20
DTV505	5W	220V	3000K/6500K	300	90x170	80	20
DTV510	10W	220V	3000K/6500K	600	90x256	80	20
DTV205	5W	220V	3000K/6500K	300	90x170	80	65
DTV210	10W	220V	3000K/6500K	600	90x256	80	65
DVL0031	3W	220V	3000K/6500K	300	27x430	80	20
DVL0032	3W	220V	3000K/6500K	300	20x430	80	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.





- Đèn LED vách được sử dụng để thay thế cho đèn vách truyền thống.
- Thiết kế quang học đặc biệt, đa dạng về thiết kế cho hệ số truyền cao.
- Ưu điểm so với đèn truyền thống: không nhấp nháy, tạo cảm giác dễ chịu.

Ứng dụng:

- Trang trí hành lang công trình, nhà dân dụng, nhà hàng khách sạn, siêu thị ....
- Chiếu sáng trang trí, làm nổi bật không gian, công trình nội - ngoại thất.





DTV0101



DTV0102



DTV0062



DTV0092

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
DTV0101	10W	220V	3000K/6500K	640	164x160x42	80	65
DTV0102	10W	220V	3000K/6500K	720	220x170x50	80	65
DTV0062	6W	220V	3000K/6500K	300	235x200x165	80	20
DTV0092	9W	220V	3000K/6500K	450	300x160x135	80	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



DVH301

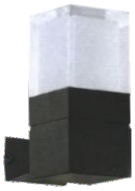


DVH302





DVH303



DVH307



DVH310



DVH313



DVH314



DVH315



DVH316



DVH319



DVH321



DVH323



DVH325

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxH (mm)	CRI	IP
DVH301	4W	220V	3000K/6500K	320	124x189	80	65
DVH302	4W	220V	3000K/6500K	320	124x204	80	65
DVH303	4W	220V	3000K/6500K	320	124x219	80	65
DVH307	9W	220V	3000K/6500K	320	130x172	80	65
DVH310	4W	220V	3000K/6500K	360	130x190	80	65
DVH313	4W	220V	3000K/6500K	320	146x217	80	65
DVH314	4W	220V	3000K/6500K	320	147x142	80	65
DVH315	2W	220V	3000K/6500K	160	71x185	80	65
DVH316	3W	220V	3000K/6500K	240	101x248	80	65
DVH319	1W	220V	3000K/6500K	80	61x127	80	65
DVH321	1Wx8	220V	3000K/6500K	500	160x85	80	65
DVH323	2W	220V	3000K/6500K	160	120x53x125	80	65
DVH325	1W	220V	3000K/6500K	80	110x67x121	80	65

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



ABY001



ABY005





ABY006



ABY007



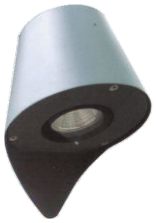
ABY015



ABY018



ABY021



ABY024



ABY025



ABY027

LED WALL LIGHT

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
ABY001	9W	220V	3000K/6500K	800	240x106x65	80	65
ABY005	10W	220V	3000K/6500K	800	220x58x70	80	65
ABY006	10W	220V	3000K/6500K	800	220x58x70	80	65
ABY007	10W	220V	3000K/6500K	800	160x45x200	80	65
ABY015	10W	220V	3000K/6500K	800	250x120x130	80	65
ABY018	10W	220V	3000K/6500K	800	145x68x95	80	65
ABY021	5W	220V	3000K/6500K	400	80x68x80	80	65
ABY024	10W	220V	3000K/6500K	1000	130x128x184	80	65
ABY025	9W	220V	3000K/6500K	800	240x55x110	80	65
ABY027	10W	220V	3000K/6500K	1000	130x128x184	80	65

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



ABY101



ABY102



ABY103







ABY104



ABY105



ABY106



ABY107



ABY108



ABY109



ABY110



ABY111



ABY112



ABY113



ABY114

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
ABY101	5W	220V	3000K/6500K	800	110x79x111	80	65
ABY102	5W	220V	3000K/6500K	400	133x79x120	80	65
ABY103	10W	220V	3000K/6500K	800	110x79x170	80	65
ABY104	5W	220V	3000K/6500K	400	140x79x120	80	65
ABY105	10W	220V	3000K/6500K	800	133x79x170	80	65
ABY106	5W	220V	3000K/6500K	400	205x290	80	65
ABY107	5W	220V	3000K/6500K	400	205x290	80	65
ABY108	5W	220V	3000K/6500K	400	205x304	80	65
ABY109	5W	220V	3000K/6500K	400	205x304	80	65
ABY110	5W	220V	3000K/6500K	400	205x350	80	65
ABY111	5W	220V	3000K/6500K	400	85x70x124	80	65
ABY112	10W	220V	3000K/6500K	800	245x122x65	80	65
ABY113	5W	220V	3000K/6500K	400	Ø98x140	80	65
ABY114	5W	220V	3000K/6500K	400	120x95	80	65

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



DTV001



DTV002



DTV003



DTV005



DTV006



DTV007



DTV008



DTV009



DTV0010



DTV011



DTV012



DTV103



DTV015



DTV016

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	IP
DTV001	5W	220V	155x195x370	65
DTV002	5W	220V	155x175x405	65
DTV003	5W	220V	/S: 165x175x370/M: 265x175x490	65
DTV005	5W	220V	/S: 165x190x310/M: 203x210x333	65
DTV006	5W	220V	/S: 178x216x365/M: 228x280x463/L: 280x330x565	65
DTV007	5W	220V	/S: 178x216x365/M: 228x280x463/L: 280x330x565	65
DTV008	5W	220V	143x155x355	65
DTV009	5W	220V	324x280x190	65
DTV010	5W	220V	/S: 205x200x560/M: 240x230x650/L: 330x315x810	65
DTV011	5W	220V	/S: 205x398x200/M: 250x230x480/L: 330x315x665	65
DTV012	5W	220V	/S: 205x240x390/M: 240x250x430	65
DTV013	5W	220V	325x317x565	65
DTV014	5W	220V	/S:155x247x425/M: 185x290x540	65
DTV015	5W	220V	155x190x335	65
DTV016	5W	220V	160x245x495	65

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



DTV017



DTV018



DTV019



DTV020



DTV021



DTV022



DTV023



DTV024



DTV025



DTV026



DTV027



DTV028



DTV029



DTV030

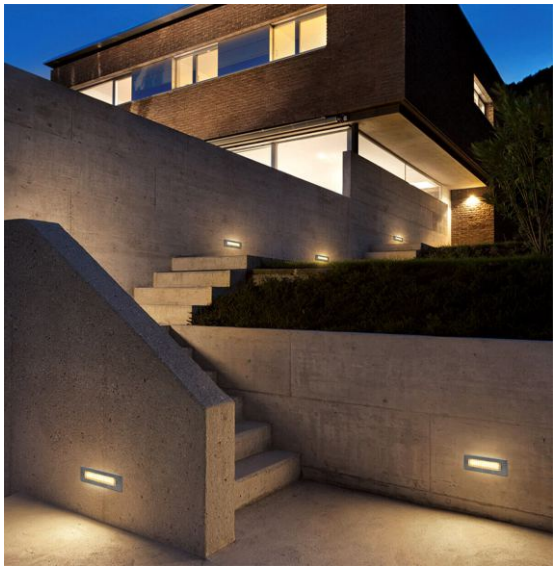
MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	IP
DTV017	5W	220V	185x285x590	65
DTV018	5W	220V	260x380x765	65
DTV019	5W	220V	317x317x690	65
DTV020	5W	220V	155x205x430	65
DTV021	5W	220V	143x155x355	65
DTV022	5W	220V	/S: 205x240x390 /M: 240x250x425	65
DTV023	5W	220V	310x320x558	65
DTV024	5W	220V	/M: 240x254x575 /L: 310x320x689	65
DTV025	5W	220V	/S: 174x220x355 /M: 200x275x400	65
DTV026	5W	220V	/S: 180x200x320 /M: 200x275x400	65
DTV027	5W	220V	155x175x350	65
DTV028	5W	220V	155x175x350	65
DTV029	5W	220V	177x210x279	65
DTV030	5W	220V	/S: 177x234x305 /M: 228x286x320	65

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



SDKA006



- Đèn LED âm tường DUHAL ưu việt hơn đèn truyền thống như cho ánh sáng không nhấp nháy, tạo cảm giác êm dịu.
- Đèn được chế tạo từ chất liệu Inox và hợp kim nhôm cao cấp.
- Nhiều mẫu mã với phong cách hiện đại, tạo cảm nhận tinh tế và sang trọng cho ngôi nhà.

Ứng dụng:
Chiếu sáng hành lang công trình nhà dân dụng, nhà hàng, khách sạn, bậc tam cấp,....





SALA001



SALA002



SDKA007



SDKA008



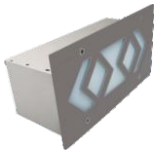
SDKA009



SDKA010



SDKA011



SDKA012

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	KTLĐ (mm)	CRI	IP
SDKA006	5W	220V	3000K/6500K	140	200x100x75	190x90	80	65
SDKA007	5W	220V	3000K/6500K	140	200x100x75	190x90	80	65
SDKA008	5W	220V	3000K/6500K	140	200x100x75	190x90	80	65
SDKA009	5W	220V	3000K/6500K	140	200x100x75	190x90	80	65
SDKA010	5W	220V	3000K/6500K	140	200x100x75	190x90	80	65
SDKA011	5W	220V	3000K/6500K	140	200x100x75	190x90	80	65
SDKA012	5W	220V	3000K/6500K	140	200x100x75	190x90	80	65
SDKA014	5W	220V	3000K/6500K	140	120x120x57	80x80	80	65
SALA001	5W	220V	3000K/6500K	150	105x105x75	92x92	80	65
SALA002	5W	220V	3000K/6500K	150	105x105x75	92x92	80	65

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.





DKA0033

- Đèn LED âm tường DUHAL ưu việt hơn đèn truyền thống như cho ánh sáng không nhấp nháy, tạo cảm giác êm dịu.
- Đèn được chế tạo từ chất liệu cao cấp, chống thấm cấp độ IP65.
- Nhiều mẫu mã với phong cách hiện đại, tạo cảm nhận tinh tế và sang trọng cho ngôi nhà.

Ứng dụng:
Chiếu sáng hành lang công trình nhà dân dụng, nhà hàng, khách sạn, bậc tam cấp, ram dốc ngoài trời,....





DKA0031



DKA0032



DKA0061

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	KTLĐ (mm)	CRI	IP
DKA0031	3W	220V	3000K/6500K	85	85x85x50	68x68	80	65
DKA0032	3W	220V	3000K/6500K	230	Ø84x47	Ø70	80	65
DKA0033	3W	220V	3000K/6500K	230	170x70x55	55x160	80	65
DKA0061	6W	220V	3000K/6500K	450	161x161x62	148x148	80	65

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



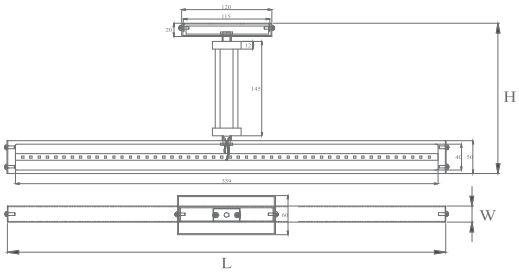
SAIG803



- Đèn LED soi gương ưu việt hơn hẳn đèn truyền thống như cho ánh sáng không nhấp nháy, tạo cảm giác rất êm dịu.
- Đèn được chế tạo từ chất liệu nhôm cao cấp, nhiều mẫu mã với phong cách hiện đại, tạo cảm nhận tinh tế và sang trọng cho ngôi nhà.
- Thiết kế với 2 lựa chọn cho ánh sáng tập trung và phân tán.

Ứng dụng:
- Thay thế bộ đèn soi gương sử dụng nguồn sáng sợi đốt, halogen, compact.
- Sử dụng trong phòng tắm, phòng trang điểm,...







SDST506



SAIG801



SAIG802



SAIG804

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
SDST506	6W	220V	3000K/6500K	630	500x70x80	80	20
SAIG801	9W	220V	3000K/6500K	760	400x90x105	80	20
SAIG802	9W	220V	3000K/6500K	820	32x580x230	80	20
SAIG803	9W	220V	3000K/6500K	820	580x125	80	20
SAIG804	9W	220V	3000K/6500K	820	580x125	80	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



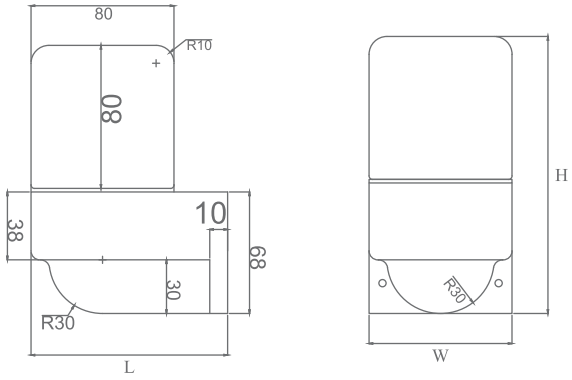




- Đèn LED soi gương có ánh sáng ưu việt hơn đèn truyền thống: không nhấp nháy, tạo cảm giác dễ chịu.
- Thiết kế với phong cách hiện đại, tinh tế và sang trọng cho ngôi nhà của bạn.
- Sử dụng bóng LED E27.
- Khả năng kháng nước IP65.
- Dùng thay thế đèn soi gương sử dụng đèn sợi đốt, halogen, compact...

Ứng dụng:
Sử dụng trong phòng tắm, phòng trang điểm, xông hơi....





MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
AIG0051	5W	220V	3000K/6500K	450	110x80x155	80	65

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

ĐÈN LED SOI GƯƠNG XOAY PHÒNG TẮM - SOI TRANH

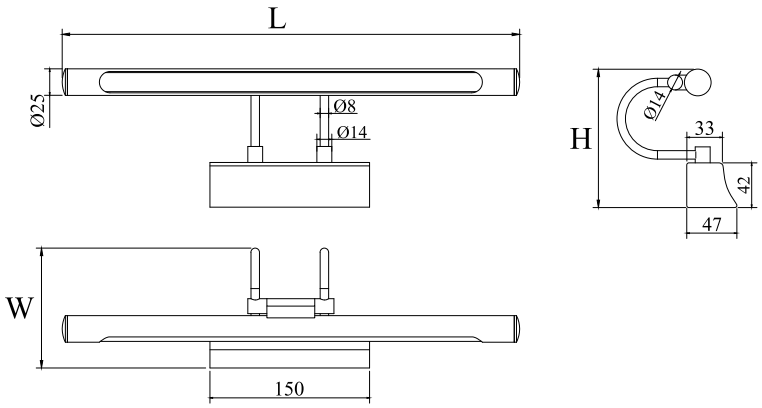




- Đèn LED soi gương ưu việt hơn hẳn đèn truyền thống như cho ánh sáng không nhấp nháy, tạo cảm giác rất êm dịu.
- Đèn được chế tạo từ chất liệu cao cấp, nhiều mẫu mã với phong cách hiện đại, tạo cảm nhận tinh tế và sang trọng cho ngôi nhà.

Ứng dụng:
- Thay thế bộ đèn soi gương sử dụng nguồn sáng sợi đốt, halogen, compact.
- Sử dụng trong phòng tắm, phòng trang điểm,...





MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
AIG0061	6W	220V/50Hz	3000K/6500K	600	200x100x75	85	20
AIG0091	9W	220V/50Hz	3000K/6500K	900	105x106x75	85	20
AIG0121	12W	220V/50Hz	3000K/6500K	1200	105x106x75	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



- Tiết kiệm đến 70% điện năng so với đèn Neon.
- Dây LED được bọc bởi một lớp vỏ nhựa bền.
- Tuổi thọ cao, nhiệt độ thấp.
- Kích thước nhỏ gọn dễ lắp đặt.
- Dễ dàng cắt thành đoạn, dễ tạo hình.
- Thích hợp cho nhà ở, nhà hàng, khách sạn, cửa hàng, trang trí sự kiện.

**** Lưu ý chỉ sử dụng trong nhà.***

- Sử dụng chip LED 5050.
- Công suất: 6W/m.
- Quang thông: 550lm/m.
- Điện áp: 220V.

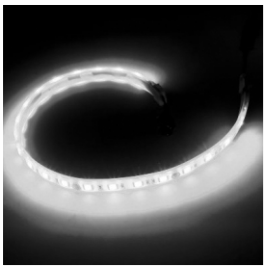
*** Sản phẩm không bao gồm Driver và đầu nối.**



LDD01



LDV01



LDT01



LDT02



LDL01



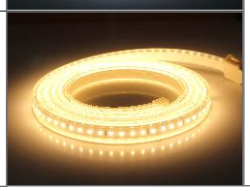
LDL02



LDH01



LDM01
DCC001

LDT03 *Ánh sáng trắng*		LED dây (**1 dòng LED**) Chip: 2835-120A-10mm Điện áp đầu vào: 220V Công suất: 6W/m Cấp bảo vệ: IP65 Đóng gói: 1 cuộn/50m	**LDT04** *Ánh sáng trắng*		LED dây (**2 dòng LED**) Chip: 2835-144A-12mm Điện áp đầu vào: 220V Công suất: 6W/m Cấp bảo vệ: IP65 Đóng gói: 1 cuộn/50m
LDV02 *Ánh sáng vàng*			**LDV03** *Ánh sáng vàng*		

* Lưu ý nếu sử dụng ngoài trời cần phải bịt kín các mối nối bằng keo chuyên dụng.

LED DÂY KIỂU NEON BẺ GÓC 2 CHIỀU

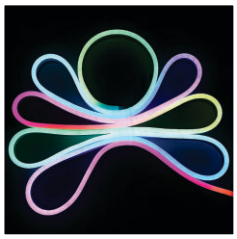


- Tiết kiệm đến 70% điện năng so với đèn Neon.
- Dây LED được bọc bởi một lớp vỏ nhựa bền.
- Tuổi thọ cao, nhiệt độ thấp.
- Kích thước nhỏ gọn dễ lắp đặt.
- Dễ dàng cắt thành đoạn, dễ tạo hình.
- Thích hợp cho nhà ở, nhà hàng, khách sạn, cửa hàng, trang trí sự kiện.

**** Lưu ý chỉ sử dụng trong nhà.***

- Sử dụng chip LED 5050.
- Công suất: 6W/m.
- Quang thông: 550lm/m.
- Điện áp: 220V.

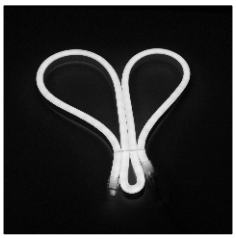
*** Sản phẩm không bao gồm Driver và đầu nối.**



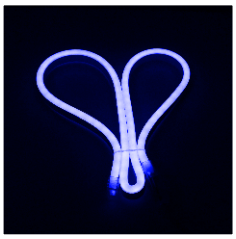
NERGB01
Đổi màu



NEV01
Ánh sáng vàng



NET01
Ánh sáng trắng



NEL01
Ánh sáng xanh



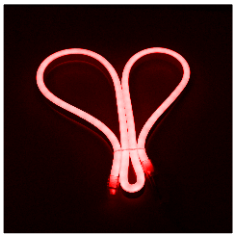
NEL02
Ánh sáng xanh lá



NEH01
Ánh sáng hồng



NEV02
Ánh sáng vàng đồng



NED01
Ánh sáng đỏ



NEFC015

LED DÂY NEON FULL MÀU

- Chip LED SMD 5050 IC 1903 V1
- Màu sắc: Full màu
- Chiều dài: 25m
- Kích thước: Dạng Neon 10x20
- Điện áp: 12 VDC
- Dòng điện làm việc: 1.25A/m
- Góc nhìn: 180°
- Điều khiển tự động bằng bộ điều khiển
- Nhiệt độ làm việc: 10 ~ 45°C
- Điện năng tiêu thụ: 15W/m
- Chỉ số IP: 65 (Dây LED)







* Lưu ý nếu sử dụng ngoài trời cần phải bịt kín các mối nối bằng keo chuyên dụng.



LED HIGH BAY LIGHT

Warehouse / Workshop / Factory

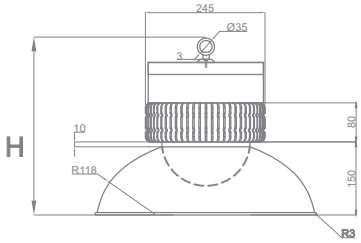
- The lamp housing is made of high-class aluminum alloy, a high-class heat dissipation design, prolonging the lamp's lifespan when operating for a long time while maintaining the lighting quality.
- Using low- voltage isolated driver safety for users, low heat and no noise.
- Lampshade is designed for concentrated light, increasing lighting efficiency, and suitable for lighting warehouses, workshops, and factories.
- Using high-efficiency Korean chip LED.
- Instant start, no flicker.

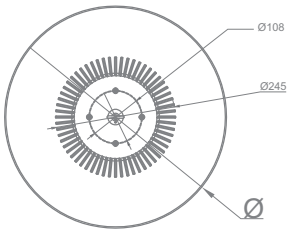


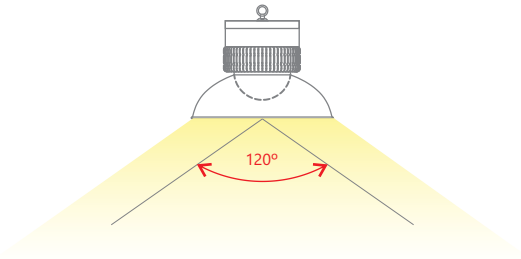
- Dòng sản phẩm này là loại thông thường không có tính năng chống nhiễu EMC, do đó chỉ phù hợp sử dụng đối với nhà xưởng ít thiết bị, và hệ thống điện có điện áp ổn định 180V-240V/50Hz, đảm bảo hệ thống điện không bị các sóng hài gây nhiễu. Không phù hợp cho nhu cầu sử dụng cao của dự án với số lượng lớn, có nguồn điện nhiễu lớn hơn 50-60Hz.
- Sử dụng đúng yêu cầu kỹ thuật (điện áp 220V, sử dụng trong nhà, môi trường bình thường không hóa chất,...)
- Thời gian sử dụng trung bình tối đa 12 giờ/ngày hay 4000 giờ/năm.
- Số lần bật tắt không quá 10 lần/ngày.

Ứng dụng:
Lắp đặt tại phân xưởng sản xuất, nhà kho... của các khu công nghiệp lớn nhỏ khác nhau.









MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	CRI	IP
SAPB507	50W	220V	3000K/6500K	5000	360x270	85	20
SAPB508	80W	220V	3000K/6500K	8200	360x270	85	20
SAPB509	100W	220V	3000K/6500K	11000	400x300	85	20
SAPB510	120W	220V	3000K/6500K	12200	400x300	85	20
SAPB511	150W	220V	3000K/6500K	17000	455x350	85	20
SAPB512	200W	220V	3000K/6500K	21000	455x380	85	20
SAPB513	250W	220V	3000K/6500K	27000	455x380	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

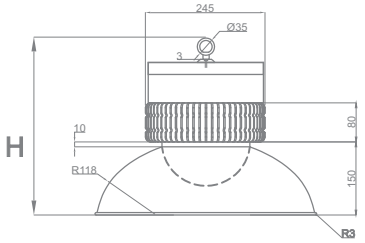


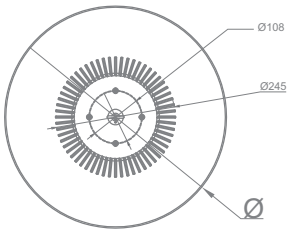
SDRPxxx

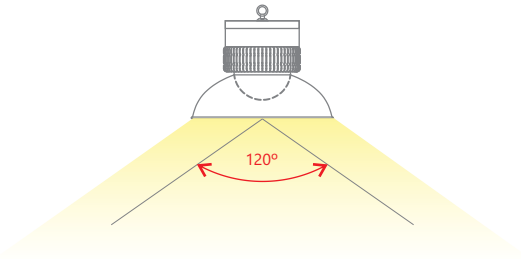
- Dòng sản phẩm này thuộc phân khúc cao cấp được trang bị tính năng chống nhiễu EMC.
- **Bảo vệ quá áp, chống ngắn mạch, chịu được sét lan truyền 6kV.**
- Dãy điện áp hoạt động từ 110V đến 260V, tần số 50Hz/60Hz, do đó phù hợp hầu hết với nhà xưởng có nhiều thiết bị.

Ứng dụng:
Lắp đặt tại phân xưởng sản xuất, nhà kho...
của các khu công nghiệp lớn nhỏ khác nhau.









MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	HSCS	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	CRI	IP
SDRP080	80W	220V	3000K/6500K	8200	0.9	360x270	85	20
SDRP100	100W	220V	3000K/6500K	11000	0.9	400x300	85	20
SDRP120	120W	220V	3000K/6500K	12200	0.9	400x300	85	20
SDRP150	150W	220V	3000K/6500K	17000	0.9	455x330	85	20
SDRP200	200W	220V	3000K/6500K	21000	0.9	455x380	85	20

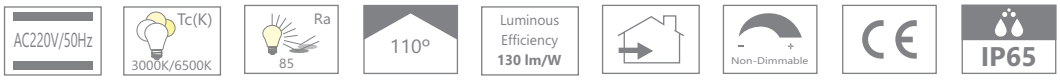
Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

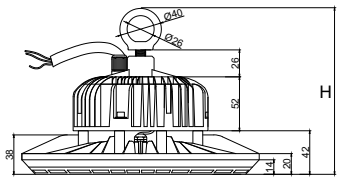
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

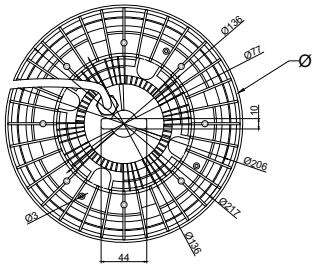


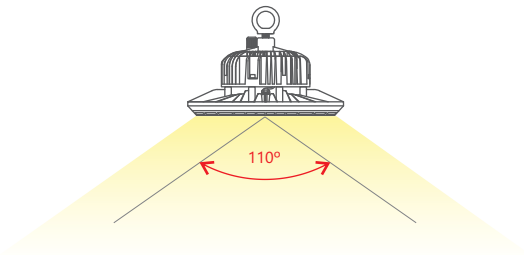
- Đèn được thiết kế sử dụng trong môi trường có nhiệt độ 0°C đến 45°C.
- Chỉ phù hợp cho công trình có hệ thống điện ổn định 220V/50Hz.

Ứng dụng:
Lắp đặt tại phân xưởng sản xuất, nhà kho...
của các khu công nghiệp lớn nhỏ khác nhau.









MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	HSCS	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	TRỌNG LƯỢNG (KG)	CRI	IP
DDB050	50W	220V	3000K/6500K	6300	0.9	230x150	1,3	85	65
DDB080	80W	220V	3000K/6500K	10400	0.9	295x150	2,1	85	65
DDB100	100W	220V	3000K/6500K	13000	0.9	295x150	2,1	85	65
DDB120	120W	220V	3000K/6500K	15600	0.9	345x160	2,8	85	65
DDB150	150W	220V	3000K/6500K	19600	0.9	345x160	2,8	85	65
DDB200	200W	220V	3000K/6500K	25600	0.9	345x160	2,9	85	65

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

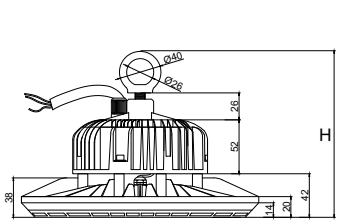


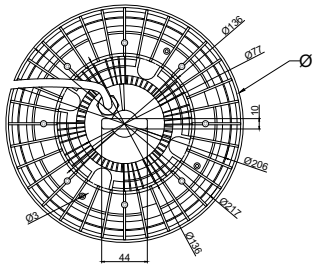
DDBxxx2

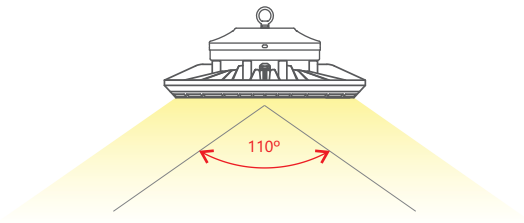
- Đèn được thiết kế sử dụng trong môi trường có nhiệt độ 0°C đến 45°C.
- **Có hệ thống bảo vệ chống sốc điện 4kV.**

Ứng dụng:
Lắp đặt tại phân xưởng sản xuất, nhà kho...
của các khu công nghiệp lớn nhỏ khác nhau.









MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	TRỌNG LƯỢNG (KG)	CRI	IP
DDB0502	50W	220V	3000K/6500K	6300	230x155	1,5	85	65
DDB1002	100W	220V	3000K/6500K	13000	290x155	2,2	85	65
DDB1502	150W	220V	3000K/6500K	19600	345x190	4,3	85	65
DDB2002	200W	220V	3000K/6500K	25600	345x190	4,5	85	65
DDB2402	240W	220V	3000K/6500K	30700	345x190	4,8	85	65

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

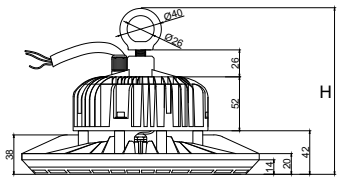
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

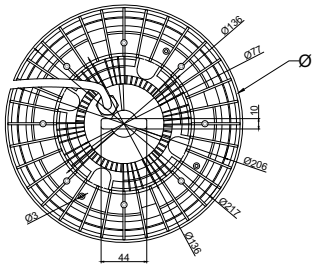


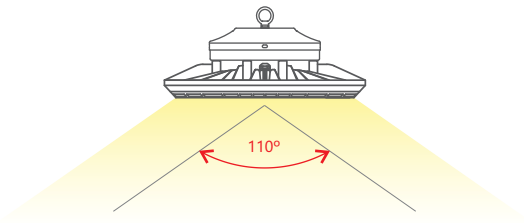
- Dòng sản phẩm cao cấp được trang bị tính năng chống nhiễu EMC.
- Bảo vệ quá áp, chống ngắn mạch, chịu được sét lan truyền 6kV.
- Dãy điện áp hoạt động từ 110V đến 260V, tần số 50Hz/60Hz, do đó phù hợp hầu hết với nhà xưởng có nhiều thiết bị.
- **Đèn được thiết kế sử dụng trong môi trường kho lạnh -20°C đến 45°C.**

Ứng dụng:
Lắp đặt tại phân xưởng sản xuất, nhà kho... của các khu công nghiệp lớn nhỏ khác nhau.









MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	HSCS	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	TRỌNG LƯỢNG (KG)	CRI	IP
DDB0503	50W	220V	3000K/6500K	6300	0.9	230x155	1,5	85	65
DDB1003	100W	220V	3000K/6500K	13000	0.9	290x155	2,2	85	65
DDB1503	150W	220V	3000K/6500K	19600	0.9	345x190	4,3	85	65
DDB2003	200W	220V	3000K/6500K	25600	0.9	345x190	4,5	85	65
DDB2403	240W	220V	3000K/6500K	30700	0.9	345x190	4,8	85	65

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

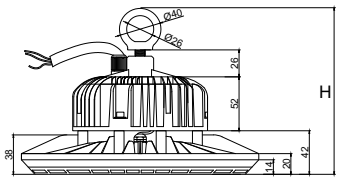


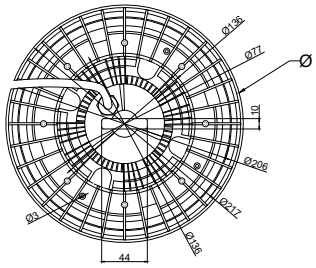
DDBxxx4

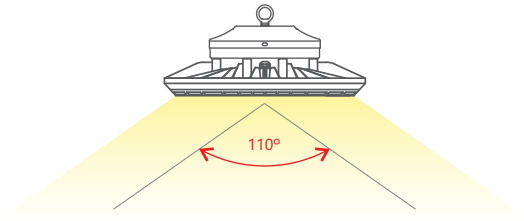
- Dòng sản phẩm cao cấp được trang bị tính năng chống nhiễu EMC.
- Bảo vệ quá áp, chống ngắn mạch, chịu được sét lan truyền 10kV.
- Dãy điện áp hoạt động từ 110V đến 260V, tần số 50Hz/60Hz, do đó phù hợp hầu hết với nhà xưởng có nhiều thiết bị.
- **Sản phẩm có chức năng điều chỉnh độ sáng theo 5 cấp độ, tự động điều chỉnh công suất lập trình cài đặt sẵn theo giờ.**
- **Đèn được thiết kế sử dụng trong môi trường kho lạnh -20°C đến 45°C.**

Ứng dụng:
Lắp đặt tại phân xưởng sản xuất, nhà kho... của các khu công nghiệp lớn nhỏ khác nhau.









MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	HSCS	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	TRỌNG LƯỢNG (KG)	CRI	IP
DDB0504	50W	220V	3000K/6500K	6300	0.9	230x155	1,5	85	65
DDB1004	100W	220V	3000K/6500K	13000	0.9	290x155	2,2	85	65
DDB1504	150W	220V	3000K/6500K	19600	0.9	345x190	4,3	85	65
DDB2004	200W	220V	3000K/6500K	25600	0.9	345x190	4,5	85	65
DDB2404	240W	220V	3000K/6500K	30700	0.9	345x190	4,8	85	65

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

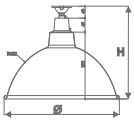
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



- Chóa đèn làm bằng nhôm cao cấp Anode hóa tăng tuổi thọ và phản xạ ánh sáng tập trung.
- Hộp đựng bộ linh kiện bằng hợp kim sơn tĩnh điện trên dây chuyền sơn tự động, được xử lý Phosphat chống rỉ sét.
- Đui đèn E40 làm bằng sứ cao cấp.
- Sử dụng bóng Metal, Mercury, Sodium 125W - 400W; bóng compact hoặc bóng LED

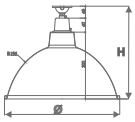
Ứng dụng:
Thích hợp cho việc lắp đặt ở phân xưởng nhà máy, nhà thi đấu, kho hàng, dây chuyền sản xuất có trần cao...





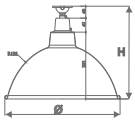
HDC125





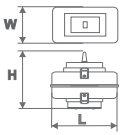
HDC250





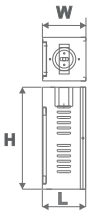
HDK400





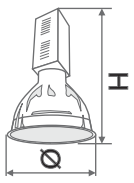
HBL





HBN





HBM250

MÃ SP	DIỄN GIẢI	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	IP
HDC125		385x320	20
HDC250		380x420	20
HDK400		420x340	20
HBM250		380x740	20
HBL	Hộp đựng ballast	230x108x78	20
HBN	Hộp đựng ballast	140x140x320	20

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



LED INDUSTRIAL TROUGH LIGHT

Warehouse / Factory / Production line

- The design includes 2 types of single and double balls, to meet maximum client installation requirements.
- Lampshade is designed with the reasonable opening angle for strong light, not glaring.
- Trough body is made of thick and rigid steel, and is anti-rust powder-coated to prolong the lifespan.
- The lamp base is made of high-quality PC plastic that is flame-resistant and heat-resistant, thick copper foil ensuring the best contact and power transmission for the luminaire.
- The electrical wiring system is equipped with 1-core copper wire that allows high load capacity, ensuring safety and being flame-resistant.
- The 220v power outlet is equipped with a plastic gasket, ensuring the safety of the power cord from being scratched during connection.
- The screw hole system is designed on the back of the trough body, making installation and maintenance convenient and flexible.

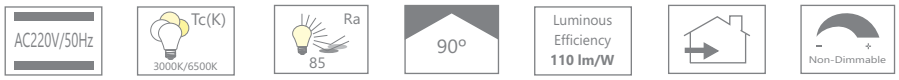


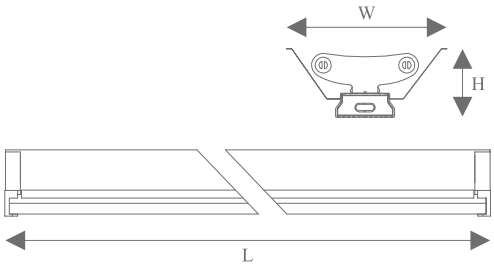
DTJ

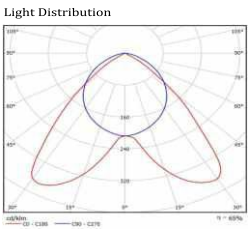


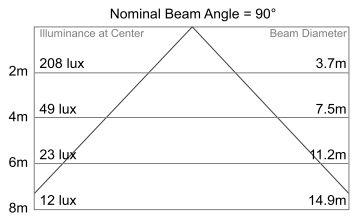
- Thân đèn và chóa làm bằng thép cao cấp sơn tĩnh điện trên dây chuyền sơn tự động, được xử lý Phosphat chống rỉ sét.
- Sử dụng kết hợp bóng LED T8 (không dùng ballast).
- Chân đèn làm từ nhựa PC cao cấp, giữ bóng chắc chắn.

Ứng dụng:
Lắp đặt trong hệ thống chiếu sáng nhà xưởng, kho bãi, công trình dân dụng và công nghiệp, công trình công cộng như trường học, bệnh viện, khu vui chơi.









MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI
DTJ109	1x9W	220V	3000K/6500K	1000	615x130x62	85
DTJ209	2x9W	220V	3000K/6500K	2000	615x150x62	85
DTJ118	1x18W	220V	3000K/6500K	2000	1225x130x64	85
DTJ218	2x18W	220V	3000K/6500K	4000	1225x150x64	85

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

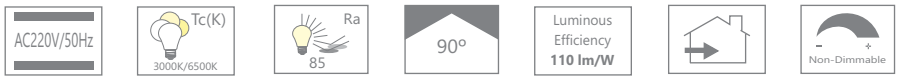


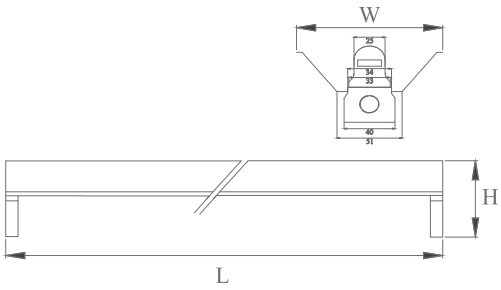


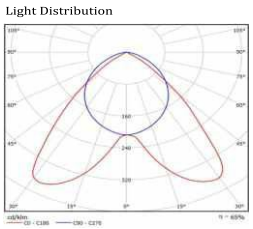
LTH

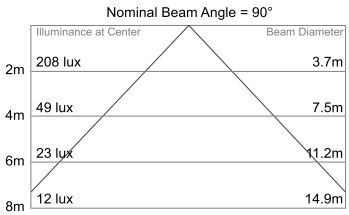
- Thân đèn và chóa làm bằng thép cao cấp sơn tĩnh điện trên dây chuyền sơn tự động, được xử lý Phosphat chống rỉ sét.
- Sử dụng kết hợp bóng LED T8 (không dùng ballast).
- Chân đèn làm từ nhựa PC cao cấp, giữ bóng chắc chắn.

Ứng dụng:
Lắp đặt trong hệ thống chiếu sáng nhà xưởng, kho bãi, công trình dân dụng và công nghiệp, công trình công cộng như trường học, bệnh viện, khu vui chơi.









MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI
LTH109	1x9W	220V	3000K/6500K	1000	615x158x91	85
LTH209	2x9W	220V	3000K/6500K	2000	612x175x93	85
LTH118	1x18W	220V	3000K/6500K	2000	1225x158x91	85
LTH218	2x18W	220V	3000K/6500K	4000	1225x175x93	85

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

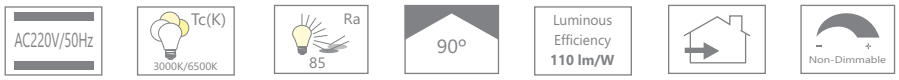


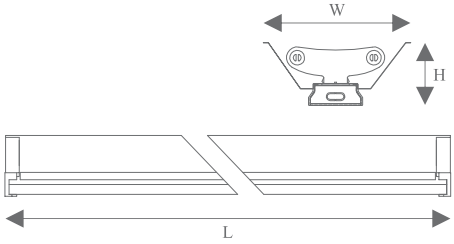


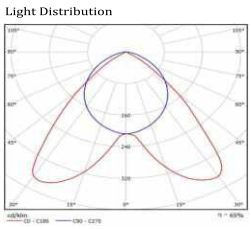
DLJ

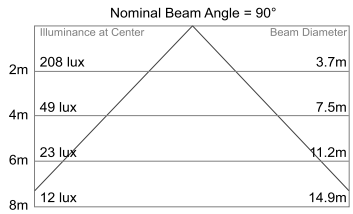
- Thân đèn làm bằng thép cao cấp sơn tĩnh điện trên dây chuyền sơn tự động, được xử lý Phosphat chống rỉ sét.
- Chóa sử dụng phản quang bằng nhôm nguyên chất 99.89% được Anode hóa bằng công nghệ của Đức có độ phản quang cao.
- Sử dụng kết hợp bóng LED T8 (không dùng ballast).
- Chân đèn làm từ nhựa PC cao cấp, giữ bóng chắc chắn.

Ứng dụng:
Lắp đặt trong hệ thống chiếu sáng nhà xưởng, kho bãi, công trình dân dụng và công nghiệp, công trình công cộng như trường học, bệnh viện, khu vui chơi.









MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI
DLJ109	1x9W	220V	3000K/6500K	1000	615x130x62	85
DLJ209	2x9W	220V	3000K/6500K	2000	615x150x62	85
DLJ118	1x18W	220V	3000K/6500K	2000	1225x130x64	85
DLJ218	2x18W	220V	3000K/6500K	4000	1225x150x64	85

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

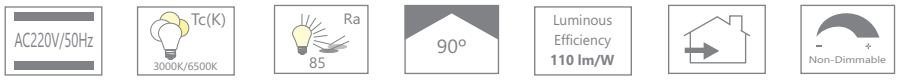


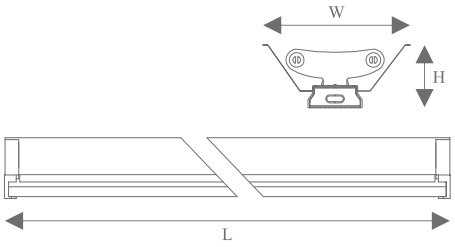


LDH

- Thân đèn làm bằng thép cao cấp sơn tĩnh điện trên dây chuyền sơn tự động, được xử lý Phosphat chống rỉ sét.
- Chóa sử dụng phản quang bằng nhôm nguyên chất 99.89% được Anode hóa bằng công nghệ của Đức có độ phản quang cao.
- Sử dụng kết hợp bóng LED T8 (không dùng ballast).
- Chân đèn làm từ nhựa PC cao cấp, giữ bóng chắc chắn.

Ứng dụng:
Lắp đặt trong hệ thống chiếu sáng nhà xưởng, kho bãi, công trình dân dụng và công nghiệp, công trình công cộng như trường học, bệnh viện, khu vui chơi.







LDH118.III

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI
LDH109	1x9W	220V	3000K/6500K	1000	615x158x91	85
LDH209	2x9W	220V	3000K/6500K	2000	615x175x93	85
LDH118	1x18W	220V	3000K/6500K	2000	1225x158x91	85
LDH218	2x18W	220V	3000K/6500K	4000	1225x175x93	85
LDH118.III	1x18W	220V	3000K/6500K	2000	1220x110x65.5	85

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

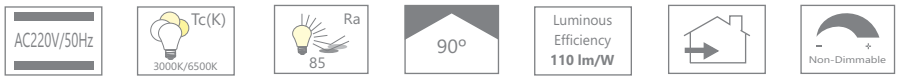


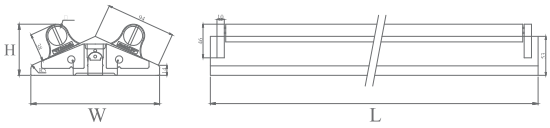


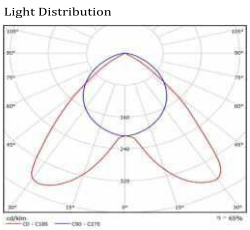
LTK

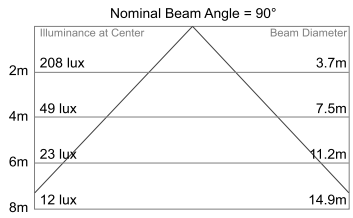
- Thân đèn được làm bằng thép sơn tĩnh điện trên dây chuyền tự động, xử lý photphat chống rỉ.
- Sử dụng bóng LED tuýp T8.
- Đui đèn được làm bằng nhựa chịu nhiệt chống cháy giúp giữ bóng chắc chắn.

Ứng dụng:
Lắp đặt trong hệ thống chiếu sáng nhà xưởng, kho bãi, công trình dân dụng và công nghiệp, công trình công cộng như trường học, bệnh viện, khu vui chơi.









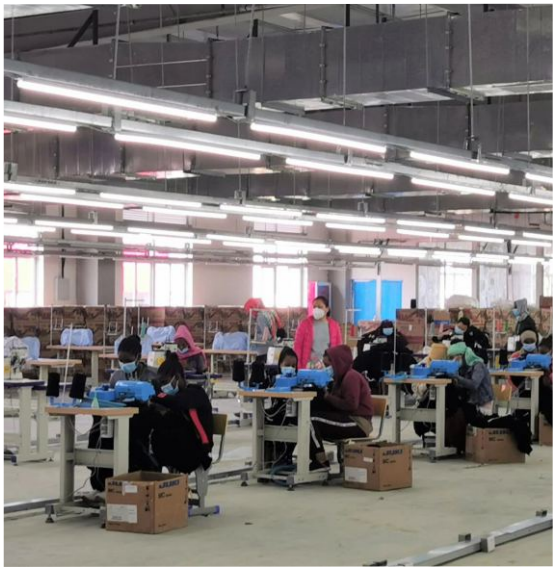
MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI
LTK109	1x9W	220V	3000K/6500K	1000	625x120x63	85
LTK209	2x9W	220V	3000K/6500K	2000	630x160x73	85
LTK118	1x18W	220V	3000K/6500K	2000	1235x120x63	85
LTK218	2x18W	220V	3000K/6500K	4000	1235x160x73	85

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

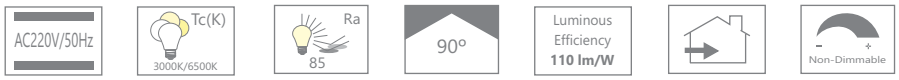


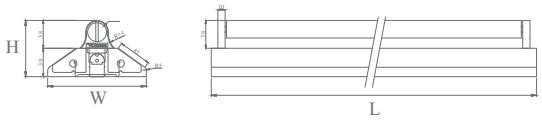
DDK



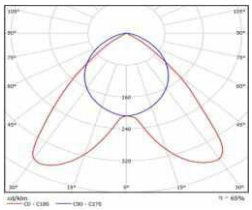
- Thân đèn được làm bằng thép sơn tĩnh điện trên dây chuyền tự động, xử lý photphat chống rỉ.
- Chóa nhôm nguyên chất 99,89% Anodized theo công nghệ Đức cho độ phản xạ ánh sáng cao.
- Sử dụng bóng LED tuýp T8.
- Đui đèn được làm bằng nhựa chịu nhiệt chống cháy giúp giữ bóng chắc chắn.

Ứng dụng:
Lắp đặt trong hệ thống chiếu sáng nhà xưởng, kho bãi, công trình dân dụng và công nghiệp, công trình công cộng như trường học, bệnh viện, khu vui chơi.

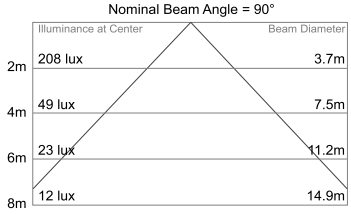




Light Distribution



Nominal Beam Angle = 90°



MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI
DDK109	1x9W	220V	3000K/6500K	1000	610x150x87	85
DDK209	2x9W	220V	3000K/6500K	2000	610x150x70	85
DDK118	1x18W	220V	3000K/6500K	2000	1220x150x87	85
DDK218	2x18W	220V	3000K/6500K	4000	1220x150x70	85

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

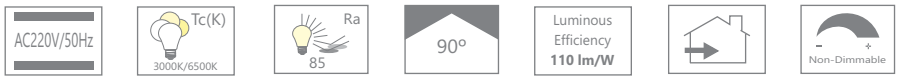


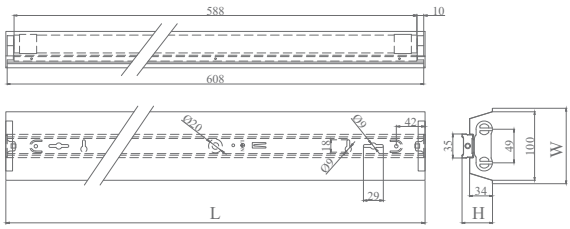
SDTC



- Chóa đèn giúp phân tán ánh sáng, không gây chói, chiếu sáng tối ưu và tiết kiệm năng lượng.
- Đế đèn được làm bằng nhựa chịu nhiệt chống cháy.
- Sử dụng bóng LED tuýp T8 (9W-18W)
- Điện áp đầu vào: 220V-50Hz

Ứng dụng:
Lắp đặt trong hệ thống chiếu sáng nhà xưởng, kho bãi, công trình dân dụng và công nghiệp, công trình công cộng như trường học, bệnh viện, khu vui chơi.







SDLC

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI
SDTC209	2x9W	220V	3000K/6500K	2000	610x110x45	85
SDTC218	2x18W	220V	3000K/6500K	4000	1220x110x45	85
SDLC209	2x9W	220V	3000K/6500K	2000	610x110x45	85
SDLC218	2x18W	220V	3000K/6500K	4000	1220x110x45	85

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



LED STREET LIGHT

Street / Highway / Internal road

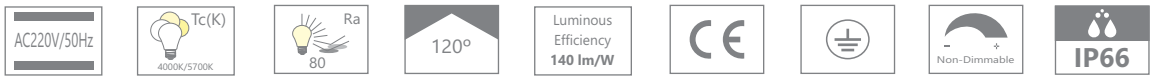
- LED street light uses high power LED light source replacing traditional street lights such as: high pressure mercury lamp, sodium vapor lamp, and halogen lamp,...
- Lamp housing is made of anodized aluminum alloy for high heat dissipation, prolonging the lamp's lifespan while maintaining the lighting quality.
- Power saving, low heat radiation. Instant start without waiting as high voltage traditional light.
- The product complies with IP65 standard, impact resistant and waterproof, high durability, instant light on.

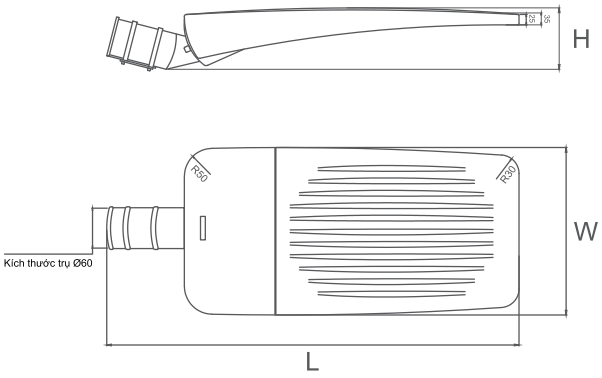


LED STREET LIGHT

- Thân đèn được làm bằng hợp kim nhôm đã được anode hóa giúp tản nhiệt tốt, tăng tuổi thọ mà vẫn đảm bảo được chất lượng chiếu sáng.
- Tiết kiệm điện năng, bức xạ nhiệt thấp. Khởi động tức thì không cần thời gian khởi động như các đèn cao áp truyền thống.
- Đèn có khả năng điều chỉnh góc ngẩng 30°, trên thân đèn có thước cân bằng thủy giúp điều chỉnh hướng đèn đồng nhất.
- Sản phẩm thiết kế đạt chuẩn IP66 chống thấm nước, IK08 chịu va đập cho độ bền cao.
- Đạt chuẩn EMC, chống sốc điện 6KV, bảo vệ quá áp.

Ứng dụng:
Chiếu sáng đường cao tốc, đường phố, đường nội bộ,...







Thước thủy cân bằng đèn

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	HSCS	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
SDHQ11002	100W	220V	4000K/5700K	14200	0.9	560x240x115	80	66
SDHQ11502	150W	220V	4000K/5700K	21000	0.9	690x280x130	80	66
SDHQ12002	200W	220V	4000K/5700K	28000	0.9	740x280x130	80	66

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 5700K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng trắng ấm /4 : 4000K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

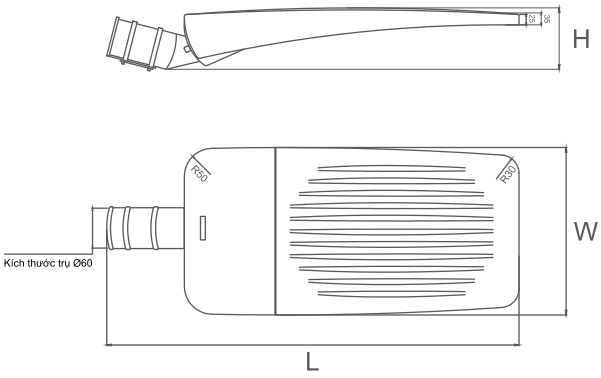


SDHQ1xxx3

- Đèn có khả năng điều chỉnh góc ngẩng 30°, trên thân đèn có thước cân bằng thủy giúp điều chỉnh hướng đèn đồng nhất.
- Với hệ số công suất cao >0.9 giúp giảm tiêu hao năng lượng điện, tiết kiệm 80% tổng chi phí sử dụng mỗi năm, tăng hiệu quả kinh tế.
- Thiết kế hiện đại, chắc chắn đạt chuẩn IP66 chống chịu tốt với mọi điều kiện thời tiết, IK 08 chịu va đập cho độ bền cao.
- **Đạt chuẩn EMC, chống sét lan truyền 6KV, bảo vệ quá áp.**

Ứng dụng:
Chiếu sáng đường cao tốc, đường phố, đường nội bộ,...







Thước thủy cân bằng đèn

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	HSCS	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
SDHQ11003	100W	220V	4000K/5700K	14200	0.9	560x240x115	80	66
SDHQ11503	150W	220V	4000K/5700K	21000	0.9	690x280x130	80	66
SDHQ12003	200W	220V	4000K/5700K	28000	0.9	740x280x130	80	66

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 5700K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng trắng ấm /4 : 4000K

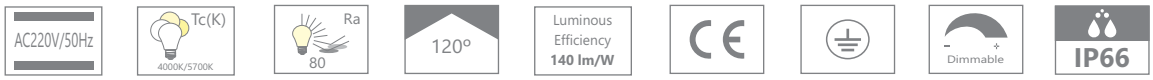
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

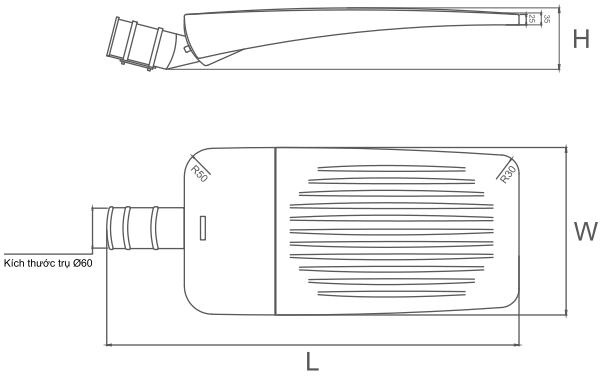


SDHQ1xxx4

- Đèn có khả năng điều chỉnh góc ngẩng 30º, trên thân đèn có thước cân bằng thủy giúp điều chỉnh hướng đèn đồng nhất.
- Với hệ số công suất cao >0.9 giúp giảm tiêu hao năng lượng điện, tiết kiệm 80% tổng chi phí sử dụng mỗi năm, tăng hiệu quả kinh tế.
- Thiết kế hiện đại, chắc chắn đạt chuẩn IP66 chống chịu tốt với mọi điều kiện thời tiết, IK 08 chịu va đập cho độ bền cao.
- **Chống sét lan truyền 6KV, khả năng thay đổi công suất theo khung thời gian tương ứng với nhu cầu chiếu sáng của công trình.**

Ứng dụng:
Chiếu sáng đường cao tốc, đường phố, đường nội bộ,...







Thước thủy cân bằng đèn

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	HSCS	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
SDHQ11004	100W	220V	4000K/5700K	14200	0.9	560x240x115	80	66
SDHQ11504	150W	220V	4000K/5700K	21000	0.9	690x280x130	80	66
SDHQ12004	200W	220V	4000K/5700K	28000	0.9	740x280x130	80	66

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 5700K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng trắng ấm /4 : 4000K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



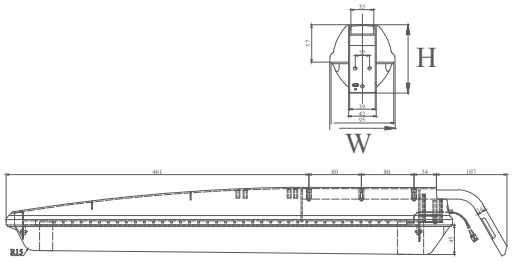
SDHO



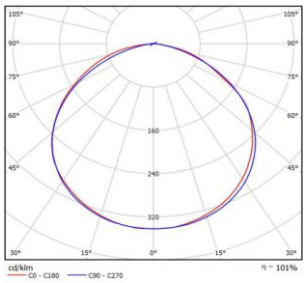
- Đèn đường LED sử dụng nguồn sáng LED công suất cao, dùng thay thế các đèn đường truyền thống đang sử dụng như: đèn thủy ngân cao áp, đèn hơi natri hay đèn halogen...
- Thiết kế hiện đại, chắc chắn đạt chuẩn IP66 chống chịu tốt với mọi điều kiện thời tiết.

Ứng dụng:
Chiếu sáng đường nội bộ, khu dân cư, sân vườn, nhà xưởng, kho bãi,...

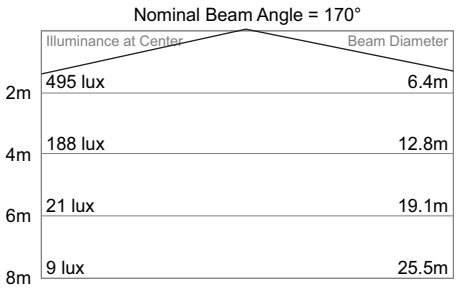




Light Distribution



Cone Diagram



MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
SDHO5181	18W-T8	220V	3000K/6500K	2500	763x100x104	80	65
SDHO5301	30W	220V	3000K/6500K	3300	763x100X104	80	65
SDHO5601	60W	220V	3000K/6500K	6600	763x100X104	80	65

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



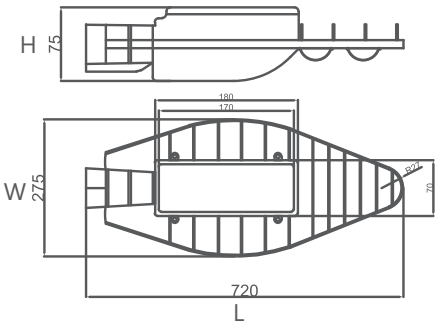


DHQxxx2

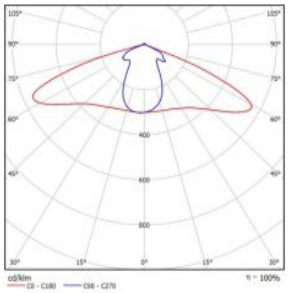
- Đèn đường LED sử dụng nguồn sáng LED công suất cao, dùng thay thế các đèn đường truyền thống đang sử dụng như: đèn thủy ngân cao áp, đèn hơi natri hay đèn halogen...
- Thiết kế hiện đại, chắc chắn đạt chuẩn IP66 chống chịu tốt với mọi điều kiện thời tiết, IK 08 chịu va đập cho độ bền cao.
- **Có hệ thống bảo vệ chống sốc điện 6kV, bảo vệ quá áp.**

Ứng dụng:
Chiếu sáng đường phố, đường nội bộ, khu đô thị, khu công nghiệp, bến bãi nhà xưởng....

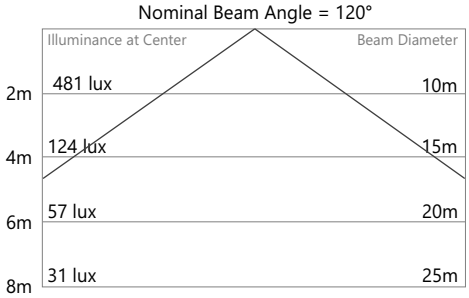




Light Distribution



Cone Diagram



MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	TRỌNG LƯỢNG (KG)	CRI	IP
DHQ0502	50W	220V	3000K/4000K/5700K	6000	500x230x80	1,9	80	66
DHQ1002	100W	220V	3000K/4000K/5700K	12000	720x280x80	4,2	80	66
DHQ1502	150W	220V	3000K/4000K/5700K	18000	950x350x80	7	80	66
DHQ2002	200W	220V	3000K/4000K/5700K	24000	950x350x80	8	80	66
DHQ2502	250W	220V	3000K/4000K/5700K	30000	1100x360x80	8,5	80	66

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 5700K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4000K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



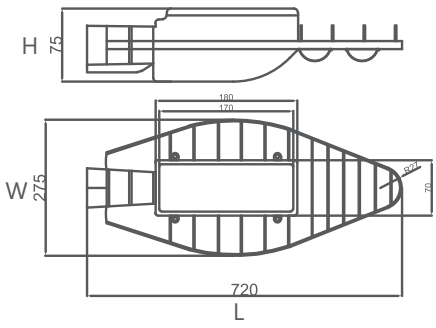


DHQxxx3

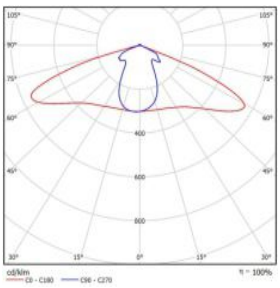
- Đèn đường LED sử dụng nguồn sáng LED công suất cao, dùng thay thế các đèn đường truyền thống đang sử dụng như: đèn thủy ngân cao áp, đèn hơi natri hay đèn halogen...
- Với hệ số công suất cao >0.9 giúp giảm tiêu hao năng lượng điện, tiết kiệm 80% tổng chi phí sử dụng mỗi năm, tăng hiệu quả kinh tế.
- Thiết kế hiện đại, chắc chắn đạt chuẩn IP66 chống chịu tốt với mọi điều kiện thời tiết, IK 08 chịu va đập cho độ bền cao.
- **Đạt chuẩn EMC, chống sét lan truyền 6KV, bảo vệ quá áp.**

Ứng dụng:
Chiếu sáng đường phố, đường nội bộ, khu đô thị mới, khu công nghiệp, bến bãi nhà xưởng....

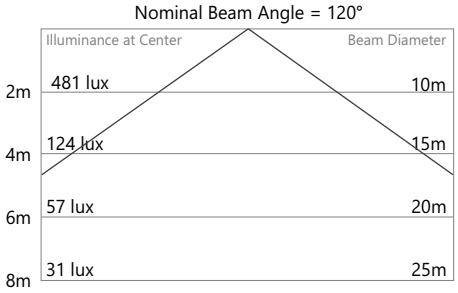




Light Distribution



Cone Diagram



MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	HSCS	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	TRỌNG LƯỢNG (KG)	CRI	IP
DHQ0503	50W	220V	3000K/4000K/5700K	6000	0.9	500x230x80	1,9	80	66
DHQ1003	100W	220V	3000K/4000K/5700K	12000	0.9	720x280x80	4,2	80	66
DHQ1503	150W	220V	3000K/4000K/5700K	18000	0.9	950x350x80	7	80	66
DHQ2003	200W	220V	3000K/4000K/5700K	24000	0.9	950x350x80	8	80	66
DHQ2503	250W	220V	3000K/4000K/5700K	30000	0.9	1100x360x80	8,5	80	66

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 5700K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4000K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



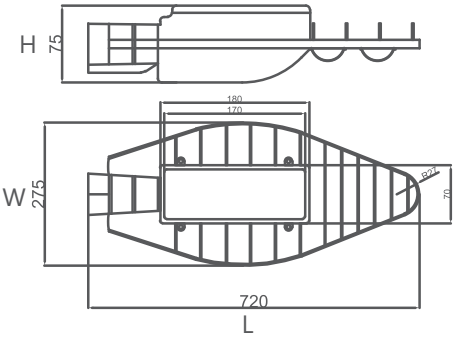


DHQxxx4

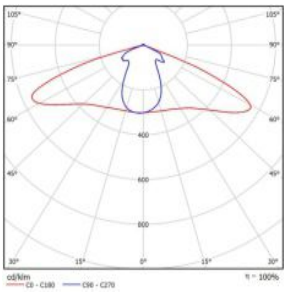
- Với hệ số công suất cao >0.9 giúp giảm tiêu hao năng lượng điện, tiết kiệm 80% tổng chi phí sử dụng mỗi năm, tăng hiệu quả kinh tế.
- Thiết kế hiện đại, chắc chắn đạt chuẩn IP66 chống chịu tốt với mọi điều kiện thời tiết, IK 08 chịu va đập cho độ bền cao.
- **Chống sét lan truyền 6KV, khả năng thay đổi công suất theo khung thời gian tương ứng với nhu cầu chiếu sáng của công trình.**

Ứng dụng:
Chiếu sáng đường phố, đường nội bộ, khu đô thị mới, khu công nghiệp, bến bãi nhà xưởng....

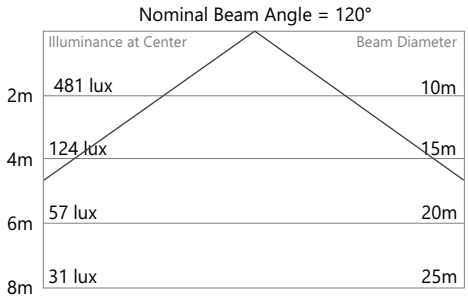




Light Distribution



Cone Diagram



MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	HSCS	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	TRỌNG LƯỢNG (KG)	CRI	IP
DHQ0504	50W	220V	3000K/4000K/5700K	6000	0.9	500x230x80	1,9	80	66
DHQ1004	100W	220V	3000K/4000K/5700K	12000	0.9	720x280x80	4,2	80	66
DHQ1504	150W	220V	3000K/4000K/5700K	18000	0.9	950x350x80	7	80	66
DHQ2004	200W	220V	3000K/4000K/5700K	24000	0.9	950x350x80	8	80	66
DHQ2504	250W	220V	3000K/4000K/5700K	30000	0.9	1100x360x80	8,5	80	66

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 5700K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4000K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.





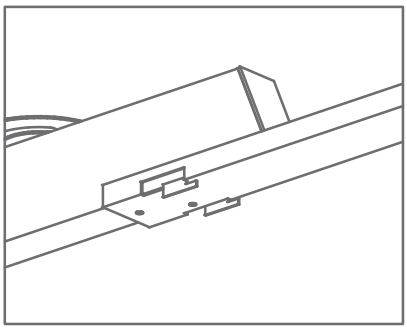
DHOxxx

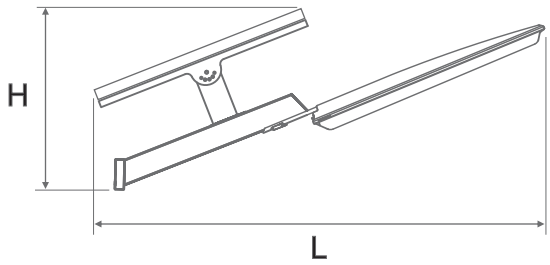
- Tấm pin năng lượng với hiệu suất cao hấp thụ ánh sáng và chuyển đổi điện năng vào ban ngày, dòng điện được lưu trữ vào pin để cung cấp cho hoạt động của đèn vào ban đêm.
- Đèn tự động bật tắt khi trời tối/sáng và điều chỉnh độ sáng theo khung giờ định sẵn.
- Sản phẩm thiết kế đạt chuẩn IP65, chịu va đập và chống thấm nước, độ bền cao.

Ứng dụng:
Chiếu sáng đường nội bộ, khu sân vườn nhà ở, nhà xưởng, kho bãi,...

Thông số kỹ thuật:
- Chiều cao khi lắp đặt đèn: 3-6m
- Pin: 3.2V LiFePO4
- Chế độ hoạt động: Tự động tắt mở khi trời tối.
- Thời gian chiếu sáng khi sạc đầy: 1-2 đêm.







Lắp đặt dễ dàng, có chốt gài chống rơi đèn khi thi công

MÃ SP	CÔNG SUẤT PIN	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
DHO0301	30W/12h	3000K/6500K	950	1180x530x315	85	65
DHO0501	50W/12h	3000K/6500K	1450	1180x530x315	85	65
DHO1001	100W/12h	3000K/6500K	2300	1180x600x315	85	65
DHO1501	150W/12h	3000K/6500K	3700	1180x670x315	85	65

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.





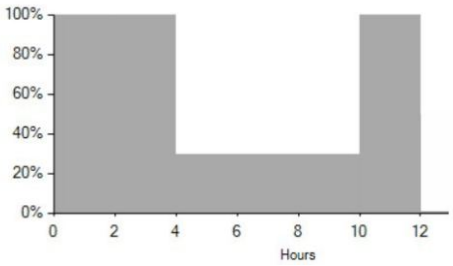
DHLxxx1

- Đèn đường sử dụng nguồn sáng LED hiệu suất cao, tiết kiệm năng lượng, thích hợp sử dụng với các bộ năng lượng mặt trời.
- Đèn tự động bật tắt khi trời tối/sáng và điều chỉnh độ sáng theo khung giờ định sẵn.
- Sản phẩm thiết kế đạt chuẩn IP66, chịu va đập và chống thấm nước, độ bền cao.
- Tấm pin năng lượng với hiệu suất cao hấp thụ ánh sáng và chuyển đổi điện năng vào ban ngày, dòng điện được lưu trữ vào pin để cung cấp cho hoạt động của đèn vào ban đêm.



Ứng dụng:
Chiếu sáng đường nội bộ, khu dân cư, sân vườn, nhà xưởng, kho bãi,...

Thông số kỹ thuật:
- Chiều cao khi lắp đặt đèn: 3-6m
- Module LED: Tổ hợp LED.
- Chế độ hoạt động: Tự động tắt mở khi trời tối.
- Thời gian chiếu sáng khi sạc đầy: 1-2 đêm.
- Chế độ sáng trong chu kỳ 12h: 4h đầu 100% -> 6h kế tiếp 25% -> 2h sau 100%.









MÃ SP	CÔNG SUẤT PIN	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
DHL0501	50W/12h	3000K/6500K	2000	490x208x61	80	66
DHL1001	100W/12h	3000K/6500K	3200	620x245x75	80	66
DHL1501	150W/12h	3000K/6500K	4300	720x268x77	80	66
DHL2001	200W/12h	3000K/6500K	6000	950x350x100	80	66

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

TÍNH NĂNG AC220V

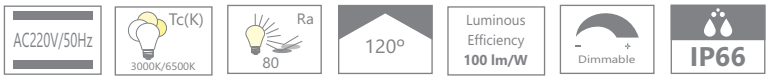




DHLxxx3

- Đèn tự động bật tắt khi trời tối/sáng và điều chỉnh độ sáng theo khung giờ định sẵn.
- Sản phẩm thiết kế đạt chuẩn IP66, chịu va đập và chống thấm nước, độ bền cao.
- Tấm pin năng lượng với hiệu suất cao hấp thụ ánh sáng và chuyển đổi điện năng vào ban ngày, dòng điện được lưu trữ vào pin để cung cấp cho hoạt động của đèn vào ban đêm.

*** Tính năng đặc biệt: Khi pin không được sạc đầy do thời tiết, hết pin đèn tự động chuyển sang chế độ AC 220V.**

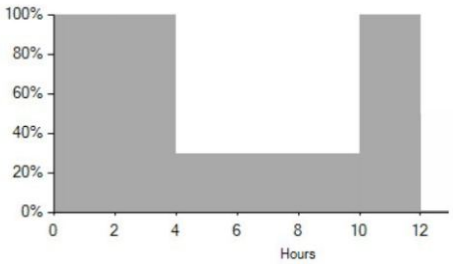


Ứng dụng:

Chiếu sáng đường nội bộ, khu dân cư, công viên, sân vườn, nhà xưởng, kho bãi,...

Thông số kỹ thuật:

- Chiều cao khi lắp đặt đèn: 3-6m
- Module LED: Tổ hợp LED.
- Chế độ hoạt động: Tự động tắt mở khi trời tối.
- Thời gian chiếu sáng khi sạc đầy: 1-2 đêm.
- Chế độ sáng trong chu kỳ 12h: 4h đầu 100% -> 6h kế tiếp 25% -> 2h sau 100%.









MÃ SP	ĐIỆN ÁP	CÔNG SUẤT PIN	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
DHL0503	220V	50W/12h	3000K/6500K	2000	490x208x61	80	66
DHL1003	220V	100W/12h	3000K/6500K	3200	720x280x80	80	66
DHL1503	220V	150W/12h	3000K/6500K	4300	950x350x80	80	66
DHL2003	220V	200W/12h	3000K/6500K	6000	950x350x80	80	66

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



LED FLOOD LIGHT

Sign / Garden / Pathway

- The lamp housing is made of high-class aluminum alloy, a high-class heat dissipation design, prolonging the lamp's lifespan when operating for a long time while maintaining the lighting quality.
- Using low- voltage isolated driver safety for users, low heat and no noise.
- Lampshade is designed for concentrated light, increasing lighting efficiency, and suitable for lighting warehouse, workshop, and factorie.
- Using high-efficiency Korean LED chip.
- Instant start, no flicker.

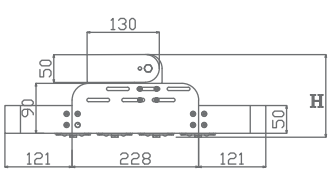


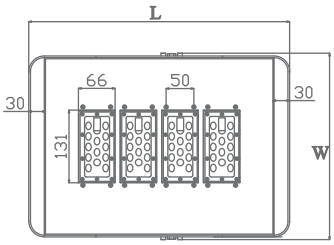
SBHQxxx

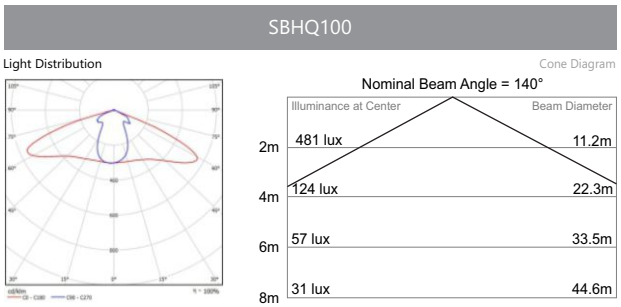
- Thân đèn được làm bằng hợp kim nhôm được anode hóa giúp tản nhiệt cao, tăng tuổi thọ mà vẫn đảm bảo được chất lượng chiếu sáng.
- Hiệu suất chip LED cao, cho ánh sáng tự nhiên.
- Tiết kiệm điện năng đến 80%, bức xạ nhiệt thấp.
- Khởi động tức thì không cần thời gian khởi động như các đèn cao áp truyền thống.

Ứng dụng:
Chiếu sáng bảng hiệu, pha tường, pha sân vườn, cảnh quan ngoài trời,...









MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	HSCS	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
SBHQ080	80W	220V	4000K/5700K	0.9	11400	470x336x148	80	65
SBHQ100	100W	220V	4000K/5700K	0.9	14200	470x336x148	80	65
SBHQ120	120W	220V	4000K/5700K	0.9	17100	470x336x148	80	65
SBHQ150	150W	220V	4000K/5700K	0.9	21000	555x336x148	80	65
SBHQ180	180W	220V	4000K/5700K	0.9	24800	632x336x148	80	65
SBHQ240	240W	220V	4000K/5700K	0.9	34200	555x385x148	80	65
SBHQ300	300W	220V	4000K/5700K	0.9	42500	632x385x148	80	65
SBHQ360	360W	220V	4000K/5700K	0.9	51000	706x385x148	80	65
SBHQ500	500W	220V	4000K/5700K	0.9	70500	865x505x148	80	65

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 5700K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng trắng ấm /4 : 4000K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

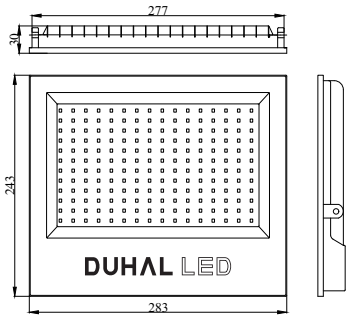


SDJxxx2

- Thiết kế đèn pha LED siêu mỏng đạt tính thẩm mỹ cao, là lựa chọn thay thế cho các loại đèn truyền thống như halogen, metal hadile,...
- Thân nhôm đúc nguyên khối giúp tản nhiệt tốt, mặt kính cường lực bền bỉ, chịu được va đập.
- Cấp bảo vệ IP65 chống nước chống bụi, phù hợp cho cả chiếu sáng trong nhà và ngoài trời.
- **Có hệ thống bảo vệ chống sốc điện 2kV.**

Ứng dụng:
Chiếu sáng bảng hiệu, pha tường, pha sân vườn, cảnh quan ngoài trời,...







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	TRỌNG LƯỢNG (KG)	CRI	IP
SDJ0102	10W	220V	3000K/6500K	1100	90x90x25	0,1	85	65
SDJ0202	20W	220V	3000K/6500K	2200	102x92x26	0,2	85	65
SDJ0302	30W	220V	3000K/6500K	3300	128x113x25	0,2	85	65
SDJ0502	50W	220V	3000K/6500K	5500	155x130x27	0,4	85	65
SDJ1002	100W	220V	3000K/6500K	11000	240x203x32	1	85	65
SDJ1502	150W	220V	3000K/6500K	16500	283x243x30	1,6	85	65
SDJ2002	200W	220V	3000K/6500K	22000	306x280x33	1,8	85	65

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



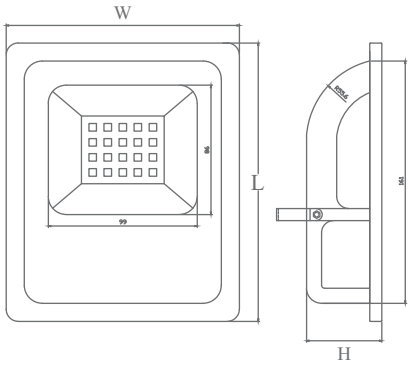


SDJDxxx1

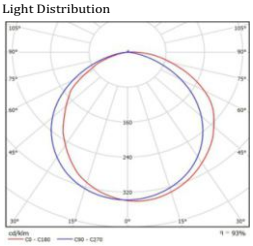
- Thân đèn chế tạo bằng hợp kim nhôm cao cấp, giúp tản nhiệt tốt, bề mặt sơn tĩnh điện chống ăn mòn, mặt kính cường lực chắc chắn
- Cấp độ bảo vệ đạt chuẩn IP65 đảm bảo hoạt động tốt ngoài trời mà không cần thiết bị bảo vệ đi kèm.
- Hiệu suất nguồn cao, tiết kiệm 50% điện năng so với đèn pha cao áp truyền thống.
- **Có hệ thống bảo vệ chống sốc điện 4kV.**

Ứng dụng:
Chiếu sáng bảng hiệu, pha tường, pha sân vườn, cảnh quan ngoài trời,...

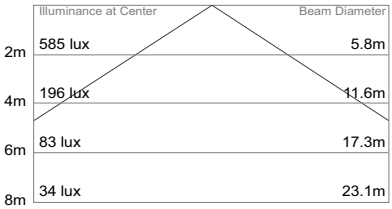




Light Distribution



Cone Diagram



MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	TRỌNG LƯỢNG (KG)	CRI	IP
SDJD0101	10W	220V	3000K/6500K	1100	135x115x38	0,3	85	65
SDJD0201	20W	220V	3000K/6500K	2200	197x140x45	0,6	85	65
SDJD0301	30W	220V	3000K/6500K	3300	239x185x53	1	85	65
SDJD0501	50W	220V	3000K/6500K	5500	286x240x62	1,7	85	65

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



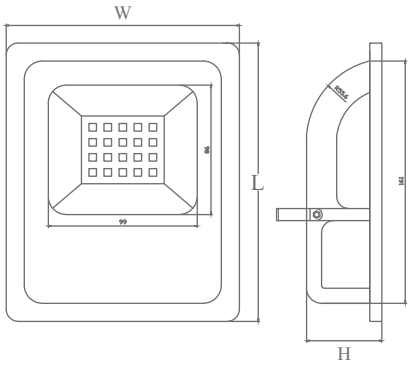


SAJAxxx1

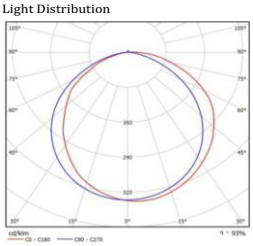
- Thân đèn chế tạo bằng hợp kim nhôm cao cấp, hệ số dẫn nhiệt cao giúp tản nhiệt tốt, bề mặt sơn tĩnh điện chống ăn mòn, mặt kính cường lực chắc chắn.
- Cấp độ bảo vệ đạt chuẩn IP65 đảm bảo hoạt động tốt ngoài trời mà không cần thiết bị bảo vệ đi kèm.
- Sử dụng chip LED hiệu suất cao, chất lượng tốt cho ánh sáng trung thực tự nhiên.
- **Đạt chuẩn EMC, có hệ thống bảo vệ chống sốc điện 6kV, bảo vệ quá áp.**

Ứng dụng:
Chiếu sáng bảng hiệu, pha tường, pha sân vườn, cảnh quan ngoài trời,...

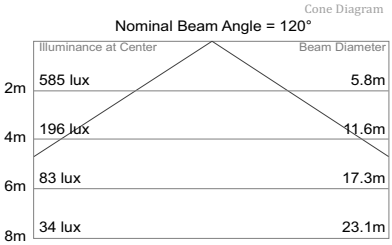




Light Distribution



Cone Diagram



MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	HSCS	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
SAJA0501	50W	220V	3000K/6500K	5500	0.9	286x240x62	85	65
SAJA1001	100W	220V	3000K/6500K	11000	0.9	370x295x75	85	65
SAJA1501	150W	220V	3000K/6500K	16000	0.9	425x326x160	85	65
SAJA2001	200W	220V	3000K/6500K	21000	0.9	515x316x165	85	65

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



- Đèn pha sử dụng nguồn sáng LED hiệu suất cao, tiết kiệm năng lượng, thích hợp sử dụng với các bộ năng lượng mặt trời.
- Vỏ đèn pha bằng nhôm đúc dày cho độ bền cao, tản nhiệt tốt.
- Sản phẩm thiết kế đạt chuẩn IP67, chịu va đập và chống thấm nước, ăn mòn, độ bền cao, bật sáng tức thì.
- Tấm pin năng lượng giúp hấp thụ ánh sáng tốt và sạc nhanh vào ban ngày, dòng điện được lưu trữ vào pin để cung cấp cho hoạt động của đèn vào ban đêm.
- Chiều cao khi lắp đặt đèn: 3-6m
- Module LED: Tổ hợp LED.
- Thời gian chiếu sáng khi sạc đầy: 1-2 đêm.

Ứng dụng:

- Chiếu sáng lối đi ngoài trời, đường nội bộ, khuôn viên, sân vườn,...


Điều khiển thông minh


Bảo vệ sốc điện



Không tốn chi phí cho điện năng


Không dây

Chế độ hoạt động:

Tự bật sáng khi trời tối, khi trời mưa hoặc trời nhiều mây.


NGÀY


ĐÊM



MÃ SP	CÔNG SUẤT PIN	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH(mm)	CRI	IP
AJNL0252	25W/12h	8000K	750	210x65x175	85	67
AJNL0502	50W/12h	8000K	1500	240x62x205	85	67
AJNL0802	80W/12h	8000K	2400	277x69x227	85	67
AJNL1202	120W/12h	8000K	3600	310x80x280	85	67
AJNL2002	200W/12h	8000K	6000	350x85x300	85	67
AJNL3002	300W/12h	8000K	9000	350x90x420	85	67

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.





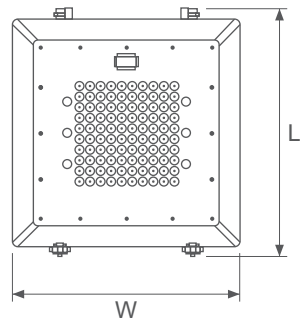
DRG

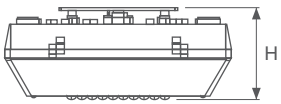
- Thân đèn làm bằng hợp kim nhôm, tản nhiệt tốt, sơn tĩnh điện chống ăn mòn bề mặt.
- Sử dụng chip LED hiệu suất cao cho chất lượng tốt và ánh sáng tự nhiên.
- Tiết kiệm 80% điện năng tiêu thụ so với các loại đèn cao áp thông thường.
- Chống bụi, chống nước tiêu chuẩn IP65.
- **Sản phẩm được trang bị tính năng chống nhiễu EMC, đạt chuẩn UL.**

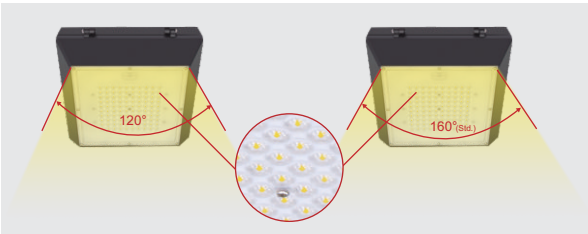
Ứng dụng:

Chiếu sáng nhà kho, tầng hầm để xe, nhà để xe, đường hầm, v.v.









MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
DRG0201	20W	220V	3000K/6500K	2600	265x250x100	80	65
DRG0301	30W	220V	3000K/6500K	3900	265x250x100	80	65
DRG0401	40W	220V	3000K/6500K	5200	265x250x100	80	65
DRG0551	55W	220V	3000K/6500K	7150	265x250x100	80	65
DRG0801	80W	220V	3000K/6500K	10400	265x250x100	80	65

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



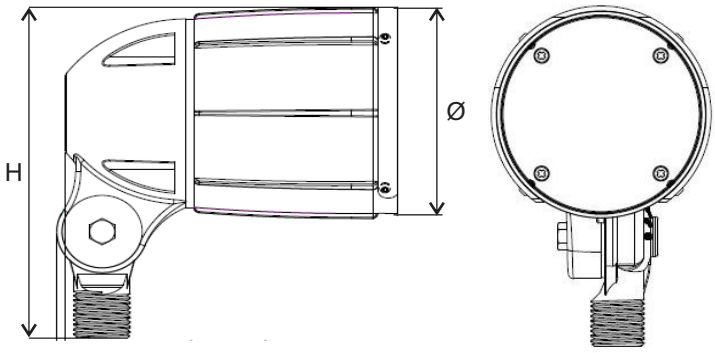
ABYxxx



- Đèn LED chiếu điểm với hướng chiếu sáng có thể thay đổi, tập trung vào chủ thể để làm nổi bật không gian chiếu sáng.
- Vỏ hợp kim nhôm, tản nhiệt tốt, sơn tĩnh điện để chống ăn mòn bề mặt.
- Tiêu chuẩn chống chịu thời tiết IP65, kín chống bụi bẩn, côn trùng.

Ứng dụng:
Chiếu sáng ngoài trời, cho cảnh quan, sân vườn, tòa nhà.





Phụ kiện (không kèm theo sản phẩm)





MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	CRI	IP
ABY225	12W	220V	3000K/6500K	1200	86x140	85	65
ABY226	30W	220V	3000K/6500K	3000	120x160	85	65

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



SAJA

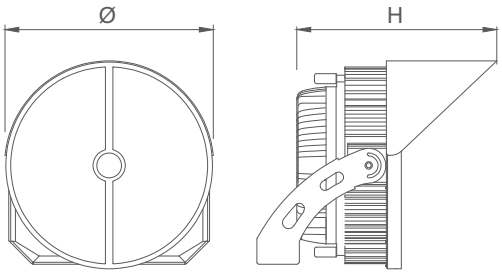
- Tản nhiệt dùng vật liệu nhôm cao cấp cho hệ số dẫn nhiệt cao gấp 2.2 lần so với nhôm tản nhiệt thông thường.
- Thân đèn được sơn tĩnh điện chống ăn mòn, đạt cấp chống thấm IP67, chịu được gió cấp 17 để đảm bảo đèn hoạt động tốt ngoài trời mà không cần thiết bị bảo vệ.
- Chỉ số chống va đập IK08, độ chói trung bình UGR<50.

*** Đây là sản phẩm cao cấp được trang bị tính năng chống nhiễu EMC, bảo vệ quá áp, chống ngắn mạch, chịu được sét lan truyền 10kV, dải điện áp hoạt động từ 110V đến 260V, tần số 50Hz/60Hz. Đạt tiêu chuẩn UL.**

Ứng dụng:

Chiếu sáng sân vận động, nhà thi đấu, sân golf, sân bóng đá, tennis, cảng hàng không,...





Sports Lighting Applications:



MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	CRI	IP
SAJA300	300W	220V	3000K/6500K	38400	377x362	80	67
SAJA400	400W	220V	3000K/6500K	49500	377x362	80	67
SAJA500	500W	220V	3000K/6500K	58000	377x362	80	67
SAJA600	600W	220V	3000K/6500K	76800	476x372	80	67
SAJA750	750W	220V	3000K/6500K	85300	476x372	80	67
SAJA950	950W	220V	3000K/6500K	115300	528x355	80	67
SAJA1200	1200W	220V	3000K/6500K	136000	528x355	80	67

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



LED UNDERWATER LIGHT

Park / Swimming Pool / Fountain

- IP68 standard design for long-term underwater operation with anti-corrosion stainless steel material, special structure can be installed and used effectively under water.
- Low power consumption, long life, ensure the durability of the lights
- Safe for humans and animals to come into contact with.
- Easy to install for outdoor, underwater, high wet properties



- Thiết kế tiêu chuẩn IP68 để hoạt động lâu dài dưới nước với vật liệu thép không gỉ chống ăn mòn, tiêu thụ điện năng thấp, tuổi thọ cao và an toàn điện. ...
- Thiết kế có chân đế, dễ dàng lắp đặt.

*** Sản phẩm sử dụng nguồn điện 12-24VAC**

Ứng dụng

Công viên, hồ bơi, đài phun nước.



DMA103



DMA105



DMA118



DMA206



DMA3xx

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	CRI	IP
DMA103	3W	12VAC	3000K/6500K	97x90	85	68
DMA105	5W	12VAC	3000K/6500K	120x100	85	68
DMA118	18W	24VAC	3000K/6500K	190x140	85	68
DMA206	6W	12VAC	3000K/6500K	120x100	85	68
DMA309	9W	12VAC	3000K/6500K	145x105	85	68
DMA306	6W	12VAC	3000K/6500K	Ø135	85	68
DMA312	12W	24VAC	3000K/6500K	Ø170	85	68
DMA318	18W	24VAC	3000K/6500K	Ø195	85	68
DMA324	24W	24VAC	3000K/6500K	Ø215	85	68
DMA336	36W	24VAC	3000K/6500K	Ø240	85	68

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



- Thiết kế tiêu chuẩn IP68 để hoạt động lâu dài dưới nước với vật liệu thép không gỉ chống ăn mòn, tiêu thụ điện năng thấp, tuổi thọ cao và an toàn điện. ...
- Thiết kế có chân đế, dễ dàng lắp đặt.

*** Sản phẩm sử dụng nguồn điện 12-24VAC**

Ứng dụng:
Công viên, hồ bơi, đài phun nước.



DMA4xx



DMA5xx



DMA6xx

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	KÍCH THƯỚC Ø (mm)	CRI	IP
DMA406	6W	12VAC	3000K/6500K	Ø135	85	68
DMA412	12W	24VAC	3000K/6500K	Ø170	85	68
DMA418	18W	24VAC	3000K/6500K	Ø193	85	68
DMA424	24W	24VAC	3000K/6500K	Ø215	85	68
DMA436	36W	24VAC	3000K/6500K	Ø238	85	68
DMA506	6W	12VAC	3000K/6500K	Ø150	85	68
DMA509	9W	12VAC	3000K/6500K	Ø190	85	68
DMA512	12W	24VAC	3000K/6500K	Ø210	85	68
DMA518	18W	24VAC	3000K/6500K	Ø210	85	68
DMA524	24W	24VAC	3000K/6500K	Ø260	85	68
DMA606	6W	12VAC	3000K/6500K	Ø135	85	68
DMA612	12W	24VAC	3000K/6500K	Ø170	85	68
DMA618	18W	24VAC	3000K/6500K	Ø195	85	68
DMA624	24W	24VAC	3000K/6500K	Ø215	85	68
DMA636	36W	24VAC	3000K/6500K	Ø240	85	68

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



- Thiết kế tiêu chuẩn IP68 để hoạt động lâu dài dưới nước với vật liệu thép không gỉ chống ăn mòn, tiêu thụ điện năng thấp, tuổi thọ cao và an toàn điện. ...
- Thiết kế không có chân đế, dễ dàng lắp đặt.

*** Sản phẩm sử dụng nguồn điện 12-24VAC**

Ứng dụng:
Công viên, hồ bơi, đài phun nước.



DMA103



DMA105



DMA118



DMA206



DMA309



DMA106



DMA109



DMA112



DMA115



DMA209

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	CRI	IP
DMA103	3W	12VAC	3000K/6500K	97x90	85	68
DMA105	5W	12VAC	3000K/6500K	120x100	85	68
DMA118	18W	24VAC	3000K/6500K	190x140	85	68
DMA206	6W	12VAC	3000K/6500K	120x100	85	68
DMA309	9W	12VAC	3000K/6500K	145x105	85	68
DMA106	6W	12VAC	3000K/6500K	145x80	85	68
DMA109	9W	12VAC	3000K/6500K	200x60	85	68
DMA112	12W	24VAC	3000K/6500K	170x80	85	68
DMA115	15W	24VAC	3000K/6500K	220x80	85	68
DMA209	9W	12VAC	3000K/6500K	160x65	85	68

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

ĐÈN LED ÂM NƯỚC ÁNH SÁNG ĐA SẮC



- Thiết kế tiêu chuẩn IP68 để hoạt động lâu dài dưới nước với vật liệu thép không gỉ chống ăn mòn, tiêu thụ điện năng thấp, tuổi thọ cao và an toàn điện. ...
- Thiết kế không có chân đế, dễ dàng lắp đặt.

*** Sản phẩm sử dụng nguồn điện 12-24VAC**

Ứng dụng:
Công viên, hồ bơi, đài phun nước.



DMA3xx9



DMA4xx9

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	KÍCH THƯỚC Ø (mm)	IP
DMA3069	6W	12VAC	RGB	135	68
DMA3129	12W	24VAC	RGB	170	68
DMA3189	18W	24VAC	RGB	195	68
DMA3249	24W	24VAC	RGB	215	68
DMA3369	36W	24VAC	RGB	240	68
DMA4069	6W	12VAC	RGB	135	68
DMA4129	12W	24VAC	RGB	170	68
DMA4189	18W	24VAC	RGB	193	68
DMA4249	24W	24VAC	RGB	215	68
DMA4369	36W	24VAC	RGB	238	68

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



- Thiết kế tiêu chuẩn IP68 để hoạt động lâu dài dưới nước với vật liệu thép không gỉ chống ăn mòn, tiêu thụ điện năng thấp, tuổi thọ cao và an toàn điện. ...
- Thiết kế không có chân đế, dễ dàng lắp đặt.

*** Sản phẩm sử dụng nguồn điện 12-24VAC**

Ứng dụng:
Công viên, hồ bơi, đài phun nước.



DMA5xx9



DMA6xx9

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	KÍCH THƯỚC Ø (mm)	KTLĐ Ø (mm)	IP
DMA5069	6W	12VAC	RGB	150	140x105	68
DMA5099	9W	12VAC	RGB	190	175x125	68
DMA5129	12W	24VAC	RGB	210	200x135	68
DMA5189	18W	24VAC	RGB	240	225x145	68
DMA5249	24W	24VAC	RGB	260	245x155	68
DMA6069	6W	12VAC	RGB	135		68
DMA6129	12W	24VAC	RGB	170		68
DMA6189	18W	24VAC	RGB	195		68
DMA6249	24W	24VAC	RGB	215		68
DMA6369	36W	24VAC	RGB	240		68

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



- Thiết kế tiêu chuẩn IP68 để hoạt động lâu dài dưới nước với vật liệu thép không gỉ chống ăn mòn, tiêu thụ điện năng thấp, tuổi thọ cao và an toàn điện. ...
- Thiết kế không có chân đế, dễ dàng lắp đặt.

*** Sản phẩm sử dụng nguồn điện 12-24VAC**

Ứng dụng:
Công viên, hồ bơi, đài phun nước.



DMA1039



DMA1059



DMA1189



DMA2069



DMA3099



DMA1069



DMA1099



DMA1129



DMA1159



DMA2099

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	IP
DMA1039	3W	12VAC	RGB	97x90	68
DMA1059	5W	12VAC	RGB	120x100	68
DMA1189	18W	24VAC	RGB	190x140	68
DMA2069	6W	12VAC	RGB	120x100	68
DMA3099	9W	12VAC	RGB	145x105	68
DMA1069	6W	12VAC	RGB	145x80	68
DMA1099	9W	12VAC	RGB	200x60	68
DMA1129	12W	24VAC	RGB	170x80	68
DMA1159	15W	24VAC	RGB	220x80	68
DMA2099	9W	12VAC	RGB	160x65	68

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



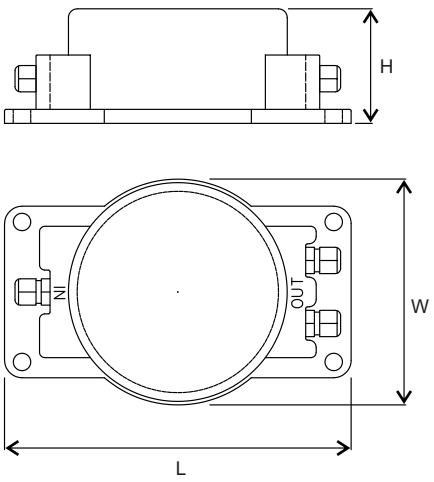
- Sử dụng chuyển đổi nguồn điện cho đèn âm nước.
- Nguồn âm nước được sản xuất theo tiêu chuẩn IP68, có khả năng chống thấm nước hiệu quả, hoạt động tốt ngay cả trong điều kiện dưới nước hay đặt ngoài trời.
- Điện áp ra 12V hoặc 24V, đảm bảo an toàn cho người sử dụng cũng như sinh vật xung quanh khu vực lắp đặt.

Ứng dụng:

Công viên, hồ bơi, đài phun nước.







MÃ SP	CÔNG SUẤT TẢI	ĐIỆN ÁP VÀO	ĐIỆN ÁP RA	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	KTLĐ LxW (mm)	IP
NDMA105	105W	180-260VAC	12VAC/8.7A	198x128x65	178x80	68
NDMA24	105W	180-260VAC	24VAC/4.4A	198x128x65	178x80	68
NDMA300	300W	180-260VAC	24VAC/12.5A	196x130x78	175x88	68

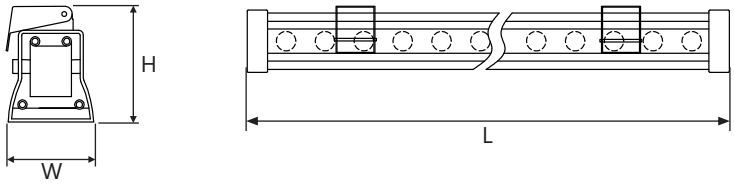
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



- Sản phẩm được ứng dụng trong việc chiếu sáng cho các cầu vượt mà không cần trụ điện.
- Sử dụng công nghệ chiếu sáng bằng đèn LED nhằm tiết kiệm điện cũng như tạo vẻ mỹ quan cho đô thị.

Ứng dụng:
Chiếu sáng đường hầm, chiếu sáng cầu vượt, chiếu sáng kho bãi, chiếu sáng khu vực ngoài nhà xưởng...





MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
DSI001	9W	24V	3000K/6500K	900	500x90x72	80	65
DSI002	18W	24V	3000K/6500K	1800	1000x90x72	80	65
DSI0019	9W	24V	RGB	900	500x90x72	-	65
DSI0029	18W	24V	RGB	1800	1000x90x72	-	65

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



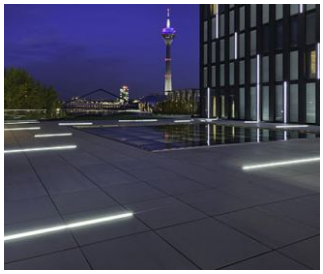
- Đèn LED âm sàn với tiêu chuẩn chống nước IP65, độ bền cao, an toàn khi sử dụng và lắp đặt.
- Thân đèn bằng nhôm đúc chắc chắn, mặt đèn bằng inox không rỉ và kính cường lực.
- Công nghệ chiếu sáng LED tiết kiệm điện năng, chỉ số hoàn màu cao.

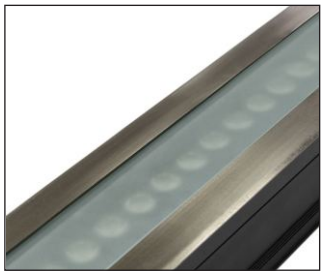
Ứng dụng:
Chiếu sáng trong nhà hoặc ngoài trời, dùng chôn âm đất âm sàn, trang trí và chiếu sáng các công trình, chiếu sáng sân vườn.











MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
DSI0361	36W	24VDC	4000K	2800	1000x90x80	80	65

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.







LED PARK - GARDEN LIGHT

Park / Garden / Pathway

- The product complies with IP66 waterproof standard adapting to outdoor installation condition, low heat, electrical safety, and power saving.
- Lamp housing is made of aluminum alloy, anti-corrosion.
- Using LED technology for lighting garden, park replacing traditonial lamps such as filament lamps, compact,...
- Not being used for lighting, LED garden lights also make your garden more gorgeous and sparking.

- Đèn LED trụ công viên được thiết kế theo tiêu chuẩn IP65 chống thấm nước đáp ứng điều kiện lắp đặt ngoài trời, toả nhiệt thấp, an toàn về điện và tiết kiệm năng lượng.
- Thân đèn bằng hợp kim nhôm, không bị ăn mòn.
- Sử dụng công nghệ LED dùng cho chiếu sáng sân vườn, công viên thay thế cho các loại đèn truyền thống như đèn dây tóc, compact,...
- Không chỉ để chiếu sáng, đèn sân vườn LED sẽ làm khuôn viên sân vườn nhà bạn lung linh và rực rỡ hơn.



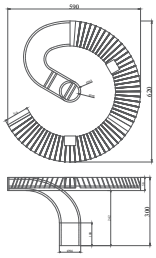
Ứng dụng:
Sân vườn, công viên, lối đi, cảnh quan ngoài trời,...





DOA001

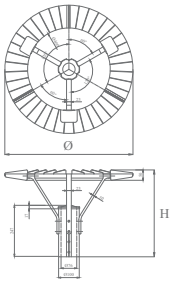
Công suất: 50W
Điện áp: 220V/50Hz
Nhiệt độ màu: 3000K/6500K
Quang thông: 5000lm
Kích thước LxWxH: 620x590x300mm
CRI: 85
IP: 65





DOA006

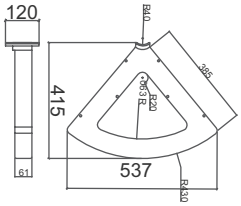
Công suất: 43W
Điện áp: 220V/50Hz
Nhiệt độ màu: 3000K/6500K
Quang thông: 3800lm
Kích thước ØxH: 600x495mm
CRI: 85
IP: 65





DOA024

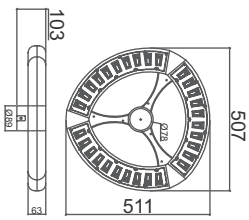
Công suất: 50W
Điện áp: 220V/50Hz
Nhiệt độ màu: 3000K/6500K
Quang thông: 5000lm
Kích thước LxWxH: 537x415x120mm
CRI: 85
IP: 65





DOA025

Công suất: 90W
Điện áp: 220V/50Hz
Nhiệt độ màu: 3000K/6500K
Quang thông: 9000lm
Kích thước LxWxH: 511x507x103mm
CRI: 85
IP: 65



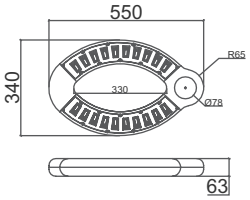
Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



DOA026

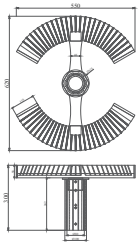
Công suất: 60W
Điện áp: 220V/50Hz
Nhiệt độ màu: 3000K/6500K
Quang thông: 6000lm
Kích thước LxWxH: 550x340x63mm
CRI: 85
IP: 65





DOA027

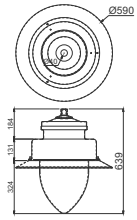
Công suất: 50W - 100W
Điện áp: 220V/50Hz
Nhiệt độ màu: 3000K/6500K
Quang thông: 5000lm
Kích thước LxWxH: 620x550x300mm
CRI: 85
IP: 65





DOA028

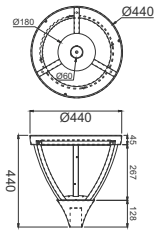
Công suất: 100W
Điện áp: 220V/50Hz
Nhiệt độ màu: 3000K/6500K
Quang thông: 10000lm
Kích thước ØxH: 590x639mm
CRI: 85
IP: 65





DOA029

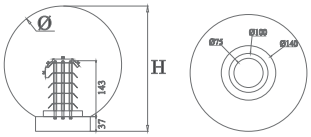
Công suất: 50W
Điện áp: 220V/50Hz
Nhiệt độ màu: 3000K/6500K
Quang thông: 5000lm
Kích thước ØxH: 440x440mm
CRI: 85
IP: 65





DVA503

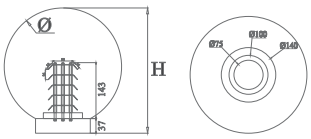
Công suất: 3W
Điện áp: 220V/50Hz
Nhiệt độ màu: 3000K /6500K
Quang thông: 250lm
Kích thước ØxH: 200x210mm
CRI: 85
IP: 65





DVA505

Công suất: 5W
Điện áp: 220V/50Hz
Nhiệt độ màu: 3000K /6500K
Quang thông: 450lm
Kích thước ØxH: 300x320mm
CRI: 85
IP: 65



Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

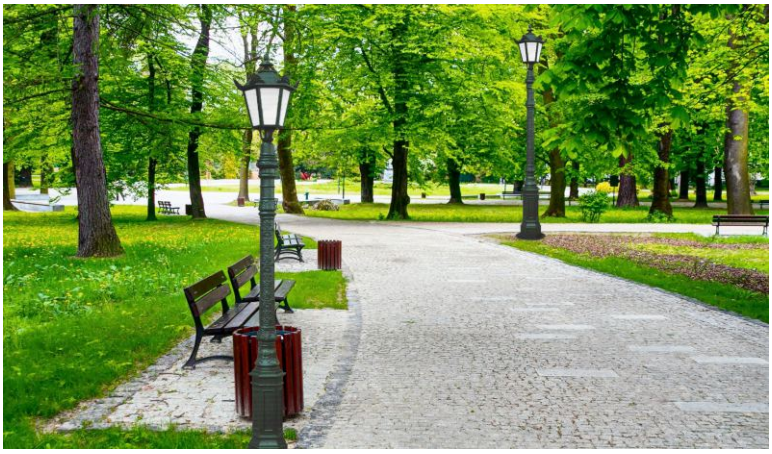
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



DVR009



DVR102



- Thân đèn bằng hợp kim nhôm, không bị ăn mòn.
- Thiết kế theo tiêu chuẩn IP65 chống thấm nước đáp ứng điều kiện lắp đặt ngoài trời, toả nhiệt thấp, an toàn về điện và tiết kiệm năng lượng.
- Sử dụng công nghệ LED dùng cho chiếu sáng sân vườn, công viên thay thế cho các loại đèn truyền thống như đèn dây tóc, compact,...
- Không chỉ để chiếu sáng, đèn sân vườn LED sẽ làm khuôn viên sân vườn nhà bạn lung linh và rực rỡ hơn.
- **Sử dụng bóng LED E27 công suất tùy chọn.**

Ứng dụng:
Sân vườn, công viên, lối đi, tiểu cảnh ngoài trời,...



DVR001



DVR002



DVR003



DVR004



DVR005



DVR006



DVR007



DVR008

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	KÍCH THƯỚC ØxH(mm)	IP
DVR001	9W	220V	3000K/6500K	320x2392	65
DVR002	9W	220V	3000K/6500K	321x2631	65
DVR003	9W	220V	3000K/6500K	333x2673	65
DVR004	9W	220V	3000K/6500K	290x2701	65
DVR005	9W	220V	3000K/6500K	290x2571	65
DVR006	9W	220V	3000K/6500K	345x2544	65
DVR007	9W	220V	3000K/6500K	321x1501	65
DVR008	9W	220V	3000K/6500K	333x1455	65
DVR009	9W	220V	3000K/6500K	340x701	65
DVR102	9W	220V	3000K/6500K	290x605	65

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



DOA007



DOA008



DOA009



DOA010



DOA011



DOA012



DOA013



DOA014



DOA015



DOA016



DOA017



DOA018



DOA019



DOA020



DOA021



DOA022



DOA023

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	IP
DOA007	9W	220V	/S: 175x205x1065 /M: 200x275x1095	65
DOA008	3x9W	220V	/S: 540x540x2170 /M: 600x600x2200	65
DOA009	9W	220V	155x155x1065	65
DOA010	3x9W	220V	/S: 530x530x2946 /M: 600x600x3010	65
DOA011	9W	220V	/S: 205x180x1145 /M: 240x210x1210	65
DOA012	3x9W	220V	/S: 500x500x2060 /M: 585x585x2100 /L: 685x685x2455	65
DOA013	9W	220V	/S: 165x145x1125 /M: 205x180x1190 /L: 240x210x1240	65
DOA014	9W	220V	/S: 165x145x1150 /M: 333x210x1250	65
DOA015	9W	220V	155x155x1120	65
DOA016	3x9W	220V	/S: 508x508x2337 /M: 600x600x2429 /L: 686x686x2530	65
DOA017	2x9W	220V	/S: 483x178x2100 /M: 568x235x2310 /L: 670x280x2403	65
DOA018	9W	220V	/S: 160x160x2280 /M: 185x185x2355	65
DOA019	3x9W	220V	/S: 550x550x2410 /M: 600x600x2485	65
DOA020	9W	220V	/S: 205x180x1145 /M: 240x210x1210	65
DOA021	9W	220V	/S: 205x175x1165 /M: 240x210x1225	65
DOA022	3x9W	220V	610x610x2160	65
DOA023	3x9W	220V	640x640x2000	65

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.


DVR103


DVR104


DVR105


DVR106



- Đèn LED trụ công viên được thiết kế theo tiêu chuẩn IP65 chống thấm nước đáp ứng điều kiện lắp đặt ngoài trời, an toàn về điện và tiết kiệm năng lượng.
- Thân đèn bằng hợp kim nhôm, không bị ăn mòn.
- Sử dụng công nghệ LED dùng cho chiếu sáng sân vườn, công viên thay thế cho các loại đèn truyền thống như đèn dây tóc, compact,...
- Không chỉ để chiếu sáng, đèn sân vườn LED sẽ làm khuôn viên sân vườn nhà bạn lung linh và rực rỡ hơn.

Ứng dụng:
Sân vườn, công viên, lối đi, tiểu cảnh ngoài trời,...


DVR107


DVR108


DVR110


DVR111


DVR115


DVR116


DVR117

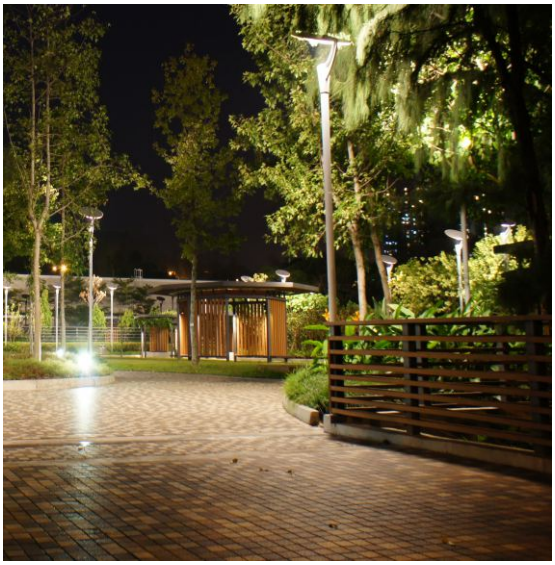
MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	KÍCH THƯỚC ØxH(mm)	IP
DVR103	9W	220V	3000K/6500K	321x600	65
DVR104	9W	220V	3000K/6500K	290x600	65
DVR105	9W	220V	3000K/6500K	290x590	65
DVR106	9W	220V	3000K/6500K	333x590	65
DVR107	9W	220V	3000K/6500K	290x590	65
DVR108	9W	220V	3000K/6500K	333x590	65
DVR110	9W	220V	3000K/6500K	290x590	65
DVR111	9W	220V	3000K/6500K	333x590	65
DVR115	9W	220V	3000K/6500K	250x465	65
DVR116	9W	220V	3000K/6500K	220x465	65
DVR117	9W	220V	3000K/6500K	509x730	65

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



DVA802



- Đèn được thiết kế tiêu chuẩn IP65 chống thấm nước đáp ứng điều kiện lắp đặt ngoài trời, an toàn về điện và tiết kiệm năng lượng.
- Sử dụng công nghệ LED dùng cho chiếu sáng sân vườn, công viên thay thế cho các loại đèn truyền thống như đèn dây tóc, compact,...
- Không chỉ để chiếu sáng, đèn sân vườn LED sẽ làm khuôn viên sân vườn nhà bạn lung linh và rực rỡ hơn.

Ứng dụng:
Sân vườn, công viên, lối đi, tiểu cảnh ngoài trời,...





DVA803



DVA805



LTV112



LTV113



DVA0451

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH(mm	CRI	IP
DVA802	6W	220V	3000K/6500K	550	125x235x300	80	65
DVA803	6W	220V	3000K/6500K	550	125x235x1010	80	65
DVA805	18W	220V	3000K/6500K	1600	150x150x800	80	65
LTV112	E27 (9-18W)	220V	3000K/6500K	-	213x213x270	80	65
LTV113	E27 (9-18W)	220V	3000K/6500K	-	213x213x1010	80	65
DVA0451	45W	220V	3000K/6500K	4500	210x210x2400	80	65

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.


DVH021


DVH075


DVH101


DVH102



- Đèn được thiết kế tiêu chuẩn IP65 chống thấm nước đáp ứng điều kiện lắp đặt ngoài trời, an toàn về điện và tiết kiệm năng lượng.
- Thân đèn bằng hợp kim nhôm, không bị ăn mòn.
- Sử dụng công nghệ LED dùng cho chiếu sáng sân vườn, công viên thay thế cho các loại đèn truyền thống như đèn dây tóc, compact,...
- Không chỉ để chiếu sáng, đèn sân vườn LED sẽ làm khuôn viên sân vườn nhà bạn lung linh rực rỡ hơn.

Ứng dụng:
Sân vườn, công viên, lối đi, tiểu cảnh ngoài trời,...




DVH104


DVH105


DVH106


DVH201


DVH202


DVH203


DVH204

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC WxH (mm)	CRI	IP
DVH021	7W	220V	3000K/6500K	560	Ø160x800	85	65
DVH075	9W	220V	3000K/6500K	720	Ø192x810	85	65
DVH101	4W	220V	3000K/6500K	320	Ø140x700	85	65
DVH102	4W	220V	3000K/6500K	320	Ø140x600	85	65
DVH104	3W	220V	3000K/6500K	240	115x600	85	65
DVH105	9W	220V	3000K/6500K	720	150x1025	85	65
DVH106	12W	220V	3000K/6500K	960	Ø157x1038	85	65
DVH201	5W	220V	3000K/6500K	400	105x80x600	85	65
DVH202	5W	220V	3000K/6500K	400	120x100x800	85	65
DVH203	3W	220V	3000K/6500K	240	Ø92x800	85	65
DVH204	3Wx2	220V	3000K/6500K	480	Ø92x800	85	65

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



DVH205 DVH206 DVH207 DVH2011 DVH2021 DVH2031 DVH2051



DVY001 DVY002 DVY003 DVY004 ABY219 ABY221 ABY222 ABY223

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
DVH205	3Wx2	220V	3000K/6500K	480	Ø92x800	85	65
DVH206	5W	220V	3000K/6500K	400	Ø92x800	85	65
DVH207	5W	220V	3000K/6500K	400	Ø92x800	85	65
DVH2011	5W	220V	3000K/6500K	400	105x80x600	85	65
DVH2021	5W	220V	3000K/6500K	400	120x100x800	85	65
DVH2031	3W	220V	3000K/6500K	240	Ø92x800	85	65
DVH2051	3Wx2	220V	3000K/6500K	480	Ø92x800	85	65
DVY001	16W	220V	3000K/6500K	1500	150x55x700	85	65
DVY002	10W	220V	3000K/6500K	1000	180x130x800	85	65
DVY003	16W	220V	3000K/6500K	1500	150x55x500	85	65
DVY004	10W	220V	3000K/6500K	1000	180x130x600	85	65
ABY219	–	220V	3000K/6500K	–	Ø170x1000	–	65
ABY221	–	220V	3000K/6500K	–	Ø170x1000	–	65
ABY222	–	220V	3000K/6500K	–	Ø170x1000	–	65
ABY223	7W	220V	3000K/6500K	700	240x150x1000	85	65

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



ABY201



ABY202



ABY203



- Đèn LED chiếu điểm sân vườn với hướng chiếu sáng có thể thay đổi, tập trung vào chủ thể làm nổi bật không gian chiếu sáng.
- Đèn có IP65 chống chịu mọi thời tiết. Tuổi thọ chip LED cao, tiết kiệm điện.
- Thiết kế chân đế nhọn cắm trực tiếp xuống đất hoặc chân đế tròn tiếp xúc trên mặt phẳng sân vườn.

Ứng dụng:
Dùng chiếu sáng cho sân vườn, lối đi ngoài trời, cổng, công viên, hành lang...





ABY205



ABY215



ABY216



ABY217

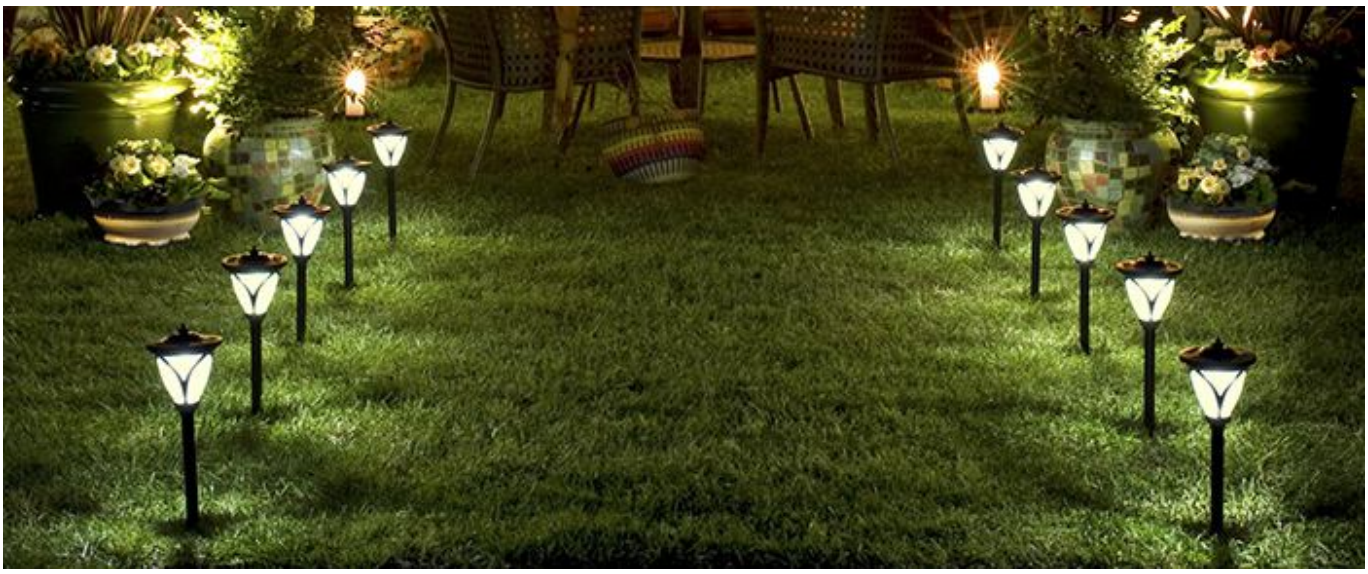


ABY218

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
ABY201	5W	12V	3000K/6500K	500	98x95x300	85	65
ABY202	5W	12V	3000K/6500K	500	98x95x300	85	65
ABY203	5W	12V	3000K/6500K	500	98x150x300	85	65
ABY205	5W	12V	3000K/6500K	500	76x134x344	85	65
ABY215	5W	12V	3000K/6500K	500	Ø75x179	85	65
ABY216	5W	12V	3000K/6500K	500	Ø75x224	85	65
ABY217	5W	12V	3000K/6500K	500	Ø75x170x310	85	65
ABY218	5W	12V	3000K/6500K	500	Ø75x130x310	85	65

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

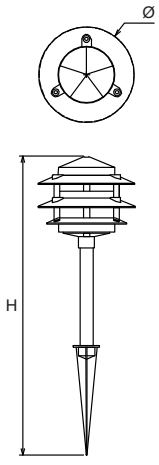
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



- Thân đèn bằng hợp kim nhôm, không bị ăn mòn
- Thiết kế chân đế cắm trực tiếp xuống đất.
- Sử dụng kết hợp bóng LED đui E27

Ứng dụng:
Dùng chiếu sáng cho sân vườn, lối đi ngoài trời, cổng, công viên, hành lang...







ABY211



ABY212



ABY213

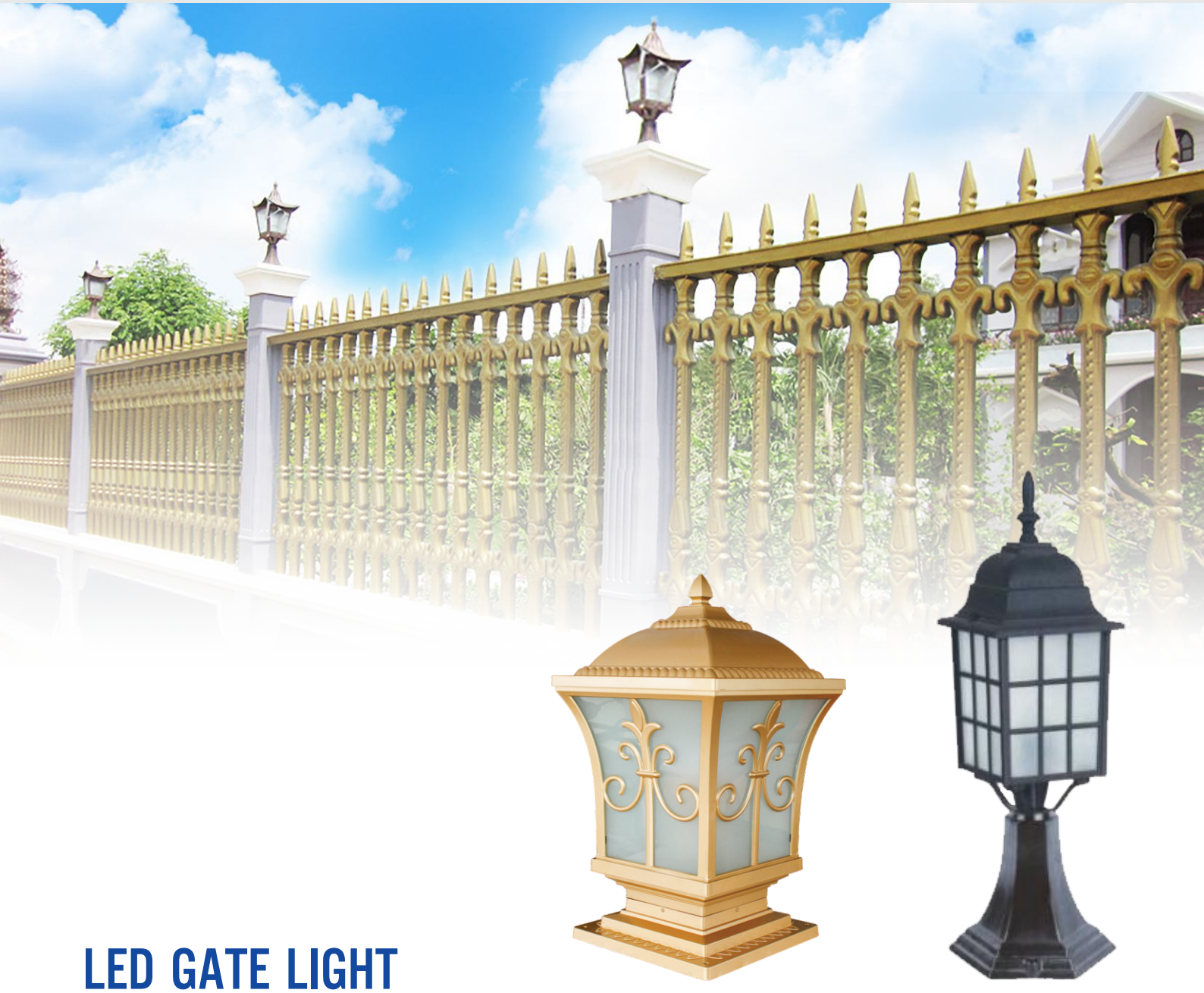


ABY214

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	CRI	IP
ABY211	7W	220V	3000K/6500K	900	151x505	85	65
ABY212	3W	220V	3000K/6500K	300	151x469	85	65
ABY213	9W	220V	3000K/6500K	900	150x529	85	65
ABY214	5W	220V	3000K/6500K	500	240x475	85	65

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



LED GATE LIGHT

House gate / Villa / Hotel

- LED gate lights give your house a luxurious appearance thanks to their stunning, modern, and delicate design.
- Providing soft light, and comfortable light source for users.
- Lamp housing is made of high-class materials for long-lasting use.
- Power saving, LED chip longevity is 50.000 hours.
- Using E27 LED bulb.



DVA0181



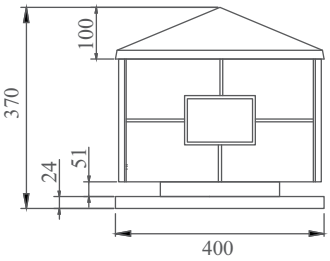
DVA0182



- Đèn LED gắn cổng với thiết kế đẹp mắt, hiện đại, tinh tế tạo nét sang trọng cho ngôi nhà của bạn.
- Đèn mang lại nguồn sáng nhẹ nhàng, thoải mái cho người sử dụng.
- Thân đèn bằng chất liệu cao cấp (kim loại, thủy tinh) sử dụng dài lâu.
- Tiết kiệm điện năng sử dụng, tuổi thọ chip LED đạt 50.000 giờ.
- Sử dụng bóng LED đui E27.

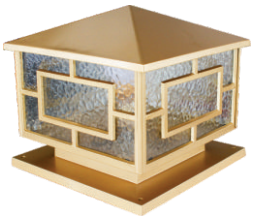
Ứng dụng:
Thích hợp lắp đặt chiếu sáng trụ cổng nhà ở, biệt thự, khách sạn, nhà hàng,...







DVA0121



DVA0122



DVA0123

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
DVA0181	18W	220V	3000K/6500K	1800	400x400x700	85	65
DVA0182	18W	220V	3000K/6500K	1800	400x400x700	85	65
DVA0121	12W	220V	3000K/6500K	1200	400x400x370	85	65
DVA0122	12W	220V	3000K/6500K	1200	400x400x370	85	65
DVA0123	12W	220V	3000K/6500K	1200	400x400x370	85	65

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



DVA001



DVA002



DVA003



DVA004



DVA005



DVA006



DVA007



DVA008



DVA009



DVA010



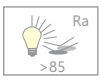
DVA011



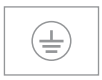
DVA012

















MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	IP
DVA001	9W	220V	/S: 165x145x500 /M: 205x180x565 /L: 240x210x615	65
DVA002	9W	220V	/S: 165x145x450 /M: 205x180x515 /L: 240x210x565	65
DVA003	9W	220V	155x155x495	65
DVA004	9W	220V	/S: 210x181x521 /M: 240x210x585 /L: 317x276x698	65
DVA005	9W	220V	/S: 210x181x470 /M: 240x210x535 /L: 317x276x651	65
DVA006	9W	220V	155x155x495	65
DVA007	9W	220V	/S: 205x175x490 /M: 250x220x575	65
DVA008	9W	220V	/S: 205x175x545 /M: 240x210x622 /L: 330x800x290	65
DVA009	9W	220V	/S: 205x175x545 /M: 228x280x533 /L: 280x280x603	65
DVA010	9W	220V	/S: 160x160x515 /M: 185x185x590 /L: 260x260x755	65
DVA011	9W	220V	/S: 160x465x160 /M: 185x185x540 /L: 260x260x705	65
DVA012	9W	220V	155x155x438	65

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



DVA013



DVA014



DVA015



DVA016



DVA017



DVA018



DVA019



DVA020



DVA021



DVA022



DVA023



MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	IP
DVA013	9W	220V	155x155x430	65
DVA014	9W	220V	155x155x390	65
DVA015	9W	220V	/S: 165x145x430 /M: 245x210x530	65
DVA016	9W	220V	/S: 165x145x400 /M: 245x210x500	65
DVA017	9W	220V	/S: 205x180x520 /M: 240x210x585 /L: 317x276x700	65
DVA018	9W	220V	/S: 205x180x470 /M: 240x210x535 /L: 317x276x651	65
DVA019	9W	220V	/S: 175x205x275 /M: 200x230x405	65
DVA020	9W	220V	/S: 175x205x425 /M: 200x230x465	65
DVA021	9W	220V	/S: 178x178x394 /M: 228x280x482 /L: 280x280x550	65
DVA022	9W	220V	/S: 160x160x515 /M: 185x185x590 /L: 260x260x755	65
DVA023	9W	220V	250x250x452	65
DVA024	9W	220V	235x235x482	65

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



DTT004



DTT005



DTT006



DTT007



DTT008



DTT009



DTT010



DTT011



DTT012



DTT013



DTT014



DTT015

- Đèn treo thả trang trí với thiết kế cổ điển mang lại sự sang trọng cho không gian chiếu sáng, sử dụng để thay thế cho đèn treo thả truyền thống.
- Ưu việt hơn đèn truyền thống: không nhấp nháy, tạo cảm giác dễ chịu.
- Đèn có IP65 chống chịu thời tiết.
- Sử dụng kết hợp bóng LED, tuổi thọ chip LED cao, tiết kiệm điện.

Ứng dụng:
Thích hợp lắp đặt chiếu sáng nhà ở, biệt thự, khách sạn, nhà hàng,...



MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	IP
DTT004	5W	220V	155x155x345	65
DTT005	5W	220V	/S: 165x145x355 /M: 245x210x455	65
DTT006	5W	220V	/S: 205x200x380 /M: 250x230x480 /L: 330x665x315	65
DTT007	5W	220V	/S: 205x180x425 /M: 240x210x490 /L: 317x276x604	65
DTT008	5W	220V	/S: 175x205x330 /M: 200x229x350	65
DTT009	5W	220V	317x276x606	65
DTT010	5W	220V	/S: 210x181x416 /M: 240x210x490	65
DTT011	5W	220V	/S: 160x160x420 /M: 185x185x505 /L: 260x260x660	65
DTT012	5W	220V	/S: 165x145x405 /M: 205x180x470	65
DTT013	5W	220V	165x145x405	65
DTT014	5W	220V	/S: 178x178x343 /M: 228x280x394 /L: 280x280x508	65
DTT015	5W	220V	175x175x375	65

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



DUST PROOF LED LIGHT

Warehouse / Factory / Workshop

- Equipped with an IP65 rating for good protection against the effects of moisture and dust and the ability to withstand electrically safe, high-pressure environments.
- Suitable for use in the environments of the food, seafood and beverage industries because these areas often experience very high humidity.



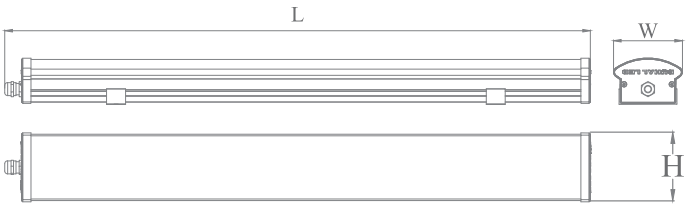


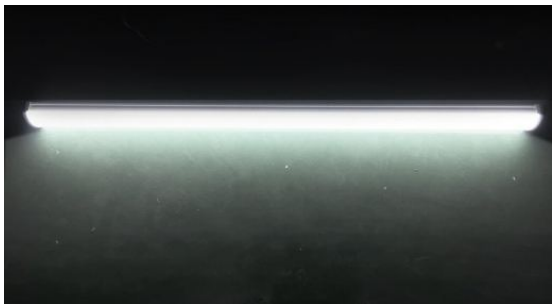
SDCTxxx

- Đèn LED chống thấm với chuẩn bảo vệ IP65 nhằm chống bụi, nước, sử dụng được trong các môi trường có nhiều bụi bẩn, không khí ẩm.
- Thân đèn và nắp chụp được làm bằng nhựa PC cao cấp, đảm bảo tính kiên cố và tuổi thọ cao của sản phẩm.

Ứng dụng:
- Hầm đường bộ, hầm giữ xe
- Kho lạnh, kho cấp đông
- Xưởng chế biến lương thực thực phẩm
- Xưởng sản xuất chế biến thủy hải sản
- Phòng sạch, phòng tiệt trùng







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
SDCT218	18W	220V	3000K/6500K	2000	600x72x48	85	65
SDCT236	36W	220V	3000K/6500K	4000	1200x72x48	85	65
SDCT245	45W	220V	3000K/6500K	4900	1500x7248	85	65
SDCT254	54W	220V	3000K/6500K	5900	1800x72x48	85	65
SDCT272	72W	220V	3000K/6500K	8000	2400x72x48	85	65

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



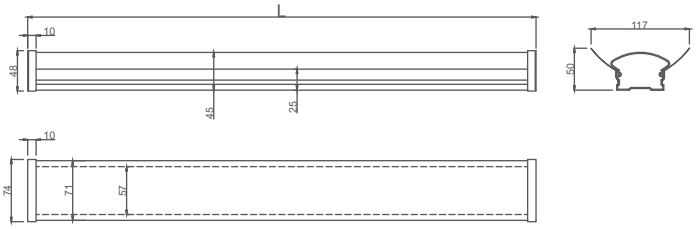


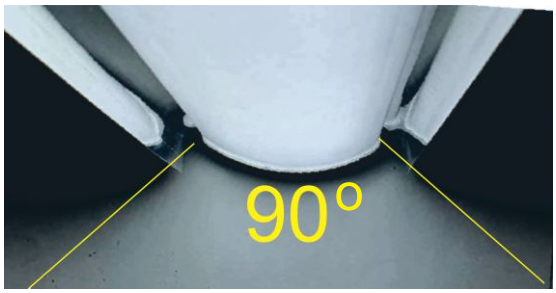
SDCTxxx1

- Đèn LED chống thấm được sản xuất với chỉ số chống thấm IP65 nhằm chống bụi, nước, sử dụng được trong các môi trường có nhiều bụi bẩn, không khí ẩm ...
- Thân đèn làm bằng nhôm và nắp chụp được làm bằng nhựa PC cao cấp, đảm bảo tính kiên cố và tuổi thọ cao của sản phẩm.
- **Chóa phản quang được anode hóa giúp ánh sáng tập trung tăng hiệu quả làm việc.**

Ứng dụng:
- Hầm đường bộ, hầm giữ xe
- Kho lạnh, kho cấp đông
- Xưởng chế biến lương thực thực phẩm
- Xưởng sản xuất chế biến thủy hải sản
- Phòng sạch, phòng tiệt trùng







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
SDCT2181	18W	220V	3000K/6500K	2000	600x117x50	85	65
SDCT2361	36W	220V	3000K/6500K	4000	1200x117x50	85	65
SDCT2451	45W	220V	3000K/6500K	4900	1500x117x50	85	65
SDCT2541	54W	220V	3000K/6500K	5900	1800x117x50	85	65
SDCT2721	72W	220V	3000K/6500K	8000	2400x117x50	85	65

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



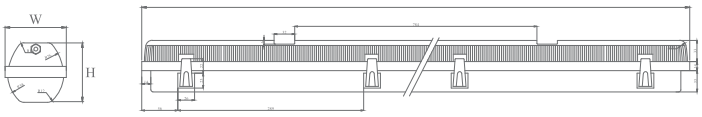


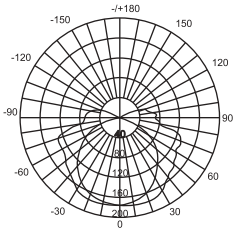
LSI

- Thân và vỏ được làm bằng nhựa PC cao cấp, sử dụng chất liệu chống va đập, đảm bảo độ vững chắc và tuổi thọ cao cho sản phẩm.
- Sử dụng tuýp LED T8 (không cần tăng phô).
- Đui đèn được làm bằng nhựa PC cao cấp giúp giữ bóng chắc chắn.

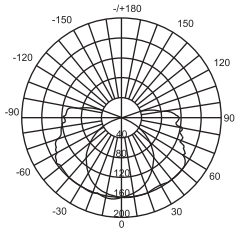
Ứng dụng:
- Hầm đường bộ, hầm giữ xe
- Kho lạnh, kho cấp đông
- Xưởng chế biến lương thực thực phẩm
- Xưởng sản xuất chế biến thủy hải sản
- Phòng sạch, phòng tiệt trùng







LSI118



LSI218

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
LSI118	1x18W	220V	3000K/6500K	2000	1270x97x97	85	65
LSI218	2x18W	220V	3000K/6500K	4000	1270x145x97	85	65

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



EXPLOSION PROOF LIGHT

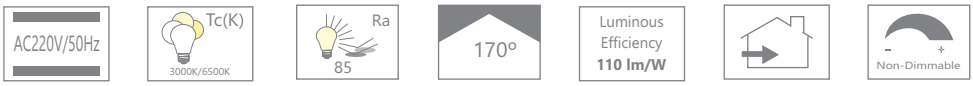
Warehouse / Factory / Workshop

- Specialized in the special area for anti-explosion safety as environments containing flammable and explosive gases such as: gas, ethanol, petrol, etc-Lamp housing is made of powder-coated aluminum alloy with high durability.
- Tempered glass protects the ball, steel protective frame.
- Lampshade is made of powder-coated high-class steel on automatic painting line, anti-rust phosphate treatment.
- The lamp has a high-temperature resistant design, anti-explosion when incidents occur, and complies with the standard conditions set by the fire prevention agency.



- Thân đèn bằng hợp kim nhôm sơn tĩnh điện cho độ bền cao.
- Kiếng cường lực bảo vệ bóng, khung bảo vệ bằng thép.
- Chóa đèn làm bằng thép cao cấp sơn tĩnh điện trên dây chuyền sơn tự động, được xử lý Phosphat chống rỉ sét.
- Đèn có thiết kế chịu nhiệt độ cao, chống cháy nổ khi xảy ra sự cố, đáp ứng đủ điều kiện tiêu chuẩn do cơ quan phòng chống cháy nổ đưa ra.
- Sử dụng kết hợp bóng LED T8 (không dùng ballast).

Ứng dụng:
Nhà kho, nhà máy, xưởng sản xuất





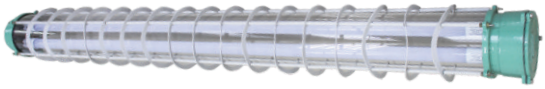
LSC140



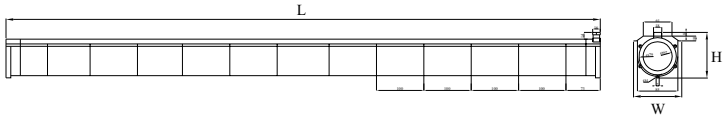
SLSC140



LSC240

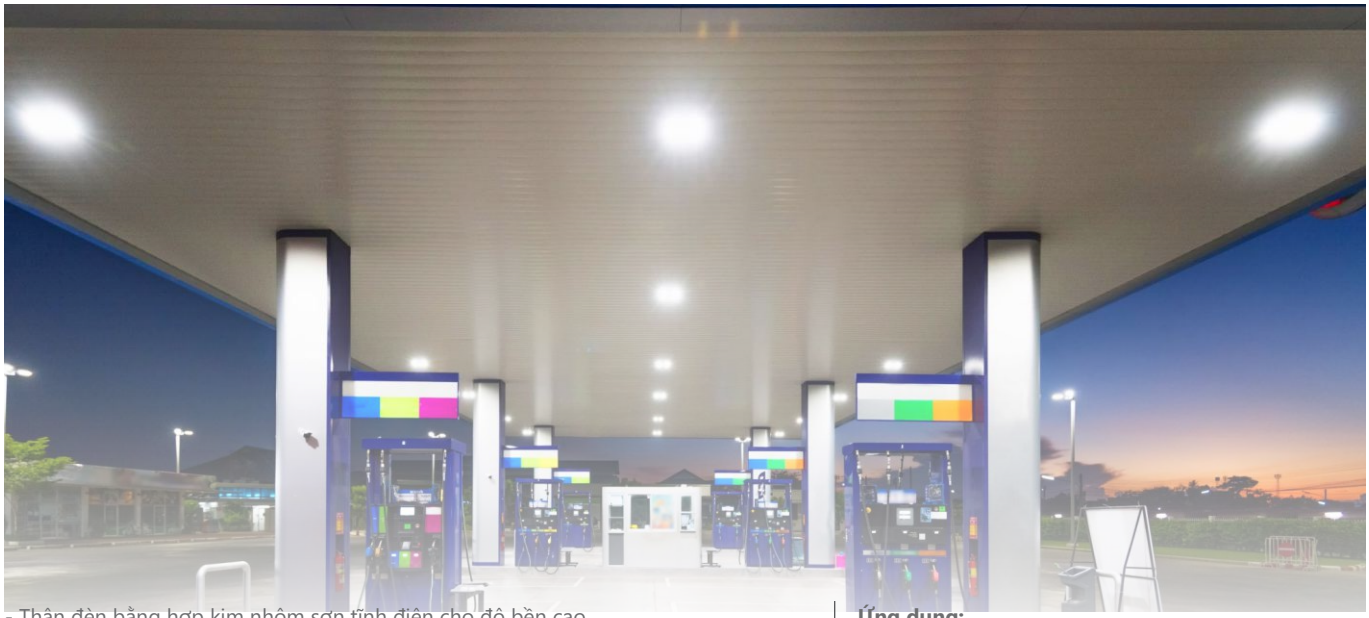


SLSC240



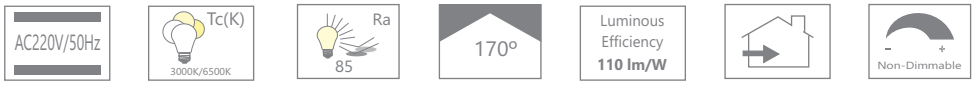
MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	QUANG THÔNG	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	IP
SLSC140	18W T8	220V	2000	1300x115x115	65
SLSC240	2x18W T8	220V	3800	1315x155x140	65
LSC140	1x18W T8	220V	–	1300x115x115	65
LSC240	2x18W T8	220V	–	1315x155x140	65

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



- Thân đèn bằng hợp kim nhôm sơn tĩnh điện cho độ bền cao.
- Kiếng cường lực bảo vệ bóng, khung bảo vệ bằng thép.
- Đèn có thiết kế chịu nhiệt độ cao, chống cháy nổ khi xảy ra sự cố, đáp ứng đủ điều kiện tiêu chuẩn do cơ quan phòng chống cháy nổ đưa ra.
- Sử dụng đui đèn E40 hoặc E27.
- Sử dụng kết hợp bóng LED.

Ứng dụng:
Nhà ở, văn phòng, nhà kho, nhà máy, cửa hàng

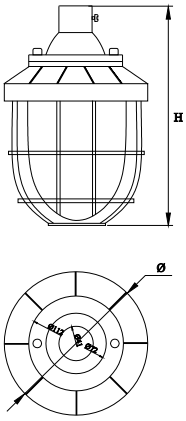




LSC250



LSC125



MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	IP
LSC125	E27/Sử dụng bóng <20W	220V	170x260	54
LSC250	E40/Sử dụng bóng <40W	220V	210x355	54

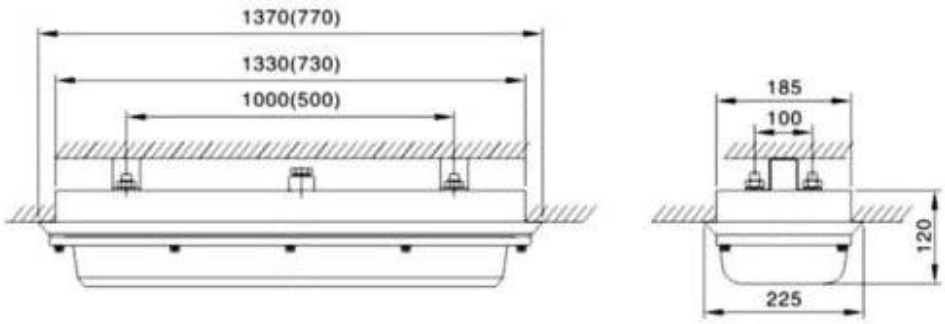
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



- Sản phẩm được sản xuất với chỉ số chống thấm IP65 nhằm chống bụi, nước, sử dụng được trong các môi trường có nhiều bụi bẩn, không khí ẩm ...
- Thân đèn làm bằng nhôm và nắp chụp được làm bằng nhựa Polycarbonate cao cấp, đảm bảo tính kiên cố và tuổi thọ cao của sản phẩm.
- Chóa phản quang được anode hóa giúp ánh sáng tập trung tăng hiệu quả làm việc.

Ứng dụng:
Nhà xe, nhà kho, nhà máy, trạm xăng





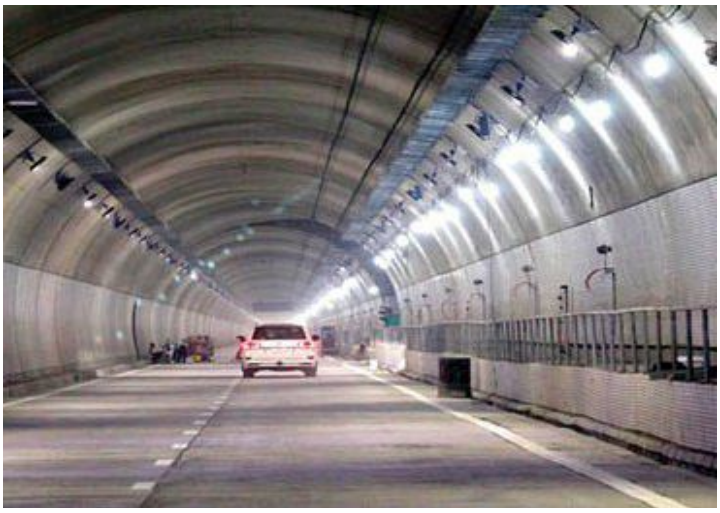
MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
DCN0402	40W	220V	3000K/6500K	4000	1370x230x135	85	65
DCN0542	54W	220V	3000K/6500K	5400	1370x230x135	85	65
DCN0722	72W	220V	3000K/6500K	7200	1370x230x135	85	65

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



DCNxxx2

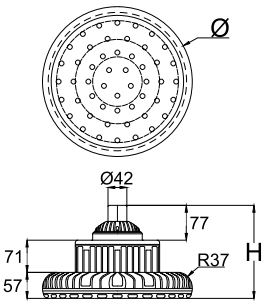


- Đèn công nghiệp chống nổ được thiết kế bằng hợp kim nhôm đúc nguyên khối sơn tĩnh điện, phù hợp trong môi trường dễ xảy ra cháy nổ.
- Sử dụng chip LED cao cấp, có công suất cao nhưng lại tiết kiệm điện năng lên đến 80% so với đèn truyền thống cùng loại.
- Tuổi thọ cao, không cần bảo trì, giải quyết được các vấn đề về an toàn điện khi phải thường xuyên thay thế bóng đèn.
- Góc chiếu sáng 120°, phạm vi chiếu sáng rộng với độ sáng cao.
- Tiêu chuẩn chống nổ: Ex tD A21 IP65 T95ºC

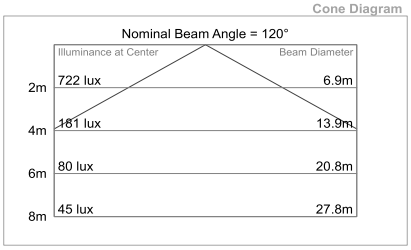
Ứng dụng:
Chiếu sáng cho các khu vực: chuyên dụng về an toàn phòng chống cháy nổ, những khu vực nguy hiểm, thuộc nhóm Zone 1, Zone 2 như các mỏ dầu, nhà máy lọc dầu, các trạm biến áp, đường hầm, trạm bơm, nhà xưởng, trạm xăng, nhà kho, nhà máy phát điện,...

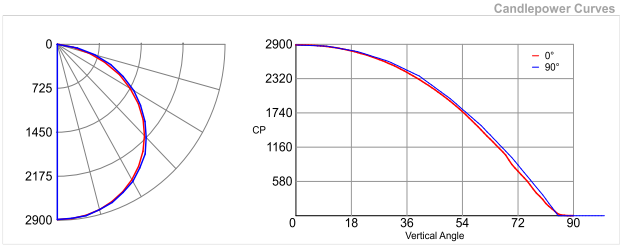






DCN1002





MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	CRI	IP
DCN0502	50W	220V	3000K/6500K	5000	205x240	85	65
DCN1002	100W	220V	3000K/6500K	10000	250x270	85	65
DCN1202	120W	220V	3000K/6500K	12000	250x270	85	65
DCN1502	150W	220V	3000K/6500K	15000	320x310	85	65
DCN2002	200W	220V	3000K/6500K	20000	320x310	85	65

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

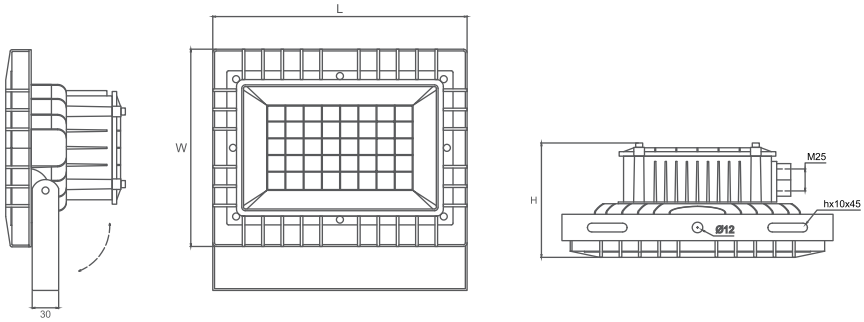


FCNxxx1

- Thân đèn chế tạo bằng hợp kim nhôm sơn tĩnh điện, giúp tản nhiệt tốt, có thể hoạt động tốt trong môi trường làm việc nhiệt độ cao, đảm bảo an toàn trong môi trường dễ cháy nổ.
- Mặt kính cường lực chắc chắn chống cháy nổ.
- Cấp độ bảo vệ đạt chuẩn IP65 đảm bảo hoạt động tốt ngoài trời cũng như trong nhiều điều kiện thời tiết khác nhau mà không cần các thiết bị bảo vệ khác.
- Sử dụng chip LED hiệu suất cao, tiết kiệm điện năng, tuổi thọ chip LED >50.000 giờ.

Ứng dụng:
Lắp đặt cho những khu vực đặc biệt chứa nhiều chất khí, bụi dễ gây cháy nổ như cây xăng dầu, nhà kho lưu trữ giấy tờ, phòng thí nghiệm, phòng hóa chất, hầm mỏ, bồn chứa dầu, trạm biến áp, nhà máy, dàn khoan... đảm bảo an toàn lao động.





MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU (lm)	QUANG THÔNG	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	TRỌNG LƯỢNG (KG)	CRI	IP
FCN0501	50W	220V	3000K/6500K	5500	250x195x130	2,2	85	65
FCN1001	100W	220V	3000K/6500K	11000	290x225x140	3,3	85	65
FCN1501	150W	220V	3000K/6500K	16500	340x365x165	4,5	85	65
FCN2001	150W	220V	3000K/6500K	21000	340x265x165	4,6	85	65

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



SNCC0041 SNCC0042

- Đèn báo tầng cao là thiết bị chuyên dụng được dùng để cảnh báo, đánh dấu sự hiện diện của các công trình cao tầng và các kiến trúc trên cao.
- Thân đèn bằng nhôm, chụp đèn bằng nhựa màu đỏ, thiết kế đèn với khả năng chống thấm cấp độ Ip65.
- Công nghệ LED tiên tiến cho ánh sáng vượt trội, tiết kiệm điện năng, tuổi thọ cao.

Ứng dụng:

Phục vụ cho hoạt động chiếu sáng tháp viễn thông, tòa nhà, tháp truyền tải điện, sân bay và chung mục đích cảnh báo hàng không.











MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	ĐỘ CHÓI (cd/m2)	ĐỘ CAO LẮP ĐẶT	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	IP
SNCC0041	4W	220V	1600	45-60m	157x300	65
SNCC0042	4W	220V	1600	60-150m	220x450	65

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



EXIT - EMERGENCY LIGHT

House / Office / Warehouse / Factory

- Exit and emergency lights have the effect of directing emergency exits out of dangerous locations (such as fire, explosion, earthquake...) at any time.
- The luminaire has a bulb-in rechargeable battery, so the light will constantly be on, making it easier for us to notice the directions to exit the unsafe area.
- The luminaire complies with fire safety standards in skyscraper, apartment, industrial park, facrory, mine, hospital,....



- Loại hoạt động liên tục.
- Thời gian lưu điện 2h.
- Thời gian nạp điện 24h.
- Pin: Nickel Cadmium.
- Nguồn điện chính: 220V-50Hz.
- Chế độ nạp: Tự động.
- Độ an toàn: Nguồn điện thấp tự ngắt tránh hư Pin.
- Lắp đặt: Treo, gắn tường.

Vật liệu:

- Thân đèn làm bằng vật liệu cao cấp.
- Mặt đèn làm bằng mica, kiểu dáng đa dạng.

Ứng dụng:

Chỉ dẫn thoát hiểm đối với siêu thị, cao ốc văn phòng, bến cảng, sân bay, nhà hàng, nhà xưởng,...

Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:

- Đèn phải được nạp và xả pin định kỳ ít nhất 3 tháng 1 lần.

- Pin của đèn phải được sạc đầy trong vòng 24 giờ trước khi sử dụng.

- Tuổi thọ pin giảm dần theo thời gian sử dụng.

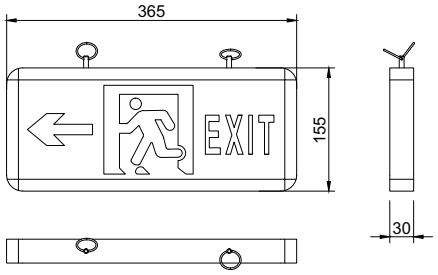
Hầu hết các loại pin hiện nay đều phải giảm thời gian lưu, việc giảm còn có thể nhanh hơn nếu không sử dụng đúng cách đặc biệt là ngưng sử dụng lâu và nạp không đủ, nếu xả hết pin (tắt nguồn điện) và không nạp thời gian lâu pin sẽ giảm hiệu suất... Khách hàng cần kiểm tra nguồn điện ổn định hoặc tăng dung lượng pin phù hợp nhu cầu.



LSD



LSM





LSA

KTLĐ: 432x62mm



LSN



SNB310LED



ECT0061



LSM01

MÃ SP	CÔNG SUẤT SẠC	CÔNG SUẤT XẢ	CÔNG SUẤT LED	ĐIỆN ÁP	THỜI GIAN LƯU	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	IP
LSD	4W	4W	5W	220V	2 giờ	373x85x160	
LSM	2W	1.5W	2W	220V	2 giờ	365x30x155	
LSA	4W	4W	5W	220V	2 giờ	436x78x280	
LSN	4W	4W	5W	220V	2 giờ	405x40x290	
SNB310LED	4W	3.5W	5W	220V	2 giờ	395x62x195	
ECT0061	3.5W	3W	6W	220V	2 giờ	345x110x220	65
LSB001	0.5W	0.5W	1W	220V	2 giờ	320x145x22	
LSB002	0.5W	0.5W	1W	220V	2 giờ	330x145x22	
LSM01	2W	2W	2W	220V	2 giờ	300x45x700	



Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

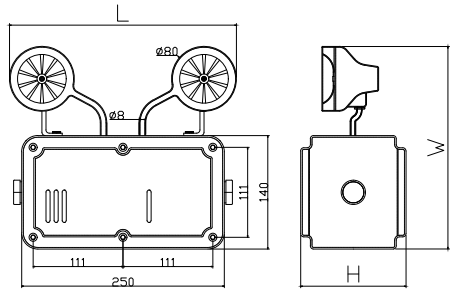


- Vỏ đèn được làm bằng hợp kim nhôm nguyên khối, sơn tĩnh điện, đảm bảo an toàn trong môi trường dễ cháy nổ.
- Mặt đèn làm bằng thủy tinh, mẫu mã đa dạng.
- Thời gian chiếu sáng khẩn cấp 2h.
- Thời gian sạc 24h.
- Pin: Nickel Cadmium.
- Nguồn điện: 220V / 50Hz.
- Chế độ tải: tự động.
- Chế độ bảo vệ: tự động ngắt khi pin đầy.
- Lắp đặt: gắn tường.

Vật liệu:
- Thân đèn làm bằng nhôm đúc chắc chắn.
- Mặt đèn làm bằng kính, kiểu dáng đa dạng.

Ứng dụng:
Chỉ dẫn thoát hiểm đối với siêu thị, cao ốc, khu làm việc, bến cảng, sân bay, nhà hàng, nhà xưởng,...

Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:
- Đèn phải được nạp và xả pin định kỳ ít nhất 3 tháng 1 lần.
- Pin của đèn phải được sạc đầy trong vòng 24 giờ trước khi sử dụng.
- Tuổi thọ pin giảm dần theo thời gian sử dụng.
Hầu hết các loại pin hiện nay đều phải giảm thời gian lưu, việc giảm còn có thể nhanh hơn nếu không sử dụng đúng cách đặc biệt là ngưng sử dụng lâu và nạp không đủ, nếu xả hết pin (tắt nguồn điện) và không nạp thời gian lâu pin sẽ giảm hiệu suất... Khách hàng cần kiểm tra nguồn điện ổn định hoặc tăng dung lượng pin phù hợp nhu cầu.





SNC3024



ECN0081



ECN0082

MÃ SP	CÔNG SUẤT SẠC	CÔNG SUẤT XẢ	CÔNG SUẤT LED	ĐIỆN ÁP	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	THỜI GIAN LƯU	IP
SNC3024	1W	3W	3W	220V	280x250x130	2 giờ	54
ECN0081	1W	1W	1W	220V	360x170x80	2 giờ	54
ECN0082	1W	1W	1W	220V	267x170x65	2 giờ	54



/S /K /R /P /L /T /D /H /F /X

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



KCT0061



- Thời gian lưu điện 2h.
- Thời gian nạp điện 24h.
- Pin: Nickel Cadmium.
- Nguồn điện chính: 220V-50Hz.
- Chế độ nạp: Tự động.
- Độ an toàn: Nguồn điện thấp tự ngắt tránh hư Pin.
- Lắp đặt: Treo, gắn tường.

Ứng dụng:
Chỉ dẫn thoát hiểm đối với siêu thị, cao ốc văn phòng, bến cảng, sân bay, nhà hàng, nhà xưởng,...

Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:
- Đèn phải được nạp và xả pin định kỳ ít nhất 3 tháng 1 lần.
- Pin của đèn phải được sạc đầy trong vòng 24 giờ trước khi sử dụng.
- Tuổi thọ pin giảm dần theo thời gian sử dụng.
Hầu hết các loại pin hiện nay đều phải giảm thời gian lưu, việc giảm còn có thể nhanh hơn nếu không sử dụng đúng cách đặc biệt là ngưng sử dụng lâu và nạp không đủ, nếu xả hết pin (tắt nguồn điện) và không nạp thời gian lâu pin sẽ giảm hiệu suất... Khách hàng cần kiểm tra nguồn điện ổn định hoặc tăng dung lượng pin phù hợp nhu cầu.



SNC302L



SNC3021



SNC3023

MÃ SP	CÔNG SUẤT SẠC	CÔNG SUẤT XẢ	CÔNG SUẤT LED	ĐIỆN ÁP	THỜI GIAN LƯU	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	IP
SNC302L	2W	2W	3W	220V	2 giờ	275x60x275	
KCT0061	5W	5W	6W	220V	2 giờ	296x272x75	65
SNC3021	1W	1W	3W	220V	2 giờ	260x260x60	
SNC3023	2.5W	2.5W	6W	220V	2 giờ	352x118x80	54

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



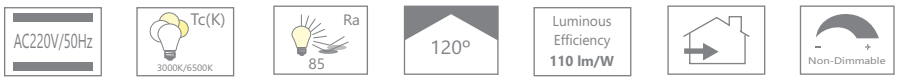
SND0034

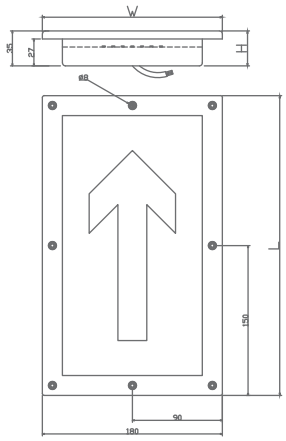


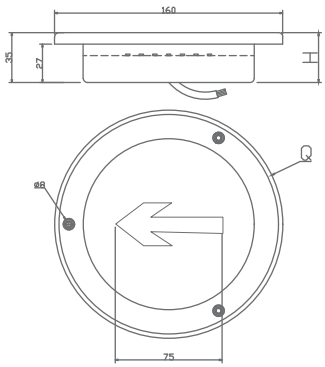
SND0031

- Đèn dẫn lối âm sàn với chất liệu cao cấp dùng chỉ hướng đi thoát hiểm dưới sàn.
- Tuổi thọ chip LED cao, tiết kiệm điện.

Ứng dụng:
Văn phòng, nhà máy, nhà kho, cửa hàng, trung tâm thương mại







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	IP
SND0031	3W	220V	Ø160x35	67
SND0032	3W	220V	Ø210x35	67
SND0033	3W	220V	Ø245x35	67
SND0034	3W	220V	300x180x35	67

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



LED BULB

House / Store / Restaurant

- Using high-efficiency LED chip, 50% - 80% power saving compared to filament and compact lights.
- Using E27/E40 standard lamp holders with diversified lighting application suitable for any space.
- No UV, infrared, mercury.
- Advanced LED technology, uniform brightness, realistic light.
- Quick start, no flicker, no glare.

BÓNG LED TRỤ NHÔM CÔNG SUẤT CAO

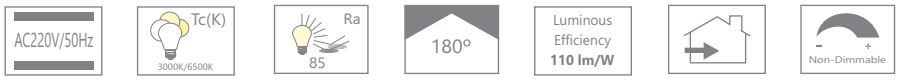


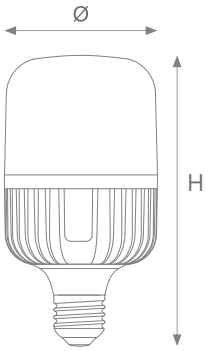


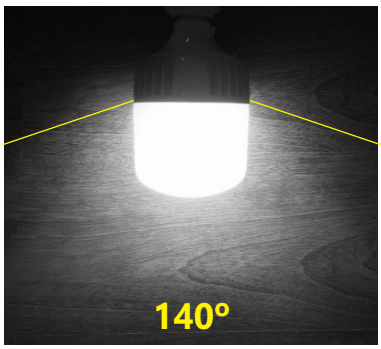
SBNL8xx

- Sử dụng tản nhiệt nhôm đúc nguyên khối, hệ số tản nhiệt cao tăng độ bền cho sản phẩm
- Sử dụng chip LED hiệu suất cao, tiết kiệm điện năng 50% so với bóng compact.
- Sử dụng đui đèn tiêu chuẩn E27/E40. Không tia cực tím, hồng ngoại, thủy ngân.
- Công nghệ LED tiên tiến, độ sáng phủ đều, ánh sáng trung thực.
- Khởi động nhanh, không có hiện tượng nhấp nháy, không gây hoa mắt.

Ứng dụng:
Chiếu sáng đa dạng, phù hợp mọi không gian như: Nhà ở, văn phòng, nhà hàng, khách sạn, cửa hàng







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	CRI	IP
SBNL810	10W	220V	3000K/6500K	1100	60 x 120	85	20
SBNL815	15W	220V	3000K/6500K	1600	70 x 130	85	20
SBNL820	20W	220V	3000K/6500K	2200	80 x 150	85	20
SBNL830	30W	220V	3000K/6500K	3300	100 x 180	85	20
SBNL840	40W	220V	3000K/6500K	4200	120 x 210	85	20
SBNL850	50W	220V	3000K/6500K	5700	140 x 250	85	20
SBNL860	60W	220V	3000K/6500K	6900	140 x 290	85	20
SBNL880	80W	220V	3000K/6500K	8900	140 x 290	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

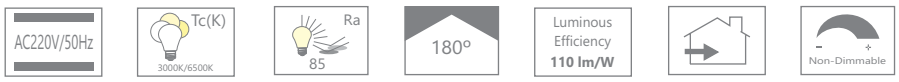
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

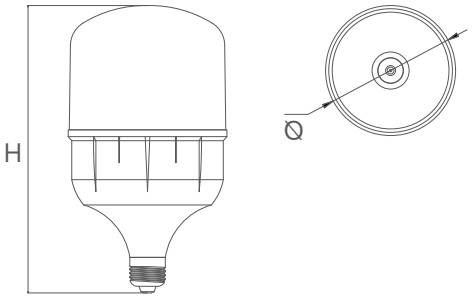


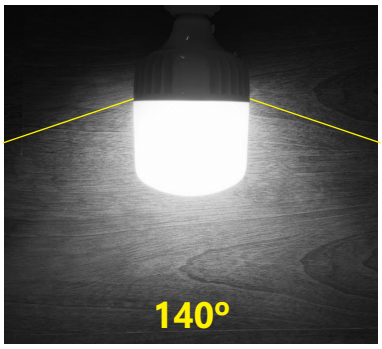


- Thân đèn bằng nhôm bọc nhựa dẫn nhiệt.
- Ánh sáng êm dịu, không gây chói, bảo vệ mắt.
- Độ bền cao, thiết kế đẹp, góp phần làm nổi bật sự sang trọng cho không gian chiếu sáng.
- Tuổi thọ chip LED cao, tiết kiệm điện năng.
- Sử dụng đui E27.
- Tiêu chuẩn chống bụi IP54.

Ứng dụng:
Lắp đặt cho nhà ở, văn phòng, phòng ăn, quầy bar, cửa hàng, quán cafe,...







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	CRI	IP
BLB0102	10W	220V	3000K/6500K	1100	80x152	85	54
BLB0122	12W	220V	3000K/6500K	1300	80x152	85	54
BLB0152	15W	220V	3000K/6500K	1600	80x152	85	54
BLB0202	20W	220V	3000K/6500K	2200	80x152	85	54
BLB0302	30W	220V	3000K/6500K	3300	100x188	85	54
KLB0402	40W	220V	3000K/6500K	4400	120x220	85	54

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

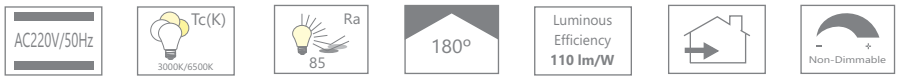


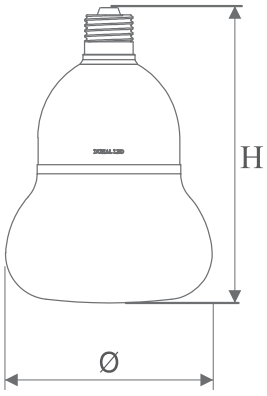


SBHL5xx

- Ánh sáng êm dịu, không gây chói, bảo vệ mắt.
- Độ bền cao, thiết kế đẹp, góp phần làm nổi bật sự sang trọng cho không gian chiếu sáng.
- Thích hợp lắp đặt cho nhà ở, văn phòng, phòng ăn, quầy bar, quán cafe,...
- Tuổi thọ chip LED cao, tiết kiệm điện năng.
- Sử dụng đui E27.
- Tiêu chuẩn chống bụi IP54.

Ứng dụng:
Nhà ở, văn phòng, nhà hàng, khách sạn, cửa hàng





MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	CRI	IP
SBHL509	9W	220V	3000K/6500K	1000	84x130	85	20
SBHL512	12W	220V	3000K/6500K	1300	100x150	85	20
SBHL515	15W	220V	3000K/6500K	1600	114x170	85	20
SBHL518	18W	220V	3000K/6500K	1900	114x170	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



SBNL0xx

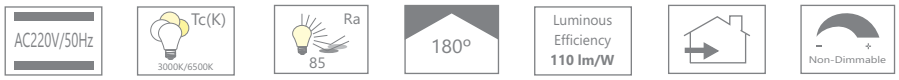


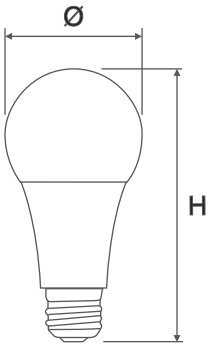
SBNL5xx



- Chụp nhựa PC xuyên sáng cho hiệu quả chiếu sáng tối đa mà không gây chói.
- Sử dụng công nghệ chip LED hiện đại, hiệu suất chiếu sáng cao hơn hẳn các loại bóng sợi đốt đến 90% và đèn compact là 50%.
- Ánh sáng trung thực, không có các tia gây hại như cực tím UV, bức xạ hồng ngoại... an toàn cho người sử dụng.
- Được sản xuất từ nguyên vật liệu, linh kiện cao cấp hoàn toàn không chứa chì, thủy ngân, các hóa chất độc hại.
- Kích thước nhỏ gọn phù hợp để gắn với các loại đèn chóa đui E27.

Ứng dụng:
Nhà ở, văn phòng, nhà hàng, khách sạn, cửa hàng





MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	CRI	IP
SBNL003	3W	220V	3000K/6500K	300	55x109	85	20
SBNL005	5W	220V	3000K/6500K	550	55x109	85	20
SBNL007	7W	220V	3000K/6500K	740	60x113	85	20
SBNL009	9W	220V	3000K/6500K	900	65x127	85	20
SBNL573	3W	220V	3000K/6500K	300	55x103	85	20
SBNL575	5W	220V	3000K/6500K	550	55x103	85	20
SBNL577	7W	220V	3000K/6500K	740	60x109	85	20
SBNL579	9W	220V	3000K/6500K	900	65x127	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

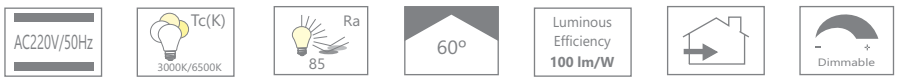


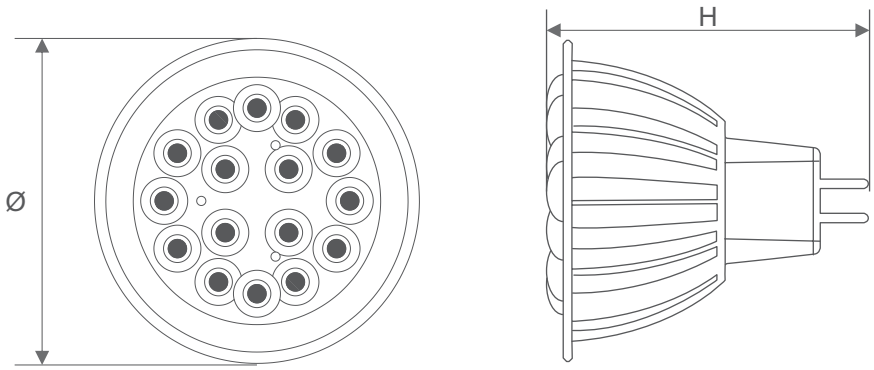


DBB0051

- Sử dụng được với dimmer để điều chỉnh độ sáng.
- Tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường, thuận lợi cho việc tái chế.
- Nhiệt độ hoạt động thấp, không có bức xạ tia cực tím hoặc hồng ngoại.
- Tuổi thọ cao và không có chất độc hại.
- Khởi động tức thì, không nhấp nháy, cho ánh sáng chiếu sâu và tập trung.

Ứng dụng:
Thích hợp cho chiếu sáng showroom, cửa hàng, shop thời trang, trung tâm thương mại, khu mua sắm, viện bảo tàng, chiếu sáng nghệ thuật,...





MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC ØxH (mm)	CRI	IP
DBB0051	5W	220V	3000K/6500K	500	50x52	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



LED TUBE

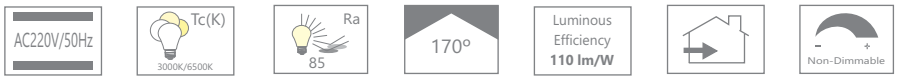
House / Office / Warehouse / Factory

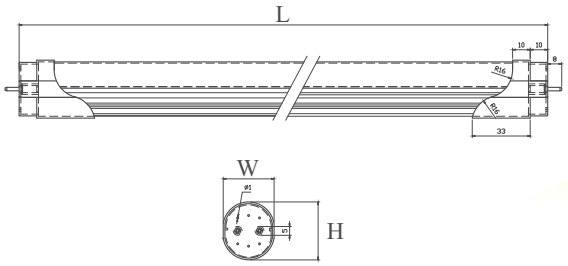
- LED tubes are often used to replace traditional fluorescent bulbs, suitable for any type of trough available on the market.
- Instant light on, no flicker, no noise, realistic lighting, and remain stable throughout the lamp's life.
- Using high-efficiency LED chip, power saving, high durability, reducing maintenance cost significantly.
- LED light does not contain UV, and infrared. Material components are free of toxic mercury, recyclable, and environmentally friendly.

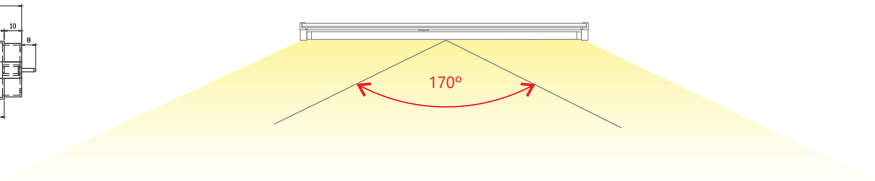


- Thân đèn bằng hợp kim nhôm cao cấp, chụp nhựa PC chống cháy đạt chuẩn UL. Đầu xoay 180º.
- Đạt chuẩn EMC, chống sốc điện 1kV, PF 0.9. Hoạt động trên nhiệt độ thấp, nâng cao hiệu suất sử dụng liên tục và số lần bật tắt.
- Sử dụng chip LED hiệu suất cao, sử dụng lâu dài giúp tiết kiệm chi phí bảo trì và sửa chữa.

Ứng dụng:
- Nhà ở, văn phòng, nhà máy, cửa hàng,...
- Sử dụng liên tục ở các ứng dụng công nghiệp, không làm gián đoạn công việc do quá hiệu suất.







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	HSCS	KÍCH THƯỚC L (mm)	CRI	IP
SDHT801	9W	220V	3000K/6500K	1100	0.5	600	85	20
SDHT803	18W	220V	3000K/6500K	2200	0.5	1200	85	20
SDHT804	23W	220V	3000K/6500K	2500	0.5	1500	85	20

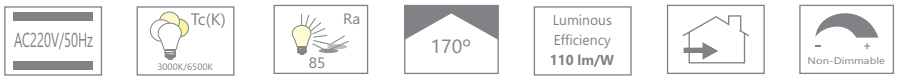
Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

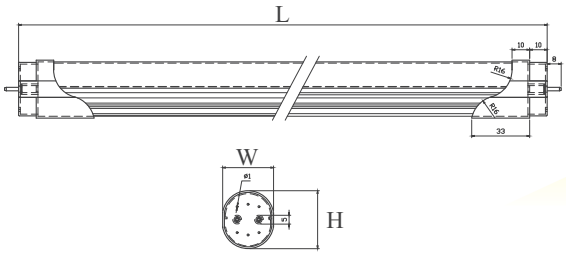
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

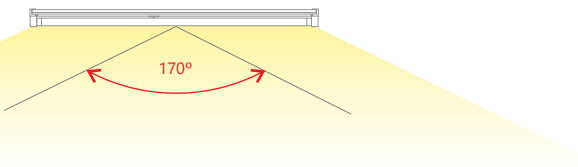


- Thân đèn bằng hợp kim nhôm cao cấp, chụp nhựa PC chống cháy đạt chuẩn UL.
- Đạt chuẩn EMC, chống sốc điện 1kV, PF 0.9. Hoạt động trên nhiệt độ thấp, nâng cao hiệu suất sử dụng liên tục và số lần bật tắt.
- Sử dụng chip LED hiệu suất cao, sử dụng lâu dài giúp tiết kiệm chi phí bảo trì và sửa chữa.

Ứng dụng:
- Nhà ở, văn phòng, nhà máy, cửa hàng,...
- Sử dụng liên tục ở các ứng dụng công nghiệp, không làm gián đoạn công việc do quá hiệu suất.







LED BULB - TUBE - BATTEN

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	HSCS	KÍCH THƯỚC L (mm)	CRI	IP
SDHB001	9W	220V	3000K/6500K	1300	0.9	600	85	20
SDHB003	18W	220V	3000K/6500K	2500	0.9	1200	85	20
SDHB004	36W	220V	3000K/6500K	4200	0.9	1200	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

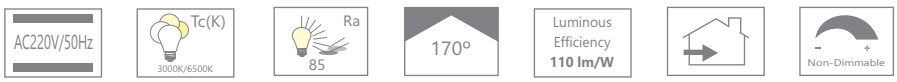
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

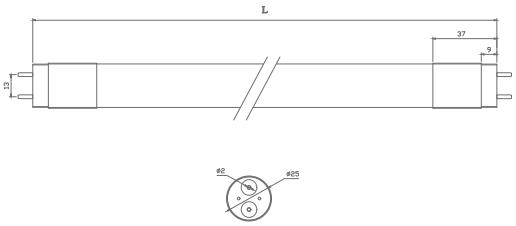


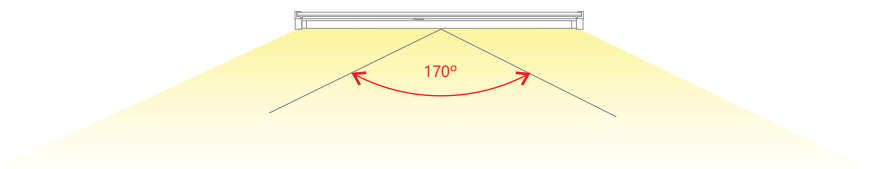
SDH1xx4

- Thân bóng và chụp làm bằng vật liệu nhựa PC chống cháy đạt chuẩn UL.
- Sử dụng chip LED chất lượng cao, sử dụng lâu dài giúp tiết kiệm chi phí bảo trì và sửa chữa.
- Không chứa thủy ngân, chất độc hại, không phát ra tia tử ngoại, an toàn cho người sử dụng và thân thiện với môi trường.
- Góc chiếu sáng rộng, ánh sáng không nhấp nháy, hiệu suất chiếu sáng cao.
- **Đạt chuẩn EMC, chống sốc điện 1kV, PF 0.9**

Ứng dụng:
Nhà ở, Văn phòng, Siêu thị, Bệnh viện, Trường học, Trang trí, Nhà hàng, Khách sạn, Bảng quảng cáo, Chuyền sản xuất,...







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	HSCS	KÍCH THƯỚC L (mm)	CRI	IP
SDH1104	10W	220V	3000K/6500K	1100	0.9	600	85	20
SDH1204	20W	220V	3000K/6500K	2200	0.9	1200	85	20
SDH1364	36W	220V	3000K/6500K	3600	0.9	1200	85	20

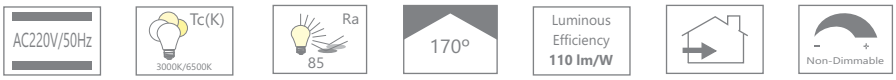
Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

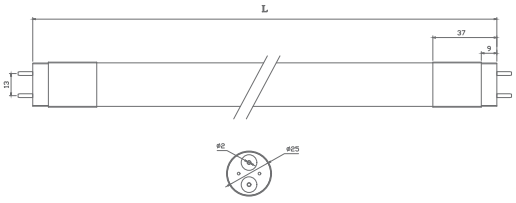
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

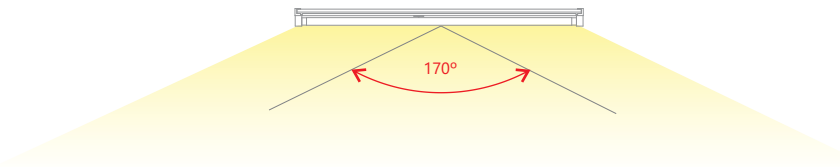


- Thân bóng làm bằng vật liệu nhựa PC cho độ bền cao, ánh sáng vượt trội.
- Sử dụng chip LED chất lượng cao cho độ bền cao, sử dụng lâu dài giúp tiết kiệm chi phí bảo trì và sửa chữa.
- Không chứa thủy ngân, chất độc hại, không phát ra tia tử ngoại, an toàn cho người sử dụng và thân thiện với môi trường.
- Góc chiếu sáng rộng, ánh sáng không nhấp, hiệu suất chiếu sáng cao.

Ứng dụng:
Nhà ở, Văn phòng, Siêu thị, Bệnh viện, Trường học, Trang trí, Nhà hàng, Khách sạn, Bảng quảng cáo,...





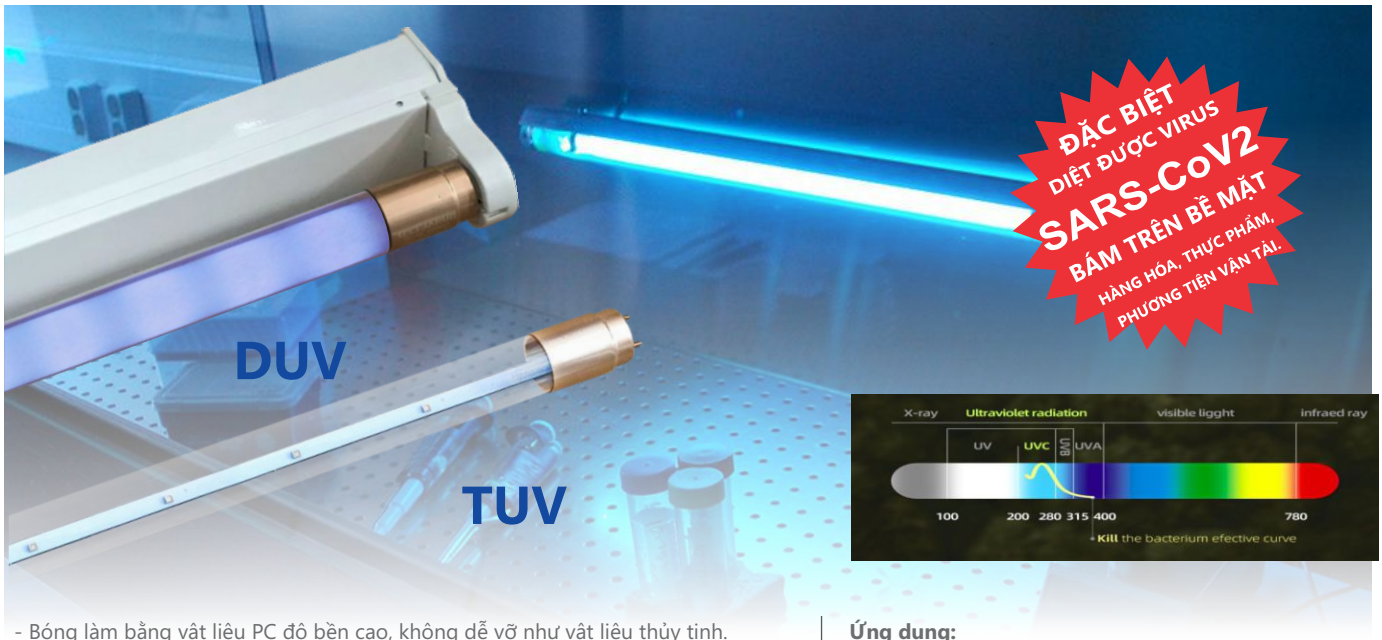


LED BULB - TUBE - BATTEN

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC L (mm)	CRI	IP
SDH110	10W	220V	3000K/6500K	1100	600	85	20
SDH120	20W	220V	3000K/6500K	2200	1200	85	20
SDH136	36W	220V	3000K/6500K	3600	1200	85	20
SDH123	23W	220V	3000K/6500K	2500	1500	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



- Bóng làm bằng vật liệu PC độ bền cao, không dễ vỡ như vật liệu thủy tinh.
- Sử dụng công nghệ LED UVC tiết kiệm điện, cho hiệu quả diệt khuẩn hiệu quả.
- Bóng LED phát ra ánh sáng tia cực tím UVC giết chết các tế bào bằng cách làm biến đổi DNA của vi khuẩn, virus.
- Các trung tâm kiểm soát dịch bệnh họ dùng ánh sáng khử trùng UVC để tiêu diệt các loại vi khuẩn. Kể cả các vi khuẩn kháng thuốc vì ánh sáng UVC sẽ tấn công DNA và RNA của chúng.

Ứng dụng:
Diệt khuẩn văn phòng, khách sạn, nhà vệ sinh. Khử trùng các thiết bị y tế, phòng mổ, phòng thí nghiệm, dược phẩm.

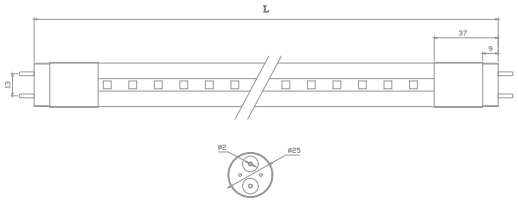


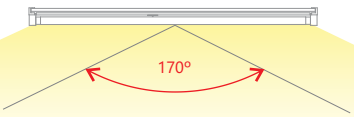
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Thời gian chiếu tia cần thiết cho các khu vực như sau:
- Nhà vệ sinh/ Phòng bếp (13m², phạm vi 2 m): 15 phút
- Phòng ngủ (20m², phạm vi 2,5m): 30 phút
- Phòng khách (28m², phạm vi 3m): 45 phút

LƯU Ý AN TOÀN KHI SỬ DỤNG

- Tia UV có thể gây hại cho da khi tiếp xúc trực tiếp. Hãy rời khỏi phòng và đóng kín khi khởi động đèn.
- Luôn giữ bề mặt bóng đèn sạch sẽ để cho hiệu quả diệt khuẩn cao nhất.
- Mở cửa thông gió sau khi dùng đèn để khử khuẩn.
- Bảo quản nơi khô ráo, tránh xa tầm tay trẻ em.

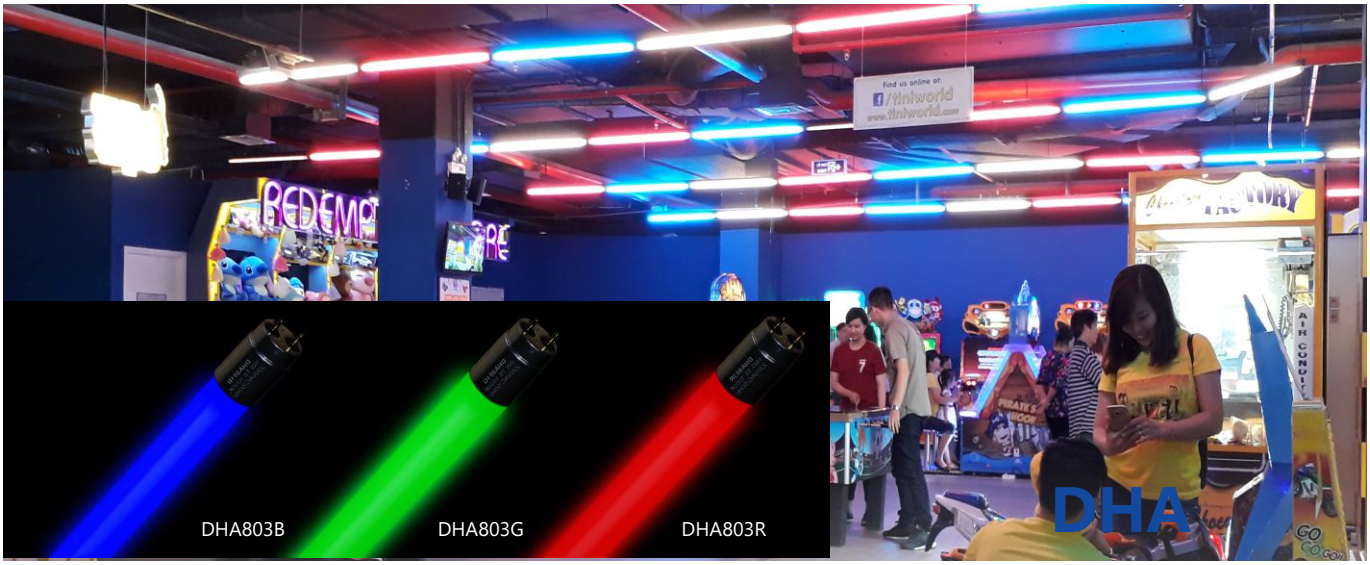




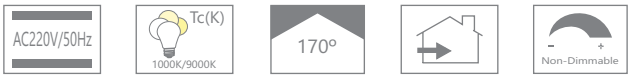
MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	KÍCH THƯỚC L (mm)	IP
TUV0081	8W	220V	UV	600	20
DUV0081	8W	220V	UV	600	20

* DUV0081: Tích hợp cảm biến

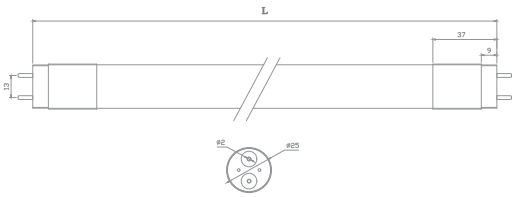
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

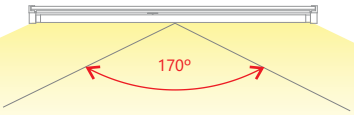


- Bóng LED tuýp màu là sản phẩm được sử dụng rộng rãi trong chiếu sáng và trang trí nội thất.
- Thân bóng làm bằng vật liệu nhựa PC cho độ bền cao, ánh sáng vượt trội.
- Bóng LED tuýp sử dụng thay thế các loại bóng tuýp màu huỳnh quang.
- Sử dụng chip LED chất lượng cao cho độ bền cao, sử dụng lâu dài giúp tiết kiệm chi phí bảo trì và sửa chữa.
- Không chứa thủy ngân, chất độc hại, không phát ra tia tử ngoại, an toàn cho người sử dụng và thân thiện với môi trường.
- Bóng sử dụng với các loại máng T8



Ứng dụng:
Nhà ở, trung tâm thương mại, khu vui chơi, nhà hàng, quán cà phê





MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC L (mm)	CRI	IP
DHA801R	6W	220V	1000K	200	600	85	20
DHA803R	12W	220V	1000K	400	1200	85	20
DHA801G	6W	220V	8000K	510	600	85	20
DHA803G	12W	220V	8000K	1000	1200	85	20
DHA801B	6W	220V	9000K	170	600	85	20
DHA803B	12W	220V	9000K	350	1200	85	20

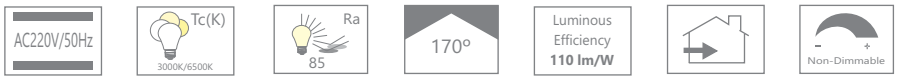
R: Ánh sáng đỏ G: Ánh sáng xanh lá B: Ánh sáng xanh dương

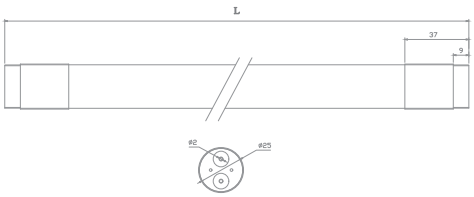
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

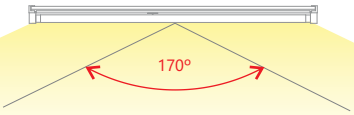


- Sản phẩm được sản xuất với chỉ số chống thấm IP65 nhằm chống bụi, nước, sử dụng được trong các môi trường có nhiều bụi bẩn, không khí ẩm ...
- Dùng thay thế đèn batten truyền thống rất hiệu quả về chi phí tiết kiệm điện và độ thẩm mỹ cao.
- Sử dụng chip LED chất lượng cao cho độ bền cao, sử dụng lâu dài giúp tiết kiệm chi phí bảo trì và sửa chữa.
- Không chứa thủy ngân, chất độc hại, không phát ra tia tử ngoại, an toàn cho người sử dụng và thân thiện với môi trường.

Ứng dụng:
Nhà đỗ xe, nhà kho, nhà máy, cửa hàng.







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC L (mm)	CRI	IP
DHD0101	10W	220V	3000K/6500K	1100	600	85	65
DHD0201	20W	220V	3000K/6500K	2200	1200	85	65
DHD0231	23W	220V	3000K/6500K	2500	1500	85	65

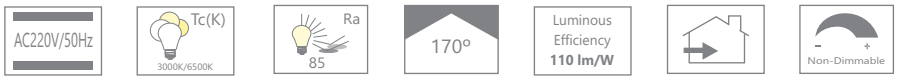
Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

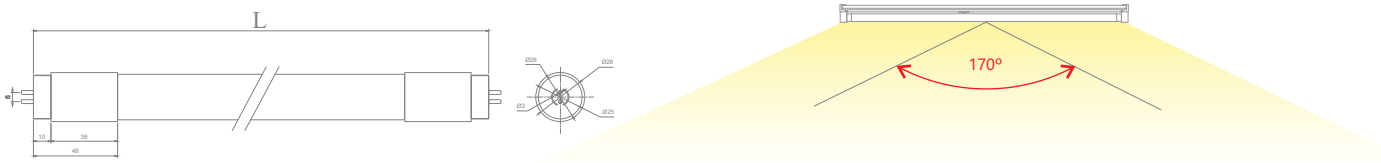
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



- Thân bóng làm bằng nhôm và nhựa PC chịu nhiệt, khó vỡ, thiết kế hiện đại.
- Sử dụng chip LED chất lượng cao cho độ bền cao, sử dụng lâu dài giúp tiết kiệm chi phí bảo trì và sửa chữa.
- Không chứa thủy ngân, chất độc hại, không phát ra tia tử ngoại, an toàn cho người sử dụng và thân thiện với môi trường.
- Đuôi bóng được thiết kế cắm điện trực tiếp không cần máng.

Ứng dụng:
Nhà ở, văn phòng, nhà máy, cửa hàng





LED BULB - TUBE - BATTEN

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC L (mm)	CRI	IP
SDHD801	9W	220V	3000K/6500K	1000	600	85	20
SDHD803	18W	220V	3000K/6500K	2000	1200	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



LED BATTEN

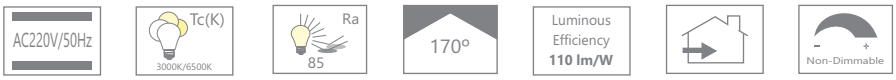
House / Office / Warehouse / Factory

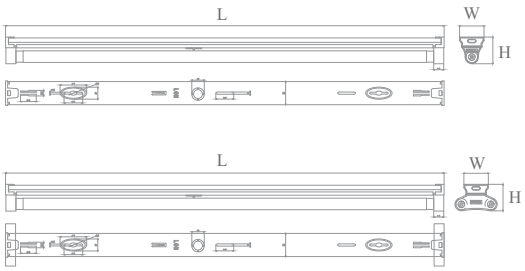
- Trough light is made of durable powder-coated steel.
- Lamp base is made of anti-explosion PC plastic.
- Using high-efficiency Korean LED chip.
- Used in sync with Duhal T8 LED tube.
- Instant start, no fliker.

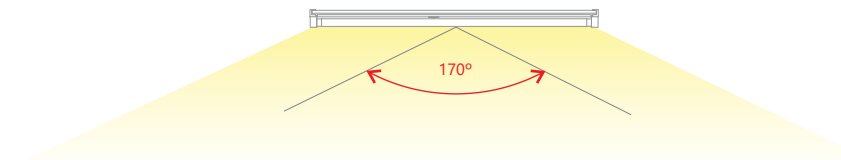


- Đèn batten T8 là thiết bị chiếu sáng có thể được treo, gắn trên bề mặt hoặc treo sử dụng bóng T8.
- Máng đèn bằng tole sơn tĩnh điện chịu lực tốt chắc chắn. Chân đèn bằng nhựa PC chống cháy.
- Sử dụng bóng LED tiết kiệm điện năng. Sản phẩm phù hợp với mọi nhu cầu chiếu sáng của người dùng.

Ứng dụng:
Nhà ở, văn phòng, nhà máy, nhà kho, cửa hàng







LED BULB - TUBE - BATTEN

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
DTF109	9W	220V	3000K/6500K	1000	612x56x60	85	20
DTF118	18W	220V	3000K/6500K	2000	1222x56x60	85	20
DTF209	2x9W	220V	3000K/6500K	2000	612x95x60	85	20
DTF218	2x18W	220V	3000K/6500K	4000	1222x95x60	85	20

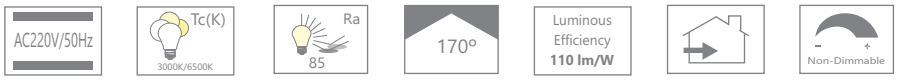
Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

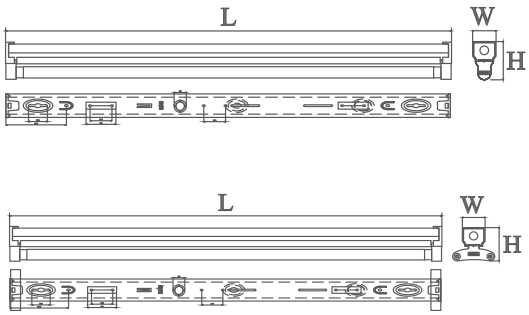
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

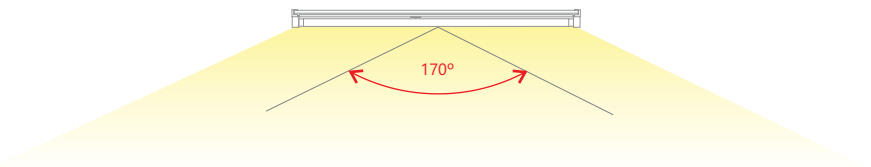


- Máng đèn bằng thép sơn tĩnh điện chịu lực tốt chắc chắn. Chân đèn bằng nhựa PC chống cháy.
- Sử dụng bóng LED tiết kiệm điện năng.
- Sản phẩm phù hợp với mọi nhu cầu chiếu sáng của người dùng.

Ứng dụng:
Nhà ở, văn phòng, nhà máy, nhà kho, cửa hàng







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
LTF109	9W	220V	3000K/6500K	1000	612x55x91	85	20
LTF118	18W	220V	3000K/6500K	2000	1222x55x91	85	20
LTF209	2x9W	220V	3000K/6500K	2000	612x95x93	85	20
LTF218	2x18W	220V	3000K/6500K	4000	1222x95x93	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

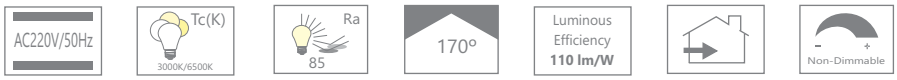
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

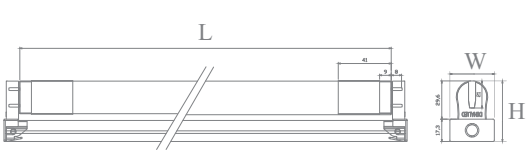


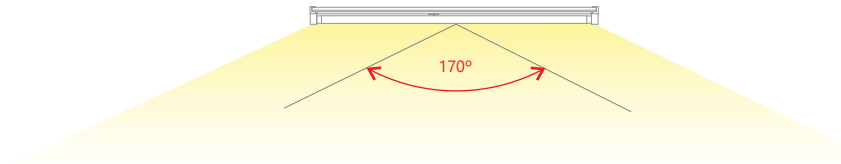
SDHD

- Máng đèn bằng thép sơn tĩnh điện chịu lực tốt chắc chắn. Chân đèn bằng nhựa PC chống cháy.
- Sử dụng bóng LED tiết kiệm điện năng.
- Sản phẩm phù hợp với mọi nhu cầu chiếu sáng của người dùng.

Ứng dụng:
Nhà ở, văn phòng, nhà máy, nhà kho, cửa hàng







LED BULB - TUBE - BATTEN

MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
SDHD110	10W	220V	3000K/6500K	1100	610x34x47	85	20
SDHD120	20W	220V	3000K/6500K	2200	1220x34x47	85	20
SDHD210	2x10W	220V	3000K/6500K	2200	610x95x60	85	20
SDHD220	2x20W	220V	3000K/6500K	4400	1220x95x60	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

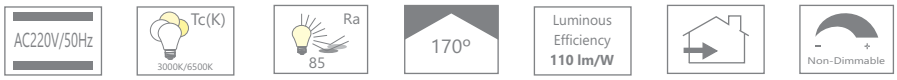
Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.



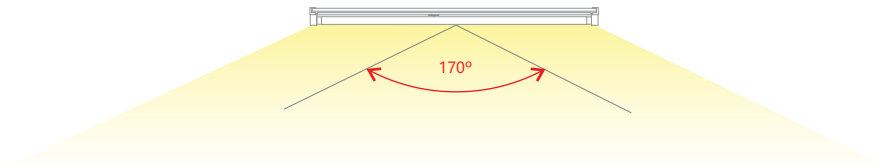
SDHD3xx

- Máng đèn bằng thép sơn tĩnh điện chịu lực tốt chắc chắn. Chân đèn bằng nhựa PC chống cháy.
- Sử dụng bóng LED tiết kiệm điện năng.
- Sản phẩm phù hợp với mọi nhu cầu chiếu sáng của người dùng.

Ứng dụng:
Nhà ở, văn phòng, nhà máy, nhà kho, cửa hàng







MÃ SP	CÔNG SUẤT	ĐIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC LxWxH (mm)	CRI	IP
SDHD310	10W	220V	3000K/6500K	1100	610x34x47	85	20
SDHD320	20W	220V	3000K/6500K	2200	1220x34x47	85	20
SDHD330	23W	220V	3000K/6500K	2500	1500x34x47	85	20

Sản phẩm mặc định ánh sáng trắng 6500K, các sản phẩm yêu cầu thể hiện ánh sáng vàng /3 : 3000K, trắng ấm /4 : 4200K

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.





UPS & SENSOR

- Adding smart features to electrical devices such as smarthome, alarm system.
- Used for electrical equipment that wants to automatically switch off to save electricity and reduce dependence on electrical switches.
- The product is compact, easy to install on the outside or inside the device.
- Automatic charge battery and turn on the light.
- Safe operation without fear of explosion.



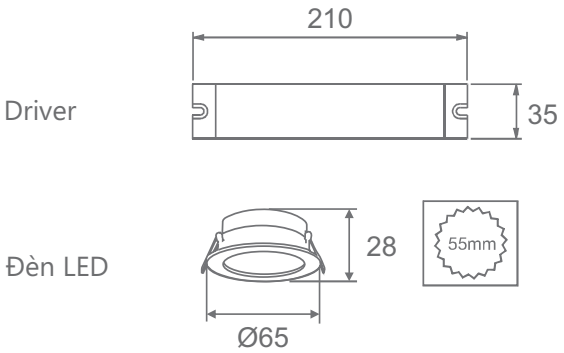
- Đèn khẩn cấp là sản phẩm chuyên dùng trong lĩnh vực chiếu sáng khẩn cấp trong lúc điện lưới bị cúp điện như hỏa hoạn, cháy nổ, chập điện,..
- Đây là giải pháp tiết kiệm mà hiệu quả cho việc chiếu sáng cho lối thoát hiểm hay chiếu sáng lối đi, khu vực làm việc cần duy trì ánh sáng.
- Phù hợp cho căn hộ, văn phòng, tòa nhà

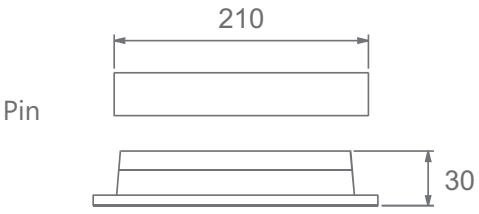


THÔNG SỐ CỦA THIẾT BỊ

Loại đèn: LED 3W/Lắp âm
Thời gian thắp sáng: 3 giờ
Thời gian nạp: 20-24 giờ
Pin: Ni-mh 1800mAh
Điện áp: 220V/50Hz
Chế độ nạp: tự động
Độ an toàn: nguồn điện thấp tự ngắt tránh hư hại
Nhiệt độ hoạt động: 10~45^{0}C
Công suất: Pmax 3W
Khoảng cách chiếu sáng 14m
Chế độ hoạt động tự động bật sáng khi mất điện.

* Trần cao thạch cao so với trần cũ tối thiểu 120mm





CHI TIẾT SP	CÔNG SUẤT	L (mm)	W (mm)	H (mm)	Dung lượng pin	KTLĐ (mm)	IP
Driver		210	35	30			20
Pin		210	35	30	1800 mAh		20
Đèn LED	3W	Ø65		28		Ø55	20

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%.



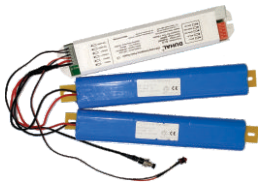
- Bộ lưu là sản phẩm chuyên dùng trong lĩnh vực chiếu sáng khẩn cấp trong lúc điện lưới bị cúp điện như hỏa hoạn, cháy nổ, chập điện,..
- Đây là giải pháp tiết kiệm mà hiệu quả cho việc chiếu sáng cho lối thoát hiểm hay chiếu sáng lối đi, khu vực làm việc cần duy trì ánh sáng.

BLL18



Công suất định mức: 18W LED
Điện áp vào: 220V/50Hz
Điện áp ra: 220VDC
Chế độ nạp: tự động
Pin: Li-ion 4000mAh
Thời gian nạp: 20-24 giờ
Thời gian thắp sáng: >2 giờ

BLL182



Công suất định mức: 18W LED
Điện áp vào: 220V/50Hz
Điện áp ra: 220VDC
Chế độ nạp: tự động
Pin: Li-ion 8000mAh
Thời gian nạp: 48 giờ
Thời gian thắp sáng: >3 giờ

BLL40



Công suất định mức: 40W LED
Điện áp vào: 220V/50Hz
Điện áp ra: 220VDC
Chế độ nạp: tự động
Pin: Li-ion 7.4V 7600mAh
Thời gian nạp: 24 giờ
Thời gian thắp sáng: 2 giờ

BLL1091



Công suất định mức: 9W LED
Điện áp vào: 220V/50Hz
Điện áp ra: 220VDC
Chế độ nạp: tự động
Pin: LiFePo4 12.8V/3000mAh
Thời gian nạp: 24 giờ
Thời gian thắp sáng: 2 giờ

BLL1181



Công suất định mức: 18W LED
Điện áp vào: 220V/50Hz
Điện áp ra: 220VDC
Chế độ nạp: tự động
Pin: LiFePo4 12.8V/6000mAh
Thời gian nạp: 24 giờ
Thời gian thắp sáng: 2 giờ

BLL1092



Công suất định mức: 9W LED
Điện áp vào: 220V/50Hz
Điện áp ra: 220VDC
Chế độ nạp: tự động
Pin: Li-ion 11.1V 3600mAh
Thời gian nạp: 24 giờ
Thời gian thắp sáng: 2 giờ

BLL1182



Công suất định mức: 18W LED
Điện áp vào: 220V/50Hz
Điện áp ra: 220VDC
Chế độ nạp: tự động
Pin: Li-ion 11.1V 6000mAh
Thời gian nạp: 24 giờ
Thời gian thắp sáng: 2 giờ

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%.

- Bổ sung tính năng thông minh cho các thiết bị điện như smarthome, hệ thống báo động.
- Sử dụng cho các thiết bị điện muốn tự động đóng ngắt để tiết kiệm điện, giảm phụ thuộc công tắc điện.
- Cảm biến chuyển động: khi có người đi vào phạm vi phát hiện, công tắc sẽ đóng điện và tự ngắt sau một khoảng thời gian trễ khi không có chuyển động cuối cùng.
- Sản phẩm nhỏ gọn, dễ dàng lắp đặt ở bên ngoài hoặc bên trong thiết bị.



- Cảm biến người chuyển động: khi có người đi vào phạm vi phát hiện, công tắc sẽ đóng điện và tự ngắt sau một khoảng thời gian trễ khi không có chuyển động cuối cùng.
- Cảm biến quang: có thể điều chỉnh cảm biến ánh sáng, hoạt động cả ngày hay chỉ hoạt động khi trời tối.

HTMS

Công tắc cảm biến radar



- Kích thước: 91x42x41mm
- Điện áp: 220~240V/50~60Hz
- Nhiệt độ hoạt động: -20^{o}C~ +50^{o}C
- Công suất tiêu thụ: <0.9W
- Công suất chịu tải:
  Max 1200W (tải trở), Max 300W (tải dung)
- Thời gian trễ: từ 8 giây - 12 phút (tùy chỉnh)
- Khoảng cách phát hiện: 1-8 m (tùy chỉnh)
- Cảm biến ánh sáng: 2-2000 Lux (tùy chỉnh)
- Góc phát hiện: 360^{o}
- Hệ thống tần số cao: 5.8GH CW radar, ISM band

SIR04

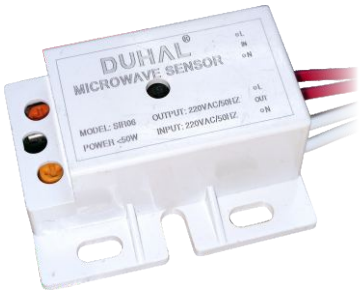
Công tắc cảm biến hồng ngoại



- Điện áp: 220~240V/50~60Hz
- Phạm vi cảm biến: 360°
- Tốc độ chuyển động phát hiện: 0.6-1.5m/s
- Công suất tiêu thụ: <0.5W
- Công suất chịu tải:
  1200W bóng sợi đốt, 120W bóng LED
- Thời gian trễ: từ 10 giây - 15 phút (tùy chỉnh)
- Khoảng cách phát hiện: tối đa 12m (<24°C)
- Chiều cao lắp đặt: 2.2 - 4m
- Cảm biến ánh sáng: 2-2000 Lux (tùy chỉnh)
- Vật liệu: Nhựa PC
- Màu sắc: Trắng
- Nhiệt độ hoạt động: -20^{o}C ~ +40^{o}c

SIR06

Công tắc cảm biến radar



- Điện áp: 220VAC/50Hz
- Nhiệt độ hoạt động: 10~45^{o}C
- Công suất chịu tải: <50W
- Thời gian trễ: ~60s
- Bán kính tầm cảm biến: ~4m
- Góc cảm biến: 180°

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%.

CÁC LOẠI KÝ HIỆU

CE là viết tắt của từ Comformance de Europe trong tiếng Pháp. Theo quy định của Liên minh Châu Âu, các sản phẩm điện – điện tử (trừ những thứ đặc biệt) đều phải có dấu CE mới được lưu thông trên thị trường Châu Âu (28 quốc gia).

Lớp bảo vệ cấp 1: đèn được cách điện và nối đất cho các điểm tiếp xúc kim loại, chống sốc trong trường hợp có lỗi.

EMC

Chống nhiễu EMC. Sản phẩm có tích hợp tính năng chống nhiễu do các thiết bị khác gây ra và sản phẩm không gây ảnh hưởng đến các thiết bị khác.

AC220V/50Hz

Sử dụng điện áp 220V AC/50Hz.



Có sử dụng với chiết áp để điều chỉnh cường độ ánh sáng.



Không sử dụng với chiết áp để điều chỉnh cường độ ánh sáng.



Nhiệt độ màu của ánh sáng trong phổ ánh sáng.



Màu sắc của ánh sáng phản chiếu vào vật thể, giúp hiển thị màu sắc chính xác nhất của vật thể.
Chỉ số kết xuất màu càng cao, màu sắc càng chân thực.



Tuổi thọ trung bình của chip LED, được đo bằng giờ. Sau khoảng thời gian này, độ sáng của chip LED sẽ giảm 70%.

LM80

Lm80 là một trong những tiêu chuẩn đề cập đến một phương pháp đo khấu hao quang thông của các nguồn chiếu sáng trạng thái rắn.



Cấp bảo vệ IP là cấp bảo vệ bởi vỏ ngoài của một thiết bị để chống lại sự xâm nhập của vật thể rắn hoặc chất lỏng từ bên ngoài vào bên trong thiết bị đó.



Chỉ số chống sốc điện. Các công trình công nghiệp thường hay có hiện tượng sốc điện khi khởi động thiết bị, chỉ số chống sốc càng cao thì khả năng bảo vệ đèn càng tốt.



Chỉ sử dụng trong nhà

Ghi chú:

- Thông số kỹ thuật có sai số 10%.
- Sản phẩm được sử dụng trong điều kiện bình thường: điện áp 220V/50Hz, tần số 12 giờ/1 ngày.
- Tuổi thọ ghi trên tài liệu dựa trên tuổi thọ của chip LED được công bố theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.
- Quang thông được công bố dựa trên quang thông trực tiếp của chip LED và được đo trên cơ sở thiết bị của Nhà máy Duhal được thử nghiệm bởi bên thứ ba. Phương pháp đo sản phẩm được hướng đến trung tâm cảm biến của thiết bị đo.
- Môi trường hoạt động ổn định của sản phẩm từ 10°C đến 45°C.
- Sản phẩm công bố IP20-44 cho sử dụng trong nhà. Các sản phẩm có khả năng chống bụi được công bố IP54, các sản phẩm chống nước được công bố theo tiêu chuẩn IP65 - IP68.
- Sản phẩm sử dụng pin như Đèn Thoát Hiểm, Đèn Khẩn Cấp, Đèn Năng Lượng Mặt Trời, v.v ... Tuổi thọ pin sẽ giảm theo thời gian.
- Các sản phẩm chuyên dụng với các tính năng đặc biệt sẽ được công bố chi tiết trong tài liệu.
- Các sản phẩm sử dụng **không đúng** môi trường và tính năng được nêu trên tài liệu sẽ **không được** bảo hành.



EMC LÀ GÌ ?

TẠI SAO EMC LẠI CẦN THIẾT CHO ĐÈN LED CHIẾU SÁNG?

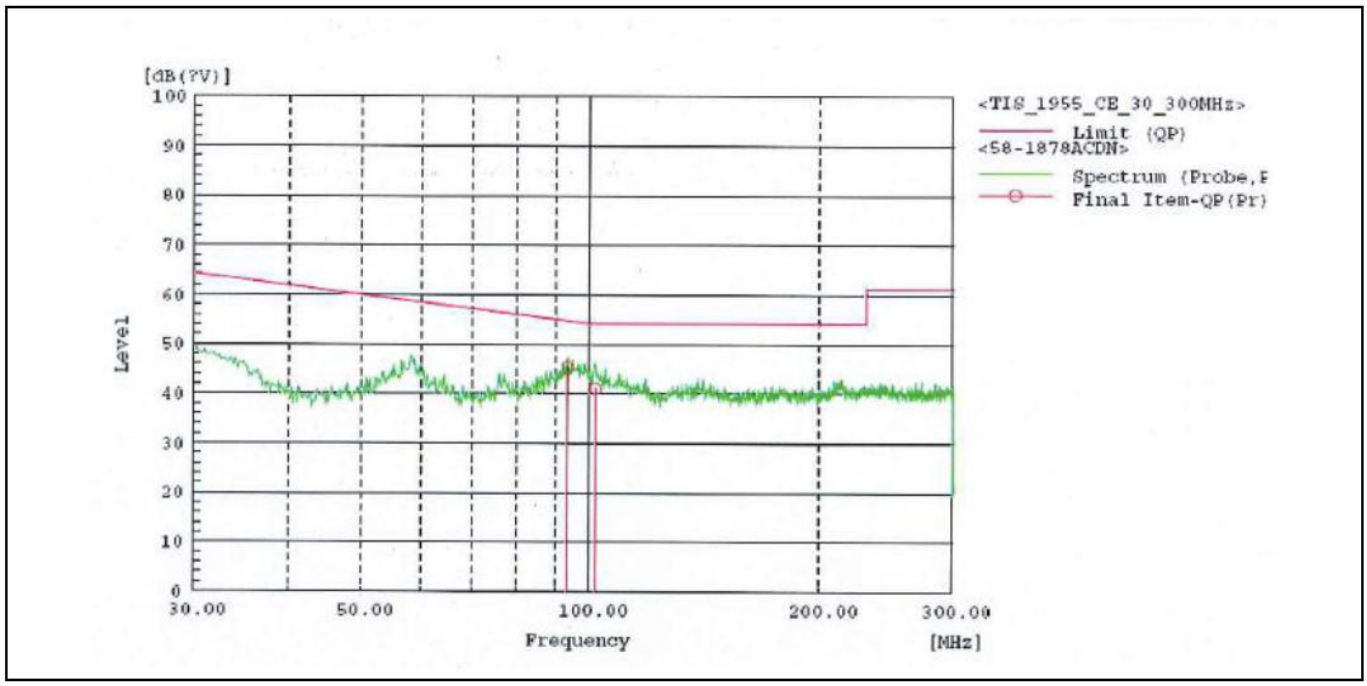
- Khi một thiết bị điện tử hoạt động, chúng thường phát ra một lượng sóng điện từ. Khi lượng sóng điện từ này đủ lớn, sẽ ảnh hưởng đến các thiết bị xung quanh và sức khỏe của con người

- Thông thường người tiêu dùng khi chọn mua một bóng đèn LED, sẽ chỉ quan tâm đến kiểu dáng, độ sáng, chất lượng sản phẩm mà ít chú ý đến khả năng tương thích điện từ của đèn LED.

- Vậy EMC chính là khả năng tương thích điện từ của các sản phẩm điện tử khi hoạt động. EMC viết tắt của tiếng Anh là Electro-magnetic Compatibilty. Khi các thiết bị điện - điện tử được trang bị EMC sẽ giúp ngăn cản sóng điện từ phát ra từ chính thiết bị và có khả năng chống lại sóng điện từ từ các thiết bị khác.

- Các thiết bị y tế trong bệnh viện cần có độ chính xác cao, nếu không may xảy ra nhiễu trong hệ thống điện thì sẽ làm cho các thiết bị y tế hoạt động không chính xác gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người.

- Dưới đây là hình ảnh thể hiện mức độ nhiễu điện từ nằm trong phạm vi cho phép của tiêu chuẩn EMC.



- Qui chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 9:2012/BKHCN về tương thích điện từ (EMC) đối với thiết bị điện và điện tử gia dụng và các mục đích tương tự. Trong đó bóng đèn LED cũng là đối tượng bắt buộc thực hiện theo quy chuẩn này.

- Đèn LED muốn hoạt động phải có Driver giúp chuyển đổi nguồn điện và ổn áp, do đó bộ nguồn Driver của đèn LED nhất thiết phải có EMC. Tuy nhiên do giá cả và lợi nhuận các nhà sản xuất thường cắt bỏ phần EMC trong đèn LED, điều này không những gây ra nhiễu cho thiết bị xung quanh mà còn giảm tuổi thọ của đèn LED, ảnh hưởng đến sức khỏe con người.

- Sản phẩm Đèn LED Duhal có tính năng tương thích điện từ EMC, không gây nhiễu cho các thiết bị điện tử khác, không ảnh hưởng nhiễu của các thiết bị điện tử khác.

CHÍNH SÁCH BẢO HÀNH

1. PHẠM VI ÁP DỤNG

- Các điều kiện bảo hành dưới đây được áp dụng cho các sản phẩm mang nhãn hiệu Duhal.
- Việc bảo hành chỉ thực hiện cho những khách hàng mua sản phẩm do Duhal sản xuất.
- Thời hạn bảo hành phụ thuộc từng loại sản phẩm khác nhau.

2. ĐIỀU KIỆN BẢO HÀNH

- Sản phẩm được xuất bán trực tiếp từ Công ty Duhal (từ nhà phân phối hoặc gia công).
- Sản phẩm còn thời hạn bảo hành.
- Thời gian bảo hành được tính toán áp dụng trong điều kiện sử dụng bình thường:
  + Việc lắp đặt thực hiện đúng theo hướng dẫn.
  + Sử dụng đúng yêu cầu kỹ thuật, tiêu chuẩn kỹ thuật như TCVN hay IEC (điện áp, tần số 50/60Hz, môi trường sử dụng, trong nhà hay ngoài trời,...).
  + Thời gian sử dụng trung bình tối đa 12 giờ/ngày hay 4000 giờ/năm.
  + Số lần bật tắt đèn không quá 10 lần/ngày.
- Việc bảo hành được thực hiện bằng một trong các cách như sau, tuỳ thuộc vào các điều kiện cụ thể do công ty Duhal quyết định:
  + Sửa chữa Sản phẩm hoặc linh kiện bị hỏng.
  + Thay thế mới Sản phẩm hoặc linh kiện bị hỏng.
  + Hoàn trả cho Khách hàng theo giá mua.
- Việc thay mới / sửa chữa Sản phẩm hoặc linh kiện bị hỏng không bao gồm các hoạt động tháo dỡ hay lắp đặt trở lại cũng như các chi phí phát sinh kể cả chi phí nhân công.
- Trong trường hợp thay thế Sản phẩm mới không thực hiện được do Sản phẩm này không có sẵn hay không còn sản xuất nữa thì Duhal sẽ có thể sử dụng Sản phẩm tương đương (có thiết kế và đặc tính kỹ thuật tương tự cho sản phẩm lỗi thời không còn sản xuất).
- Các nhà phân phối, đại lý không được phép thay đổi bất kỳ điều kiện bảo hành nào.
- Việc bảo hành chỉ được áp dụng khi Sản phẩm được lắp đặt và vận hành trong điều kiện phù hợp với các hướng dẫn kỹ thuật, hay các tài liệu đi kèm với Sản phẩm,...
- Khách hàng thông báo với Công ty Duhal hoặc Nhà phân phối công ty nếu phát hiện Sản phẩm hư hỏng hay không đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật. Công ty Duhal sẽ cung cấp các giải pháp kỹ thuật để giải quyết vấn đề.
- Mọi việc sửa chữa hay biện pháp kỹ thuật phải được sự đồng ý của Công ty Duhal.
- Nhãn mác, tem bảo hành của Sản phẩm phải trong tình trạng nguyên vẹn, rõ ràng.
- Công ty Duhal có toàn quyền đưa ra quyết định về tính hiệu lực đối với bất cứ yêu cầu bảo hành nào.
- Tất cả Sản phẩm lỗi đã được bảo hành bằng sản phẩm khác phải thuộc về tài sản của Công ty Duhal.

3. ĐIỀU KIỆN KHÔNG ĐƯỢC BẢO HÀNH

- Sản phẩm hết thời gian bảo hành.
- Việc sử dụng các bộ đèn, bóng đèn thông dụng cho mục đích chiếu sáng khẩn cấp hoặc bộ sạc, LED dây sẽ không được bảo hành nếu như không có thông tin tư vấn hay chấp thuận từ Duhal.
- Thiết bị hỏng hóc do tác động cơ học, biến dạng, rơi, vỡ, rạn nứt, va đập, bị trầy xước, bị hỏng do ẩm ướt, bụi bẩn bám, hoen rỉ, lão hóa... hoặc các sự cố bất khả kháng như thiên tai, hỏa hoạn, cháy nổ hoặc con người làm hỏng.
- Những sản phẩm sử dụng trong môi trường đặc biệt như: chống nổ, chống nước, chống bụi, nhiệt độ quá cao hay quá thấp, hoá chất, ẩm ướt, có nhiều thiết bị gây nhiễu điện, sử dụng liên tục 24/24... Không sử dụng đúng sản phẩm chuyên dụng, gây hư hỏng.
- Các trường hợp bất khả kháng sẽ không được bảo hành: cháy nổ, chập điện, sét đánh, mưa bão hay lũ lụt, điện áp không ổn định, điện áp ngoài ngưỡng sử dụng bình thường 220V,...
- Tự ý tháo dỡ tem bảo hành trên sản phẩm, sửa chữa bởi các cá nhân không phải do Công ty Duhal ủy quyền.
- Bảo hành không bao gồm chi phí vận chuyển hàng và giao hàng.

4. YÊU CẦU BẢO HÀNH

- Khách hàng có yêu cầu về việc bảo hành liên hệ P.Kinh doanh của Công ty Duhal hoặc NPP được ủy quyền.
- Khách hàng phải thông báo trước cho công ty Duhal về số lượng, tình trạng hàng bảo hành của từng mã hàng, có bảng kê kèm theo, ghi rõ ngày tháng nhận hàng (số lượng hư hỏng / số lượng sử dụng, thời gian sử dụng sản phẩm, mô tả sản phẩm hư hỏng...)
- Cần nêu rõ lý do bảo hành và việc bảo hành chỉ có giá trị khi Bộ phận kỹ thuật, QC xác nhận.
- Sản phẩm sẽ được thẩm định từ bộ phận chuyên môn :
  + Bộ phận kho xác nhận chính xác chủng loại , số lượng của sản phẩm và chi tiết.
  + Bộ phận kỹ thuật xác nhận về các lỗi kỹ thuật hoặc tình trạng hàng là cơ sở để xác định giá trị còn lại.
  + Bộ phận kế toán tính chi tiết giá trị lô hàng trường hợp hoàn tiền.
  + Phòng kế hoạch căn cứ phản hồi cho khách hàng trong thời gian ngắn nhất không quá 07 ngày.
- Đối với Sản phẩm đáp ứng điều kiện bảo hành, Công ty Duhal chịu chi phí vận chuyển. Trong trường hợp Sản phẩm không đáp ứng điều kiện bảo hành thì Khách hàng phải chịu các chi phí phát sinh có liên quan (chi phí vận chuyển, chi phí kiểm tra, thử nghiệm,..)

5. THÔNG TIN PHẢN HỒI

- Sản phẩm lỗi thời sẽ được sửa chữa hoặc đổi mới, hoàn trả cho khách hàng trong thời gian ngắn nhất.
- Sản phẩm hoàn tiền sẽ căn cứ tình trạng hàng hoá được thẩm định giá trị trên cơ sở giá vốn thu hồi được (giá trị được tính đúng để hỗ trợ khách hàng).
- Tiền hàng sẽ được thanh toán một lần cho khách hàng khi qui trình sửa chữa hoặc thanh lý hoàn tất (thời hạn tối đa một tháng). Khách hàng có thể trừ vào công nợ hoặc đổi sản phẩm khác với giá ưu đãi.

6. KHÔNG CÓ LOẠI BẢO HÀNH KHÁC HAY GIÁN TIẾP

Các điều khoản về bảo hành này do Công ty Duhal ban hành đối với các Sản phẩm cụ thể. Kể cả việc bảo hành không giới hạn với bất cứ mục đích gì đều không được chấp nhận.

7. GIỚI HẠN VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN

- Đây là chính sách bảo hành có giới hạn, không bao gồm các điều khoản khác như lắp đặt, cung cấp thiết bị hỗ trợ (thang nâng, giàn giáo, thiết bị tháo lắp,...) cũng như các thiệt hại liên đới (thiệt hại về tài sản, lợi nhuận, chi phí khác,...)
- Công ty Duhal có quyền tiếp nhận Sản phẩm hỏng, hệ thống hoặc hiện trường để điều tra, xác định sự không phù hợp.
- Công ty Duhal KHÔNG chịu trách nhiệm đối với các điều kiện cung cấp điện áp quá thấp hoặc quá cao, không ổn định hay các hệ thống điều khiển dòng điện vượt quá giới hạn kỹ thuật của Sản phẩm hay các tiêu chuẩn cung cấp điện.

LƯU Ý ỨNG DỤNG SẢN PHẨM DUHAL TRONG CÔNG TRÌNH DÂN DỤNG VÀ CÔNG NGHIỆP

Công ty Duhal xin cảm ơn Quý Khách hàng đã ủng hộ sản phẩm của Duhal.

Kính thưa Quý Khách hàng ! Hiện nay trên thị trường có rất nhiều sản phẩm Đèn LED phục vụ chiếu sáng cho các công trình dân dụng và công nghiệp khác nhau. Nhằm giúp khách hàng tiết kiệm chi phí đầu tư, Duhal thiết kế các dòng sản phẩm tuy có cùng công năng nhưng tính năng khác nhau tùy thuộc môi trường sử dụng sản phẩm. Do đó trong quá trình thiết kế chiếu sáng cho Công trình, Công ty Duhal xin gửi đến Quý Khách hàng một số lưu ý sau:

Khuyến cáo của Nhà sản xuất để sử dụng sản phẩm cho các Công trình Công nghiệp:

1. Các công trình công nghiệp sẽ phát sinh nhiễu khi sử dụng các thiết bị khác nhau về tần số.
2. Thời gian sử dụng liên tục, điện áp thay đổi, sốc điện khi bật tắt thiết bị...
3. Các Công trình Công nghiệp rất quan trọng hiệu suất chiếu sáng để tăng năng suất không ảnh hưởng đến quá trình bảo trì bảo dưỡng.
4. Các tính năng sản phẩm Nhà sản xuất luôn tính đến môi trường sử dụng. Vì thế Công ty Duhal có các sản phẩm khác nhau phù hợp từng mục đích sử dụng.

* Môi trường có nhiều trang thiết bị đặc biệt các thiết bị sử dụng hệ thống từ hoặc bán dẫn công suất cao.
* Môi trường không có thiết bị chống sét lan truyền.
* Môi trường hoạt động 24/24, bật tắt nhiều lần, sử dụng sensor (cảm biến).
* Thường xuyên thay đổi công suất tiêu hao năng lượng (sử dụng máy hàn, các ca kíp có nguồn điện thay đổi...)

=> Tư vấn sử dụng:

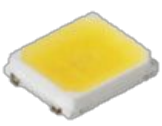
- Sản phẩm có tích hợp tích năng chống nhiễu, sốc điện để dùng trong Công nghiệp.
- Nếu cần bảo đảm tốt hơn, ngay khi thiết kế hoặc trang bị mới đề xuất bộ phận kỹ thuật Công ty Duhal tham gia quá trình từ khâu khảo sát đến lắp đặt để có kiến nghị phù hợp.

Lưu ý:

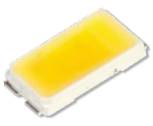
Các sản phẩm Nhà sản xuất Duhal có đảm bảo tính năng sử dụng cho mọi điều kiện. Vì thế các giá thành thiết kế cho dự án cần được tư vấn sao cho hợp lý, tiết kiệm chi phí đầu tư.

Sản phẩm Duhal sử dụng Chip LED SEOUL Hàn Quốc

- **TOP 1** thế giới về bản quyền sở hữu công nghệ LED (+18.000 bản quyền).
- **TOP 1** thế giới nhà sản xuất LED UV.
- **TOP 3** thế giới nhà sản xuất LED chiếu sáng.


MJT/DC 3528


4014


5630


3030

KAB-OC-31

Liên hệ:

Available on the App Store

GET IT ON Google Play